

Lời Ban Ân Tổng

Kính bạch Chư Tôn Đức!

Kính thưa chư vị đồng tu!

Thời gian qua và nhất là những năm gần đây, các Ban Hộ Niệm được thành lập ở nhiều nơi và “**Phương Pháp Hộ Niệm**” được phổ biến rộng khắp. Nhiều người nhờ đó mà biết đến pháp môn niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, nhiều người được sanh về Cực-Lạc, vĩnh viễn thoát khỏi luân hồi lục đạo. Có được kết quả đó là do sự nỗ lực hoằng truyền pháp môn niệm Phật của chư Tôn Đức và được trợ duyên của những vị phát tâm hộ niệm. Đặc biệt pháp hộ niệm vãng sanh được cư sĩ Diệu Âm dốc lòng phổ biến trong thời gian qua.

“**Pháp môn niệm Phật**” thù thắng vi diệu, vô cùng, tu tập dễ dàng mà thành tựu lại nhanh chóng. Nhưng vì chúng sanh trong thời mạt pháp nghiệp nặng chướng sâu, thiện-căn phước-đức yếu nên vẫn còn nhiều chướng ngại để cảm ứng với đại nguyện của đức Từ Phụ! Ứng dụng pháp Hộ Niệm đặc lực giúp cho người hữu duyên phát khởi ba món tư lương: “**Tín-Nguyện-Hạnh**” để thành tựu con đường vãng sanh Tây-Phương viên thành Phật đạo.

Nhiều trường hợp lâm chung được hộ niệm đã có những kết quả thù thắng, đây là những sự chứng minh cụ thể rõ rệt Phật pháp nhiệm mầu...

Nhiều người chưa từng biết đến Phật pháp nhưng do có duyên tiếp xúc với những ca được hộ niệm cho

người thân, bạn bè, hoặc hàng xóm của mình mà khởi phát tín tâm tu học Phật pháp.

Những thoại tướng mềm mại, tươi đẹp và những hiện tượng tốt bất khả tư nghì của người được hộ niệm khi ra đi là những bài pháp hiệu quả, tác động sâu sắc và chuyển đổi nhận thức của chúng ta về “Pháp môn niệm Phật” cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Phương pháp hộ niệm giúp cho người hữu duyên khi xả bỏ báo thân thoát khỏi ách nghiệp, sanh về thế giới Cực-Lạc chứng thẳng Bồ-Tát bất thối chuyển thật là vi diệu không thể nghĩ bàn.

Tuy nhiên, nhiều ban hộ niệm tìm hiểu phương pháp hộ niệm chưa thấu đáo, không nắm vững được những quy luật hộ niệm, hoặc có nhiều trường hợp hiểu sai nên áp dụng không đúng pháp hộ niệm, tạo ra một số sơ sót trong quá trình hộ niệm, vấn đề này có thể khiến cho nhiều người hiểu lầm về pháp hộ Niệm!

Tọa đàm “***NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM***” là những trường hợp thực tế, cụ thể đã mắc phải của người hộ niệm đã được cư sĩ Diệu Âm nêu ra, giải đáp và tháo gỡ vô cùng thấu đáo, rõ ràng và chi tiết.

Có thể đây là những lời nhắc nhở vô cùng sắc bén cho người hộ niệm về những sai sót cần tránh mà bất cứ ai trong chúng ta cũng có thể mắc phải trong quá trình thực hành, là những bài học cần thiết trước là giúp cho người đi hộ niệm có thể tự tin, vững vàng, sáng suốt để cứu người và sau là tự cứu mình vãng sanh Tây-Phương, viên thành Phật đạo.

Xin trân trọng gửi đến quý vị cuốn sách “**NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM**” của Cư sĩ Diệu Âm!...

Kính cẩn!
BAN ÁN TỔNG

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM **(Tọa Đàm 1)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hòa Thượng Tịnh-Không dạy: “*Việc công đức trên thế gian này không có công đức nào lớn hơn hộ niệm cho người vãng sanh*”. Hộ Niệm công đức rất lớn.

Ngài Đại-Từ Bồ-Tát nói rằng: “*Nếu trong đời của mình chỉ cần hộ niệm cho được một người, hai người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì công đức này hơn cả công đức mình tu hành tinh tấn suốt cả cuộc đời*”. Hộ Niệm rất là quan trọng.

Tuy nhiên mình phải hộ niệm cho đúng pháp thì công đức mới viên mãn. Nếu mình sơ ý hộ niệm mà có nhiều sơ suất thì công đức bị giảm đi hoặc có nhiều khi lại mất công đức nữa. Sở dĩ như vậy là do mình không chịu nghiên cứu kỹ.

Hôm nay chúng ta nói về “*Những sơ suất có thể xảy ra khi hộ niệm*”. Nói đến đề tài này rất dễ đụng

chạm, rất dễ làm cho nhiều người buồn!... Nhưng xin thưa với chư vị rằng, những điều này rất là cần thiết cho một người thật sự muốn phát tâm hộ niệm cứu người.

Trước tiên Diệu Âm xin nêu lên những điểm người ta đã chê Diệu Âm cho chư vị coi, chứ không phải Diệu Âm được người ta khen lắm đâu!

Diệu Âm đi đây đi đó thường bị nhiều người chê trách lắm!...

Cách đây mười mấy năm, có một lần Diệu Âm thấy mấy bài pháp của ngài Tịnh-Không hay quá nên nhân trong chuyến đi qua Canada, Mỹ, Diệu Âm mới đem theo với ý định là đi tới đâu mình sang tới đó để giúp cho người ta nghe. Chỉ làm đơn giản như vậy thôi mà cũng có người nói rằng: “*Tham danh! Có mưu đồ gì đây?*”... Khi nghe vậy, Diệu Âm không buồn mà thậm cảm ơn. Tại vì nếu không có lời nói đó thì nhiều khi mình đã tham danh thật rồi! Tham danh thì không tốt!...

Cho nên khi nghe đến chuyện người ta phê phán, mình nên tập quán lại thử mình có phải như vậy hay không? Nếu không có thì nên cảm ơn những lời đó, tại vì người ta nhắc nhở cho mình tránh đó.

Khi Diệu Âm bắt đầu viết những lá thư “*Khuyên Người Niệm Phật*”, thì có người đã phê phán liền: “*Cái tên đó hiểu biết được bao nhiêu, mà dám viết sách nói về Phật pháp!*”. Mà thật ra mình có viết sách đâu? Rõ ràng là mình viết thư khuyên cha mẹ niệm Phật... Vậy mà cũng bị người ta phê phán: “*Đó là một tên tham danh!*”...

Diệu Âm nghe như vậy vô cùng cảm ơn!... Diệu Âm quán liền... Cảm ơn!... Thật sự nếu không có những người này phê phán, thì mình có thể đã tham danh thật rồi. Chỉ vì những lá thư đó có người thấy được, nghe được rồi mến thích hay sao đó, người ta mới hỏi mình sang ra. Có người sang hai mươi tám, có nhiều người sang mười tám... để truyền cho nhau. Rồi cứ cái đà như vậy mà người ta sang ra truyền cho nhau biết. Có người thích, cũng có nhiều người gặp được họ lại phê phán thậm tệ và cầm những lá thư đó liệng ra cửa sổ!... Diệu Âm nghe như vậy vô cùng cảm ơn!... Vì thật sự nếu không có những người đó cảnh tỉnh mình thì có thể mình nghĩ rằng mình là người giỏi thật!...

Phật dạy: “**Nhược năng chuyển cảnh tức đồng Như-Lai**”. Mình chưa phải thật sự là một đức Như-Lai, nhưng khi gặp một trở ngại nào đó mà người ta phê phán mình, thì mình nên tự quán liền, coi thử mình có làm vậy hay không? Nếu mình có làm thì đó là những vị Bồ-Tát nhắc nhở mình đó, người ta cảnh cáo mình đó, người ta phạt mình đó... Nếu mình không làm thì thật sự nhờ những lời này mà ngăn cản bớt những điều sơ suất của mình trong tương lai.

Xin thưa với chư vị, khi nói tới những sơ suất của hộ niệm, nếu có đến tai các ban hộ niệm thì cũng xin các ban hộ niệm hãy bình tĩnh lắng nghe những lời phê phán của người ta. Để chi vậy?... Để mình sửa. Sửa thì mình làm đúng pháp. Làm đúng pháp thì mình có công đức. Hộ niệm là chánh pháp nhưng nếu để điều sơ suất xảy ra nhiều quá thì vô tình mình thì đi làm chánh pháp

nhưng hậu quả lại là tà pháp! Đã là tà pháp rồi thì không còn công đức nữa, mà coi chừng mình lại hưởng những hậu quả tệt hại mà không hay!...

Xin thưa thật là trong những lúc nói chuyện như thế này, cô Kim-Ngọc thường hay email, hoặc điện thoại nhắc nhở cho tôi: “*Anh không được nói như thế này nữa!... Anh không được nói như thế kia nữa!...*”. Khi nói vậy, nàng sợ tôi giận. Nhưng không! Một lần nghe nhắc như vậy là tôi cảm ơn. Chư vị nên biết là chỉ có người thương mình mới nói những lời lầm của mình. Ngoài ra chỉ còn có những người ghét mình, người ta mới giúp cho mình thay đổi được những điểm sai. Chỉ có hai hạng người đó thôi. Mình làm sai, vợ mình nhắc những điểm sai mà mình tự ái lên thì mình thua liền!...

Mình bị nạn rồi!... Mình không còn cách nào có thể hưởng công đức được nữa! Người thương nhất của mình mà nói mình không nghe, chắc chắn ra ngoài đường dù mình có làm sai gì sai đi nữa thì cũng không ai thèm nói cho mình biết đâu. Cho nên, trong lúc mình cứ tưởng rằng làm tốt, có công đức, nhưng thật sự mình đã bị hư hại rồi!...

Chính vì vậy, xin thưa với chư vị, con đường tu hành muốn được thành tựu, nhất là vấn đề đi hộ niệm, mình không sợ một người hỏi giờ không biết tu đâu à, mà mình sợ nhất là người có tu, tu nhiều mà không chịu sửa!... Quý vị để ý coi, điều này lạ lắm! Tu là gì?... Tu là sửa. Nhưng có người tu lại không chịu sửa. Một người ghét nói với họ, họ kinh lại thì đã thua rồi!... Một người thân nói với họ, họ cũng không chịu sửa luôn, thì

thôi bây giờ có tu gì tu đi nữa sau cùng cũng không thành đạt được gì đâu!

Cho nên anh tới đây tu hành niệm Phật thì tốt, nhưng điều quan trọng hơn là anh có chịu sửa hay không?... Tự mình không bao giờ thấy cái lỗi của mình đâu. Nhưng mà người thân của mình, người vợ của mình thấy, họ nói lên điều sai của mình, mình lại tự ái...

Thôi! Thua rồi!... Thua rồi!... Nhất định thua rồi!... Coi chừng sau cùng mình mất phần vãng sanh. Tu như vậy, cứ tưởng rằng mình đang làm thiện(!), mà lại hưởng nạn rồi!...

Chính vì vậy, để mở đầu cho những chuyện sơ suất trong vấn đề hộ niệm, chúng ta đừng bao giờ nghĩ rằng mình tu nhiều như thế này thì sau cùng mình được an nhiên tự tại vãng sanh... Không phải!... Mà mình phải xác định rõ ràng rằng khi “Tu” mình có “Sửa” được hay không?... Tại vì tu chính là sửa. Hành là hành động. “Tu Hành” là sửa những hành động sai trái của mình. Vậy thì khi đi hộ niệm mình cũng cần phải chấp nhận là đôi lúc mình cũng có sai trái.

Vì thế, xin nhắc nhở rằng, chớ vì khi nghe những lời nói này đừng nên vội buồn, mà nên giạt mình tỉnh ngộ lo sửa. Hòa Thượng Tịnh-Không nói: *“Mình tu mà không lo kiểm lại lỗi lầm của mình, cứ nghĩ rằng mình giỏi, thì giống như quý vị uống nước cam mà trong ly nước cam có chất độc...”*. Khi pha nước cam đã sơ ý để cái ly có dính chất độc, cái muỗng mình cầm để khuấy có chất độc, tay của mình có dính chất độc... Mình uống một ly nước cam có chất độc nên bị hại, hại hơn những

người không uống. Đối với những người không tu, khi gặp được người khai thị cho họ, họ giật mình tỉnh ngộ, họ đi một đường thẳng bưng như vậy. Một ngày... hai ngày... ba ngày... bốn ngày.... năm ngày, nhiều khi một tuần, hai tuần họ vắng sanh dễ dàng. Còn ta tu mà không để ý chuyện sửa sai, thì giống như người uống nhiều ly nước cam, cứ tưởng rằng mình hưởng được nhiều chất bổ dưỡng hơn họ, nhưng vô ý mình không ngờ được rằng trong ly nước cam có chất độc!...

Vì thế, trước khi khai triển vấn đề hộ niệm cho được như lý như pháp, chúng ta nên bắt đầu cảnh tỉnh lại là khi chúng ta thực hiện pháp đó đã căn cứ vào lời Tổ chưa?... Đã căn cứ vào những sách vở của chư Tổ để lại hay không?... Hay là chúng ta tự nghĩ ra mà làm? Tại vì khi nói những lời này thì Diệu Âm cũng có những sự phản ảnh của bên ngoài, nhiều khi chính mình cũng đã thấy được, là trong những ca hộ niệm như vậy đôi khi có những điều sai!... Chắc chắn trong những ngày tới chúng ta lần lượt nêu ra.

Nếu trong ban hộ niệm nào chưa làm điều gì sai, thì hãy lấy kinh nghiệm của mình truyền lại cho những ban hộ niệm mới, những người mới. Nếu như vị nào đã vấp phải sự sơ suất, thì đây cũng là một lời nhắc nhở chung để chúng ta sửa. Làm sai vì sơ ý, lỗi này không có nặng, nhưng khi sai có người nhắc nhở mà chúng ta không chịu sửa thì cái đó mới là đại tội! Lỗi ai cũng có cả, mà tội là khi thấy lỗi mà không sửa mới thành tội.

Đạo tràng chúng ta mở ra chủ trương hộ niệm cứu người. Những lời nói này có thể cũng sẽ đưa đi khắp

nơi. Nhiều ban hộ niệm người ta cần những lời nhắc nhở này để chỉnh sửa, thì mong rằng tất cả chư vị hãy cố gắng bình tĩnh nghiên cứu thử coi, hy vọng sau một thời gian xem xét lại thì có thể lúc đó chúng ta uống một ly nước cam sẽ thật sự là một ly nước cam đại bổ, không có hại. Còn nếu như nghe những lời nhắc nhở này, thấy mình có vướng vào lỗi đó mà không chịu sửa, thì chúng ta cứ nghĩ mình có công đức nhiều, nhưng coi chừng những điều hư hại nó phá tan hết công đức của mình đó!...

Phải chăng có rất nhiều người tu mà không được vãng sanh chính vì không chịu sửa sai?! Sợ nhất là tu nhiều không sửa chứ không phải là sợ những người ít tu. Những người ít tu thường người ta thấy họ không có công đức, vì thế khi gặp cơ hội thì người ta lo làm công đức nhiều lắm. Cũng giống như một người thường uống nước cam, uống nhiều quá cứ tưởng mình có nhiều chất bổ, nhưng sơ ý trong chất bổ đó lại có chất độc!... Còn những người không uống nước cam người ta nghĩ rằng là thiếu chất bổ, nên khi gặp ly nước cam họ sẽ trân quý, họ sẽ rửa thật sạch để uống... Uống một ly là bổ một ly. Nhờ thế người ta vãng sanh bất khả tư nghi là như vậy...

Hy vọng những lời nói này giúp chúng ta cảnh tỉnh lại, bắt đầu thực hiện “***Phương Pháp Hộ Niệm***” cứu người vãng sanh.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 2)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

“Những điều sơ suất có thể xảy ra trong lúc hộ niệm”. Lâu nay mình thường hay nói những ưu điểm của pháp hộ niệm và mình coi đó như là một “Đại-Cứu-Tinh” cho những người phạm phu tục tử như chúng ta một đời này có được hy vọng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nhưng mà làm cái gì cũng có những trở ngại sát bên cạnh. Nhiều khi mình hộ niệm một trăm lần đều được hết, chỉ có một lần sơ suất thì lại bị nhiều người chú ý đến!... Trong thời mạt-pháp này đức Phật nói là thời **“Đấu tranh kiên cố”**, mình sơ ý một chút thì cũng có nhiều người dựa vào cái sơ suất đó mà la rầy mình,

làm cho mình phiền não!...

Chúng ta đã tu hành thì vấn đề sám hối, sửa lỗi rất là quan trọng. Ngay trong pháp hộ niệm, xin chư vị đừng nghĩ là mình phát tâm Bồ-Đề ra cứu người thì mình không có sơ suất. Không phải vậy đâu! Có sơ suất nhiều lắm!...

Ví dụ: Cách thăm dò thân thể của người đã ra đi, nếu mình sơ ý có thể tạo ra những cái sơ suất rất nặng nề và có thể ảnh hưởng đến công cuộc vãng sanh của người đó chứ không phải là giỡn. Có một lần Diệu Âm thấy có một ban hộ niệm thăm dò như thế này. Người ta cầm cái tay của người bệnh lên lúc đó không biết là có mềm hay không, nhưng người ta nâng nâng cái tay rồi kéo lên một cái thật mạnh!... Khi coi tới đoạn đó chính tôi cũng phải đứng tim luôn. Giả sử như lúc đó cái tay còn cứng, với lực kéo mạnh như vậy nhiều khi làm gãy cái tay người ta luôn! Với điều này mình phải chấp nhận rằng, người hộ niệm đã sơ suất!...

Cũng xin nhắc lại là chỉ được thăm dò thoại tượng của người ra đi sau mười hai tiếng đồng hồ mới an toàn. Nếu vạ bất đắc dĩ thì sau tám tiếng đồng hồ mình cũng có thể thăm được, nhưng mà trước khi thăm nhất định người hộ niệm phải cẩn thận, phải chấp tay lại thành khăn báo cáo cho người chết đó biết trước, gọi là khai thị đó. Báo cho người ta biết:

- Nam Mô A-Di-Đà Phật. Bác Trần Văn X ơi! Bây giờ là tám giờ đã qua rồi. Trong khoảng thời gian niệm Phật hộ niệm cho bác chắc bác đã ngộ ra đường đạo, quyết lòng niệm Phật đi theo A-Di-Đà Phật vãng sanh

Tây-Phương Cực-Lạc. Bây giờ đây thời gian hộ niệm đã hết chúng con xin bác cho phép sửa lại nhục thân cho trang nghiêm. Trong lúc này nếu phát hiện ra có điều gì sơ suất, chúng con tiếp tục hộ niệm cho bác để viên mãn vãng sanh. Mong bác mau mau tỉnh ngộ một lòng một dạ niệm Phật đi theo A-Di-Đà Phật đừng để bị chướng nạn...

Mình nói rõ ràng. Rồi khi xếp mền, hỏi sáng mình có nói xếp cái mền quang minh hay là cái mền nào đó, xếp xong rồi không nên vội vã thăm liền. Không được! Tại vì, ví dụ như ở đây có nhiệt độ là mười tám độ... máy lạnh đang mở, bên ngoài có thể lạnh, nhưng trong cái mền có thể ủ lại hơi ấm. Nếu mình thăm vội vã cũng chưa chắc là đúng đâu. Vậy thì mở mền ra rồi mình hãy chờ một chút.

Trong lúc đó thì những vị hộ niệm và gia đình nên chấp tay tiếp tục niệm Phật để trợ duyên. Chờ khoảng chừng một vài phút thì tất cả những hơi nóng nó tan đi rồi, lúc đó mình mới bắt đầu thăm. Khi thăm nên thăm từ dưới chân thăm lên, đề nghị là bàn chân là một, chỗ dưới đầu gối là hai, chỗ bắp đùi là ba, rồi lên tới bụng rồi lên tới ngực... Cứ một chỗ mình để một chút vậy thôi. Rồi lên tới trán và sau cùng đỉnh đầu. Thăm rất là nhẹ nhàng.

Có nhiều người sơ ý thăm mà giống như xoa bóp vậy cũng không hay! Tức là cầm cái tay họ vuốt lên vuốt xuống cũng không được! Làm như vậy không có an toàn. Vì thật sự sau khi thăm, nhu cầu của thăm thân là toàn nhục thân của người chết đó đều lạnh hết. Nếu

toàn thân đều lạnh hết chứng tỏ thần thức họ xuất ra khỏi cái thân rồi, thì lúc đó mình mới an tâm là những động tác của mình không ảnh hưởng đến thần thức của người đó.

Giả sử như mình thăm lên tới bụng thấy cái bụng ấm, mình thăm tới ngực thấy ngực ấm thì xin thưa với chư vị phải ngưng lại liền không được thăm nữa. Thăm phải nhẹ nhàng. Xin nhắc đi nhắc lại là rất nhẹ nhàng. Để xuống một chút rồi dờ lên... để xuống một chút...

Không được xoa... xoa... xoa... mạnh quá! Nếu thấy đùi còn ấm, lên tới bụng còn ấm... tức là hai chỗ ấm, thì mình nghĩ rằng là thần thức chưa xuất ra. Ngay lập tức nên nói với gia đình ngưng việc thay áo thay quần, ngưng việc tắm rửa lại để cho chúng ta hộ niệm trợ duyên thêm tám giờ nữa, thêm bốn giờ nữa. Nói gia đình biết là tại vì có trường hợp bị trở ngại rồi, có thể bị chướng nạn nào đó rồi. Chúng ta thành tâm khai thị cho người ra đi:

- Bác Trần Văn X ơi!... Giờ này đã sau tám tiếng đồng hồ, đứng ra nếu bác ngộ ra đường đạo thì phải theo A-Di-Đà Phật. Tại sao bây giờ còn vướng nạn tại đây. Thương cái thân chẳng?... Bị nạn!... Thương con cháu chẳng?... Bị nạn!... Còn quén luyến chuyện đời chẳng?... Bị nạn!... Nhất định giây phút này ngay lập tức tỉnh ngộ liền niệm câu A-Di-Đà Phật giờ phút này chỉ còn có câu A-Di-Đà Phật để đi về Tây-Phương.

Rồi mình nói người nhà quỳ xuống lạy Phật cầu Phật gia trì tiếp độ. Ban hộ niệm thành tâm niệm tiếp cho người ta, nếu phát tâm niệm tám tiếng đồng hồ nữa

thì rất là tốt, còn không thì niệm bốn tiếng đồng hồ nữa, cứ lấy thời gian bốn, tám như vậy mà mình niệm. Người trưởng ban hộ niệm nếu thấy mình đã khai giải đủ cách rồi không còn gì nữa thì có thể cứ để thành viên ban hộ niệm, hộ niệm. Còn riêng người trưởng ban nên kêu một người nào trong gia đình ra ngoài điều tra thêm, coi thử bà này còn kẹt cái gì?... Có thể còn nhớ đứa cháu, nhớ đứa con hoặc là nhiều khi có trường hợp như thế này, là trong khi ban hộ niệm, hộ niệm cho người chết đó thì cả gia đình chui vào trong cái buồng đóng cửa lại, họ khóc trong đó. Diệu Âm đã có một lần phát hiện như vậy, khi vào phía sau mình mở ra thấy cả gia đình đỏ mặt hết trơn, khóc hết trơn... Mình biết ngay có thể là vì chướng nạn cả gia đình ở trong buồng khóc mà làm cho người đó quỵến luyến gia đình mà không đi được. Đây cũng là một nguyên nhân.

Từ những kinh nghiệm này, phải nói cả gia đình ra rửa mặt sạch sẽ... rồi lúc đó ta không phải khai thị cho người chết nữa mà khai thị cho người trong gia đình phải hiểu rằng đây là hành động làm cho người mẹ của chị, người anh của quý vị phải chịu đọa lạc. Nói với chư vị đó ra trước cái thân đó quỳ xuống sám hối và khai thị cho người bệnh: *“Mẹ ơi! Con đã lỡ làm, con đã sai lầm đã kéo mẹ trở lại trong cảnh khổ đau. Bây giờ đây con ngộ đạo rồi, con xin mẹ, xin anh, xin cha gì đó quyết lòng niệm Phật đi theo A-Di-Đà Phật về Tây-Phương Cực-Lạc”*. Mình phải dặn gia đình nói những lời như vậy và khuyên tất cả mọi người trong gia đình đó cùng với đại chúng niệm Phật luôn.

Nếu đúng là người ra đi đó vì gia đình khóc mà ở lại, thì chỉ cần đem những người gia đình ra khai thị trước người bệnh, tự nhiên quý vị có thể sẽ thấy bốn tiếng đồng hồ sau thân thể sẽ chuyển đổi ngay lập tức. Bất khả tư nghì!...

Chắc chư vị cũng nhớ chuyện một chị đã buông hết, vững vàng... Một người hỏi giờ chưa biết tu hành... Nhưng không ngờ trước một ngày chết bị chính người anh em bắt bà phải thay đổi tờ di chúc. Quý vị cứ tưởng tượng đi, một người ung thư sắp chết làm sao người ta tỉnh táo?... Làm sao người ta minh mẫn?... Làm sao người ta khỏe như mình?... Mà ép buộc người ta phải thay đổi tờ di chúc. Nếu còn khỏe thì cãi lại rồi, nhưng tình trạng này bây giờ cãi đâu có được!... Bất người ta thay đổi bất ngờ tạo ra phiền não, nên sau tám tiếng đồng hồ thân tướng không tốt! Người đó chính Diệu Âm đã tới hướng dẫn và đã tin tưởng vững vàng, sự thành công lên đến 95%. Nhưng sau cùng lại xảy ra tình trạng như vậy!...

Khi biết được tình trạng này, chính Diệu Âm này lấy điện thoại nói chuyện qua bên đó, nói thẳng vào chỗ đó thôi chứ không nói gì khác hết. Bất chị đó nhất định ngay lập tức phải niệm Phật liền, không thể vì một vài đồng tiền mà đành bỏ con đường Cự-Lạc trên cõi Tây-Phương đi theo con đường đọa lạc. Khai thị đúng như vậy và nhờ ban hộ niệm tiếp tục hộ niệm thêm bốn tiếng đồng hồ nữa. Sau bốn tiếng đồng hồ toàn thân thể đều thay đổi hết. Từ nóng ở bụng, hơi nóng chuyển lên trên đỉnh đầu, từ khuôn mặt bầm đen hồng lại liền lập

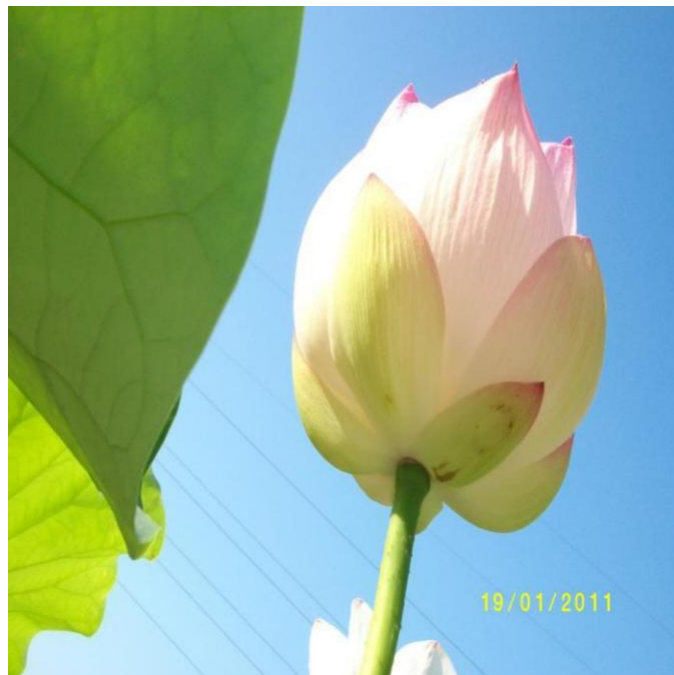
tức, thân thể mềm mại liền lập tức, chỉ cần bốn tiếng đồng hồ thôi...

Cho nên xin thưa với chư vị, khai thị rất là quan trọng. Khi mà tiến tới chỗ sơ suất trong phần khai thị Diệu Âm xin nói thêm chuyện này.

Hôm nay chúng ta nhắc nhở lại là lúc thăm thân thể phải hết sức là cẩn thận, một là nhiều khi thần thức người đó chưa ra, hai là thân trung ấm còn lảng vảng tại đó. Tại vì lảng vảng tại đó cho nên mở điện thoại ra, mở lớn lên họ có thể nghe liền, nghe đúng ngay cái chỗ vướng của mình nên chệ ngộ ra. Ngộ lúc nào vãng sanh lúc đó, mê lúc nào chịu nạn lúc đó!...

Cho nên chúng ta phải có một kiến thức vững vàng thì khi đi hộ niệm chúng ta sẽ cứu người vãng sanh trước mắt.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 3)

Nam Mô A Di Đà Phật.

Chúng ta tiếp tục nêu ra những sơ suất trong lúc hộ niệm. Hồi sáng tới giờ chúng ta nói về sự sơ suất khi thăm thối tướng. Hầu hết là vì quá phấn khởi mà sơ ý tạo ra những động tác quá mạnh bạo, không được cẩn thận lắm, vô tình tỏ ra thiếu phần tôn kính người ra đi. Điều này thật sự không hay! Chắc chắn không hay!... Biết vậy rồi thì khi chúng ta thăm thối tướng nên hết

sức cần thận mới được.

Nếu chúng ta không cần thăm có được không?... Xin trả lời là, nếu không cần thăm cũng được. Có nhiều vị chủ trương không cần thăm, cứ để như vậy niệm hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Nhưng Diệu Âm thì khuyên nên thăm, nhưng chỉ được thăm sau mười hai tiếng, vì sau mười hai tiếng hầu hết là thần thức đã ra khỏi thân thể rồi. Thăm thân, một là nếu thấy tướng hảo đẹp, mềm mại tươi hồng, toàn thân lạnh toát thì mình an tâm vô cùng và gia đình cũng an tâm vô cùng.

Khi thấy người ra đi có thân xác mềm mại là mình mừng lắm rồi đó! Xin thưa thật với chư vị là hàng triệu người khi ra đi chưa chắc tìm ra một người, hai người mà có thoai tướng mềm như vậy đâu, dù rằng có thân xác mềm mại chưa chắc là vắng sanh, nhưng sau khi hộ niệm, thăm thân thấy mềm là mừng rồi đó, chắc chắn thoát qua ba đường ác.

Thăm đê:

- Một là, thấy thoai tướng tốt ta mừng, ta an tâm và tạo niềm tin cho nhiều người.

- Thứ hai nữa là, trong trường hợp gặp trở ngại ta có thể kịp thời hóa giải.

Nếu không thăm thì khi người ra đi có trở ngại điều gì, chúng ta không biết nên bỏ qua phần hóa giải. Có rất nhiều trường hợp vì người ra đi tham chấp!... Dù đã được hộ niệm cần thận, nhưng sau mười hai tiếng đồng hồ thân tướng vẫn không tốt, nhiều khi nóng ở bụng, nhiều khi nóng ở ngực, nhiều khi nóng ở chân nữa là

khác!... Đó là những dấu hiệu đọa lạc! Nhưng mà khi được thăm rồi, nếu thấy điểm nóng ở vùng dưới thì nên ngưng chuyện thăm liền. Hãy đề nghị với gia đình nên phát tâm lạy Phật cầu Phật gia trì, rồi ban hộ niệm hãy khai thị tiếp, cố gắng hóa gỡ khó khăn nào đó cho người bệnh rồi tiếp tục hộ niệm tiếp. Thường thường sau bốn tiếng hoặc là tám tiếng thì thân xác có thể mềm lại và nhiều khi cái điểm ấm tăng lên. Ví dụ như có nhiều khi ở bụng tăng lên tới ngực và còn hay nữa là nhiều khi tăng lên tới đỉnh đầu.

Cho nên chuyện thăm thoại tương rất là quan trọng, chỉ trách là trách người thăm thiếu cẩn thận thôi!...

Cách đây cỡ khoảng chín năm, có một lần Diệu Âm đi tới một vùng kinh tế mới, do một ban hộ niệm ở đó dẫn đi. Nơi đó có hai-ba ban hộ niệm gì đó không rõ lắm. Khi tới cái làng đó thì người trong ban hộ niệm mới nói rằng, hiện bây giờ tại làng đó đang có một người chết cũng được ban hộ niệm tới hộ niệm. Khi để trong quan tài tân liệm thì thân xác vị đó mềm mại đẹp lắm, nhưng tới lúc đó mà cái bắp đùi cũng nóng, cái bụng cũng nóng, cái tay cũng nóng, cái ngực cũng nóng luôn!... Tại sao vậy?... Lúc đó là đang đi trên chiếc xe, nghe vậy, Diệu Âm trả lời liền:

- Trời ơi! Người ta đã liệm người sống rồi!...

Nghe nói vậy, mọi người giật mình!...

Thật sự nếu toàn thân còn ấm như vậy, thì đến phút đó có thể là người ta mới chết lâm sàng thôi, chứ chưa phải là chết thật đâu! Nhiều khi sau đó người ta có thể

hồi dương lại cũng có. Vì thiếu kinh nghiệm về hộ niệm, không chịu thăm, họ chỉ niệm đúng tám tiếng đồng hồ rồi bỏ ra đi. Gia đình cũng không biết đạo, coi ngày coi giờ tốt rồi liệm luôn!... Trong khi liệm trong hòm rồi mà toàn thân đều ấm!... Thật là điều không tốt!...

Vì thế cần nên thăm thân. Không thăm thì có thể bị sơ suất! Nếu sơ ý, đôi lúc vô tình liệm sống người ta!... Thật sự là đau khổ!...

Trong vấn đề thăm thối tương thì mình nên nhớ câu thơ như thế này:

Đảnh thánh, nhĩn sanh thiên.

Tâm nhơn, phúc nạ quý.

Bàng sanh tức hạ hành.

Địa ngục cước để xuất.

Câu thiệu này có nhiều chỗ người ta nói hơi khác một chút... Nhưng không sao!... Nó chỉ là bài thơ giúp mình dễ nhớ mà thôi.

Đảnh thánh! Nếu một người niệm Phật, có hộ niệm, khi ra đi toàn thân lạnh hết, thân thể mềm, tướng đẹp, mà đỉnh đầu ấm ấm nữa. Đỉnh đầu thôi nghe, chứ không phải toàn cái đầu ấm đầu... Được vậy, mình có thể đoán đến 90% phần trăm họ vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, không phải giỡn đâu. Đây không phải là chuyện thường đâu.

Hòa Thượng Tịnh-Không thì nói là nóng trên đầu có thể vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, cũng có thể

vãng sanh về cảnh giới trời. Nhưng ngài Ân-Quang Đại Sư có nói rõ rệt rằng, ẩm ở đỉnh, là trên đỉnh đầu thì sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nếu thực sự là một người niệm Phật.

Nhãn! Là vùng mắt, vùng trán, ở vùng chân tóc... Nếu vùng này mà ẩm ẩm, những chỗ khác lạnh, thì người này sanh thiên. “Sanh Thiên” là sanh lên cảnh trời.

Nếu vị trí điểm ẩm đó càng cao chừng nào thì càng vi diệu chừng đó. Tại vì cảnh trời thì có nhiều cảnh trời ngon lắm. Dạ-Ma thì thua Đâu-Suất, Đâu-Suất thì thua Hóa-Tự-Tại thiên. Cho nên khi mà một người niệm Phật quyết lòng buông xả, mặc dù họ không nói được với mình là họ thấy Phật, vì lúc đó người ta mệt quá rồi, ra đi người ta mỉm cười, cố gắng niệm tới giây phút chót, rồi người ta nhép nhép môi... Theo như Hòa Thượng nói, thực ra họ nói là Phật đến đó, A-Di-Đà Phật đến... nhưng nhiều khi họ nói không được nữa đâu. Nếu ra đi mà cái đỉnh ẩm... mình tin tưởng rất vững rằng họ vãng sanh.

Còn trường hợp những người không được hộ niệm, người không niệm Phật, mà họ ra đi với cái đỉnh hơi ẩm, thì mình cũng không dám bảo đảm họ vãng sanh, vì như Hòa Thượng nói rằng, người ta có thể vì phước báo lớn quá nên được sanh thiên cũng có. Khi thăm, đôi khi mình nói rằng đỉnh ẩm, nhưng thật ra là ở vùng trên đầu ẩm, chứ không tụ ngay chính giữa đỉnh đầu. Một điểm ngay đỉnh mới đúng hơn. Vậy thì khi hơi ẩm tụ ở vùng gần đỉnh này, đây là điều tốt, người ta có thể vãng

sanh Tây-Phương, nhưng vẫn có thể người ta dùng phước báo đi vắng sanh về một cảnh giới trời.

Tâm nhơn! Tâm là vùng ngực. Khi mình chạm tới vùng ngực, rờ nhẹ thôi nhé, thấy ấm vùng này thì người đó đang chiêu cảm đến cảnh giới người. Nếu bắt đầu từ đó không có ai phá rồi nữa, vẫn trợ duyên tốt đẹp, thì người ta đi về cảnh giới người, không có bao gồm trường hợp bị có người phá. Nếu có người phá thì người ta xuống thành ngạ quỷ cũng có, mà nếu trợ duyên được thì có thể lên tới cảnh trời cũng có nữa.

Phúc! Là bụng. Vùng bụng ấm họ đi về cảnh giới ngạ quỷ. Trong bài giảng của Hòa Thượng Tịnh-Không, Ngài nói là “Ấm ở đầu gối thì đi về ngạ quỷ”, nhưng mà theo như trong tài liệu của Tịnh-Độ Tông, và ngài Ấn-Quang cũng nói là nóng vùng bụng đi về con đường ngạ quỷ.

Nóng ở đầu gối, từ đầu gối trở xuống, gọi là “**Túc Hạ**”, thường thường là từ đây xuống đây thì đi về cảnh giới súc sanh.

Nóng dưới lòng bàn chân tức là ấm ấm dưới lòng bàn chân là tệ hại lắm rồi!

Xin thưa với chư vị một người mà bị nóng dưới bàn chân thì ôi thôi, khó điều giải lắm! Nên nhớ là đọa địa ngục, về cảnh giới Tây-Phương và lên cảnh giới trời là thường thường chết rồi họ đi liền. Chính vì vậy, nếu chúng ta tu hành, biết buông xả, không sợ chết... thì chúng ta hưởng được cái phước là chưa tắt hơi chúng ta đi về Tây-Phương rồi, không còn thân trung ấm nữa. Những người mà thật sự đi về cảnh giới trời cũng

không có thân trung âm, chết xong họ đi liền. Bị đọa xuống địa ngục cũng vậy, chết xong là đi xuống dưới đó liền...

Chính vì vậy, khi thấy cái tướng xấu nhưng vùng nóng không phải là dưới lòng bàn chân, ta có quyền khai giải, có thể gỡ nạn cho người ta được. Ví dụ như nóng ở đầu gối, nóng bụng, nóng ngực có thể điều giải được, có thể cứu gỡ người ta được. Cho nên sự thăm thân này rất là quan trọng và cần thiết.

Diệu Âm đưa ra ví dụ như trường hợp một chị mới gần đây nhất. Chị đã được khai giải hướng dẫn hết sức là cụ thể, chị cũng phát tâm rất là mạnh, mạnh đến nỗi Diệu Âm vững tin là chị này không cách nào không được vãng sanh. Nhưng trước lúc chết, vì người ta làm cho chị bị bức xúc quá, tức giận quá, nên khi sau tám tiếng ra đi mà cái thoại tướng không tốt, sắc mặt xanh, mà bụng lại ấm!... Nhưng nhờ trước đó mình đã khai giải cho chị quá kỹ rồi, đã dặn dò rất kỹ rồi, trước khi đi về tôi còn làm bài “Test” nữa, tức là tôi hỏi thử... Hỏi những câu để coi thử chị trả lời có đúng hay sai. Tôi hỏi:

- *Bây giờ A-Di-Đà Phật đến thì chị đi không?*

- *Đi.*

- *Bây giờ A-Di-Đà Phật không đến, mà đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật tới, chị có đi theo không?*

- *Không!*

- *Dược-Sư Lưu-Ly-Quang Phật đến, đi không?*

- *Không!*

- *Cha mẹ tới, có đi không?*

- *Không!*

- v.v...

Diệu Âm đưa ra những câu hỏi kỹ càng, và chị trả lời đúng hết. Tôi đã hỏi cỡ mười câu như vậy, và chị trả lời đúng hết, thật là vững vàng! Dù là một người Thiên Chúa giáo, không phải tu học Phật đâu à, mà trả lời đúng như vậy. Tôi nói chắc chắn nếu chị nhớ kỹ những câu hỏi này rồi làm cho đúng, thì chị sẽ được vãng sanh Tây-Phương, để lại thoai tướng bất khả tư nghì cho gia đình coi...

Nhưng mà sau khi ra đi tám tiếng đồng hồ, người ta điện thoại báo một cái tin xấu làm Diệu Âm phải chới với!... Nhưng mà nhờ trước đó mình dặn kỹ rồi cho nên mình chỉ cần khai thị một lần cuối cùng nữa, nói mạnh! Nói: *“Bây giờ bắt buộc chị phải niệm Phật liền lập tức, ngay giây phút này không chờ một giây phút nào nữa để đi về Tây-Phương”*. Rồi mời người ta hộ niệm thêm bốn tiếng nữa. Thật là may mắn! Niệm bốn tiếng đồng hồ sau thì toàn bộ đều chuyển hết.

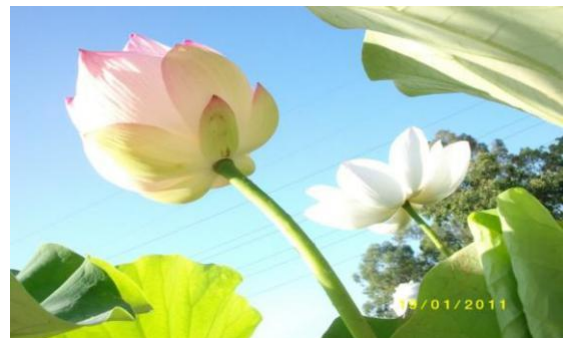
Cho nên sự thăm thân rất là quan trọng! Vô cùng quan trọng! Chỉ xin chur vậy hãy nhớ cho kỹ, không được bừa bãi trong lúc thăm. Ví dụ như mình thăm thấy chỗ này ám quá mà mình giật lên, giật xuống nhiều khi có thể trở ngại cho người ra đi. Tại vì đỉnh đầu còn đang ám thì có thể thần thức đang chiêu cảm tới cảnh giới đó, vậy thì mình phải trợ duyên tối đa để cho người

ta tiếp nhận được quang minh của A-Di-Đà Phật mà đi về Tây-Phương, chứ đừng vừa mới thấy như vậy thì làm ồn lên...

Có một lúc tôi đã gặp một ban hộ niệm làm như vậy. Hộ hộ niệm cho một người đồng tu trong ban hộ niệm, người này đã từng đi hộ niệm cho người ta vãng sanh, rồi sau đó anh ta bệnh, được hộ niệm và ra đi cũng ngon lành lắm, đỉnh đầu cũng ấm đàng hoàng. Người trong ban hộ niệm lại ôm cái thân anh lên, gác lên vai của mình rồi cầm cái tay người chết vái từng người để cảm ơn... Cảm ơn!... Làm giống như trò đùa vậy!... Vị đó là một người trong ban hộ niệm, đã từng hộ niệm người ta vãng sanh, bây giờ đến lượt anh vãng sanh thì cũng hợp lý thôi... Trường hợp đó tôi nghĩ rằng anh đã vãng sanh rồi, chứ giả sử như anh đó mới cảm ứng thôi mà ban hộ niệm làm như vậy thì anh đó sẽ bị trở ngại liền!... Đây là những sự sơ suất vì quá khinh thường!...

Mong chư vị hiểu được chỗ này, chúng ta ứng dụng chính xác hơn... Hy vọng một lần hộ niệm là một lần cứu một người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



**NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM
(Tọa Đàm 4)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

“Những điều sơ suất có thể xảy ra trong khi hộ niệm”. Nói như vậy có nghĩa là khi hộ niệm, nhiều khi chúng ta đã sơ suất. Người mới học hộ niệm cũng sơ suất, người hộ niệm lâu vẫn có thể sơ suất như thường! Người mới biết hộ niệm vì chưa đủ kinh nghiệm hộ niệm nên áp dụng sai mà sơ suất! Người hộ niệm lâu cũng có thể vì chủ quan hay sơ ý vẫn có thể sơ suất như thường!

Ngay trong việc tu hành của chúng ta cũng vậy! Người không biết tu chắc chắn là có sơ suất, người tu nhiều nhưng không chịu sửa cũng không phải là ít sơ suất! Thật sự phải nói rằng: *“Ta không sợ lắm đối với những người chưa biết tu, nhưng mà ta lại hơi sợ những người mang tiếng có tu mà không chịu sửa!”*...

“Tu là sửa”. Không sửa cho nên thành sai! Người không biết tu thì họ bị đọa lạc, họ đọa lạc thì chính cá nhân của họ chịu đau khổ. Nhưng sự đọa lạc của họ chính nó lại là bài học rất đáng nhớ, giúp cho mọi người cảnh tỉnh mà lo tu hành. Nếu người không biết tu có cơ duyên gặp được câu A-Di-Đà Phật, gặp được người hộ niệm tốt, họ chỉ con đường vãng sanh. Nếu bắt đầu từ đó họ quyết lòng niệm Phật, dù trong thời gian rất ngắn họ cũng có thể ra đi để lại một thoai tướng bất khả tư nghì, nhiều khi hiện tượng vãng sanh đã ứng hiện với họ, thì sự ra đi này tạo ra niềm tin rất lớn làm cho nhiều người tin tưởng vào sự vi diệu của pháp môn niệm Phật. Rõ ràng đây là bài học rất đáng được nhớ.

Còn người tu lâu nếu được vãng sanh thì chắc chắn

cũng là một điều tốt, giúp cho chúng sanh tin tưởng Phật pháp. Nhưng nếu tu mà không sửa, giả sử như lỡ bị đọa lạc, mất phần vãng sanh... thì đây là một bài học đáng sợ!... Đáng sợ cho tất cả mọi người. Tại vì chính cá nhân của họ bị đọa lạc đau khổ đã đành, nhưng mà hiện tượng đọa lạc này có thể làm cho chúng sanh mất niềm tin vào Phật pháp, làm cho nhiều người không còn tin tưởng để vững tâm tu hành, do đó ảnh hưởng rất là tai hại!

Chính vì thế, nói về sơ suất để chúng ta phải cố gắng tự cảnh tỉnh mà sửa lỗi. Không thể nói rằng ta tu lâu là ta ngon hơn thiên hạ. Không phải!... Nếu chúng ta cho rằng mình ngon hơn thiên hạ, thì ngay từ lúc đó đã bị thối chuyển rồi! Một khi thối chuyển thì thường thường bị thối luôn tới chỗ đọa lạc, theo như ngài Tịnh-Không nói rằng, ví như chur vị thường uống nước cam mà trong nước cam có chất độc vậy!...

Trong Ấn-Quang Văn-Sao, Đại Sư Ấn-Quang có đưa ra một người tu hai mươi lăm năm trường, nhưng tới cái ngày cuối cùng người đó ra đi thì nghe câu A-Di-Đà Phật bị nhức đầu, người ta tới niệm Phật thì vị đó lại đuổi người hộ niệm về, không cho họ hộ niệm. Khi người hộ niệm ra về thì người đó chết. Ấn Tổ đã đưa ra hai chữ "**Không!**". Người ta hỏi rằng:

- *Người này có được vãng sanh hay không? ...*

Ngài nói:

- *Không! ...*

- *Người này có trở lại trong tam thiện đạo hay*

không?...

Ngài nói:

- Không!...

Hai chữ “**Không**” làm cho chúng ta phải giật mình! Rõ ràng: “**Người tu mà không sửa đã để lại bài học đáng sợ!...**”

Chính vì vậy mà khi nói tới vấn đề sơ suất chúng ta phải tự xét lấy mình. Đừng bao giờ nghĩ rằng ta như vậy là đúng, ta như vậy là hay. Nói vậy là sai vô cùng!...

Ngài Quán-Đánh Đại Sư nói rằng: “*Tu mà không sửa thì quả báo tới địa ngục A-Tỳ*”, ghê lắm!... Không phải là chuyện giỡn! Còn trong kinh Phật thì nói làm sao?... Trong kinh Phật nói “**Tùng thiện nhập thiện, tùng ác nhập ác**”. Người mà không sửa là người tùng ác, là người làm ác, làm ác phải nhập ác. “**Tùng lạc nhập lạc, tùng minh nhập minh**”. Thường thường tu hành mà không sửa thì ta không thể nào gọi là tùng lạc được. Người bướng bỉnh!... Bướng bỉnh là “*Tùng minh*”. Minh là vô minh, là mê muội, là hồ đồ. Tùng minh thì nhập minh, sau cùng “**Khổ lạc tự đương, vô hữu đại giả**”, sướng mình chịu lấy, khổ mình cũng chịu lấy, không ai thay cho mình chịu khổ được!...

Ngày hôm trước chúng ta nói, khi biết sửa sai thì chỉ có hai dạng người có thể chỉnh sửa chúng ta được. Một là những người ghét ta mới chỉnh ta được. Còn một hạng người nữa là người thương ta: Vợ ta, chồng ta, em ta, con ta... mới có thể nói lên những điều sai của mình.

Khi nói điều sai mà mình không chỉnh sửa, thì lúc đó mình đã bị gọi là “**Tùng minh nhập minh**” rồi!...

“**Tùng ác nhập ác**” rồi!... Khổ phải chịu lấy, không ai có thể đại diện cho ta đi theo con đường khổ đó được!...

Hiểu như vậy, chúng ta ở đây có ban hộ niệm, nhưng khi đi hộ niệm, nhất định chúng ta phải cẩn thận, không được làm sơ suất. Lỡ khi làm điều sơ suất, nếu có người nói lên điều sơ suất, ta phải sửa. Quý vị nên nhớ, chư Tổ đã nói: “*Phải đánh chết cái tập khí đi*”. Tập khí này chính là bướng bỉnh không chịu sửa sai!...

Phải đánh chết tập khí thì chân tâm chúng ta mới hiển lộ được. Ta đi hộ niệm mà người ta phát hiện ra điều sai, người ta nói lên điều sai mà mình không chịu nghe thì nhất định quả báo mình sẽ “*Dở-ẹt*”! Như hôm trước chúng ta nói, hộ niệm là nhân vãng sanh, nhưng xin đừng nghĩ rằng, mình đi hộ niệm như vậy thì mình chắc chắn được vãng sanh. Tại sao?... Tại vì cái duyên của mình đã sai! Duyên sai ở tại chỗ nào? Có lỗi mà không chịu sửa!...

Hôm nay chúng ta nói thêm chút xíu nữa về chuyện thăm thân tướng. Có nhiều người đi hộ niệm thăm thân tướng quá ư là bừa bãi! Rất nhiều người đã phản ánh chuyện này. Vậy thì những ban hộ niệm khi nghe đến những lời nói này, xin tự mình phải cảnh tỉnh lại. Thăm với tinh thần để biết chắc người này có được viên mãn hay không?... Ta mừng!... Thứ hai nữa là coi người này có bị trở ngại gì hay không để chúng ta kịp thời điều giải và gỡ những ách nạn hầu mong cứu giúp người ta được thêm phần tốt đẹp. Thăm với tinh thần như thế

này là đúng, không sai. Còn thăm thân với một tinh thần muốn tuyên dương cái gì đó quá đáng, biểu diễn cho người ta biết là thoải tương tốt... thì đây gọi là tinh thần hiếu kỳ.

Chính vì vậy có nhiều khi mình cầm cái tay của bệnh nhân lên, dù là sau mười hai tiếng đồng hồ thấy nó cứng quá, lại sợ rằng mất uy tín của mình!... Cho nên phải làm cho mạnh dạn một chút, lấy gân lên nắn nắn cái tay người ta để cho nó mềm đi, những điều này hoàn toàn sai lầm!... Đúng ra khi mình nâng lên như vậy mình thấy cứng là mình phải để xuống. Thăm thấy điểm nóng ở tại bụng, thì mình ngừng liền, để chi?... Mình yêu cầu gia đình, báo rằng là vị này tôi đã cố gắng hết sức rồi nhưng mà bây giờ đang trở ngại, xin chừa vị trong gia đình đừng vội vã tấn liệt, đừng vội vã thay áo thay quần, đừng vội vã làm gì khác mà nên thành tâm lạy Phật, cầu Phật gia trì, cầu tam bảo gia trì và chúng tôi phát tâm sẽ hộ niệm thêm cho người này bốn giờ nữa, thêm tám giờ nữa, để tìm cách khai thị hóa giải cái ách nạn này.

Nếu thành tâm làm như vậy thì chúng ta có công đức. Chứ sau mười hai tiếng đồng hồ nhìn thân thể cứng tìm cách bóp nắn cho nó mềm đi để mà quay cái phim... hoàn toàn sai! Làm như vậy là không đúng! (Nếu không còn thời gian hộ niệm nữa, thì hãy dùng khăn nhúng nước nóng đắp các khớp xương để từ từ sửa lại thân thể. Đây là phần thuộc về hậu sự).

Nhiều khi thăm thấy thân thể mềm, người hộ niệm lại cầm cái nhục thân của người ta tập thể dục, lay cái

chân gàn cả hai mươi lần, cái đầu thì ngoắt qua ngoắt lại, cái tay thì liệng lên liệng xuống... nhằm biểu diễn sự mềm mại cho người ta thấy... Làm như vậy chứng tỏ rằng chúng ta không có kính trọng người ra đi!... Nếu họ thật sự vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc rồi, thì đây là nhục thân của một vị Bồ-Tát. Đối với nhục thân của một vị Bồ-Tát làm sao chúng ta có thể bất kính được?... Nếu họ chưa vãng sanh thì họ bị kẹt, vì cái thân trung ấm của họ vẫn còn ở đó, vẫn còn đau khổ, gia đình họ vẫn còn đau khổ. Nếu mình sơ ý quá làm cho người ta phiền não!...

Cho nên mong chư vị cái gì cũng phải có cái giới hạn, cái gì nó cũng phải tương đối, ta không phải thánh thần gì đâu mà mong rằng hộ niệm người nào được vãng sanh người đó. Ta phải đem hết tất cả những ý kiến này nói chuyện với gia đình đảng hoàng...

“Tôi sẽ cố gắng hộ niệm cho người thân của anh, của chị, của gia đình mười hai tiếng đồng hồ, gia đình trong lúc này phải thành tâm lay Phật thay cho người chết sám hối cầu Phật gia trì, chúng tôi cũng cố gắng hết sức khai giải và hộ niệm. Sau mười hai tiếng nếu mà thoai tướng đẹp thì coi như viên mãn, viên mãn như vậy để cho chúng ta an tâm, nhưng chư vị cũng đừng có sơ suất trong thời gian từ đây cho đến bốn mươi chín ngày, có nghĩa là ngày nào chư vị cũng phải niệm Phật, cũng phải làm việc thiện lành, cũng phải phóng sanh, cứ tiếp tục hồi hướng cho người ra đi mới là đúng. Chúng tôi cũng sẽ để bài vị, để danh tánh trong Niệm Phật Đường hồi hướng, tiếp tục hồi hướng thì việc làm

như vậy là đúng”.

Chứ không phải thấy thân thể mềm mại thì làm lung tung lên, giật lên giật xuống, dựa lên dựa xuống như vậy để quay phim. Quay cái phim đó làm chi mà bị người ta chỉ trích!...

Mong chư vị nhất định phải sửa điều sai. Sửa sai thì chúng ta có công đức, chúng ta được vãng sanh. Không sửa sai thì chính ta sẽ để lại một bài học đáng sợ cho những người sau này. Mong chư vị nhớ những lời này mà làm đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Toạ Đàm 5)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta đang nêu ra những điều sơ suất trong khi hộ niệm! Sở dĩ mà chúng ta nhấn mạnh đến điểm này là để mong cho “Phương Pháp Hộ Niệm” càng ngày càng được củng cố và phát triển để cứu người vãng sanh càng nhiều càng tốt. Một pháp môn rất là vi diệu, rất là đơn giản, nhưng nếu sơ ý nhiều khi làm cho tâm BỒ-ĐỀ của chúng ta không được viên mãn.

Ngày hôm qua chúng ta có nhắc đến chuyện tu hành cần nhất là sửa chữa điều sai, vì chúng ta là người có sai lầm, người có tội lỗi nên mới tu, mới sửa. Khi sửa thì chúng ta mới tạo được công đức, nhờ công đức đó giúp cho ngày lâm chung chúng ta hưởng được nhiều phước báo. Người có phước báo thường thường hưởng được thiện chung. Với lòng chí thành chí kính niệm Phật của chúng ta, cộng thêm sự trợ duyên hộ niệm của đại chúng mà chúng ta dễ được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu cái phước báu chúng ta yếu quá, thì dù chúng ta cũng niệm Phật, cũng cầu vãng sanh, nhưng nghiệp chướng tràn lên ngăn cản, phá hoại làm cho đường vãng sanh nhiều lúc cũng bị trở ngại! Ngài Ấn-Quang Đại Sư đã đưa ra một mẫu người tu hành rất lâu, ngày nào cũng niệm Phật, nhưng sau cùng bị trở ngại! Trở ngại này chính vì người đó có tu mà

không có sửa vậy!...

“**Hộ niệm là một pháp tu**”. Đã là một pháp tu thì cần phải sửa, sửa cho đến khi nào toàn thiện, toàn mỹ thì pháp tu này sẽ đưa đến cái quả báo vĩnh sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Vì nên nhớ Hộ Niệm là “**Nhân**” để vĩnh sanh, nếu mà chúng ta làm đúng thì “**Kết Quả**” ta được vĩnh sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Trên con đường đi về Tây-Phương ta cứu rất nhiều người có duyên với ta cùng vĩnh sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Cho nên ngài Tịnh-Không nói: “*Trên thế gian này việc làm công đức không có một công đức nào qua mặt được việc hộ niệm cho người vĩnh sanh*”.

Hôm qua chúng ta nói về vấn đề sơ ý khi thăm thân, hôm nay chúng ta nói qua mục khai thị. Trong vấn đề khai thị Diệu Âm có một đợt tọa đàm nói riêng về vấn đề này, xin chư vị cố gắng bỏ ra một ít thời gian nghe lại. Tọa đàm này người ta cũng sắp sửa ấn tống thành sách rồi, xin chư vị nên đọc lại, trong đó Diệu Âm đã nói khá rõ. Trong đợt nói chuyện này chúng ta nêu ra những vấn đề sơ suất của khai thị. Khai thị cũng có sơ suất của sự khai thị!...

“**Khai Thị**” trong hộ niệm không phải là giảng pháp, không phải là nói đạo lý cao siêu! Hoàn toàn không phải!... Tuyệt đối không phải!... Chắc chắn không phải!... Mà khai thị trong pháp hộ niệm có nghĩa là mình gỡ rối cho người bệnh. Người bệnh đang kẹt chỗ nào mình gỡ chỗ đó. Cố gắng hóa gỡ cho họ.

Những người không tin pháp môn niệm Phật thì mình phải nhắm đến niềm tin, cố gắng tạo cho được

niềm tin?... Làm sao cho họ phát khởi niềm tin sớm một ngày hay một ngày. Nếu sau cùng đến trước giờ phút lâm chung mà họ cũng không tin, thì xin thưa thẳng là cuộc hộ niệm của chúng ta coi như là thất bại tới 90% rồi!... Trong khi họ tắt hơi rồi mình cũng cố gắng khai thị cho thân trung ấm, nghĩa là nói cho thân trung ấm giạt mình tỉnh ngộ mà tin, nhưng nếu mà người ta không tin nữa, thì coi như là cuộc điều giải hộ niệm của chúng ta thất bại 100% rồi!...

Xin thưa rằng, muốn cho người bệnh tin thì chính chúng ta, là người hộ niệm, đừng nên nghi ngờ. Vì sao vậy?... Vì mình nghi ngờ thì lúc mình nằm xuống những người hộ niệm sẽ đến khai thị để tạo niềm tin cho mình... Nhưng xin thưa thật, lúc đó không còn cách nào có thể điều giải được nữa rồi!...

- *Tại vì nghiệp chướng đã tràn lên rồi!...*

- *Tại vì oan gia trái chủ đã bao lại rồi!...*

- *Tại vì người không có niềm tin thì không vượt qua ách nạn của ma chướng rồi!...*

“**Tín năng siêu xuất chúng ma lộ**”. Chúng ta để niềm tin bị yếu đi, thì nghi ngờ tràn lên, nhất định ma-chướng, ma-sự, ma-lộ, ma-nghiệp... đã chặn mất con đường đi về Tây-Phương rồi!... Chính vì vậy, xin chư vị phải tin. Đây là cái điểm căn bản nhất.

“**Khai Thị**” luôn luôn nhắm tới vấn đề giúp cho người bệnh buông xả vạn duyên để niệm câu A-Di-Đà Phật, chứ không phải là giúp cho bệnh nhân hiểu đạo. Hoàn toàn không phải nói pháp cho họ hiểu!... Nếu một

người đang tham đắm cái nhà, đang tham đắm của cải tiền tài thì đây là cái vấn nạn chính của bệnh nhân này. Người hộ niệm phải khai thị làm sao để gỡ cho được cái nạn tham chấp tiền bạc, nạn đam mê cái nhà, nạn lo lắng tài sản... Nếu không gỡ được cái nạn này thì dù có niệm Phật nhiều cho mấy đi nữa, thì người đó cũng không được vãng sanh. Do đó, rõ ràng “**Khai Thị**” là nhắm đến từng cá nhân một, chứ không phải là cứ đưa pháp nào là Tứ-Vô-Lượng-Tâm, Tứ-Diệu-Đế, Bát-Chánh-Đạo, Thập-Nhị-Nhân-Duyên, v.v... Giảng cho người ta nghe. Hoàn toàn không phải vậy.

Chấp trước là điều tệ hại nhất, phá mất đường vãng sanh của một người niệm Phật. Hiện tại ở bên Tây Úc có một ngôi nhà hai tầng, giá thị trường ngôi nhà đó tính ra cũng cỡ sáu bảy trăm ngàn đô-la, bây giờ người ta để giá bán chỉ có ba chục ngàn đô-la mà không ai dám mua, lý do là người chủ cũ vì chấp cái nhà đó, suốt cuộc đời cứ lo cái nhà đó, đến khi chết thì làm thành một con ma giữ nhà. Bây giờ căn nhà đó thành một “Căn Nhà Ma”, không có ai dám mua cả!... Một căn nhà từ sáu bảy trăm ngàn, có thể tới một triệu đô-la, bây giờ kêu bán ba chục ngàn thôi mà không ai dám mua! Ở đây có ai muốn mua căn nhà rẻ đó thì cứ tới mua, ba chục ngàn đô-la thôi. Những người bên đó họ đang bàn với nhau, hãy trả giá hai chục ngàn thôi, nếu đồng ý thì mua đại... Mua rồi mình cố gắng điều giải... Thật ra đã trải qua mười chủ rồi... Trải qua mười chủ rồi mà điều giải không nổi!...

Cho nên xin thưa với chư vị, căn nhà mà không bỏ

ra thì mình dễ thành một con ma trong căn nhà đó, đời-đời kiếp-kiếp chịu nạn!... Một đứa cháu mà mình không biết ly ra, trước khi tắt hơi mà cứ nghĩ đến đứa cháu này ai nuôi, đứa con trai này chưa có vợ, đứa con gái kia chưa có chồng, ta chưa lo được sự nghiệp cho tụi nó thì làm sao đây?... Nhất định những đứa cháu này, những đứa con này sẽ làm cho chư vị bị đọa lạc, chịu đau khổ hàng vạn năm!... Lúc đó rồi mới thấy thế nào là đau khổ vậy!...

Trong kinh Phật nói “**Độc sanh độc tử**”!... Mình đi, không một đứa cháu nào theo được hết. Mình đi, không một đứa con nào theo hết. Nhất định!... Nhưng vì sự mê mờ này mà mình đành chịu đọa lạc! Mình thương nhớ đứa cháu, vô tình tạo cho chính đứa cháu này trở thành chủ nhân hại mình, vô tình mang cho nó một cái nghiệp: Cái nghiệp làm cho bà nội phải chịu nạn!... Cái nghiệp làm cho bà ngoại phải chịu nạn!.. Chính cái nghiệp này mà sau cùng đứa cháu đó cũng vô tình bị nạn giống như bà nội nó vì nó mà chịu nạn vậy!...

Vậy nên, khi hiểu đạo một chút, xin chư vị phải nhớ cho kỹ những điểm này... Nhất định phải buông xả!... Một người sinh ra trong đời này là do nghiệp lực dẫn tới, mỗi người mỗi nghiệp không ai giống ai, và không ai có thể cứu mang cho ai được cả, gọi là “**Tùng nghiệp thọ báo**”. Nghiệp anh lớn anh chịu khổ, nghiệp anh ít anh sướng, tức là khổ lạc tự anh phải lo lấy.

Đứa cháu muốn thoát nạn đứa cháu phải tu, người vợ muốn thoát nạn người vợ phải tu, người chồng muốn thoát nạn người chồng phải tu... Nhất định không ai tu

thể cho ai được cả, nhiều lắm là chỉ ban một chút công đức gọi là hồi hướng công đức để cho người đó khai tâm tỉnh trí, để gieo chút duyên cho người đó trong vô lượng kiếp về sau, chứ còn đường giải thoát vẫn phải chính mình tu lấy...

Hiểu được chỗ này, khi ta đứng trước một bệnh nhân để khai thị, xin chư vị đừng đem tất cả những đại pháp của Phật ra mà khai thị thì sai lầm! Mà cần khai thị như thế nào?... Biết người này là một người bướng bỉnh, *“Anh chín ơi! Nếu mà anh không hồi tâm tỉnh trí, không quyết lòng ăn năn hối lỗi, không chịu chấp tay lạy Phật, không chịu niệm Nam Mô A-Di-Đà Phật để thành tâm sám hối tất cả lỗi lầm, thì cái nghiệp của anh, thì cái tâm của anh, thì cái bướng bỉnh của anh nhất định sẽ đưa anh vào ba đường ác đạo. Chắc chắn!...”*.

Quý vị nên nhớ ngài An-Sĩ-Cao là một đại thiên sư, khi mà Ngài trở về cứu một người bạn, một người bạn cũng là một vị đại tu, nhưng chỉ có một chút tâm cống cao ngã mạn không buông mà thôi, suốt cuộc đời tu hành sau cùng biến thành một loài rắn lớn, gọi là đại mãng xà vương. Dễ sợ thay! Một người tu hành suốt cuộc đời sau cùng trở thành một con rắn. Ngài Vĩnh-Minh nói: *“Nếu tu hành mà chư vị còn giữ cái tâm cống cao ngã mạn, nhất định dù cho quý vị có tu giỏi tới đâu đi nữa, thì cũng thành loài A-tu-la”*. Chỉ có địa ngục thì không có A-tu-la, chỉ có Tây-Phương Cực-Lạc thì không có A-tu-la, còn trong bốn đường khác trong sáu đạo luân hồi đều có A-tu-la hết. Người bạn của ngài

An-Sĩ-Cao tu hành thật là tinh tấn, thật là giỏi nhưng đã biến thành một loài A-tu-la trong đường súc sanh. Thật ghê sợ vô cùng!... Ghê sợ vô cùng!...

Cho nên, muốn “**Tu**” nhất định phải “**Sửa**”. Bất cứ một trường hợp nào cũng cần quán xét để sửa. Sửa là như thế nào?... Trong tất cả các pháp tu hành khác, chúng ta phải đoạn diệt cho hết tất cả những cái lỗi lầm, những cái hư hại từ trong vô lượng kiếp ta đã tạo ra thì mới có phần vượt qua sanh tử luân hồi. Còn pháp niệm Phật là một cái đại ân huệ cho chính những người nghiệp chướng sâu nặng như chúng ta. Trong vô lượng vô biên kiếp anh làm sao làm tôi không biết, anh tội sao tội tôi không màng đến... Chỉ làm sao khi nghe câu A-Di-Đà Phật này anh lập tức bỏ đi những tập khí, anh lập tức bỏ đi những cái tai hại trong vô lượng kiếp, rồi thành tâm sám hối, niệm câu A-Di-Đà Phật cầu nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là được. Anh đừng sợ ý quay trở lại trong quá khứ mà moi móc những tội lỗi đó ra, đừng tạo những cái tội ác như trong quá khứ nữa. Niệm Phật!... Phật cho phép mình mang tất cả những nghiệp đó đi về Tây-Phương. Nhưng cũng nên nhớ cho một điểm rất kỹ là:

- *Phật chỉ cho đời nghiệp quá khứ...*
- *Phật không cho mình đời nghiệp tương lai...*
- *Phật không cho mình đời những cái tập khí hư hại của mình đi về Tây-Phương...*

Chính vì vậy tại sao một người đó tu hai mươi lăm năm trường mà sau cùng mất phần vãng sanh?... Vì tập

khí không bỏ.

Vì thế, chư Tổ nói là phải diệt, phải đánh chết cái tập khí này thì bạn mới được vãng sanh.

Hòa Thượng nói, một lần tu là một lần có ly nước cam, nhưng nhất định bạn đừng bỏ thuốc độc trong ly nước cam. Nếu bỏ một chút thuốc độc trong ly nước cam, thì càng uống càng hư hại.

Ngài Quán-Đánh Đại sư nói, một người niệm Phật mà không chịu sửa đổi lỗi lầm sẽ phá tan hình tướng của người niệm Phật và làm ảnh hưởng xấu đến niềm tin của những người khác nữa. Vì thế Ngài nói, cái tội này phải đọa địa ngục A-tỳ. Cho nên lời răn dạy của chư Tổ ta phải nhớ để mà tu.

Tại sao một người kia hồi giờ không tu mà lúc gặp câu A-Di-Đà Phật, người ta niệm Phật một tháng thôi lại vãng sanh bất khả tư nghì?... Là tại vì trước khi gặp câu A-Di-Đà Phật là thuộc về quá khứ, từ ngày gặp câu Phật hiệu cho đến ngày vãng sanh là thời gian tu tập, họ hoàn toàn sám hối tất cả lỗi lầm trong quá khứ, rồi từ lúc đó trở đi họ quyết tâm niệm Phật, chuyên chính một đường mà đi, không làm hư hại nữa. Người ta sám hối vãng sanh... Vãng sanh bất khả tư nghì!...

Chính vì vậy, xin thưa với chư vị hôm nay mình nói tới “***Khai Thị***” là cần phải đi thẳng tới vấn đề hóa gỡ những điểm yếu, những điểm sai của người bệnh là đủ rồi. ***Đừng nên giảng pháp mà làm cho tâm người bệnh bị loạn, mất phần vãng sanh...***

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 6)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Nêu lên những sơ xuất trong khi hộ niệm, chúng ta đang nói đến chỗ sơ xuất về “**Khai Thị**”... Thì khai thị điểm chính yếu là củng cố niềm tin cho bệnh nhân, hướng dẫn bệnh nhân lời phát nguyện vãng sanh và nhắc nhở bệnh nhân nhiếp tâm niệm A-Di-Đà Phật, buông xả vạn duyên cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, đó là điểm chính.

Mỗi người có một cái khó khăn riêng, có một cái gút mắc riêng, ta phải tìm cách gỡ cho được cái gút mắc hay khó khăn của người bệnh, đó là khai thị. Còn tất cả những pháp của Phật không nên đem ra mổ xẻ trong lúc khai thị.

Chính vì vậy mà khai thị trong pháp hộ niệm rất là đơn giản, chỉ là hình thức ngồi bên người bệnh mình nắm tay họ, mình cười với họ, mình nói chuyện với họ một cách bình thường, chứ không phải với một cung cách trang nghiêm, vì cung cách trang nghiêm thì làm cho người bệnh dễ bị căng thẳng, có thể đưa người ta

đến chỗ sợ sệt!... Mình nói đạo lý nhiều quá dễ làm cho người bệnh rối lên!...

- Một người sợ chết thì mình phải xoáy vào cái chỗ này, tìm mọi cái phương tiện tâm lý, thiện xảo phương tiện để mà vực họ lên, để họ thấy rằng nếu trong cơ hội này mà về được Tây-Phương là một đại hạnh phúc. Về đó sướng quá, ở đây khổ quá, không sợ chết nữa!... Làm sao đó thì làm... Mỗi người có một cách tận dụng tâm lý riêng.

- Một người đang thương nhớ con cái, mình phải tìm cách chữa cho được chuyện này. Giảng cho họ hiểu là con cái đến với mình, chỉ là cái duyên báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ, hết cái duyên này là mỗi người đi mỗi ngã, không thể nào theo cùng với mình được. Cho nên đừng sơ ý chấp vào tình thức thế gian mà bị đọa lạc nhiều đời, nhiều kiếp, không ai cứu vãn được!... Đó là khai thị.

Trong cuộc tọa đàm nói về Thiện-Căn, Phước-Đức, Nhân-Duyên hôm tháng mười một năm rồi cách đây ba tháng, Diệu Âm có kể một câu chuyện, là khi qua bên nước Đức, Diệu Âm có duyên gặp được một vị, vị đó còn trẻ, cỡ ba mươi mấy hay bốn mươi tuổi thôi, thích đi casino. Đến lúc đã bị bệnh ung thư, bác sĩ tuyên bố vài tháng nữa chết mà anh đó vẫn còn thích casino...

Niệm Phật thì anh cảm thấy đau quá, chịu không nổi, vậy mà đánh casino từ sáng cho đến chiều không thấy đau, vì thế nên cứ đòi đi casino. Người vợ vì thương chồng, nghĩ rằng anh chỉ còn vài tháng nữa thì chết, nên cũng ráng cố gắng cung cấp tiền bạc cho anh ta đi đánh

bài...

Ban hộ niệm tới nói hoài mà anh cũng không chịu nghe. Đến khi Diệu Âm qua bên đó, thì người ta mới dẫn tới giới thiệu. Cái gút mắc của anh ta rõ ràng chính là ham đánh casino. Biết vậy, khi nói chuyện, ban đầu Diệu Âm đến ca ngợi anh ta vì có cái duyên lành, có một gia đình tốt, con cái biết hỗ trợ, có người vợ biết thương anh, hỗ trợ cho anh, có ban hộ niệm trợ duyên...

Thật là một duyên rất lành. Tán thán một chút cho anh vui, nhưng sau đó tôi bắt đầu nói thẳng vô vấn đề. Tôi nói:

- Nhưng mà còn có một vấn đề anh bị vướng. Nếu không hóa gỡ vấn đề này, nhất định anh bị đọa lạc! Dù cho ban hộ niệm có nhiệt tình cho mấy anh cũng bị đọa lạc! Dù vợ con anh có lo cho anh đến mấy đi nữa, anh cũng bị đọa lạc! Anh có niệm Phật cho mấy nữa anh cũng phải bị đọa lạc!... Nói thẳng với anh, đó là đi casino!...

Nói thẳng liền, tại mình đâu có nhiều thời gian. Trong lúc đó Diệu Âm nói mạnh lắm! Thật ra là để vực tinh thần anh dậy, khuyên anh ngay trong giờ phút này phải bỏ liền, ngay trong giờ phút này anh phải sám hối liền. Khuyên anh bắt đầu từ giờ phút này không được trở lại casino nữa, mà phải từng ngày từng giờ niệm Phật. Được vậy thì ban hộ niệm mới có thể sẽ giúp cho anh vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Lúc đó anh sẽ thấy phước báu, thiện căn vô lượng vô biên... Còn nếu mà anh còn nói rằng để ngày mai anh đi thêm một lần nữa rồi mới niệm Phật, thì chắc chắn anh không còn cơ

hội vãng sanh nữa đâu! Và tôi xin nói thẳng với anh rằng, ban hộ niệm sẽ không tới hộ niệm cho anh nữa đâu.

Người lạ mặt nên dễ nói. Diệu Âm nói rất mạnh làm cho anh giật mình và ngay ngày hôm đó anh ta lên trước bàn Phật sám hối xin hứa bỏ casino. Anh nói:

- Tôi gặp anh, anh nói làm tôi đã ngộ ra rồi. Tôi quyết lòng sám hối không đi casino nữa.

Thì đến ngày hôm qua ở đó người ta báo tin rằng, anh được vãng sanh với thoại tướng tốt đẹp bất khả tư nghì! Anh niệm Phật tới giây phút cuối cùng luôn. Niệm Phật hộ niệm mười sáu tiếng đồng hồ, thân tướng đẹp không tưởng tượng được, hơi ấm rõ ràng còn hiện trên đỉnh đầu...

Hôm trước chúng ta có nói, **“Ta không sợ người không biết tu, mà chỉ sợ người tu mà không chịu sửa sai!”**... Thì đây là một chứng minh. Anh đó không biết tu, chỉ biết casino, nhiều lúc làm người vợ cũng bị sàu bi lảm! Nhưng khi gặp căn bệnh ngặt nghèo, gặp được người khai thị hướng dẫn mà tin theo. Rõ ràng anh có thiện-căn phước-đức trong quá khứ nhiều lắm mới gặp cơ hội này làm cho anh giật mình tỉnh ngộ, quyết lòng buông bỏ... **Chỉ sợ người tu không chịu sửa!**.. Anh đây đã sửa. Anh sửa ngay chỗ này rồi quyết lòng đi, niệm Phật ba tháng anh ra đi, sau mười sáu tiếng đồng hồ với thoại tướng đẹp bất khả tư nghì!...

Quý vị có Internet, lên Internet coi, cái tin này đã tung ra khá mạnh... Vậy đó, mà ngài Ân-Quang đã đưa

ra hình tướng một người niệm Phật hai mươi mấy năm trường, nhưng sau cùng nghe người ta niệm Phật lại nhưc đầu, ban hộ niệm tới thì đuổi người ta về. Tại sao lại đuổi người ta về vậy?... Tại vì nghiệp chướng! Nghiệp chướng ở đâu mà có vậy?...

- *Nghiệp chướng ở chỗ cống cao ngã mạn...*

- *Nghiệp chướng ở chỗ tăng thượng mạn...*

- *Nghiệp chướng ở chỗ không chịu sửa sai...*

Vì cứ nghĩ rằng mình ngon hơn thiên hạ, nên thấy những người hộ niệm tới thì khinh thường họ. Khinh thường họ nên mới không cần họ tới hộ niệm trợ duyên cho mình, nên mới đuổi người ta về... Khi đuổi người ta về xong rồi thì ông ta chết! Ngài Ấn-Quang đưa ra hai chữ “**Không**”! Một là không vãng sanh! Hai là không được trở lại trong tam thiện đạo!... Dễ sợ!... Một bó đũa, bó chặt lại, dù có một đại lực vương đi nữa bẻ cũng không gãy đâu... Một chiếc đũa, dù là chiếc đũa làm bằng vàng đi nữa, nhưng mà lẻ loi ra, nhiều khi đũa con nít bẻ cũng gãy!...

Chính mình hiểu được như vậy cho nên chúng ta cần phải biết quý trọng những người tới hộ niệm cho mình. Đừng có nghĩ rằng cô đó yếu quá!.. Anh kia dở quá!... Tới không ích lợi gì cho mình đâu. Chiếc đũa của mình bằng vàng, những chiếc đũa của người ta bằng tre, bằng tre mà còn mọc nữa, còn mọc lên mọc xuống nữa!... Kệ nó!... Vậy mà khi chúng được bó lại thành một bó rồi, đại lực vương bẻ không nổi!...

Do đó, quý vị đừng có khinh thường những người

hộ niệm. Cách đây cũng gần mười năm tại một Niệm Phật Đường rất là thanh tịnh, nổi tiếng trên thế giới, một vị đã tới đó tu mười mấy năm trường, làm công quả hằng ngày, nhưng sau cùng bị bệnh ung thư chữa không được. Vị trị sự trưởng năn nỉ người đó hãy ở lại Niệm Phật Đường để hộ hộ niệm cho, ngày ngày có người tới chăm sóc hộ niệm. Nhưng vị đó không chịu, lại nói: “*Tôi đi ra ngoài để yên tịnh hơn, để tôi chữa cho hết bệnh*”. Người đó không chịu nằm trong Niệm Phật Đường. Khi ra ngoài xong thì vị đó đã chết trong bệnh viện... Không biết là chết yên lặng hay là chết trong mê man bất tỉnh bởi chất morphin?!... Đồng tu Niệm Phật Đường đó tới hộ niệm, có các vị Sư cũng tới hộ niệm nữa, nhưng sau cùng hoàn toàn không có một thoại tướng nào gọi là hy vọng vãng sanh cả!... Ngược lại, để lại một cái thân tướng bị cứng đến nổi sợi tóc mà cũng cứng nữa. Chư vị hãy tưởng tượng đi!...

Khi tu hành, chúng ta phải nhớ câu này: “***Hổ ly sơn hổ bại! Tăng ly chúng Tăng tàn!...***”. Con hổ rời khỏi rừng xanh nhất định bị đàn khuyển dí cắn!... Tăng! Nghĩa ở đây không phải là người tu sĩ đâu à, không phải là ông Thầy đâu à, mà “Tăng” chính là bốn người hợp lại thành một “Tăng Đoàn”. Một Niệm Phật Đường chúng ta hợp lại năm người, bảy người, mười người, mười lăm người... là một tăng đoàn. Ta rời cái tăng đoàn đó ra thì nhất định ta sẽ tàn!...

Vì sao Ta bị tàn vậy?... Vì chiếc đĩa của ta đã lẻ loi rời, một đĩa con nít bẻ cũng được! Khi nằm xuống rồi, xin thưa với chư vị, lực chúng ta đã hết rồi, nhắc cái tay

không nổi nữa. Định của chúng ta đã tiêu rồi, không còn mơ cầu gì đến sức định nữa đâu!... Mà chúng ta bị những cái gì?...

- Oan gia trái chủ chế ngự chúng ta hết rồi!...

- Nghiệp chướng đã chế ngự chúng ta hết rồi!...

- Chúng ta không còn cách nào mà ngồi đó để lý cao đàm diệu nữa đâu!...

Chính vì thế, ban hộ niệm thật sự là một đại cứu tinh cứu chúng ta trong thời mạt pháp này được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Hiểu được như vậy chúng ta phải biết kết hợp với tăng đoàn. Xin nói lại là tăng đoàn chính là bốn người hợp lại. Chúng ta đã trên bốn người rồi, nhất định chúng ta có cái chỗ nương dựa vững vàng. Hơn nữa ngày ngày chúng ta huấn luyện với nhau, dạy dỗ lẫn nhau, chỉ bày cho nhau phương pháp hộ niệm... Thật sự chúng ta đã có một cái chỗ vững vàng để vãng sanh. Nhưng điều kiện chúng ta phải nói rõ, là nhất định phải sửa sai, để sau cùng chúng ta không có cái tâm khinh thường những người hộ niệm, đừng đuổi họ ra, đừng ly xa họ, đừng để vướng tình trạng người ta niệm Phật làm mình bị nhưc đầu...

Tất cả đều ở tại cái tâm này!... Muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, cũng ở tại tâm này. Muốn trở lại trong lục đạo luân hồi tiếp tục đau khổ cũng do cái tâm này mà ra cả. Hiểu như vậy nhất định chúng ta phải nương dựa với nhau, yểm trợ cho nhau, để đồng về Tây-Phương, đồng thành Phật đạo...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ XUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 7)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Nói về “*Những điều sơ suất có thể xảy ra trong lúc hộ niệm*”, có nghĩa là nói cái khuyết điểm của người hộ niệm. Nói về khuyết điểm thì ít ai muốn nghe, nhưng mà thật ra chúng ta thương nhau mới nói với nhau những khuyết điểm này, để những cuộc hộ niệm của chúng ta có được công đức viên mãn, không bị thất thoát.

Khuyết điểm ai cũng có cả! Chúng ta là những người phạm phu, thì chắc chắn khi phát tâm làm điều gì mình cũng nên chuẩn bị lắng nghe những sự phê phán, để rút tĩa kinh nghiệm và sửa lần sửa lần những sơ suất...

Ngày hôm qua chúng ta nhắc đến “**Khai Thị**”. Khai thị trong phương pháp hộ niệm là gỡ rối, an ủi, khuyến tấn... người bệnh chứ không phải là nói pháp.

Chỉ nên nói những điều cần thiết, không nên nói những điều không cần thiết. Như vậy nếu những người hộ niệm đã ưa nói pháp, hay diễn tả những cảnh giới, hoặc đem những thuật ngữ trong kinh Phật ra giảng nói cho người bệnh, thì bắt đầu từ hôm nay xin hãy giảm bớt chuyện này đi, tốt nhất là đừng nên nói. Tại vì khai thị trong pháp hộ niệm giống như một cuộc tâm sự, một buổi tâm tình làm cho người bệnh an tâm, vui vẻ, sẵn sàng xả bỏ báo thân để đi về với Phật, hoàn toàn không có triết lý gì hết!

Một điểm quan trọng cần nên chú ý cho thật kỹ, điểm này ngài Tịnh-Không đã nhấn mạnh rất nhiều lần, đó là nhắc nhở người bệnh chỉ được quyền đi theo A-Di-Đà Phật, không được đi theo một người nào khác hết... Mình nên biết khi một người sắp sửa xả bỏ báo thân, phải nói rằng hầu hết người nào cũng bị tình trạng này, là thường họ hay thấy ông bà, cha mẹ, chú bác, những người thân thuộc đã chết rồi trong quá khứ hiện ra. Nhiều người không biết rõ nên khi thấy họ hiện ra như vậy thì cảm thấy mừng vui, tưởng rằng ông bà linh thiêng trở về gia trì bảo hộ cho mình. Nhưng thật ra đây chính là hiện tượng oán thân trái chủ trá hình. Khi hộ niệm nếu người bệnh nói có hiện tượng này, thì mình phải lên tiếng cảnh cáo người bệnh, bảo họ cứ việc an tâm niệm Phật đừng để ý tới, dặn người trong gia đình phải thành tâm lạy Phật, cầu sám hối giùm cho người bệnh. Bảo người bệnh phải thành tâm sám hối nghiệp chướng, rồi nhiếp tâm niệm Phật.

Người hộ niệm cần đứng ra điều giải, tức là khuyên

chư vị trong pháp giới buông xả oán thù, cùng nhau niệm Phật kết duyên lành với người bệnh, hộ niệm cho người bệnh được vãng sanh viên mãn. Khuyến họ nhân theo cơ hội này mà tạo cái nhân duyên thù thắng để họ được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Hộ niệm khai thị cho người bệnh, cố gắng nói chậm rãi, đừng nói nhanh quá. Có nhiều vị nói quá nhanh! Nói quá nhanh thì người bệnh không thể nào tiếp nhận được, mà nói quá nhanh như vậy cũng thường thường tạo sự căng thẳng trong tâm hồn của người bệnh! Không tốt!

Thường thường khi nói khai thị trong lúc hộ niệm, xin chư vị đừng nên tỏ ra vẻ quá căng. Ví dụ như có những người đứng nói chuyện khai thị cho người bệnh mà chấp tay lại nói, rồi bắt người bệnh cũng phải chấp tay để nghe. Hoàn toàn không phải! Không đúng! Mà mình nên ngồi bên người bệnh, rồi cầm ly nước mời người bệnh uống cho thoải mái, để cho họ tưởng là mình đang nói chuyện tâm sự chứ không phải là khai thị gì cả. Đó mới là điều hay. Nhất định nói chậm lại và đừng nên bắt người bệnh phải nghiêm trang lắng nghe.

Có rất nhiều người nói quá dài, có nhiều người một lần khai thị mà nói tới mười lăm phút. Mười phút là quá dài! Nếu có nhiều vấn đề, mình có thể chia đoạn ra. Ví dụ như bà này vừa kẹt về con cái, kẹt về tiền bạc, kẹt về ghét bỏ ai đó... thì chúng ta nên chia thời gian ra... À!... Lần này mình nói về con cái thôi, rồi ngày mai mình nói đến chuyện tiền bạc, v.v... Nhờ vậy mà cuộc nói chuyện của mình ngắn lại. Để chi?... Để dành thời gian

niệm Phật. Thường cỡ chừng một tiếng đồng hồ nói một lần, một lần nói cỡ năm phút là đủ rồi, bảy phút là đủ rồi, hai phút lại càng hay nữa!

Còn những người đã biết hộ niệm rồi, hiểu pháp vãng sanh rồi thì xin thưa hãy đơn giản lại nữa: *“Thôi bữa nay quyết lòng niệm Phật nghe bác, quyết lòng vậy là đủ rồi, nếu có chuyện gì báo cho con hay há. Quyết lòng vãng sanh!”*... Thế thôi. Rồi mỗi lần hồi hướng công đức, nên nhắc một vài tiếng. *“Yên tâm đi nghe bác, có chúng con ở tại đây thì bác sẽ vững vàng. Khi nghe tiếng con là bác phải niệm Phật liền. Khi nào ngộp ngộp chừng tỏ mình sắp đi thì cứ niệm Phật. Nếu lúc đó mà mơ mơ màng màng, khi bác nghe tiếng của con thì bác niệm Phật đi, nhớ niệm liền nghe!”*... Thế là đủ rồi! Đừng nên nói dài quá. Có nhiều người thích nói rất dài! Không nên!...

Hôm nay liên quan đến vấn đề khai thị, chúng ta nói thêm một chút về sự khai thị với oan gia trái chủ. Có nhiều người sơ ý đã nghĩ rằng, khi điều giải oan gia trái chủ thì ta phải có một cái năng lực gì đó cho mạnh, khi nói lên làm oan gia trái chủ phải khiếp sợ, phải vâng lời... Rất nhiều người đã vướng phải lỗi này. Đây là một cái ý niệm không đúng! Nên nhớ điều giải có nghĩa là làm cho người ta thỏa mãn, vui vẻ chấp nhận buông xả oán thù để cùng với chúng ta niệm Phật. Chúng ta, oan gia trái chủ của người bệnh và người bệnh sống trong cảnh giới hòa bình, hoàn toàn không có sự đấu tranh, hoàn toàn không có sự ép buộc. Nếu chúng ta vận dụng một cái lực gì đó của mình để ép buộc oan gia trái chủ,

thì nhất định đây không phải là cuộc điều giải, không phải là hòa giải, mà là một cuộc chiến tranh, mạnh được yếu thua. Hoàn toàn sai!...

Chúng ta nên đem cái tâm “*Từ bi, hỷ xả, thương người*” để đối đãi nhau. Mình thương người bệnh, muốn người bệnh được giải thoát, nhưng cũng phải thương đến những người bị người bệnh hãm hại, làm cho người ta phải tan gia bại sản... Làm cho người ta phải mất mạng... Làm cho người ta phải sống trong những cảnh giới khổ đau nhiều năm tháng qua, nhiều đời nhiều kiếp nữa!... Chúng ta phải có tinh thần bình đẳng như vậy thì mới làm đạo chánh pháp được.

Còn nếu sơ ý khởi lên một cái tâm bất bình đẳng ép buộc người ta thì không tốt! Hòa Thượng Tịnh-Không có nhắc nhở tới điều này, khi chúng ta đi hộ niệm, niệm Phật thì chư quý thần đều kính mến, tất cả chúng sanh đều kính trọng quý mến mà hộ pháp cho mình. Nhưng Ngài cũng nói, “*Nhưng chư vị không được có cái Tà ý*”. Phải chú ý chuyện này.

Tà ý là gì?...

- *Chúng ta đàn áp họ...*

- *Chúng ta khinh rẻ họ...*

- *Chúng ta nói những lời xúc xược với họ...*

Ví dụ như có nhiều người coi các vị oan gia trái chủ là ma, là quỷ, là thứ oan nghiệt!... Mình khởi một tâm ý như vậy tức là khinh thị người ta! Một ý niệm khinh thị thì không còn bình đẳng nữa. Hòa Thượng Tịnh-Không gọi những vị oan gia trái chủ là “Chư Nhân

Giả”: “*Chúng tôi nguyện cầu chư nhân giả buông xả oán thù...*”. Quý vị nghe cho kỹ. Mình phải học, học từng chút, từng chút.

Khai thị cho oan gia trái chủ, chúng ta phải thành khẩn chấp tay lại, chứ không còn là tâm sự nữa. Tất cả mọi người đều chấp tay lại thành khẩn:

- Chúng tôi là những người hộ niệm, thành khẩn cúi đầu xin chư vị buông xả oán thù ra, nương theo cơ hội này cùng với chúng tôi niệm A-Di-Đà Phật, hộ niệm cho người bệnh Trần Văn X được viên mãn vãng sanh. Hãy kết duyên lành với chúng sanh. Niệm câu A-Di-Đà Phật nương theo công đức này chư vị cũng về Tây-Phương Cực-Lạc luôn. A-Di-Đà Phật sẽ cứu tất cả chư vị, vì chư vị là Phật, được giải thoát chứ không phải đọa lạc đâu! Tại vì chư vị quên rồi đó, chư vị chấp vào hận thù nên mới bị kẹt như thế này!... Bây giờ xin buông ra đi, A-Di-Đà Phật dạy niệm danh hiệu của Ngài mười niệm câu vãng sanh thì chư vị cũng được vãng sanh về Tây-Phương thành đạo!...

Mình hãy làm sao hóa giải cho được cái ách nạn này, rồi sau đó niệm Phật lên. Nhớ rằng khi mình thành tâm niệm Phật thì tự nhiên trong từng tiếng niệm Phật của mình quang minh bủa ra... quang minh bủa ra... Nói theo khoa học là từ trường bủa ra. Khi cái từ trường tốt bủa ra sẽ ảnh hưởng tốt đến những người chung quanh. Khoa học gọi là từ trường, thì trong nhà Phật gọi là quang minh, gọi là ánh sáng... Trong tiếng niệm Phật của mình có quang minh. Mình thành tâm mình niệm Phật thì bủa ra quang minh, tự nhiên trong quang minh

đó chiếu xúc với chư vị đó, chư vị đó cảm động và hộ niệm với mình!

Điều giải oan gia trái chủ là như vậy. Không bao giờ có một cái ý niệm đàn áp oan gia trái chủ!...

Chính Diệu Âm đã thấy những cuộc hộ niệm như thế này, nhất là hộ niệm cho những vị bị nhập thân. Khi thấy có sự nhập thân, thì người hộ niệm nhào tới làm dữ dần lắm, chụp tay chụp chân người ta rồi bắt đầu hét lên: “A... Di... Đà Phật, A... Di... Đà Phật”... Rần rần rần!... Hét một chút xíu cỡ chừng vài phút làm mấy vị oan gia trái chủ mất hồn phải dạt ra liền. Thấy sự ảnh hưởng tốt quá! Nhưng sau đó tôi nói: “*Tôi làm như vậy không được!... Tôi không làm như vậy đâu chư vị ơi!...*”.

Đừng nên ép buộc người ta. Mình chấp nhận cho người ta làm dữ với mình một chút xíu đi... Chấp nhận cho người ta la rầy mình một chút xíu đi... Nhưng mà sau đó thì êm xuôi hơn. Nếu ngày nay điều giải không được, ngày mai mình sẽ điều giải. Cần từ từ để người ta hạ lần hạ lần cơn hỏa xuống. Nếu mà chư vị tới ép buộc, dùng thế lực áp đảo, ngay cả dùng tiếng niệm Phật của mình đàn áp người ta, làm cho người ta đành phải buông ra, phải chạy đi, nhưng chưa chắc gì trong tâm người ta đã đoạn đành chấp nhận đâu!...

Chính vì vậy mà Hòa Thượng Tịnh-Không nói, khi mình niệm Phật thì được chư vị quý thần kính phục, nhưng mà chư vị đừng có cái tâm tà, tức là không được có cái tâm đàn áp người ta. Tại vì cỡ chừng mười người thì chúng ta mạnh lắm, có thể đàn áp người ta được rồi, cùng nhào tới, người ôm tay, người ôm chân niệm

khoảng chừng vài phút thì tất cả đều có thể giải quyết hết. Nhiều người thấy vậy sơ ý tưởng là ngon lành, bèn áp dụng phương thức này... Nhưng Diệu Âm khuyên rằng, chúng ta hãy lấy cái tâm từ, bi, hỷ, xả để năn nỉ chư nhân giả thì tốt hơn. *“Chư vị hãy phát tâm niệm Phật để trong cơ hội này chư vị được giải thoát. Tôi nguyện đem tất cả những công đức tu hành của chúng tôi hồi hướng cho chư vị. Trong cuộc hộ niệm này lúc nào tôi cũng hồi hướng cho chư vị, nguyện cho chư vị sớm gặp được Phật, sớm liễu đoạn sanh tử”*...

Nói những câu như vậy thì chúng ta mới có công đức trọn vẹn.

Tuyệt đối không được dùng cái lực gì của mình mà đàn áp chư vị trong pháp giới chúng sanh.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 8)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Pháp vận của đức Thế-Tôn được chia ra làm ba thời kỳ: Chánh-Pháp, Tượng-Pháp và Mạt-Pháp.

Chánh-Pháp là khoảng một ngàn năm sau khi đức Thế-Tôn nhập diệt. Tượng-Pháp là một ngàn năm thứ hai, bắt đầu một ngàn năm thứ ba là rơi vào Mạt-Pháp.

Chánh-Pháp vì lúc đó đạo Phật được áp dụng đúng đắn theo đúng lời Phật dạy, tất cả kinh điển đều được áp dụng rất là chính xác.

Tượng-Pháp là sau đó một ngàn năm, thì bắt đầu mới có những hiện tượng thêm vào, lai lai. Tượng là lai lai, tương tự, không được chính xác. Nhưng rất may

mắn là lúc đó chư Tổ, chư vị đại đức Cao Tăng rất nhiều, tâm cơ chúng sanh rất cao, nên mỗi đạo vẫn giữ nguyên, chưa phải là xen tạp nhiều lắm.

Đến cái ngàn năm thứ ba thì rơi vào Mạt-Pháp. Mạt-Pháp có nghĩa là Chánh-Pháp áp dụng còn rất ít, trong khi đó thì những sự xen tạp từ bên ngoài đưa vào rất nhiều. Chính vì vậy mà chúng sanh trong thời mạt pháp thật sự cũng khó nhận biết đâu là “*Chánh*” đâu là “*Tà*”!

Chúng ta đang ở trong thời kỳ mạt-pháp thì phải chịu chung cái nạn này. Nhưng cũng may mắn là chúng ta có được những vị Tổ Sư, đại đức trạch pháp ra và hướng dẫn cho mình đi theo con đường thành tựu, tức là ta tu theo chánh pháp. Nhờ thế, ở trong thời mạt pháp này mà chúng ta gặp được một cơ duyên thành tựu. Thật sự quá may mắn vì trong thời mạt-pháp mà ta lại có được chánh-pháp để đắc đạo.

Nói thẳng ra, chúng ta tu pháp môn niệm Phật là ứng dụng đúng lời của đức Thế-Tôn dạy cho chúng sanh trong thời mạt-pháp. Chúng ta đã thật sự trạch pháp, chọn lựa, chọn lựa ngay vào pháp môn niệm Phật. Niệm Phật đúng là chánh-pháp rồi, mà còn quý hơn nữa là chúng ta còn chuẩn bị một lực lượng bảo vệ, trợ duyên thích đáng cho mình để khi nằm xuống, những thế lực hung hiểm không phá rối, ma chướng không quấy nhiễu được, nghiệp chướng cũng khó hiện hành được, khiến chúng ta dễ vượt qua ách nạn của nghiệp chướng, của ma chướng mà trở về Tây-Phương Cực-Lạc.

Chính vì vậy, xin thưa thật với chư vị, pháp Hộ Niệm là một “Đại Cứu Tinh” để cho chúng ta thành đạo.

Tuy nhiên, sự việc gì cũng vậy, đầu tiên thì chánh, nhưng trải qua thời gian thì nó bị lai lần, lai lần thành ra tương tự, gọi là tượng-pháp, rồi sau cùng nó cũng dễ bị biến màu thành mạt-pháp! Vạn pháp vô thường, luôn luôn có sự chuyển biến như vậy! “Thành-Trụ-Hoại-Không”. Đây là định luật vô thường!...

Chúng ta đang nói về những sự sơ xuất trong lúc hộ niệm, mong ý của chúng ta là làm sao giữ gìn cho pháp hộ niệm được trụ vào chánh-pháp càng lâu càng tốt, đừng nên để nó sớm rơi vào cảnh mạt-pháp của pháp hộ niệm. Một khi bị rơi vào cảnh mạt-pháp rồi thì pháp hộ niệm sẽ bị người tu hành lãng quên đi! Lúc đó nó không còn duyên để cứu chúng sanh vãng sanh nữa.

- Tại sao lại mạt pháp vậy?...

- Là tại vì xen tạp!...

- Tại sao mạt pháp vậy?...

- Là tại vì thêm vào nhiều quá!...

Khi bị thêm vào nhiều quá, thì đến một lúc nào đó chúng sanh không biết chỗ nào là chánh-pháp, chỗ nào là điều thêm vào!...

Chính vì lý do này, pháp hộ niệm đầu tiên đơn giản, nhưng trải qua một thời gian, thì nó không còn đơn giản nữa! Phải chăng, nguyên nhân chính là do lòng người không đơn giản vậy!...

Trong thời mạt pháp này không dễ gì thấy được một đại chánh-pháp đâu! Thường thường con người cứ lấy cái tâm ý thức của mình nghĩ sao làm vậy. Nghĩ như vậy đưa vào như vậy! Nghĩ như kia, đưa vào như kia!...

Ví dụ, đầu tiên quyển sách nói về hộ niệm đơn giản lắm, có mười mấy trang thôi. Nhưng có một chỗ nọ đã in ra dày hơn gấp ba lần. Khi tôi cầm tới coi, thấy sao mà nhiều quá! Dày quá! Họ cũng đề xuất xứ của pháp hộ niệm là từ chỗ này, chỗ nọ...

Tôi nói: *“Tập sách này không phải như vậy đâu. Quý vị đã đưa thêm vào nhiều điều lạ quá rồi!”*...

Thêm vào chi vậy?... Tại vì thấy cái nào cũng hay hết nên đưa vô. Đưa vô nhiều quá thành ra tạp loạn!...

Xin thưa với chư vị, hãy cố gắng gìn giữ cho đúng những quy tắc trợ niệm... Hãy nên làm đúng theo những lời hướng dẫn cụ thể của chư Tổ Sư Tịnh-độ tông để cứu người vãng sanh.

Có một lần đi về Việt Nam có một vị Sư Bà hỏi rằng, tại sao pháp hộ niệm không đưa chú Đại-Bi vào? Sư Bà nói:

- Chính cá nhân của tôi đã gặp được một người chuyên tụng chú Đại-Bi mà hết bệnh. Tôi thấy tới hai-ba người được như vậy, thì tại sao chúng ta không đưa vào để cho pháp hộ niệm vững vàng hơn.

Thì Diệu Âm mới thưa rằng:

- Chú Đại-Bi là Thần Chú của nhà Phật (Thiên Thủ Đà-la-ni), tụng rất tốt để phá nghiệp. Nhưng ứng về chuyện cứu người vãng sanh thì câu A-Di-Đà Phật là

trực tiếp cứu người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, mạnh hơn chú Đại-Bi. Tụng chú Đại-Bi để phá nghiệp, thì niệm câu A-Di-Đà-Phật vừa phá nghiệp vừa cứu người về Tây-Phương luôn, nên có khác!.. Nếu đưa chú Đại-Bi vô chương trình hộ niệm, thì nhiều khi vô tình chuyển cái tâm của người bệnh thay vì cầu vãng sanh Tịnh-Độ, thì bây giờ họ mong cầu hết nghiệp, mong muốn hết bệnh. Khi đã mong cầu hết bệnh tức là đang tham chấp thân mạng này. Đã tham chấp thân mạng thì không được vãng sanh.

Tụng chú Đại-Bi có thể xóa nghiệp cho người đó. Tốt lắm! Muốn xóa nghiệp nhưng không thể nào xóa hết nghiệp được. Lúc gần chết mà còn lo xóa nghiệp, thì khi tắt hơi tâm của họ bị duyên vào nghiệp. Nếu phá được nhiều nghiệp chướng, thì họ có thể hưởng cái phước của người nghiệp nhẹ, chứ không phải là hưởng cái phước phần được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Muốn vãng sanh Tịnh-Độ phải tha thiết nguyện vãng sanh Tịnh-Độ chứ không phải nguyện phá nghiệp. Hai chuyện khác nhau!...

Vì thế, ngài Tịnh-Không nói rằng, ngay chú vãng sanh cũng không cần thiết phải tụng nữa! Một câu A-Di-Đà-Phật đi thẳng là tốt nhất.

Lại có nhiều ban hộ niệm còn muốn thêm phần cúng thí thực cho các vị vong linh. Có nhiều người hỏi tôi, làm như vậy có được không? Tôi nói, cúng thí thực cũng được, chứ không ai có thể cấm cản mình! Nhưng đối với pháp hộ niệm, chư Tổ đã không nói đến việc cúng thí thực, mà ta lại tự ý đưa chuyện này vào... Có

lợi hay hại gì không?... Có!... Ứng dụng để bố thí cho hàng chúng sanh trong pháp giới nơi đó thì mạnh, chứ còn ứng dụng để cứu người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì quá yếu rồi! Cái gì cũng có điểm nhọn của nó. Nếu chúng ta áp dụng không cân nhắc, thì trên kia có thêm phần chú Đại-Bi, bây giờ đây lại thêm phần cúng cô-hồn vô nữa!...

Pháp Hộ Niệm nguyên lai của nó rất đơn giản, một câu A-Di-Đà Phật cứu người vãng sanh. Bây giờ lại thêm một pháp bố thí vô đó nữa rồi, lại nó thêm một cái pháp giải nghiệp vô đó nữa rồi. Phải chăng, pháp hộ niệm lại đèo thêm hai vấn đề khác vào đó rồi, thành ra thêm rắc rối!...

Chúng ta làm điều gì nhất định đừng bao giờ sơ ý quên đi hậu quả của việc mình làm!... Chư Tổ Sư toàn là chư Phật, Bồ-Tát tái lai, nếu những việc này mà phù hợp với pháp cứu người vãng sanh, thì các Ngài đã đưa vào rồi chứ đâu cần phải đợi đến chúng ta thêm vào mới hoàn chỉnh hay sao? Các Ngài không đưa vào, chắc chắn phải có cái nguyên nhân của nó...

Xin kể ra một chuyện có thật như vậy. Sự việc này xảy ra cũng cỡ năm-sáu tháng trước, khi vị đó muốn đến một đạo tràng niệm Phật, nhưng khi đến trước cổng thì có một người chặn lại, kéo áo lại, không cho vị đó vào. Người kéo không phải là người dương, mà là một người âm kéo lại. Họ nói rằng, đừng vào chỗ đó, vì chỗ đó người ta không có cúng thí thực!... Hì hì!... Bị kéo lại! Khi người đó ra rồi, mới tự nghĩ sao lạ vậy? Mới quay trở lại. Khi quay trở lại, thì lại bị kéo nữa!...

Người đó cứ bị kéo đi lòng vòng ở ngoài đường. Mấy người trong đạo tràng đó thấy chuyện lạ, họ không biết tại sao người đó bị người vong kéo vòng vòng ở ngoài vậy, mới viết thư hỏi. Thì Diệu Âm mới hỏi lại rằng, hãy hỏi thử người bị kéo đó hồi giờ thường làm gì?...

Có thường cúng vong không? Mỗi ngày có cúng tế gì hay không?... Có liên quan gì tới người âm hay không?... Thì người ta dò hỏi mới biết ra rằng người đó là một “Thầy Cúng”, (chứ không phải là một vị Sư), thường đi tụng đám. Mỗi lần tụng đám thì thường cúng cô hồn...

Tôi nói rằng, đây cũng là một bài học rất hay!...

Chúng ta đi hộ niệm, chư Tổ không có dạy cúng thí thực. Chúng ta cứ cúng thí thực thì vô tình những vong linh mà được chúng ta cúng có thể thường theo sát bên ta. Người ta thích ăn mà. Các vị đó đâu phải là người đắc đạo gì đâu à! Người ta thèm ăn, tới chỗ nào có cúng thì người ta tới ăn, còn những chỗ không cúng thì người ta kéo mình ra chỗ khác...

Chính vì vậy mà cúng thí thực cũng không phải là một giải pháp hoàn hảo, mà lại làm cho sự hộ niệm rắc rối thêm!

Còn có người hỏi:

- Tôi đã lỡ vái nguyện cúng như vậy rồi, thì bây giờ làm sao?...

Tôi nói, vái đi rồi vái lại! Có gì đâu mà sợ!

- Hồi trước tôi nghĩ rằng, quý vị tới đây niệm Phật nên tôi cúng thí thực mục đích là mời quý vị tới niệm

Phật với tôi. Nhưng mà quý vị đâu có niệm! Quý vị tới ăn xong rồi quý vị đi...

Một điều chúng tỏ rằng là nếu họ thích niệm Phật thì họ đã theo vào cái đạo tràng đó để niệm Phật rồi. Nhưng không! Mình vô thì họ kéo lại. Họ kéo mình lại vì chỗ đó người ta không có cúng thí thực. Ngày nào có cúng thí thực thì vào, ngày đó không cúng thí thực thì không thêm vào!...

Vậy thì, đã vái rồi, bây giờ mình vái lại:

- Chư vị ơi! Chư vị hãy tới cái đạo tràng đó, hàng ngày ở đó người ta có cúng thí thực cho chư vị thọ hưởng. Nguyên xin chư vị hãy niệm Phật đi mới vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ tham vào những món đồ cúng này sẽ không giải quyết được vấn đề sanh tử đâu. Hôm nay tôi xin quý vị hãy cùng nhau niệm Phật, đừng nên chỉ nghĩ về chuyện ăn nữa mà quên đường giải thoát... Nguyên lại như vậy thì chúng ta có thể hóa giải ra chuyện này.

Đừng nên đèo bồng thêm nhiều chuyện quá mà nó sinh sự dữ lắm!... Sau này rồi quý vị sẽ thấy, khi đến một chỗ kia, gia đình người ta không đủ khả năng cúng thí thực, thì những cái vong linh có thể kéo chúng ta lại, làm cho chúng ta không còn thanh tịnh để niệm Phật nữa, mà nhiều khi làm người bệnh cũng không còn thanh tịnh nữa. Khó lắm!...

Mong chư vị hiểu được như vậy, chúng ta hãy quyết lòng một câu A-Di-Đà Phật niệm tới cùng. Đừng nên quá xen tạp mà làm cho pháp hộ-niệm sớm đi tới giai đoạn gọi là “**Mat-Pháp**”. Thật không hay cho

chúng sanh!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 9)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm qua chúng ta nói về ***Chánh-Pháp, Tượng-Pháp, Mạt-Pháp.***

“Tượng-Pháp” là do sự xen tạp bên ngoài đưa vào nhẹ nhẹ, nên chánh-pháp bị lai ra, nếu sự xen tạp bên ngoài quá mạnh, quá nhiều, chánh-pháp còn có hai phần, ba phần mà những cái gì bên ngoài đưa vào tới bảy phần, tám phần thì lúc đó trở nên là mạt-pháp!...

Thì pháp hộ niệm chúng ta cũng vậy, do vì lòng người không tin, hồ nghi. Hồ nghi mà không áp dụng những phương pháp lạ vào thì chánh-pháp vẫn còn là chánh-pháp, nhưng vì áp dụng những phương thức bên ngoài, không ở trong kinh, không theo lời Tổ, nên biến thành tượng-pháp, rồi người này thêm một chút thì người kia cũng có quyền thêm một chút, sau cùng nhiều người thêm vào. Chánh-pháp thì có một mà thêm vào nhiều quá, thành ra là mạt-pháp!...

Ngài Ân-Quang Đại Sư rất cứng rắn trong vấn đề này, Ngài nghiêm khắc cảnh cáo chúng sanh không được sơ ý áp dụng sai pháp. Ngài nói, người nào thấy cái gì hay hay cũng đưa vào, anh thấy đúng mới đưa vào, nhưng mà đúng với anh chứ không phải đúng với chánh-pháp, anh đưa vào được thì người khác cũng đưa vào được, đến một lúc nào đó không biết cái nào là chánh-pháp, không biết cái nào là sai pháp. Cho nên mình sơ ý đưa những pháp lạ vào, mình chịu trách nhiệm về nhân-quả, không phải là chuyện giỡn!

Pháp môn Hộ Niệm, thật sự rất là đơn giản và là đại cứu tinh cứu độ chúng sanh. Nhưng nếu chúng ta sơ ý cứ đem cái tình thức của mình, thấy cái này hay mình đưa vào, thấy cái kia hay cũng đưa vào, thì ta bị cái nạn này. Hôm qua ta nói, ví dụ như một vị muốn đưa bài chú Đại-Bi vào pháp hộ niệm. Đúng hay sai?...

- Đúng, nếu cuộc hộ niệm đó ta muốn cho người bệnh được hết bệnh, cầu tiêu tai giải nạn...

- Còn nếu thật sự ta muốn người bệnh nhiếp tâm vào câu A-Di-Đà Phật để nguyện vãng sanh, thì nhất

định nói với người bệnh đừng có sợ chết!...

Bệnh nghiệp xảy ra thì mình thâm cảm ơn. Tại vì xảy ra như vậy mình mới có cái dịp đi về Tây-Phương.

Chư Tổ đều nói:

- Nếu quyết lòng không sợ chết, một lòng nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nếu cơ hội này thân mạng mình đã hết, mình được về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu cơ hội này mà mình chưa mãn, thì nhất định nhờ lòng tin tưởng vững vàng, nhờ sự phát nguyện vãng sanh tha thiết và trì giữ câu A-Di-Đà Phật, sẽ cảm ứng với chư Phật mười phương và được 48 đại nguyện của đức Di-Đà gia trì mà được hết bệnh.

Chính vì vậy khi trả lời thì Diệu Âm có nói:

- Sư Bà thấy được ba người tụng chú Đại-Bi hết bệnh, còn riêng con mới học Phật con đã thấy tới mười mấy hai chục người niệm câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh mà hết bệnh.

Cho nên chúng ta phải vững vàng tin tưởng vào pháp môn, đừng nên sơ ý gọi cho người ta cầu hết bệnh thì thôi chịu thua!... Đây là chư Tổ nhắc nhở cho chúng ta tuyệt đối đừng cầu hết bệnh, cứ buông luôn đi, bệnh càng nhiều ta càng cảm ơn để cho ta sớm về Tây-Phương Cực-Lạc. Tâm nguyện này là tâm nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Có một lần có một ban hộ niệm nói như thế này:

- Có một vị kia tới bày cho một pháp, vị đó nói rằng niệm Phật phải nhờ đến pháp này yểm trợ vào mới được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Diệu Âm nói:

- *Chư vị muốn theo thì cứ theo, không ai cấm chư vị được. Còn riêng Diệu Âm này nhất định không theo.*

Tại sao vậy?... Tại vì pháp này Diệu Âm không tìm thấy trong kinh Phật, dù là vị đó hình tướng như thế nào không biết, nếu nói rằng niệm Phật phải nhờ cái pháp này...

- *Lật trong kinh A-Di-Đà ra, Phật không nói như vậy!...*

- *Lật trong kinh Vô-Lượng-Thọ ra, Phật không nói như vậy!...*

- *Lật trong kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ ra, Phật không nói như vậy!...*

Thì xin hỏi chư vị, cái pháp này từ đâu mà ra vậy?... Trong khi cái danh xưng của pháp đó thật sự hình như từ đâu bên Tây, bên Mỹ đưa qua! Cho nên tôi cảnh báo với chư vị đồng tu rằng, nhất định phải “***Y giáo phụng hành***”. Phật dạy trong thời mạt pháp muốn được thành tựu, Phật đưa ra bốn cái y cứ, chư vị phải nắm cho vững, cái y cứ đầu tiên là:

- “***Y pháp bất y nhân***”. Y đúng kinh Phật, tuyệt đối không được y vào một người nào. Người nào nói đúng kinh pháp thì mình theo, không đúng kinh pháp thì nhất định không theo. Không những thế, còn phải chú ý một điểm nữa, là nói đúng kinh pháp, mà phải đúng với pháp môn nữa mới được. Không đúng pháp môn cũng không theo. Tại vì sao?... Tại vì mỗi pháp môn có một cách hành trì riêng.

Ví dụ như chúng ta đang niệm Phật đi về Tây-Phương là pháp môn Di-Đà Tịnh-Độ để đi về cảnh Tây-Phương Cực-Lạc, bốn mươi chín năm thuyết kinh giảng đạo của đức Thế-Tôn sau cùng quy nhập chúng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc hết. Ta đang tu Di-Đà Tịnh-Độ thì tất cả phải nhiếp tâm vào câu A-Di-Đà Phật, để trở về Tây-Phương và phải ứng dụng những những pháp của chư Tổ trong Tịnh-Độ Tông giảng dạy cho chúng ta thì mới đúng. Nếu chư vị mà đem một pháp của Mật Tông ứng dụng vào trong đây, đúng kinh không? Đúng... Nhưng đúng pháp môn niệm Phật không?... Không đúng! Vậy thì áp dụng vào chúng ta sai liền!...

Chính vì vậy xin thưa với chư vị đừng bao giờ tự động nghiên cứu rồi đem ra áp dụng. Mình thì thấy đúng, nhưng chư Tổ thấy sai. Mình thấy trường hợp này đúng, nhưng mà đưa đến trường hợp khác thì không đúng. Giả sử như đúng có một trường hợp mà sai tới năm mươi trường hợp thì chư vị đưa vào sẽ ảnh hưởng vô cùng tệ hại! Cho nên tôi rất là thẳng thắn nói rằng, tất cả những phương pháp không hợp với cách hộ niệm của Tịnh-Độ Tông thì chúng ta không được áp dụng. Nếu chư vị áp dụng, chư vị phải chịu vấn đề nhân-quả.

Ví dụ như có một trường hợp khi hộ niệm, thì một vị đó tới dạy cho một pháp là bấm huyệt trên thân thể người chết. Nhiều người thấy hay quá, định bắt chước. Hỏi tại sao như vậy?...

- *Tại vì sau khi bấm huyệt ba mươi phút, người đó nói: “Nhờ tôi bấm huyệt mà người đó vẫn sanh rồi”.*

Tôi hỏi:

- *Thân tướng của người đó như thế nào?...*

- *Dạ thưa cứng ngắt!...*

Hì hì!... Chúng ta làm đạo phải nói thẳng, phương pháp bấm huyệt này ta chưa xác định từ trong kinh nào? Nếu thấy hay quá chúng ta vội vã đưa vào, vội vã áp dụng vào...

- *Ta thì thấy hay, chư Phật không thấy hay thì sao?...*

- *Ta thì thấy hay, nhưng mà chư Tổ cảm thì sao?...*

- *Ta làm chỗ này được, thì đem áp dụng chỗ kia được. Nếu hộ niệm một trăm người tìm không ra một người vãng sanh thì sao đây?... Ai chịu trách nhiệm?...*

Chính vì vậy, xin thưa với chư vị nhất định vấn đề sơ suất trong khi hộ niệm xảy ra là tại vì người ta y cứ không đúng kinh, áp dụng không đúng pháp, vì không chịu “Y pháp” mà cứ “Y theo cá nhân”. Y theo ý kiến của mình cũng là y theo cá nhân, y theo một người nào cũng là y theo cá nhân.

Bắt buộc phải mở kinh ra coi, trong “*Sức Chung Tu Tri*” không có nói, “*Sức Chung Tân Lương*” cũng không có nói. “*Làm Sao Để Hộ Niệm Như Lý Như Pháp*” chư Tổ cũng không có nói, “*Quy Tắc Trợ Niệm Cho Người Lâm Chung Vãng Sanh*” của chư Tổ để lại cũng không có nói. Hoàn toàn không có nói. Chư Tổ dạy rằng: ***Tuyệt đối trong vòng tám tiếng đồng hồ không được đụng chạm đến thân thể của người bệnh.***

Người ta mới chết một tiếng, hai tiếng, tại sao dám

dùng cái lực của mình mà ấn vào trong thân thể người ta, đụng đến thân thể người ta mà gọi là đúng pháp?...

Trong một pháp nào đó có thể ứng dụng được, còn pháp hộ niệm vãng sanh tuyệt đối chúng ta không được làm.

Cho nên cứ mỗi buổi chúng ta đưa ra một vấn đề để nhắc nhở cho quý vị thấy rằng, nếu sơ ý không theo đúng kinh, không theo đúng pháp thì cái pháp hộ niệm của chúng ta nhanh chóng trở nên mạt-pháp, khi mà nó bị mạt-pháp rồi thì pháp hộ niệm này cũng không cứu độ được ai, nó sẽ bị quên lãng trong lòng chúng sanh, để cho một ngàn năm, hai ngàn năm sau nào đó... một vị nào đó mới bắt đầu khơi dậy, khơi dậy trong một thời gian rất ngắn rồi cũng bị xen tạp mà chuyển thành tượng-pháp, rồi mạt-pháp nữa!...

Chúng sanh tiếp tục chịu nạn là tại vì có người bất cẩn, sơ ý, không theo đúng kinh pháp để làm!... Vô tình một pháp đại cứu tinh bị lu mờ trong lòng chúng sanh... Thật là tội nghiệp!...

Mong cho chư vị nhất định phải cảnh tỉnh!... **Nhất định phải “Y giáo phụng hành!...”** Tuyệt đối không đi ngoài kinh pháp của Phật, để hộ niệm cho người vãng sanh...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 10)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Nêu lên “*Những điều sơ suất khi hộ niệm*”, để chúng ta hoàn thiện công tác hộ niệm, hòng tránh những trở ngại cho người bệnh...

Chư vị trong các ban hộ niệm cứ thử nghĩ coi chúng ta có sơ suất hay không?... Riêng chính cá nhân Diệu Âm này cũng đã từng đi hộ niệm, nhiều thì không nhiều lắm, nhưng ít cũng không phải ít, vẫn từng có những việc sơ suất! Ví dụ, có nhiều lúc mình hăng say

quá, nói dài quá mà mình không hay, đến khi người ta nói lại, mình mới trực nhớ là: “*A! Khai thị không phải như vậy!*”. Nói dài quá, nhiều khi vì hăng say quá mình nói rất nhanh, nói nhanh quá nói đến nỗi người đồng tu nghe cũng không nổi thì làm sao người bình nghe nổi?... Nhưng chính mình trong lúc nói đó không biết, khi người ta nói lại mình mới biết là mình có sơ suất.

Chính vì vậy, khi có người nêu lên điều sơ suất thì tự mình phải phản tỉnh lại để sửa chữa. Có sơ suất mà sửa chữa, thì mình biến “*Sơ suất*” thành “*Công đức*”. Nếu mình có sơ suất, người ta nói mình không sửa chữa, thì đi hộ niệm dùng cái sơ suất đó để tạo ra “*Nghiệp chướng*” cho chính mình.

Chư vị nên nhớ rằng, một khi mình phát một cái Bồ-Đề tâm ra có những ma chướng kèm sát theo bên cạnh. Nếu mình biết đó là ma chướng thì mình biến ma chướng đó thành phước huệ. Nếu thấy ma chướng mà không biết đó là ma chướng thì mình tạo ra nghiệp chướng. Ma chướng là phiền não, nếu mình hiểu ra phiền não thì tự nhiên biến “*Phiền não*” đó thành “*Bồ-Đề*”. Chính vì vậy, khi nêu ra những vấn đề sơ suất trong lúc hộ niệm là để cho tự chúng ta cố gắng gìn giữ công đức trọn vẹn hầu cứu người vãng sanh.

Cách đây mấy năm có một vị đã đưa ra một trường hợp như vậy, là khi một người đến hộ niệm cho một vị đó đã tắt thở cỡ hơn một tiếng đồng hồ, vị đó tới thăm thân thì thấy nóng tại bàn chân, vị đó nói: “*Trời ơi! Vị này đã bị đọa địa-ngục rồi!*”. Rồi tiếp theo vị đó mới dùng chưởng lực gì đó của mình thôi trong tay rồi áp

vào hai bàn chân của người bệnh và vận công đẩy cái điểm nóng đi lên... Sự việc là như vậy. Khi nghe kể lại như vậy, thì chúng ta thấy cuộc hộ niệm này có những điều sơ suất rất nặng.

- Thứ nhất là mới có một tiếng đồng hồ mà đã thăm thân thể người ta rồi, đụng chạm thân thể người ta rồi, đây là điểm sơ suất tối nguy hại, sai với pháp hộ niệm. Chúng ta chỉ được quyền đụng chạm vào thân thể của người chết ít ra là sau tám tiếng đồng hồ kể từ khi tắt hơi. Hôm trước chúng ta cũng đã nói qua rồi, nếu mình thăm mà thấy cái thân còn ấm, ví dụ như thăm cái chân còn ấm, lên khúc trên một chút còn ấm, ngay lập tức phải ngừng ngay chuyện thăm liền, không được thăm nữa.

Tại vì sao?... Tại vì thần thức của người đó chưa ra khỏi thân xác hay nói cho đúng hơn theo danh từ của thế gian là người đó đang chết lâm sàng, chưa phải là chết thật. Khi nào chết thật?... Tức là thần thức đã ra khỏi thân xác. Cho nên người đó tới thăm, mới sờ lòng bàn chân thấy lòng bàn chân nóng, thì phán đoán rằng người này xuống địa-ngục. Phán đoán này cũng là một sơ suất luôn. Tại vì trong vòng một tiếng rưỡi đồng hồ, nhiều khi toàn thân chưa lạnh trong đó, chứ không phải là chỉ lòng bàn chân không. Đây là điểm thứ nhất chúng ta cần phải chú ý.

- Điểm thứ hai là dùng năng lực gì của chính cá nhân mình thôi vô trong lòng bàn tay, rồi vận công lên áp lòng bàn tay vào lòng bàn chân của người chết mà đẩy lên. Trong pháp hộ niệm của chư Tổ để lại không

có nói chuyện này, hoàn toàn không có nói. Cho nên đây cũng là một điều sơ suất rất đáng kể, xin chư vị đồng tu khắp nơi quyết lòng không được áp dụng phương thức này.

Nếu chư vị muốn thực hiện đúng phương pháp hộ niệm của chư Tổ để lại, khi đi hộ niệm ta chỉ được quyền thành tâm khẩn nguyện A-Di-Đà Phật, Quán-Âm, Thế-Chí, chư Đại-Hải-Chúng, đại từ đại bi phóng quang tiếp độ người bệnh vãng sanh. Ta chỉ có một điều cần làm duy nhất là thành tâm, “***Chí-Thành, Chí-Kính***”, khẩn nguyện A-Di-Đà Phật đại từ đại bi thương hại thân thức đang chuẩn bị đọa lạc này đi về Tây-Phương, tâm lòng chân thành này sẽ cảm ứng và đầu tiên là cảm ứng đến thân thức của người ra đi.

Nếu những người biết tu hành nhiều, niệm Phật nhiều quyết lòng buông xả, không còn dính mắc gì nữa cả thì thường là trước khi tắt hơi người ta đã đi về Tây-Phương rồi, tức là lúc người ta ra đi họ chấp tay lại: “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật đã đến rồi tôi đi*”, có nhiều người nói được, có nhiều người nói không được, nhưng mình thấy họ niệm Phật tới cùng, lúc đó họ cười cười, họ nhép nhép cái môi, nói không nổi, nếu những người nào lanh ý để sát lỗ tai mình gần cái miệng người ta, người ta nói cho nghe, người ta nói... Phật... Phật ... trong đó đó. Mình đứng xa không nghe đâu.

Thì những người đó, theo như ngài Tịnh-Không, là chắc chắn được vãng sanh vì người ta thấy A-Di-Đà Phật đến đón họ về Tây-Phương. Tức là người ta bỏ cái thân lại đi về Tây-Phương chứ không phải là tắt hơi rồi

mới đi về Tây-Phương.

Còn những người còn tham chấp thế gian, còn quyến luyến gia đình, vợ con, hoặc còn bị vướng chỗ nào đó, thì thường khi tất hơi họ bị vướng nạn, lúc đó chúng ta biết liền, cái thân người ta không được tốt, cái mặt người ta không được vui và khi đi xong thì thường thường cỡ chừng ba mươi phút sau mình thấy bắt đầu da tái tái liền, tức là người ta vướng nạn.

Nói như vậy để chư vị biết rằng những cái vướng của thế gian tập bỏ đi. Ví dụ như hằng ngày mình ưa hay ghét cái gì đó!... Xin hỏi chư vị ghét để làm gì?... Thương để làm gì?... Buông đi để mình thành đạo không hay hơn sao?... Với pháp môn Niệm Phật sự ghét thương này ảnh hưởng rất lớn đến con đường vĩnh sanh của mình. Hằng ngày chúng ta khó chịu cái gì, thì thường thường khi nằm xuống, lúc lâm chung chúng ta bị vướng cái đó. Nhất định!... Chắc chắn vướng! Bảo đảm không cách nào không vướng!

Cho nên vướng hay không vướng là do chính tại mình. Mình xả bỏ được bây giờ thì lúc đó mình ra đi an lành. Mình không xả bỏ bây giờ thì nhất định lúc đó mình bị vướng. Có nhiều lúc ban hộ niệm điều giải được, khai thị được. *“Anh Tám ơi! Tại sao suốt cuộc đời anh tu hành, bây giờ đây anh còn chấp không chịu bỏ ra? Mau mau niệm A-Di-Đà Phật đi về Tây-Phương”*. Khổ một nỗi là trong lúc sinh thời mình ghét người hộ niệm đó, thấy người hộ niệm đó mình khinh thường họ, nên lúc đó họ nói mình không để ý tới, mà nghe người ta nói mình lại giận lên nữa. Cơn giận nổi

lên lúc này đưa mình xuống địa-ngục. Trời ơi!... Tại sao giận làm chi để phải xuống dưới địa-ngục chịu nạn đời-đời kiếp-kiếp, ích lợi gì mà làm những chuyện đó? Quý vị nghĩ thử coi?...

Cho nên địa-ngục cũng ở tại tâm này, mà thiên-đàng cũng ở tại tâm này. Đi về Tây-Phương cũng ở tại tâm này. Ngài Tịnh-Không nói buông xả, buông xả rất ráo vãng sanh tự tại. Buông xả cho nhiều đi còn lại chút chút ban hộ niệm họ giải cho mình, họ khai thị cho mình, vì chắc rằng lúc đó mình đang bị vướng. Còn nếu không buông xả, nhất là những người sợ chết. Những người sợ chết nhiều khi sau tám tiếng đồng hồ rồi mà cái thần thức vẫn chưa ra khỏi thân thể.

Quý vị thấy không!(?) Tu cho nhiều để sau cùng bị gì?... Gặp một người không biết hộ niệm tới họ rờ, họ rờ thì mình cảm giác đau đớn, đau đớn rồi mà lại bị những người không biết hộ niệm dùng cái lực gì đó, lấy bàn tay ấn vào huyệt đạo, khiến cho đau đớn không tưởng tượng. Đó giống như là cuộc tra tấn!... Đau quá nên nổi cơn sân nộ đi thẳng xuống địa-ngục, không còn cách nào cứu chữa được!...

Ngày hôm nay mình đưa ra mẫu chuyện người hộ niệm mới hơn một tiếng đồng hồ đã để bàn tay lên đây, đây gì đây mình cũng đau. Vì đau quá mà cản người ta không được cho nên cũng sân nộ. Vì sân nộ cho nên xuống dưới địa-ngục luôn!...

Chính vì vậy mà xin thưa với chư vị, biết được phương pháp hộ niệm chính là biết cách tự mình gỡ cho chính mình những cái gút mắc. Khi mình nằm xuống

hãy đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Còn biết gì nữa?...
Biết cách bảo vệ, hộ niệm, trợ duyên cho những người có
duyên với mình một cách đúng pháp không bị sơ suất để
giúp họ đi về Tây-Phương. Rõ ràng...

*- Biết được phương pháp hộ niệm tạo công đức vô
lượng vô biên...*

*- Không biết phương pháp hộ niệm coi chừng tạo
nên nghiệp chướng vô lượng vô biên!...*

*- Không biết phương pháp hộ niệm coi chừng tạo
nên lỗi lầm vô lượng vô biên để rồi sau cùng chính cái
“**Nhân**” này mình hưởng cái “**Quả**” khi mình lâm chung
cũng bị trở ngại tương tự.*

Mong cho tất cả chư vị quyết lòng chú ý “**Phương
Pháp Hộ Niệm**” cho thật kỹ để chúng ta có khả năng cứu
chính mình, cứu người khác vãng sanh Tây-Phương Cực-
Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Toạ Đàm 11)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hôm nay đặc biệt Niệm Phật Đường chúng ta hân hạnh đón tiếp hai vị khách quý từ bên Âu Châu qua đây cộng tu, đây cũng là một cái duyên lành để chúng ta kết bè với nhau đi về Tây-Phương Cực-Lạc.

Trong thời mạt-pháp này, muốn đi về Tây-Phương Cực-Lạc không có con đường nào khác hơn là ngày đêm chuyên nhất niệm câu A-Di-Đà Phật. Nhưng niệm câu A-Di-Đà Phật mà không có người trợ duyên cho

mình trong những giờ phút cuối cùng của cuộc đời, thì chính ta cũng khó mà thoát qua những cái ách nạn của nghiệp chướng, của ma chướng, của oan gia trái chủ chướng để hoàn thành tâm nguyện giải thoát.

Hộ niệm quan trọng như vậy, nhưng xin thưa thực, đi sâu một chút xíu nữa, hộ niệm để cứu được một người thực sự vãng sanh về Tây-Phương cũng không phải là đơn giản lắm đâu! Tại vì trong mấy ngày qua chúng ta có nói đến những điều sơ suất có thể xảy ra khi hộ niệm. Vì những điều sơ suất này mà làm cho hiệu quả của pháp Niệm Phật giảm kém đi. Chính vì thế, khi đi hộ niệm chư vị nên luôn luôn đề cao cảnh giác, tự xét lấy thử mình có sơ suất hay không. Ta nên nhớ rằng càng làm nhiều càng có sơ suất lớn, đó là chuyện thường! Biết sơ suất lớn, sửa đi thì mình có công đức lớn. Nếu không chú ý sửa đổi, thì thường thường sinh ra những điều tai hại, làm cho cái tâm Bồ-Đề của mình bị lệch hướng oan uổng! Đó là sự thực.

Ngày hôm qua chúng ta nói một lần phát tâm Bồ-Đề thì một lần có ma chướng. Bây giờ xét thử, ma chướng ở từ đâu mà ra?... Phật dạy tất cả đều ở từ cái tâm này ra hết, không phải ở ngoài. Hòa Thượng Tịnh-Không có nêu ra một người đã tu hành lâu năm, sau cùng đến ngày sắp chết thì nghe tiếng niệm Phật lại bị nhức đầu. Người ta đến hộ niệm thì không chịu, lại đuổi người hộ niệm ra. Quý vị so sánh thử coi, trường hợp này có phải giống như một trường hợp của ngài Ấn-Quang đã đưa ra hay không?... Y hết!... Hỏi tại sao như vậy?... Hôm trước mình có nói qua rồi.

- *Vì cao ngạo...*
- *Vì cho mình hay...*
- *Vì cho mình giỏi...*
- *Vì cho mình đặc...*

Nên tỏ ra khinh thường những người hộ niệm. Vì tu hành khá, tưởng là mình ngon hơn thiên hạ, nên mới không cần đến họ. Vì cho đó là những người thấp kém hơn mình, nên khi người ta đến hộ niệm, mình mới mời họ ra.

Còn nghe câu A-Di-Đà Phật bị nhức đầu! Tại sao nhức đầu vậy?... Xin thưa thẳng thắn, có lẽ oan gia trái chủ đã chế ngự cái tâm mình rồi. Lúc đó tự nhiên mình không muốn niệm Phật nữa! Nghe người ta niệm Phật thì mình thấy nhức đầu! Đây chính là nghiệp chướng của mình nổi dậy đó! Nghiệp chướng đó chính từ trong tâm này mà ra. Chứ nếu...

- *Trong tâm hiền hòa.*
- *Trong tâm chân thành.*
- *Trong tâm thanh tịnh.*
- *Trong tâm cung kính niệm Phật... thì làm sao có chuyện này?*

Thành tâm thành kính niệm một câu A-Di-Đà Phật liền có hai mươi lăm vị Bồ-Tát đến bảo vệ gia trì cho mình, thì làm sao mà có ma chướng? Tại vì chúng ta bỏ con đường chí-thành chí-kính, đi theo con đường cao ngạo, nên không có một vị Bồ-Tát nào gia trì. Không có một vị Bồ-Tát nào gia trì thì chư Thiên-Long Thiện-

Thần cũng xa rời ra, mà chư Thiên-Long Thiên-Thần xa rời ra thì oan gia trái chủ nhập vào, chư vị ác thần nhập vào kéo chúng ta vào con đường khổn khổ!...

Xin thưa với chư vị không phải cứ nghe nói: “**Niệm Phật, mười niệm tất sanh**”, thì chúng ta muốn làm gì làm đâu! Không phải như vậy đâu! Đi hộ niệm là tạo cái nhân vãng sanh, nhưng coi chừng những sự sơ suất không chịu sửa, thì sau cùng ta có thể không được vãng sanh.

Niệm Phật mà không được vãng sanh thì quá tệ hại!... Hôm trước mình nói, người không biết tu coi vậy chứ khi ra đi họ có thể để lại những bài học đáng nhớ. Ngược lại, người biết tu mà không sửa sai, coi chừng khi ra đi để lại những bài học đáng sợ!... Đó là nội dung những buổi tọa đàm hôm trước, bây giờ xin nhắc lại cho nhớ thôi.

Tại sao vậy?... Tại vì, người không tu thì họ bị đọa lạc là chuyện thường tình. Họ bị đọa lạc thì đây đúng là một bài học đáng nhớ cho chúng ta phải giật mình mà lo tu. Nếu những người không tu nhưng cuối đời gặp được ban hộ niệm chánh pháp, chỉ vẽ cho con đường vãng sanh, họ quyết lòng đi, khoảng chừng hai tuần lễ thôi, ba tuần lễ thôi, nhiều khi ba-bốn ngày thôi... mà họ được vãng sanh. Họ ra đi với thân tướng tốt đẹp bất khả tư nghì. Đây là một bài học đáng giá, giúp cho chúng ta tăng trưởng niềm tin một cách cao độ. Rõ ràng!... Bất cứ một hiện tượng nào họ cũng để lại những bài pháp rất hay.

Còn người niệm Phật mà sơ ý khởi lên một tâm

công cao nào đó, chư Tổ nói rằng, ngay giờ phút đó mình đã bị “**Thối chuyển**” rồi! Thối chuyển thì giống như bị rớt từ trên cao xuống vậy. Làm sao có thể tìm lại được cái đà rớt đó?!... Chính vì thế mà chúng ta phải cẩn thận hết sức.

Trở lại vấn đề phát tâm Bồ-Đề thường gặp ma chướng. Bây giờ xin hỏi ma chướng ở đâu?...

- *Ngay trong cái tâm công cao ngã mạn, chính là ma chướng!... Rõ rệt!*

- *Ngay cái tâm khinh thường thiên hạ, chính là ma chướng!...*

- *Ngay trong cái tâm không biết hòa hợp với mọi người, chính là ma chướng!...*

Khi ông già của Diệu Âm bệnh, có một vị đó đến nói rằng, “*Khi ông cụ ra đi, nhớ mời tôi tới để làm phép tiếp dẫn cho ông cụ nhé*”. Nghe nói vậy Diệu Âm chấp tay: “*A-Di-Đà Phật*” và nói: “*Cảm ơn*”. Nhưng khi ông cụ bệnh xuống, Diệu Âm nhất định không nói cho người đó nghe, không dám tin cho người đó biết. Tại vì chỉ có A-Di-Đà Phật mới có quyền tiếp dẫn chúng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Hòa Thượng Tịnh-Không nói, khi mình muốn về Tây-Phương Cực-Lạc, đức Bản Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật hiện ra mình không được quyền đi theo, thế thì tại sao vị đó dám nói, “*Mời tôi tới để tiếp dẫn cho ông cụ?...*”. Tại sao lại có thể nói lên lời này?...

Có thể cái tâm công cao ngã mạn đã khởi lên rồi chẳng? Nếu quả thật vậy thì chịu thua rồi!... Nếu ý niệm này không bỏ đi, nhất định dù cho tu hành cao đến mức nào

đi nữa thì sau cùng vẫn khó tránh khỏi đại họa! Ma chướng tại đâu?... Tại tâm cống cao ngã mạn!...

Cũng có một lần, một người khác nói với Diệu Âm:

- *Anh đưa tôi tên ông cụ và một tấm hình của ông cụ.*

Tôi hỏi:

- *Để chi vậy?*

- *Tôi có cách từ xa hộ niệm cho ông cụ, tôi truyền cái lực tới cho ông cụ.*

Tôi chấp tay lại:

- *A-Di-Đà Phật... Xin cảm ơn!...*

Nhưng tôi không cho tên, cũng không cho tấm hình luôn. Vì sao vậy?... Tại vì tôi là người học Phật, tôi tin đúng theo kinh Phật. Trong kinh Phật không có bày cách hộ niệm từ xa bằng hình thức đó. Nếu anh thương ông cụ, trong kinh Phật có nói, anh có thể để tên ông cụ trong danh sách hồi hướng công đức. Nếu đúng như vậy, tôi đưa liền. Tôi sẽ cầu xin anh được ghi tên ông cụ để hồi hướng. Một đạo tràng nào ở xa nếu thương tình, tôi thành khẩn xin các ngài ghi tên ông cụ, hồi hướng công đức cho ông cụ trong những buổi công phu, tôi thành tâm cảm ơn liền.

Ngược lại, cũng là có cảm tình, nhưng nếu một người nào đó tự cho rằng mình có khả năng từ xa hộ niệm cho ông cụ, thì điều này trong kinh sách không có nói. Người hộ niệm nào nêu ý kiến này, nên mau mau tự cảnh tỉnh liền lập tức đi. Tại vì sao?... Tại vì tâm cao

ngạo coi chừng đã khởi lên rồi đó, khởi ngay từ những giây phút nghĩ rằng mình có khả năng hộ niệm từ xa!...

Quý vị cứ nghĩ thử, nếu từ xa hộ niệm được, thì A-Di-Đà Phật đâu cần chúng ta tới sát bên người bệnh niệm Phật với người đó làm chi? Năng lực tuyệt luân của A-Di-Đà Phật không làm được chuyện này, mà một người phàm phu chúng ta lại có đủ năng lực làm chuyện này sao?...

Chính vì vậy, khi chúng ta đi hộ niệm nên nhớ luôn luôn áp dụng cái phương thức khiêm nhường, kính cẩn, gọi là “**Chí Thành - Chí Kính**” của ngài Ân-Quang đưa ra là đúng đắn nhất. Nếu sơ ý, nhất định chúng ta sẽ bị lạc đường! Lạc ngay từ trong tâm chúng ta lạc ra!...

Vì vậy, có người tu hành nhưng sau bị ma chướng, người ta cứ tưởng rằng ma ở đâu bên ngoài nhập vào, nhưng thực sự chính là cái “*Nội Ma*” của mình mở cửa ra mời gọi, tạo duyên cho “*Ngoại Ma*” nương theo đó mà vào làm cho chúng ta bị đại họa!...

Cho nên xin thưa với chư vị, tu hành nhất định càng tu chúng ta phải thấy chính ta là phàm phu tục tử, là hạ căn hạ cơ, là tội chướng sâu nặng mới tốt. Một người hạ căn hạ cơ, phàm phu tục tử, tội chướng sâu nặng thì không có con đường nào khác để một đời này thoát nạn bằng con đường dùng cái tâm chí thành chí kính, nương theo đại nguyện của đức A-Di-Đà để được Ngài thương tình cứu độ, đưa ta về Tây-Phương Cực-Lạc...

Hình tướng là một người phàm phu tục tử tội chướng còn đầy dẫy, nhưng khi chí thành chí kính niệm

câu A-Di-Đà Phật thì tự-tánh Phật của chúng ta ứng hiện, đó là “*Bản Hữu Phật Tánh Lực*” của chúng ta ứng hiện, hay nói rõ là chân tâm ta ứng hiện, tự tánh Di-Đà của chúng ta ứng hiện. Tự tánh Di-Đà có ứng hiện thì A-Di-Đà mới cứu được tự tánh Di-Đà này về Tây-Phương. Về Tây-Phương thì ta thành đạo. Ta thành đạo mới có khả năng đi mười phương pháp giới cứu độ chúng sanh, rửa những cái ách nạn mà ta đã gây cho chúng sanh, rửa lại những cái tội nghiệp mà ta đã gây ra cho chúng sanh.

Chỉ có vậy chúng ta mới có khả năng tự mình thành tựu và thành tựu cho chúng sanh vậy!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 12)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hộ niệm cho người vãng sanh, công việc này mang tính chất trợ duyên, còn được vãng sanh hay không chủ yếu là do chính người bệnh có đủ Tín-Nguyện-Hạnh hay không?... Chính người bệnh có nhiệt tình cộng tác hay không?

Nếu mà:

- *Người bệnh không chịu **Nguyện** vãng sanh, thì người hộ niệm cũng đành chịu thua!...*

- Người bệnh không **Tin tưởng**, thì người hộ niệm cũng chịu thua!...

- Người bệnh không **Niệm** câu A-Di-Đà Phật, thì người hộ niệm cũng chịu thua!...

Như vậy, điểm chính yếu là người bệnh có quyết lòng đi về Tây-Phương hay không. Còn bổn phận của người hộ niệm là nhắc nhở, khuyến tấn, giúp đỡ cho họ hoàn thành Tín-Hạnh-Nguyện để đi về Tây-Phương Cực-Lạc.

Cho nên khi đi hộ niệm mình phải nói rõ rằng, 99% là do người bệnh, do thiện-căn, phước-đức của người bệnh đã hiển hiện mà họ về Tây-Phương, chứ không phải là quyền lực hay là năng lực gì của người hộ niệm làm cho người bệnh vãng sanh. Không có!... Nhiều người đi hộ niệm, sau một số ca người ra đi có thân tướng tốt đẹp, có những thoại tướng mà mình có thể tin tưởng họ vãng sanh, mà giả như không vãng sanh đi nữa, thì với thoại tướng tốt như vậy có thể họ được sanh lên cảnh trời lặn. Phước báu này thật không phải nhỏ. Thấy vậy người hộ niệm lại nảy lên một ý tưởng rằng, do cái năng lực của chính mình giúp cho người bệnh vãng sanh!... Vấn đề này chúng ta nên nêu ra! Đây là một sơ suất khá lớn của những người hộ niệm!...

Hôm qua chúng ta nói về “*Ma Chướng*”, thì hôm nay chúng ta đi sâu thêm một chút nữa, là làm sao điều giải được cái ma chướng này? Hôm qua chúng ta nói ma chướng không phải ở bên ngoài, mà ở tại trong tâm chúng ta. Tại vì sao?... Tại vì trong tâm nghĩ rằng ta có năng lực đưa người đó vãng sanh. Nếu một người hộ

niệm mà không khởi lên cái ý tưởng này thì ma chướng không có. Điều này cho ta biết rõ rệt là điều giải ở tại đâu rồi, phải không?...

Trong loạt tọa đàm nói về “*Hướng Dẫn - Khai Thị*”, Diệu Âm nói rất rõ về chuyện này. Điều giải ma chướng không phải điều giải ở ngoài, mà điều giải ngay tại trong tâm. Có nhiều người hộ niệm, sau khi đi hộ niệm rồi thấy mình hộ niệm được chục lần, tám lần có những thân tướng đẹp quá, nên nảy lên một tâm ý: “*Ta có năng lực tiếp dẫn người vãng sanh*”. Khi cho rằng, “*Ta có năng lực tiếp dẫn người vãng sanh*”, thì phải chăng ta cho cái năng lực của ta mạnh hơn cả A-Di-Đà Phật luôn à?!... Vọng tưởng!... Đúng là vọng tưởng! Chỉ cần một tâm ý này nảy ra, ngay lập tức ta bị ma chướng liền!... Mình làm việc công đức mà sau cùng bị hại!...

Sở dĩ bị hại là vì việc công đức ta làm ngày hôm nay đã bị xen tạp bởi những cái tâm tà vạy! Hòa Thượng Tịnh-Không nói, đây là tâm tà vạy. Tâm tà vạy hiện ra bên cạnh tâm Bồ-Đề của mình!... Ta uống ly nước cam, sơ ý trong ly nước cam đã có chất độc rồi! Nguy hiểm vô cùng!...

Như vậy, hỏi rằng mình lỡ bị vạy rồi thì làm sao?... Khi nghe tới những lời này, nếu như vị nào lỡ có cái vọng tâm này, mới nghĩ: “*Thôi chết rồi! Bây giờ ta bị ma chướng rồi!... Làm sao đây?...*” Xin chư vị đừng quá hoang mang! Chúng ta đã nói rồi, ma chướng từ trong tâm chúng ta ứng hiện ra, thì điều giải ma chướng cũng từ trong tâm chúng ta mà điều giải. Điều giải chính cái tâm này. Đổi lại là xong, có gì đâu phải hoang mang!

- *Nam Mô A-Di-Đà Phật, hồi trước con lỗ dại, con tưởng con ngon lành!... Bây giờ mới thấy con dở quá rồi!... Trước đây con dại, giờ đây con khôn rồi!... Thôi từ nay con xin thành tâm sám hối...*

Hồi trước mình dại, mình nói lời sai! Bây giờ mình khôn rồi, mình nói lời hiền hiền một chút đi:

- *Con vẫn là phàm phu tục tử, xin thành tâm sám hối...*

Giải quyết vấn nạn chính là một niệm sám hối này. “*Kiệt thành tự khả chuyển phàm tâm*”. Thành tâm sám hối có thể chuyển cái tâm phàm này thành tâm Phật. Xin quý vị đừng khinh thường tâm sám hối.

Bây giờ xin kể một câu chuyện để so sánh thử coi nghe, tại sao mình làm công đức lại bị ma chướng?... Trong thời nhà Đường có một vị đại Thiên-Sư, ngài Ngô-Đạt. Ngài tu hành rất tinh tấn. Ngài tu xong rồi tịch, tịch xong rồi sanh trở lại làm người để tiếp tục tu nữa. Tiếp tục tu mười đời như vậy. Đến đời thứ mười Ngài trở thành một đại cao tăng. Vì công đức của Ngài quá lớn, uy đức của Ngài quá cao nên Ngài được phong làm thầy của Quốc Vương, gọi là Quốc-Sư. Quốc-Sư là thầy của vua.

Mình hãy tưởng tượng một cái phước báu mà làm đến thầy của vua thì không phải dễ đâu. Đại Đế Vương bái phục Ngài làm thầy. Ấy thế mà khi ngài Ngô-Đạt chỉ cần khởi lên một cái tâm cống cao, chỉ khởi trong tâm thôi: “*Ta là thầy của vua rồi*”. Quý vị hãy coi cái hậu quả của nó như thế nào?...

Nhân một dịp Hoàng Đế tới tặng cho Ngài một chiếc ghế trầm hương. Ngài ngồi trên cái ghế, rồi Hoàng Đế quỳ phục xuống lạy Ngài. Ngài khởi lên một tâm ý nhỏ thôi: “*Công đức ta lớn lắm rồi! Đến nỗi Đế Vương cũng phải lạy ta!*”... Thì ngay sau đó Ngài bị một cái nạn oán thân trái chủ nhập vào thân... Đây chính là ma chướng. Tai nạn này Ngài được ngài Ca-Nặc-Ca cứu thoát. Ngài Ca-Nặc-Ca là một vị A-la-hán, đã cứu thoát Ngài trong khi Ngài đang chịu cái nạn thập tử nhất sanh...

Bây giờ chúng ta đi hộ niệm cũng có công đức. Nhưng bên cạnh đó cái tâm của chúng ta tạp loạn nhiều lắm rồi! Cuộc sống của chúng ta khó khăn nhiều lắm rồi! Phước đức của chúng ta không bằng ngài Ngô-Đạt Thiên-Sur đâu. Cho nên công đức thì có đó, nhưng coi chừng vì cái tâm tạp này mà công đức đã bị xoi mòn rất nhiều rồi, chư vị có biết không?... Sở dĩ bị xoi mòn vì tâm chúng ta không thanh tịnh!...

Ngài Ngô-Đạt được ngài Ca-Nặc-Ca cứu thoát, cứu khi Ngài đã bị nạn. Còn ta đi hộ niệm, ta khởi lên một tâm công cao ngã mạn, nhưng trong lúc chưa gặp nạn thì hãy lo điều giải trước đi, chứ để đến khi gặp nạn rồi liệu có ngài Ca-Nặc-Ca nào tới đây giúp ta không?... Trong thời mạt pháp này liệu có một vị Bồ-Tát nào tới giúp cho chúng ta không?... Không dễ đâu à!... Không có thì ai sẽ là người giúp chúng ta?... Oan gia trái chủ nhất định sẽ đến giúp để chúng ta nhanh chóng xuống tam ác đạo. Xin đừng có khinh thường!...

Như vậy, mình không được quyền đợi cho đến khi

gặp đại nạn rồi mới hồi đầu nhé. Không kịp nữa đâu! Phải hồi đầu trước. Nghĩa là sao?... Thành tâm sám hối. “*Buông đồ đao xuống lập địa thành Phật*”. Trương-Chung-Quỳ đời nhà Đường là một người đồ tể, làm việc vô cùng ác, nhưng mà hồi đầu kịp thời trước khi đại nạn đến vẫn được vãng sanh. Ta là người đi giúp người vãng sanh, công đức đã có, vì sơ suất nổi lên tâm ngạo mạn, thì có thể trong một ngày hai ngày, một tháng hai tháng, một năm hai năm... cái nghiệp nó đến. Vậy thì ta hãy mau mau chuyển đổi liền đi. Chuyển cái tâm này thì tự nhiên cảnh giới chuyển theo.

Chính vì vậy, xin thưa, mình có lỗi mình có thành tâm hối lỗi hay không?... Hồi lỗi thì cảnh giới tự nhiên sẽ chuyển... Thay vì mình bị hại, bây giờ ta hãy đem tất cả những cái hại đó mà biến thành công đức. Một niệm hồi đầu công đức đến. Mong chư vị cần hiểu rõ chuyện này. Ngài Ân-Quang đưa ra những mẫu người tu hành hai mươi mấy năm trường nhưng sau cùng cũng bị nạn. Ngài Tịnh-Không cũng đưa ra những mẫu người niệm Phật hai mươi mấy năm trường nhưng cuối cùng cũng bị nạn. Còn ta thì xin thưa thực với chư vị, những người đi hộ niệm đều thấy hiện tượng này. Có những người tu ba mươi mấy năm trường mà vẫn bị nạn!... Sở dĩ bị nạn như vậy là tại vì họ sơ ý...

- *Cứ nghĩ rằng mình ngon hơn thiên hạ...*

- *Cứ nghĩ rằng mình giỏi hơn thiên hạ...*

- *Cứ nghĩ rằng mình là nhất trong thiên hạ... Cho nên không nghe người ta khuyên giải.*

Có nhiều người sau một thời gian đi hộ niệm rồi, đứng lên tuyên bố như thế này: “*Người này bị đoàn kia hộ niệm nên mới hư đó, chứ đưa ta hộ niệm thì 100% được vãng sanh*”. Nói một câu như vậy chứng tỏ rằng mình đã ngạo mạn! Có những người sau khi đi hộ niệm rồi lại nghĩ mình là một vị đại Bồ-Tát ở trên cõi Tây-Phương tái lai xuống đây. Những cái tâm vọng động quá vung về này đã từng xảy ra trong các ban hộ niệm!... Trong dịp này, tôi xin thưa ra đây cho chư vị cùng nghe và nhớ rằng không bao giờ có như vậy đâu à!... Mà nên nói rằng, ta hộ niệm cho người đó là ta thành tâm kính cẩn trợ duyên cho người đó, mong cho người đó hội tụ được những thiện-căn, phước-đức của chính họ từ trong quá khứ...

- *Để cho họ phát tâm tin tưởng.*

- *Để cho họ phát nguyện vãng sanh Tây-Phương tha thiết.*

- *Để cho họ niệm câu A-Di-Đà Phật.*

Ví dụ, mình thấy người này tu mười năm, mười mấy năm rồi nhưng vẫn còn tạp loạn quá! Sự tu tập tạp loạn đó sẽ phá rất nhiều cơ hội vãng sanh của họ, nên ta khuyên:

- *Anh Hai ơi! Hãy chuyên tâm lại. Anh Ba ơi! Hãy chuyên tâm lại. Chị ơi! Bây giờ chỉ còn niệm một câu A-Di-Đà Phật để đi về Tây-Phương thành đạo trước rồi chuyện khác tính sau nhé.*

Rồi đến chị Bốn, thấy chị Bốn đó vẫn còn tạp loạn quá! Ta đoán biết rằng chị này có thể bị mất phần vãng

sanh. Tại sao chị đó không nghe?... Tại vì chị cứ tưởng rằng chị tu như vậy là giỏi! Trong khi muốn vãng sanh về Tây-Phương, thì “**Chí Thành - Chí Kính**” là cái nhu cầu đầu tiên chúng ta phải cần đến, chứ không phải là “*Tu giỏi!*”. Thường thường những người tự cho là “*Tu giỏi*” chứ thật ra đó chỉ là sự tu tạp loạn!...

Cần chuyên lại! Cần tịnh lại! Tu chuyên mới tịnh. Tu đa tạp không tịnh được đâu!

Quý vị nên nhớ trong pháp niệm Phật có ba điều tối kỵ:

- *Một là nghi ngờ!...*

- *Hai là xen tạp!...*

- *Ba là gián đoạn!...*

Thì trong đó sự xen tạp là đại tối kỵ trong pháp niệm Phật. Tâm hồ nghi là khởi đầu làm cho chúng ta bị tất cả những ách nạn khác, trong đó sự xen tạp phá rất nhiều cơ hội vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Chính vì vậy, mong chư vị gom tợ lại, “**Tín-Hạnh-Nguyện**” là nhu cầu cần thiết của người muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. “**Nghi ngờ, xen tạp, gián đoạn**” là ba cái tối kỵ, càng bỏ xa chúng chừng nào ta càng dễ vãng sanh chừng đó. Nếu gặp một người niệm Phật đúng theo tiêu chuẩn này, ta dễ dàng giúp họ an toàn, nhẹ nhàng, thoải mái vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 13)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Phương Pháp Hộ Niệm đem lại lợi ích cho chúng sanh rất lớn, hộ niệm tạo công đức bậc nhất. Trên thế gian này khó tìm được một công đức nào qua mặt được

công đức cứu người vãng sanh!...

Tuy nhiên, chúng ta đang nói về những điều sơ suất có thể xảy ra trong lúc hộ niệm, nói như vậy có nghĩa là trong khi chúng ta làm việc công đức, nhưng vì sơ ý hoặc có thể quên hoặc vì một lý do nào khác làm cho công cuộc cứu người vãng sanh có thể bị trở ngại. Chính vì vậy, xin chư vị khi đi hộ niệm cần nên chú ý. Một phương pháp càng vi diệu chừng nào chúng ta phải cố gắng nghiên cứu càng kỹ chừng đó, đừng để sơ suất tiếp tục xảy ra mà tạo nên những điều đáng tiếc không tốt.

Ngày hôm qua chúng ta nhắc đến vấn đề ma chướng trong khi làm chuyện Bồ-Đề Tâm, thì cái gọi là “*Ma Chướng*” này hầu hết bắt nguồn từ cái tâm chúng ta sơ suất mà sinh ra, chứ không phải từ bên ngoài đưa vào. Ví dụ như ngày hôm nay trong bữa cơm có người nói rằng, có một vị kia có tu hành nhưng vì một chút hiếu kỳ, thích những điều lạ, thích những cái chứng đặc gì đó... mà bây giờ vị đó đã bị tẩu hỏa nhập ma rồi. Hiện tượng này trong những tọa đàm trước chúng ta cũng đã nêu ra quá nhiều, nay có thêm một chứng minh nữa để cho thấy rằng ma chướng bắt nguồn từ trong tâm ứng hiện ra, chứ không phải ở ngoài.

- *Tại sao bao nhiêu người tu hành không bị trở ngại, mà người đó bị trở ngại?... Tại vì người đó hiếu kỳ!...*

- *Tại sao bao nhiêu người tu hành tâm càng ngày càng an lạc, mà vị đó càng ngày càng phiền não?... Tại vì người đó sơ ý móng tâm thượng mạn lên, nghĩ rằng*

mình chứng này, chứng nọ!...

Khi khởi tâm cầu chứng đắc thì với một người phạm phu tục tử, hạ căn hạ cơ, nghiệp chướng sâu nặng, oan gia trái chủ nhiều... Oan gia trái chủ sẽ nương theo cái tâm vọng của mình mà giúp cho mình chứng, giúp cho mình đắc, giúp cho mình có những điều mà người khác không có được, làm cho mình hiểu lầm thấy có một năng lực nào đó... Một khi mình tự cho là có một năng lực nào đó rồi, thì người bạn của mình tới khuyên, mình không nghe đâu!... Một vị thầy nào đó thấy mình đã sai lầm, Ngài nói đừng làm như vậy nữa, nhưng mình không nghe đâu!... Tại vì lúc đó cái tâm cao ngạo đã quá đà rồi! Lúc đó mình muốn kèm chế cũng không được nữa đâu!... Chính vì vậy mà sự việc tệ hại sinh ra!...

Trở lại vấn đề hộ niệm, có nhiều người sau khi hộ niệm một số trường hợp thành công rồi, tự nhận mình có một năng lực nào đó. Khi nhận thấy rằng mình có một năng lực nào đó, thì bắt đầu từ đó mình đã bị trở ngại! Nói như ngài Tịnh-Không, “*Khi mà chư vị nghĩ mình chứng đắc cái gì đó mà khoe ra ngoài thì định tâm của chư vị đã tiêu hết rồi!*”. Đó là những vị Tổ, những vị Cao Tăng nói, xin lập lại để cho tự mình kiểm điểm. “*Khi chư vị thấy mình có một năng lực nào đó, có chứng đắc điều gì đó, thì chư vị đã bị tẩu hỏa nhập ma rồi!*”, đây là lời của ngài Tịnh-Không nói. Xin nhắc lại!...

Chính vì thế, khi tu hành chúng ta nên cố gắng gìn giữ cái tâm thanh tịnh, tâm khiêm nhường, càng tu càng

khiêm nhường. Để chi?...

- Để cho chính bạn đồng tu mình thương mình.

- Để cho chư Thiên-Long Hộ-Pháp thương mình.

- Để cho chư vị Bồ-Tát thương mình.

- Để cho quang minh A-Di-Đà Phật tiếp xúc với mình...

Quý vị nên nhớ, khi về Tây-Phương là chúng ta hội nhập với chư Thượng-Thiện-Nhơn, “Thượng Thiện” chứ không phải là trung thiện. Mà những vị thượng thiện là những vị lúc nào cũng hiền hòa, thanh tịnh, các Ngài không bao giờ có cái tâm ngạo mạn hết. Tuyệt đối không!

Giả sử như các Ngài ở trên Tây-Phương hoặc các vị Bồ-Tát ứng hiện xuống thế gian này, tái lai xuống thế gian này, các Ngài cũng giấu kín thân phận của các Ngài, không bao giờ các Ngài thổ lộ danh tánh ra đâu. Không bao giờ các Ngài đứng giữa công chúng nói rằng, ta chúng đấng cái này chúng đấng cái nọ đâu!...

Không bao giờ có hiện tượng đó đâu chư vị ơi!... Chắc chắn không!...

Ngài Tịnh-Không nói, chư Phật, Bồ-Tát có những quy tắc của các Ngài. Các Ngài...

- Không bao giờ sử dụng thần thông, những phép biến hóa, những cái công năng đặc dị... để biểu diễn cho chúng sanh coi mà thu nạp đồ chúng đâu. Không bao giờ!...

- Không bao giờ các Ngài chịu thổ lộ danh tánh ra

đâu... Tuyệt đối!...

- Không bao giờ các Ngài còn lưu trụ lại ở thế gian một khi danh tánh đã bị thổ lộ ra đâu... Bị lộ ra, ngay lập tức các Ngài tịch liền.

Chính vì vậy, khi mình nghe những người tự lộ ra cái này, lộ ra cái nọ... chúng ta hãy lấy ngay những quy luật này ra mà phán xét thì biết liền. Không có đâu! Người nào lộ ra là người sai rồi đó! Là người bị sơ ý rồi đó! Là người đã cống cao ngã mạn rồi đó!... Dễ sợ lắm! Sám hối đi!... Không phải đơn giản đâu!...

Vậy thì, khi một người đi hộ niệm mà tự cho rằng mình có cái năng lực nào đó, thì đây là một điều sơ suất! Một sơ suất đáng sợ!... Chúng ta phải chú ý tránh đi.

Có nhiều người hỏi tại sao chư vị Bồ-Tát không ứng hiện một chút thần thông, một chút phép biến hóa gì đó để tạo niềm tin cho chúng sanh? Xin chư vị nghĩ thử, tại sao vậy?... Tại vì thời mạt pháp này tâm cơ con người yếu đuối, rất dễ dao động, không chịu nổi với những sự thử thách của cảnh giới đâu! Hơn nữa, nếu các Ngài lóe ra một chút thần thông, thì những hàng không phải Phật, không phải Bồ-Tát họ thi nhau cùng lóe thần thông ra... Có phải xã hội này sẽ loạn lên bởi những thần thông biến hóa không? Rồi hạng người tâm cơ hạ liệt như chúng ta nhìn thấy đó làm sao biết đâu là chơn, đâu là giả đây?... Chẳng lẽ chư Phật Bồ-Tát phải xắn tay đánh-đấu nhau với chúng sanh để dành phần chơn-giả sao? Không bao giờ có chuyện này đâu!...

Cho nên ngài Tịnh-Không nói, không bao giờ chư Phật dùng thần thông biến hóa để lèo với chúng sanh. Như vậy khi một người lèo cái gì lạ lạ ra, người chân chánh tu hành nhìn đó thì biết liền, mau mau “*Kính nhi viễn chi*”, hầu bảo tồn âm đức của mình để về Tây-Phương.

Tại sao các Ngài không tự xưng ta là Bồ-Tát tái lai?... Nếu các Ngài tự xưng lên, thì những hàng ngoại đạo họ cũng tự xưng lên nữa. Trong xã hội này có hàng trăm người, hàng ngàn người cùng tự xưng là Phật, Bồ-Tát tái lai... Xin hỏi chư vị, ai là thật ai là giả đây?...

Làm sao chúng ta phân biệt được!... Vì vậy mà các Ngài phải dấu tuyệt tích. Các Ngài cũng lẫn xả trong xã hội, cũng giả đò đủ cách hết để âm thầm cứu chúng sanh, chứ không chịu lộ hành tích ra... Để người nào lộ ra một điều gì bất thường, thì người biết tu hành nhận dạng ra liền lập tức. Nên nhớ kỹ, chư Phật, Bồ-Tát chỉ dùng âm đức của các Ngài, dùng đức hạnh cao tột của các Ngài mà giáo hóa chúng sanh, không bao giờ các Ngài dùng một cái lực gì mà đấu tranh với chúng sanh để tranh thắng bại cả.

Hiểu được như vậy thì khi mình đi hộ niệm cho người vãng sanh, mình phải nói rằng người đó được vãng sanh là do thiện-căn, phước-đức của chính người đó đã tu hành trong nhiều tiền kiếp, bây giờ gặp cơ hội này ta tạo duyên cho họ hội tụ được những phước đức, những thiện-căn của họ để họ vãng sanh về Tây-Phương. Ta chỉ nhận phần trợ duyên cho họ mà thôi. Tức là ta dùng lời Phật dạy trong kinh Phật ra mà

khuyến tấn, trợ duyên cho họ, chứ không phải người đó vãng sanh là do năng lực của chính chúng ta. Nếu một người sơ suất nhận rằng ta có một năng lực thì sao?...

Quý vị hãy để ý coi, không trước thì sau, những người này sẽ bị chướng nạn!...

Xin kể ra đây một chuyện làm chứng minh. Xin miễn nói tên họ. Có một người nói với tôi và tự xưng rằng có duyên với đức Dược-Sư Lưu-Ly-Quang Phật, đã từng thấy được đức Dược-Sư Lưu-Ly-Quang Phật ứng hiện và được Phật ban cho một năng lực đặc biệt lắm!... Vị này có thể giải nạn cho những người bị chướng duyên, bị ách nạn, bị ma chướng gì đó có vẻ dễ dàng lắm(?)...

Vị đó còn kể rất nhiều chuyện kỳ diệu khác. Khi gặp Diệu Âm, Diệu Âm thành tâm khuyên vị đó quyết lòng niệm Phật, hồi hướng công đức cho những vị nào đó đã hộ trì cho mình đi, và luôn luôn nên khiêm nhường lại mà lo tu hành, và nguyện với chư vị đã phù hộ cho mình đó hãy lo niệm Phật để được vãng sanh đi, còn mình tu hành hồi hướng công đức cho họ. Đừng thấy như vậy mà tưởng mình là tốt thì coi chừng bị trở ngại! Hễ họ cho mình cái năng lực được, thì họ rút cái năng lực lại cũng được. Họ giúp mình đi lên được, thì họ liệng mình xuống cũng dễ dàng. Vì thế không nên tự hào rằng mình có năng lực đặc biệt nhé. Đừng khoe ra nữa!...

Vị đó không nghe theo, cứ tiếp tục cứu chữa bằng cái năng lực gì đó... Sau cùng có người đành phải tự tử chết!... Quý vị thấy không?

Nên nhớ kỹ cho, nhất định trong thời mạt-pháp này, chúng ta phải lấy cái tâm “**Chí thành - Chí kính**” là lời dạy của ngài Ân-Quang, hoặc lấy cái tâm “**Chí thành cảm thông**” là lời dạy của ngài Tịnh-Không để tu hành mới tốt. Khi chúng ta khiêm nhường, chí thành thì chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo bọc cho chúng ta. Nếu chúng ta thành tâm niệm Phật thì có chư vị Bồ-Tát gia trì cho chúng ta, nhờ thế mà chúng ta mới được an toàn, nhờ thế mà sau cùng chúng ta mới tiếp xúc được với quang minh của A-Di-Đà Phật để vãng sanh về Tây-Phương Cực-lạc.

Trong lúc chờ đi về Tây-Phương, thì chúng ta đem tất cả những sự “**Thành tâm**” này để hộ niệm giúp cho những người hữu duyên đi về Tây-Phương bằng chính cái “**Thiện-căn, Phước-đức**” của người đó, chứ không phải là do năng lực của chúng ta.

Mong cho chư vị hiệu thâu chỗ này để chúng ta làm đạo được an toàn và cứu người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

**NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM
(Tọa Đàm 14)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong ngày hôm nay Diệu Âm có xem qua cuộn vãng sanh của cụ Cam Muội. Khi hỏi:

- *Chân cụ đau lắm không?*

- *Bỏ!...*

- *Có mệt lắm không?*

- *Bỏ!...*

Cái gì cụ cũng nói bỏ hết, nhất định đi theo A-Di-Đà Phật về Tây-Phương Cực-Lạc. Chỉ có một chút vạy thôi cụ thành công...

Pháp môn niệm Phật rất là đơn giản. Càng đơn giản càng vi diệu. Có nhiều người thấy đơn giản quá lại muốn thêm cái này một chút, thêm cái kia một chút để cho màu mè, vô tình họ rất khó được vãng sanh!...

Có một người niệm Phật cũng mười mấy năm trường, ngày nào cũng nghe pháp của Hòa Thượng Tịnh-Không, nói đến điều gì cũng tỏ vẻ biết hết...

Nhưng khi vừa ngã bệnh xuống thì tình cờ phát hiện ra người đó đang sầu khổ, ngày đêm vái cầu đức Quán-Thế-Âm cho mình hết bệnh... Trong pháp môn niệm Phật gọi đây là điều chướng ngại cho đường vãng sanh của họ.

Một người hồi giờ dù không biết tu, khi gặp cơn bệnh ngặt nghèo mình tới khuyên bảo niệm Phật, họ mạnh dạn liệng hết, quyết lòng nguyện vãng sanh. Họ không còn sợ chết nữa. Họ coi cái thân này là đồ bỏ! Họ coi cái sự nghiệp này là bỏ! Họ giữ một câu A-Di-Đà

Phật mà niệm, trong một thời gian rất ngắn mà được vãng sanh. Với một người có kinh nghiệm về hộ niệm, thấy vậy họ có thể tiên đoán cái xác suất vãng sanh của người này rất cao. Ngược lại, khi gặp một người có tu mười mấy hai chục năm, không biết là công phu như thế nào?... Về kinh pháp thì nghe nói cũng rất là nhuần... Nhưng đối trước căn bệnh mà sợ chết, ngày đêm vái cầu cho hết bệnh, thì mình không dám đoán cái phần trăm vãng sanh của họ, tại vì đây là dạng người quá bấp bênh, không ai dám nói hết!...

Có một năm trong một ban hộ niệm kia, một người thành viên nọ cứ sau khi hộ niệm xong rồi, ban hộ niệm thì về, còn người đó thì ở lại để nói chuyện riêng với bệnh nhân và khuyên rằng, “*Cố gắng niệm Phật lên, vì niệm Phật sẽ được hết bệnh*”.

Người trưởng ban bắt gặp tình trạng đó, có nhắc nhở người thành viên đó đừng khuyên như vậy nữa mà sai với nguyên tắc hộ niệm. Nhưng vị đó không đồng ý, nói rằng:

- Mình hộ niệm cầu cho họ vãng sanh là đúng. Nhưng mình phải có thiện xảo phương tiện, phải uyển chuyển để làm cho người bệnh vui lòng trước, chứ nếu người bệnh không muốn vãng sanh mà mình cứ ép người ta vãng sanh thì đâu có được!...

Ban hộ niệm đó mới hỏi đến Diệu Âm, với tình trạng này phải giải quyết làm sao?... Diệu Âm trả lời rằng, hãy thẳng thắn nói với người thành viên đó “***Phải khuyên người bệnh cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Không được khuyên họ cầu hết bệnh. Nếu***

khuyên người bệnh cầu hết bệnh, tức là vi phạm nguyên tắc trợ niệm của pháp môn niệm Phật... Nếu người đó không tuân chỉ, thì mời vị đó hãy ở nhà, đừng nên tham gia hộ niệm nữa”.

Tại vì một người mà mình khuyên răn cho họ quyết lòng bỏ cái báo thân đi, mình phải đem tất cả những thiện xảo phương tiện ra để khuyến tấn họ, giúp họ không còn sợ chết nữa, khiến họ coi nhẹ cái thân nghiệp chướng này. Người bệnh phải biết nhàm chán cái thân nghiệp chướng này thì họ mới có thể có cái thân gọi là nguyện lực đi về Tây-Phương. Nếu tinh thần của họ chưa vững, thì mình phải khuyên tấn cho họ vững lên, không còn sợ chết nữa mới tốt. Làm được công tác này khó lắm, nhưng chỉ cần một người nào đó khéo lại cái ý sợ chết, khéo lại cái ý ham sống, thì bao nhiêu công sức hộ niệm sẽ tiêu tan!... Từ một điều sơ suất này thì những tập khí mê mờ trong quá khứ của họ sẽ dồn lại lôi kéo họ trở về con đường sanh tử đọa lạc trong lục đạo!...

Thành ra, khi hộ niệm ta có thể uyển chuyển cái gì khác thì được, nhưng uyển chuyển mà lạc khỏi tông chỉ “**Tín-Hạnh-Nguyện**” của pháp môn niệm Phật thì không thể được. Nếu chúng ta sơ ý uyển chuyển bừa bãi, thì như trong kinh Phật nói: “**Sanh tử ngũ đạo, uyển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn!**”. Sanh tử ngũ đạo là gì? Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật nói có năm đạo thôi, trong các kinh khác Phật nói sáu đạo, trong kinh Lăng-Nghiêm Phật nói bảy đạo.

Thất đạo, lục đạo, ngũ đạo là một chứ không phải hai. Ngũ đạo là Lục đạo Phật bỏ đi đạo A-tu-la, vì đạo A-tu-la nằm trong nhiều đạo chứ không phải riêng một đạo nào. Kinh Lăng-Nghiêm, Phật thêm một đạo nữa gọi là Tiên đạo, nhằm để phân biệt đâu là Chánh, đâu là Tà cho chúng sanh biết hầu tu hành cho đúng đường.

Như vậy thì sự “*Uyển Chuyển*” này chính là vì người muốn uyển chuyển đó không biết sợ cảnh sanh-sanh tử-tử mà luân hồi trong ngũ đạo, trong lục đạo, trong thất đạo. Vì không biết đường vãng sanh Tịnh-độ, nên mới sẵn sàng “*Uyển Chuyển*” ở lại trong cảnh sanh-sanh tử-tử này vô lượng kiếp nữa rồi tính sau!...

Người hộ niệm nếu sơ ý vi phạm quy luật này, thì vô tình làm cho phương pháp hộ niệm vãng sanh không còn giá trị gì nữa, vì không còn cách nào có thể cứu độ được một người vãng sanh Cực-Lạc.

Như vậy, một người quyết niệm Phật đi về Tây-Phương thì không thể nào uyển chuyển theo kiểu này được. Một người quyết lòng vãng sanh thì: “*Nhất định đời này tôi phải về Tây-Phương Cực-Lạc. Tôi không thể nào ở lại đây nữa. Tại vì tôi quá sợ cái cảnh sanh-sanh tử-tử rồi!... Tôi quá kinh hãi cái cảnh đọa lạc trong sáu đường rồi, nhất là ba đường ác hiểm!*” ...

Chính vì thế, một người đã hiểu được đạo thì sự giải thoát đi về Tây-Phương quý giá vô ngần, trong vô lượng kiếp qua rồi đến bây giờ ta mới gặp được, không phải là chuyện dễ!... Khi đã ngộ ra đạo lý này rồi, thì không cách nào có thể chấp nhận sự uyển chuyển được. Tại vì đã biết đường giải thoát trong một đời này, mà

còn uyển chuyển nữa, thì hàng vạn kiếp sau chưa chắc ta sẽ gặp được một cơ hội để nói lên lời giải thoát, chứ đâu phải là đơn giản!.. Còn những người không hiểu đạo, thì muốn nghĩ sao nghĩ!... À!... Ráng cầu cho hết bệnh. Hết bệnh để chi?... Hết bệnh để tiếp tục theo cái thân bệnh hoạn này, theo cái thân nghiệp báo này mà “*Uyển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn...*” trong sanh tử ngũ đạo!

- “*Lũy kiếp nan xuất*” ... là kiếp này, kiếp khác, đời-đời kiếp-kiếp khó thoát được!

- “*Thống bất khả ngôn*” ... là đau khổ không thể nào có thể nói nên lời!... Đây là lời Phật dạy.

Chính vì vậy, chúng ta là một phàm phu tục tử, đau bệnh, buồn phiền, gia sự rắc rối, nợ nần đủ thứ... Có nghĩa là trùng trùng nghiệp chướng đã bao vây chúng ta, oan gia trái chủ đã bao vây chúng ta. Ấy thế mà một câu A-Di-Đà Phật giúp ta thoát tất cả các ách nạn đó đi về Tây-Phương Cực-Lạc mà còn dám lơ là sao!... Cụ Cam Muội, cụ không có triết lý gì hết...

- *Đi về Tây Phương nghen cụ?*

- *Đi theo A-Di-Đà Phật...*

- *Có đi theo ai khác nữa không?*

- *Không!*

Cụ chỉ trả lời “Không!...”. “Bỏ!...”. Đủ rồi. Không thêm một cái gì khác đâu. Nếu tất cả chúng ta cũng tập cái tánh của cụ Cam Muội, quyết định trong tâm này buông bỏ hết... Quyết tâm bỏ thì nhất định một đời này ta sẽ về tới Tây-Phương Cực-Lạc, ta quỳ dưới chân đức

A-Di-Đà Phật, chứ không phải quỳ dưới tượng Phật
đâu, xin thưa thật với chư vị như vậy.

Còn nếu không chịu cảnh tỉnh, có nghĩa là:

- *Thêm cái này một chút...*

- *Thêm cái kia một chút...*

- *Nguyên cho được hết bệnh...*

- *Nguyên cho được giàu có...*

- *Nguyên cho được cái gì khác đó...*

Thì ta đi lệch con đường về Tây-Phương rồi!..

Một pháp môn quá sức đơn giản!... Đơn giản đến nỗi
không thể tưởng tượng được!... Vậy mà có thể cứu một
người phạm phu tục tử tội chướng sâu nặng như chúng
ta vượt qua trùng trùng ách nạn đi về tới Tây-Phương để
một đời thành đạo. Xin thưa với chư vị, nên nhớ cho:
“*Một đời thành đạo và vô lượng kiếp thành đạo*” hoàn
toàn có giá trị khác nhau, một cái khoảng cách vô cùng
to lớn không thể nào đo đếm được.

Về trên Tây-Phương, Phật nói là “**Nhất sanh thành
Phật**”. Trong kinh A-Di-Đà hàng ngày mình tụng, có ai
còn nhớ cái câu đó không?... Trong kinh Vô-Lượng-Thọ
Phật cũng nói: “**Nhất sanh thành Phật**” có nghĩa là một
đời thành Phật chứ không phải hai đời.

Tại vì sao?... Tại vì mình về trên Tây-Phương Cực-
Lạc thì không có cái đời thứ hai nữa. Thọ mạng của mình
là vô lượng thọ, là vô lượng kiếp mình không còn chết
nữa, không còn tử không còn sanh nữa.

Xin thưa thực với chư vị, có nhiều người cứ nói là

vượt qua sanh tử luân hồi, vượt qua tam giới có nghĩa là sanh tử mình đã thoát. Không phải! Sanh tử có “**Phần-Đoạn sanh tử**” và “**Biến-Dịch sanh tử**”. Một vị A-la-hán vượt qua tam giới, các Ngài chỉ vượt qua cái “Phần-Đoạn sanh tử”, chưa vượt qua cái “Biến-Dịch sanh tử”. Trong khi một người phàm phu như chúng ta về Tây-Phương Cực-Lạc, không những phần đoạn sanh tử đã đoạn, mà biến dịch sanh tử cũng đoạn luôn. Cái cảnh giới này nói ra hơi cao, nhưng nói sơ qua để chúng ta phải hiểu rằng, thực sự đây là một cái cơ may hiếm có!

Tại sao chúng ta có cơ may này?...

- Là vì trong vô lượng kiếp qua ta đã tu rồi...

- Là ta đã niệm Phật rồi...

- Thiên-căn, phước-đức chúng ta đã đầy dẫy rồi ta mới có cái cơ hội này để mà nói lên vấn đề giải thoát.

Nhưng vẫn có nhiều người không tin!... Vì không tin nên khi bệnh xuống thì cầu nguyện: “*Nam Mô đại từ đại bi linh cảm ứng Quan-thế-Âm Bồ Tát cho con hết bệnh*”. Sai lầm!... Ngài Quan-Thế-Âm ở trên Tây-Phương Cực-Lạc, Ngài cứu là cứu cái khổ nạn của những người còn mê mờ không chịu đi về Tây-Phương, chứ nếu một người muốn đi về Tây-Phương mà gặp Ngài còn cầu xin câu đó thì Ngài la liền: “*Tại sao con không niệm A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương, về đó thành bạn lữ với ta không hay hơn sao lại cầu xin ta phải xuống cứu khổ?*”. Hai ý niệm khác nhau!

Trong pháp môn niệm Phật, “Tín-Nguyện-Hạnh” đừng nên rời ra.

- **Tin:** Thì đừng có nên nghi ngờ... Vì nghi ngờ lời Phật, nên đã nguyện sai!

- **Nguyện:** Là nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Chứ còn nguyện: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật nguyện cầu cho con được hết bệnh này. Hết bệnh xong con sẽ bỏ hết gia tài ra để làm thiện làm phước cứu giúp thế gian...*”. Làm cái thiện đức nào đó mà đưa ra điều kiện hết bệnh, chứng tỏ là vì sợ chết mà phát nguyện như vậy! Tại sao trước khi chưa bệnh không nguyện như vậy đi?...

- **Niệm:** Là niệm câu A-Di-Đà Phật. Cụ Cam Muội chỉ niệm một câu A-Di-Đà Phật, cụ vãng sanh.

Giả sử như cụ đó nói tụng cho tôi một bài chú nào đó để hết bệnh, tụng cho tôi một bài kinh nào đó để tạo phước, tụng cho tôi một bài sám hối nào đó để giải nghiệp... thì giờ này chưa chắc gì chúng ta dám nói đến câu “Cụ vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc”.

Hiểu được đạo lý này, xin chư vị phải biết giựt mình tỉnh ngộ:

- *Đường đi chuyên nhất thì nhất định ta về Tây-Phương Cực-Lạc.*

- *Đường đi lang thang, phân đo, chập chờn... gọi là xen tạp, thì nhất định không ai dám can đảm đoán xác suất vãng sanh của anh được 20%, xác suất của chị được 15% đâu...*

Không dám đâu! Dù rằng có niệm Phật mấy chục năm đi nữa cũng không dám đoán. Vì sao vậy? Vì “Tín-Hạnh-Nguyện” đã bị hư rồi, thì nhất định con đường

vãng sanh sẽ bị trở ngại! Trong khi đó oan gia trái chủ đã biết rõ ràng rằng anh này ngoan cố thì anh không thể thành đạo trong đời này đâu! Vậy thì tôi không thể buông tha cho anh đâu! Nợ của tôi anh phải trả. Chỉ khi nào họ biết chắc rằng mình đi về Tây-Phương Cực-Lạc, thì các Ngài đó mới đành buông hết oán thù ra để hộ pháp cho mình, mong cho mình được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc mà họ được lợi lạc.

Chính vì vậy, đi hộ niệm chúng ta phải xoáy vào “*Nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc*”, không thể nào uyển chuyển được. Nếu một người bệnh quyết lòng không nguyện vãng sanh, thì tùy duyên của họ, chứ ta không thể phan duyên! Còn nếu chúng ta khơi ra cái ý niệm cầu hết bệnh, thì nhất định ta đã hướng dẫn sai pháp hộ niệm, làm cho một người mất đi cơ duyên vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc của họ. Nhân quả này mình phải chịu vậy.

Mong chư vị nhớ lấy điều này, để chúng ta có hướng hộ niệm vững vàng hầu giúp người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 15)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Nói về những điều sơ suất trong khi hộ niệm có nghĩa là nói những điều chúng ta quên, những cái mà chúng ta áp dụng không đúng, hay chúng ta hiểu lầm, chứ không phải nói về những khuyết điểm của pháp hộ niệm.

Tại vì nói về cái khuyết điểm của pháp hộ niệm thì mình phạm thượng, mình cho rằng cái pháp của chư Tổ là yếu!... Không phải. Pháp của chư Tổ truyền lại rất là chính xác và dựa đúng kinh Phật để cứu độ chúng sanh, không thể có khuyết điểm. Chúng ta đang nói đây là những sự bất cẩn của chính mình, những sự hiểu lầm của cá nhân người hộ niệm, từ đó có thể gây ảnh hưởng đến cái việc cứu người vãng sanh.

Pháp hộ niệm thực ra là ứng dụng tông chỉ “**Tín-Nguyện-Hạnh**” của pháp niệm Phật một cách rất cụ thể. Tất cả đều chỉ dồn ba điểm này mà thôi.

Cho nên khi chúng ta đi hộ niệm, phải cố gắng làm sao ứng dụng cho thật chính xác ba cái điểm này, nghĩa là:

- *Làm sao cho người bệnh phát khởi tín tâm vững vàng không sơ xuất...*

- *Hướng dẫn cho họ lời phát nguyện chính xác, với cái tâm chân thành tha thiết không được nguyện lấy lệ...*

- *Giúp cho người bệnh đó chú tâm vào câu A-Di-Đà Phật. Ngoài câu A-Di-Đà Phật ra, quên hết tất cả thì chắc chắn chúng ta có thể đoán được người bệnh đó được 95% vãng sanh.*

Còn nếu người đó mà niềm tin chao đảo, thì thường thường từ niềm tin chao đảo này nó phá rất nhiều cơ hội vãng sanh của họ. Niềm tin chao đảo này là khởi đầu của mọi chướng ngại.

Vì niềm tin không vững nên họ giả đò nguyện vãng sanh!... Trước mặt mình thì họ làm bộ nguyện vãng sanh, sau lưng mình thì họ nguyện: “*Nam Mô Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, xin Ngài từ bi cho con được hết bệnh để cho con niệm Phật tốt!... Để cho con phát tâm cứu độ chúng sanh!... Để cho con làm công đức này công đức nọ!*”...

Khi có cái tâm sợ chết thì đường vãng sanh của họ lỏng lẻo và yếu đuối vô cùng! Tại cái tâm của họ là tâm-tâm cầu hết bệnh thì chắc chắn còn muốn sống thêm ở thế gian này. Sự phát tâm làm công đức, làm việc thiện gì đó coi chừng chỉ là cái bình phong bên ngoài che dấu cái tâm sợ chết bên trong!...

Hạnh là niệm câu A-Di-Đà Phật. Rất nhiều người đã giải sai ý nghĩa chữ “Hạnh” này. Nói hạnh là làm thiện làm lành. Người ta định nghĩa làm thiện làm lành nên chú tâm vào việc thiện lành. Nhưng nên nhớ, làm thiện làm lành là tu phước báu Nhân-Thiên. Người chuyên tu phước báu Nhân-Thiên thì đường Nhân-Thiên có thể đi, tức là chết rồi có thể trở lại làm người, có thể lên một cảnh trời nào đó, chứ đường về Tây-

Phương Cực-Lạc không phải chỉ là làm thiện làm lành! Đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc là đường “**Tịnh-Tu**”, “**Tịnh-Nghiệp**”, “**Tịnh-Độ**”. Mình phải phân biệt cho thật rõ ràng.

Như vậy người nào nhiếp tâm vào câu A-Di-Đà Phật mà niệm, bốn chữ cũng được, sáu chữ cũng được, cứ một câu như vậy mà niệm. Chư Tổ gọi là: “*Di-Đà, Di-Đà trực niệm khứ*”, chính là ý nghĩa này. Tức là...

- *Câu thứ nhất niệm Di-Đà...*

- *Câu thứ hai cũng Di-Đà...*

- *Câu thứ ba cũng Di-Đà...*

- *Từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng đều niệm câu A-Di-Đà Phật, cứ vậy mà niệm thẳng tới, để cầu sanh Tịnh-Độ thì người đó nhất định sẽ được vãng sanh.*

Còn nếu định nghĩa “Hạnh” là tu pháp này pháp khác, làm việc thiện này thiện nọ thì đây là đường “Thiện Nghiệp” chứ không phải là “Tịnh Nghiệp”. Ví dụ có người phát tâm tu pháp sám hối, vì nghĩ mình nghiệp nhiều quá nên lo sám hối để tiêu bớt nghiệp chướng. Lo tu sám hối tức là tu thiện nghiệp. Tu thiện nghiệp thì ba đường thiện lành anh có thể đi sao đi. Sám hối cho tiêu nghiệp thì thiện nghiệp của mình lớn, phước nghiệp của mình lớn. Phước nghiệp lớn thì mình đi con đường phước báu Nhân-Thiên, tức là khi chết rồi nhiều lắm cũng trở lại làm người, chứ đâu dễ gì lên tới cảnh giới trời.

Còn nếu ta hiểu ra rằng, à!...

- *Sám hối cũng là câu A-Di-Đà Phật...*
- *Làm thiện cũng là câu A-Di-Đà Phật...*
- *Thành đạo cũng là câu A-Di-Đà Phật...*
- *Vãng sanh cũng là câu A-Di-Đà Phật...*
- *Cứu độ chúng sanh cũng là câu A-Di-Đà Phật...*

Phật gọi là “**Nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật**”. Một câu A-Di-Đà Phật ứng hiện ra trong tâm của họ thì người đó được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Chính vì vậy mà “**Nhất môn thâm nhập, trường kỳ huân tu**” là điểm mạnh của pháp vãng sanh. Một môn mà đi, đừng nên đi hai đường. Môn của ta là môn niệm Phật, cứ một môn như vậy mà đi thẳng bùng, thì con đường đi thẳng về Tây-Phương hình như không còn xa nữa. Giữa ta và Phật không còn có khoảng cách nào nữa. Xin thưa với chư vị lúc đó Phật cũng là Ta, Ta cũng là Phật. A-Di-Đà Phật chính là Chân-Tâm Tự-Tánh của chúng ta, rõ ràng “Phật Tánh Lực” của chúng ta, hay chơn tâm của chúng ta ứng hiện ngay trong lúc ta lâm chung để ta về Tây-Phương thành đạo.

Trong đời của ta:

- *Lúc khổ ta cũng niệm câu A-Di-Đà Phật...*
- *Lúc sướng ta cũng niệm câu A-Di-Đà Phật...*
- *Muốn làm thiện ta cũng niệm câu A-Di-Đà Phật...*
- *Muốn sám hối ta cũng niệm câu A-Di-Đà Phật...*
- *Muốn thành đạo ta cũng niệm câu A-Di-Đà*

Phật...

- Muốn cứu chúng sanh ta cũng niệm câu A-Di-Đà Phật luôn...

- Thì lúc lâm chung nhất định ta sẽ niệm được câu A-Di-Đà Phật. Chắc chắn!...

Niệm câu A-Di-Đà Phật, quang minh bủa ra bốn mươi dặm, những người chung quanh chúng ta hưởng biết bao nhiêu là công đức. Chư vị oan gia trái chủ thấy chúng ta niệm miên mật câu A-Di-Đà Phật, các Ngài cũng đành chấp tay kính cẩn hộ pháp cho những người niệm Phật đó vãng sanh về Tây-Phương.

Phật đã dạy “**Mười niệm tất sanh**”. Ta niệm từ sáng cho đến chiều suốt cuộc đời như vậy làm sao mà ta không niệm tới hàng triệu câu A-Di-Đà Phật. Trong khi Phật chỉ cần ta niệm mười niệm thôi, mà ta niệm hàng triệu câu A-Di-Đà Phật. Câu A-Di-Đà Phật nhập vào tâm rồi, thì ta còn đi con đường nào khác đây?... Tất cả đều do tâm tạo.

Có nhiều người nói “**Tín**”, nói “**Nguyện**”, nói “**Hạnh**”... nhưng mà xét lại coi thử “**Tín**” có đúng hay không?... Xét lại coi thử “**Nguyện**” có đúng hay không?... Xét lại coi thử “**Hạnh**” có đúng không?... Xét kỹ đi thì biết liền! Ví dụ ở đây thì niệm Phật, ra ngoài kia thấy người ta đang tu cái pháp sám hối hay quá, thôi bỏ niệm Phật đi tu pháp sám hối!... Không ngờ rằng, một câu A-Di-Đà Phật chí thành mà niệm phá tan tám mươi ức kiếp nghiệp chướng sanh tử trọng tội. Xin hỏi chư vị, đây có phải là sám hối hay không? Rõ rệt!... Tất

cả các pháp tu đều là sám hối, chỉ vì không hiểu thấu đạo lý, nên bị phân vân!...

Hồi trưa này chị Hạnh hỏi rằng, gián đoạn là như thế nào?... Gián đoạn là khi ta bỏ câu A-Di-Đà Phật để thực hành một cái pháp nào khác đó, để thực hiện một công phu nào khác đó chứ không đi thẳng về Tây-Phương. Gián đoạn chính là chỗ này chứ không phải là mắc bận công chuyện làm ăn. Bạn đi làm không niệm Phật được, đó gọi là cái “**Sự**” gián đoạn. Sự gián đoạn này không ảnh hưởng tới con đường gọi là đi thẳng của mình. Nó có thể ảnh hưởng tới công phu tu tập... Có đấy!... Nhưng mà nó không ảnh hưởng tới con đường đi thẳng của pháp môn. Đi thẳng dù là đi nhanh hay đi chậm cũng là đi thẳng. Đi thẳng mới tương ứng với tôn chỉ Tín-Nguyễn-Hạnh, nhờ tâm chí thành mà được A-Di-Đà tiếp độ về Tây-Phương Cực-Lạc.

Đường mình đi chính là đoạn đường “Tín-Hạnh-Nguyễn”, ngăn ngừa như thế này, còn vãng sanh là Phật tiếp dẫn chúng ta thẳng về Tây-Phương để thành đạo. Cho nên pháp môn niệm Phật khác tất cả các pháp môn khác là ta chỉ “**Chân Thành, Chí Thành, Chí Kính**” về Tín-Nguyễn-Hạnh, đi cho đúng pháp môn, còn tất cả những nghiệp lực, tất cả những tội chướng gì cứ để cho Phật lo hết đi. Đừng sợ nữa!...

Nếu chúng ta vững vàng như vậy thì gọi là chúng ta “Tín” đúng. Đi vững như vậy gọi là chúng ta “Nguyễn” đúng. Thực hành vững như vậy gọi là chúng ta “Hạnh” đúng.

Có người cứ nghĩ rằng, tôi có nghiệp chướng nhiều

quá, cần tụng kinh này, kinh nọ để giải nghiệp!... Muốn tụng nhiều kinh để giải nghiệp cũng được... Kinh của Phật đọc tụng thì tốt, không sao cả...

Tám vạn bốn ngàn pháp môn thì có tám vạn bốn ngàn nguồn kinh điển để ứng trị cho tám vạn bốn ngàn phiền não của chúng sanh. Phật ứng bệnh của chúng sanh mà cho thuốc. Ta cần quán coi bệnh nghiệp của chúng ta là gì để tụng cho đúng kinh. Phật ứng cho cái căn cơ của người hạ liệt trong thời mạt pháp này là câu A-Di-Đà Phật, vậy thì ta niệm A-Di-Đà Phật là đúng, không sai. Chỉ vì ta không chịu nghe lời Phật dạy, nên ứng dụng sai đó thôi!...

Chính vì vậy, hôm qua mình nói, *“Những người tu nhiều mà không chịu giữ pháp, không chịu giữ giới của pháp môn, sau cùng rồi để lại những bài học đáng sợ cho chúng sanh”* là như vậy! Bài học đó là: *“Tu nhiều mà không được vãng sanh!”*...

Bây giờ trở lại một vấn đề, có nhiều người đi hộ niệm thường đọc kinh này, đọc kinh nọ, hỏi rằng đúng hay sai?...

Đọc tụng kinh Phật thì không thể nào gọi là sai hết. Nhưng người muốn đi về Tây-Phương trong một báo thân này thì chỉ có câu A-Di-Đà Phật là đúng nhất, còn tất cả những pháp công phu khác, nhất định nếu không phải là lệch thì cũng là yếu, chứ không thể nào mạnh được.

Ví dụ như có nhiều người nói, ta cần phải đọc kinh Địa-Tạng để giải nghiệp cho chúng sanh. Được không?... Được! Mắc mớ gì không được. Nhưng mà

đọc kinh Địa-Tạng để giải nghiệp tăng phước cho người bệnh thì rất tốt, còn nếu đọc kinh Địa-Tạng để mà vững vàng đi về Tây-Phương, thì câu A-Di-Đà Phật là vững vàng nhất.

- *Có nhiều người hỏi ngài Tịnh-Không khi đi hộ niệm ta có cần đọc kinh Địa-Tạng giải nạn cho người bệnh hay không?... Ngài nói không cần!...*

- *Có nhiều người nói đi hộ niệm chúng ta đọc chú Đại-Bi để giải nạn cho người bệnh được không?... Ngài nói không cần!...*

- *Chứ cần cái gì?... Ngài nói một câu A-Di-Đà Phật niệm tới cùng.*

Ví dụ như người bệnh vì chưa biết cái đạo lý đi thẳng, nên người ta muốn tụng kinh Địa-Tạng. Vì để giải quyết về vấn đề tâm lý cho người bệnh, trường hợp này chúng ta có thể tụng. Thiết đàn thành tâm tụng kinh Địa-Tạng cho họ, và thường thường các vị trong pháp giới vô hình cũng cảm ứng với kinh Địa-Tạng lắm, nên ta lợi dụng cơ hội này mà tụng kinh Địa-Tạng rồi hồi hướng công đức cũng được. Nhưng mình phải giao hẹn với người bệnh đó rằng: “*Con tụng cho bác ba biến thôi nhé!... Là đủ rồi nhé!... Rồi bác phải nhiếp tâm vào câu A-Di-Đà Phật để được về Tây-Phương*”. Và chỉ được tụng trong lúc người bệnh còn tỉnh táo, còn vui vẻ, còn nói chuyện được. Còn đến lúc đã mệt mệt rồi... mình nghĩ rằng người ta có thể đi trong ngày một ngày hai rồi, thì không nên tụng nữa. Hòa thượng Tịnh-Không nói, tụng kinh là để cho người bệnh tụng theo, hiểu kinh, hiểu pháp. Nhưng lúc đó làm sao người ta hiểu

được?... Làm sao người ta tụng được?... Cho nên Ngài nói, trong những lúc nguy cấp thì nhất định không được tụng kinh nữa.

Còn muốn tụng kinh thì chờ lúc mọi việc xong rồi, liệm chôn xong hết rồi, một tuần sau chúng ta bắt đầu tụng kinh Địa-Tạng để hồi hướng công đức, hồi phước cho họ cũng được. Mà tụng như vậy vì biết chắc rằng họ không được vãng sanh rồi, nên chúng ta tìm cách hồi phước cho họ cũng được.

Còn đem kinh Địa-Tạng ra tụng trong lúc lâm chung thì tuyệt đối không nên!

Với hơn nữa chúng ta đã nói rằng, đi theo pháp môn của ngài Đại-Thế-Chí thì phải nghe lời Bồ-Tát Đại-Thế-Chí dạy: **“Tịnh niệm tương kế, bất giả phương tiện, tự đắc tâm khai”**. Phải nhớ cho kỹ câu này.

- **“Tịnh Niệm”** là thanh tịnh chí thành niệm câu A-Di-Đà Phật... Một câu A-Di-Đà Phật mà niệm.

- **“Bất giả phương tiện”** là không có vay mượn bất cứ một kinh pháp nào hết.

- **“Tự đắc tâm khai”**, là từ đó mà ta thành đạo. Về Tây-Phương mà thành đạo.

Mong chư vị khi đi hộ niệm phải nắm cho vững những yếu tố này, không được thấy người bệnh mệt quá, đã qua hai-ba ngày rồi mà chưa đi, chắc có lẽ là bị kẹt gì đó rồi?... Thôi! Ta tụng kinh Địa-Tạng để gỡ!...

Chính cái tâm của người hộ niệm không tin câu Phật hiệu trước, nên tự chúng ta khơi điều đó ra đó thôi!...

Nên nhớ cho, tâm tâm cảm ứng với nhau... Tâm tâm ảnh hưởng với nhau... Ta không tin, tự nhiên làm cho người bệnh cũng không tin!... Ta vững vàng, những lời khai thị của ta tự nó sẽ vững vàng, thì một lời hai lời của ta nói ra tự nhiên làm cho người bệnh vững vàng như bàn thạch, người ta đi thẳng liền.

Quý vị có nhớ chuyện hôm trước tôi đi lên trên Perth, tôi nói chuyện với một người Thiên-Chúa giáo, vì lời nói của tôi vững như tường đồng vậy, làm chị ta tin vững liền và quyết thề một đường đi liền. Nếu lúc đó tôi cứ chập-chờn chập-chờn, thì nhất định tạo ra một từ trường cảm ứng với nhau không tốt!

Chính vì vậy, ngài Tịnh-Không nói, nếu người nào chưa tin pháp môn niệm Phật thì đừng nên đi hộ niệm, chứ quý vị mà đem cái tâm nghi ngờ tới hộ niệm sẽ ảnh hưởng không tốt đến người bệnh.

Mong cho chư vị hiểu được chỗ này...

- Một câu A-Di-Đà Phật cứu người vãng sanh...

- Một câu A-Di-Đà Phật tự ta về Tây-Phương.

Niệm một câu A-Di-Đà Phật tự tánh Di-Đà ứng hiện. Ta thành đạo...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 16)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta đang nói chuyện về những điều sơ suất của cá nhân người hộ niệm khi đi hộ niệm cho bệnh nhân.

Pháp niệm Phật có ba điểm, bất cứ một người nào muốn vãng sanh đều phải chú tâm gìn giữ đừng để sơ suất, đó là “**Tín-Nguyện-Hạnh**” phải làm đúng, để đường vãng sanh khỏi bị trở ngại. Khi đi hộ niệm ta cũng phải làm sao đủ “**Tín**”, đủ “**Nguyện**”, đủ “**Hạnh**”, tức là không thể thiếu sót để giúp người bệnh được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc...

Điều đại kỵ của chữ “Tín” là “Nghĩ ngờ”. Người nghĩ ngờ pháp Niệm Phật là do chữ tín yếu quá! Vì niềm tin yếu quá nên thường hay xen tạp trong cách tu hành. Xen tạp là điều đại tối kỵ của người muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc! Sự xen tạp này nó lại càng trở ngại hơn nữa trong những giây phút lâm chung! Trước khi lâm chung mà còn xen tạp thì coi như thua luôn rồi, không còn cách nào có thể cứu người đó vãng sanh được!...

Chính vì vậy, ngày hôm qua chúng ta nêu ra vấn đề hộ niệm cho người bệnh vãng sanh mà tụng kinh Địa-Tạng thì trở thành một điểm yếu, làm cho người ta có thể mất phần vãng sanh! Tại sao vậy?... Tại vì xen tạp!... Có nhiều người nghĩ mình nghiệp chướng sâu nặng, tụng một vài kinh sám để tiêu nghiệp! Được thì được đó chứ. Tụng sám mạnh ở đường phá nghiệp, nhưng nó lại yếu ở đường vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nên nhớ cho, ở trong thời mạt pháp này nghiệp chướng của mỗi chúng ta nặng như núi Tu-Di. Trong kinh Hoa-Nghiêm Phật nói, nếu nghiệp chướng mà có hình tướng thì khoảng không trung này đã bị niêm chặt rồi!... Không cách nào có thể phá được đâu!...

Nghiệp chướng đã quá lớn, không cách nào có thể phá được mà cứ tìm cách phá nó, đối trị với nó, thì nó cũng đối trị với mình. Nghĩ tới nó thì nó hiện ra trước mặt mình. Nghiệp hiện ra trước mặt mình thì bắt buộc mình phải đi theo nghiệp để thọ báo. Đã đi theo nghiệp thọ báo, thì miễn phần đi về Tây-Phương Cực-Lạc...

Nên nhớ, đi về Tây-Phương không phải là “*Tùng Nghiệp*” mà là “*Tùng Nguyên*”. Như vậy người muốn vãng sanh về Tây-Phương phải “*Lập Nguyên*” cho vững vàng - *Nguyên vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc*

- Nhất định đừng để cái nguyện nào khác chen vô, nhất là trước những giờ phút xả bỏ báo thân. Trước những giờ phút xả bỏ báo thân mà chen một cái nguyện nào khác vào, thì con đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc sẽ bị chướng ngại! Những ý nguyện sai lầm này đều bắt nguồn từ niềm tin yếu đuối mà sinh ra thôi.

Trương-Chung-Quy là một người đồ tể suốt đời giết trâu giết bò, đến trước những giờ phút lâm chung, người đầu bò hiện ra đòi mạng, nếu mà lúc đó ông đọc một bài kinh sám, đọc một kinh giải nghiệp nhất định người này sẽ theo những người đầu bò xuống dưới địa-ngục mà trả nợ. Nhưng chỉ cần một người điềm chỉ cho ông ta niệm A-Di-Đà Phật, mau mau niệm lên đi, niệm mấy tiếng Phật hiệu thôi thì những người đầu bò tự nhiên biến hết và tương ứng với Phật quang phóng tới tiếp dẫn đi về Tây-Phương.

Thời xưa là vậy, thời nay có hay không?... Quá nhiều!... Nếu mà chư vị đi hộ niệm sẽ thấy...

Ông Châu-Quảng-Đại ở bên Mỹ suốt đời chưa bao giờ tu, đến lúc cuối đời, người ta chỉ cho câu A-Di-Đà Phật, ông ta niệm Phật ba ngày thấy A-Di-Đà Phật ứng hiện tiếp dẫn về Tây-Phương Cực-Lạc. Như vậy quý vị thấy cái năng lực của câu A-Di-Đà Phật mạnh như thế nào chưa?...

Ở Việt Nam có một cô kia suốt đời không tu, sau

cùng phá thai. Thai gần bảy tháng mà vẫn phá! Đến ngày trước khi lâm chung, chính cái thai đó nhập vào trong người đòi nợ, sáu vị Thầy tới đọc Chú từ sáng cho đến chiều, viết bài vị, làm cuộc điều giải từ sáng cho đến sáu giờ chiều mà không giải được. Ấy thế mà khi giao lại cho ban hộ niệm, ban hộ niệm không biết gì cả cứ thành tâm chấp tay điều giải, năn nỉ và niệm câu A-Di-Đà Phật một tiếng đồng hồ thì điều giải được. Quý vị đừng bao giờ nghi ngờ câu A-Di-Đà Phật nhé.

- Khi nghi ngờ câu A-Di-Đà Phật, thì nên tự giác mà sám hối đi: Tại sao nghiệp chướng mình nặng như vậy?... Nghiệp chướng nặng mà quyết niệm Phật sám hối thì nghiệp chướng tiêu liền!...

- Hãy tự xét lại tại sao thiện căn của mình quá yếu vậy?... Thiện căn quá yếu hãy niệm câu A-Di-Đà Phật chân thành lên, thì tự nhiên thiện-căn phước-đức trong nhiều đời nhiều kiếp sẽ gom lại, mình lấy thiện-căn phước-đức trong nhiều đời nhiều kiếp gom lại đó đi về Tây-Phương, bỏ lại sau lưng hàng đống nghiệp, hàng núi nghiệp...

Còn nếu mình sợ nghiệp thì nghiệp sẽ hiện trong tâm của mình, Phật dạy “**Nhứt thiết duy tâm tạo**”. Ngài Liên-Trì Đại Sư nói rằng:

- Người nào mà cứ lo sám hối thì nhất định đời này không được vãng sanh...

- Người nào tu quá nhiều pháp môn thì vô lượng kiếp mới được vãng sanh...

- Còn người nào niệm câu A-Di-Đà Phật thì một

đời này vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc...

Ngài nói, “*Ba tạng kinh điển, mười hai phần giáo ai muốn ngộ cứ lo ngộ đi. Tám mươi bốn ngàn pháp môn ai muốn tu cứ tu đi, còn Ngài chỉ một câu A-Di-Đà Phật, bốn chữ*”, Ngài trở nên là đại Tổ Sư trong Tịnh-Độ Tông. Quý vị nên nghe những lời của chư Tổ nói mà trực ngộ ra vậy.

Trở lại vấn đề những sơ suất khi đi hộ niệm. Căn cứ vào những lời Tổ dạy mà mình phát giác ra những điểm sơ suất. Có nhiều người khi dự Tam-Thời Hệ-Niệm, thấy pháp hội này mạnh quá, hay quá, cảm ứng quá, mới dùng Tam-Thời-Hệ-Niệm này để hộ niệm cho người bệnh. Nhưng càng hộ niệm thì con mắt của người chết càng mở lớn ra! Sau khi làm lễ Tam-Thời Hệ-Niệm xong rồi, thì thân xác của người chết cứng ngắc và sắc diện trông thật là kinh khủng! Tại sao vậy?... Vì đã áp dụng phương thức hộ niệm sai!...

Sai ở chỗ nào?... Quá xen tạp! Đưa những cái niệm xen tạp vào người ra đi trong giờ phút quá căng thẳng! Đây là sự ứng dụng sai lầm! Trong khi chư Tổ nói trước những giờ phút ra đi, người bệnh đang đối diện với cái chết rồi thì chỉ còn có một câu A-Di-Đà Phật mới có hữu hiệu. Chư Tổ thường nói trong đời, tu bao nhiêu pháp, tụng bao nhiêu kinh, đọc bao nhiêu chú, khi đến trước những giờ phút lâm chung, đang đối diện với cái chết, thì chỉ còn có một câu A-Di-Đà Phật mới cứu được người đó vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Cho nên khi chúng ta ứng dụng pháp niệm Phật để hộ niệm cho chư vị đồng tu, ta phải biết “*Y giáo phụng*

hành” lời chư Tổ, không được thêm, không được bớt.

Tam-Thời Hệ-Niệm là một pháp hội đại cầu siêu cho chư pháp giới chúng sanh, chứ không phải là phương pháp hộ niệm cho người lâm chung vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc! Ứng dụng vào thì hoàn toàn sai!... Khi một người chết rồi, hậu sự xong rồi, nếu mình muốn tạo thêm phước cho họ, thì tụng Tam-Thời Hệ-Niệm để hỗ trợ, để bồi phước cho người đó rất là tuyệt vời, rất là tốt. Nếu không biết Tam-Thời Hệ-Niệm thì cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm cho đến bốn mươi chín ngày, ngày nào cũng thành tâm niệm Phật để hồi hướng công đức, công đức này có thể còn vĩ đại hơn nữa.

Xin thưa với chư vị, pháp môn niệm Phật tối kỵ cái chỗ xen tạp, thì nhất định trước những giờ phút mà họ lâm chung lại càng không được quyền xen tạp...

- *Một niệm xen tạp thì điểm vãng sanh coi chừng yếu!...*

- *Hai phần xen tạp hai phần yếu...*

- *Ba phần xen tạp ba phần yếu...*

- *Càng yếu thì càng bị nghiệp lôi đi mà thọ nạn!...*

- *Càng yếu thì chư vị Oan gia trái chủ không nở nào mà bỏ quên người đã sát hại sinh mạng của họ được tự do đi lang thang những đường khác đâu!...*

Cơ hội vãng sanh đã đến trong tầm tay rồi mà anh còn bỏ đi, hỏi rằng anh hẹn bao nhiêu kiếp nữa để trả nợ cho tôi? Tôi không đại gì mà để cho anh gạt thêm lần

thứ hai nữa đâu!...

Cho nên chư vị hãy nhớ cho kỹ cái điểm này, khi đi hộ niệm đối với bất cứ trường hợp nào cũng phải ứng dụng cho được câu A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm qua chúng ta nói, chỉ khi nào người bệnh đó vì trong đời tu quá tạp, nên trước những giờ phút lâm chung họ cứ đòi hỏi sự xen tạp đó! Nào hãy tụng cho tôi Kinh này, tụng cho tôi Chú kia, tụng cho tôi Sám nọ... Trong pháp hộ niệm chư Tổ nói đừng bao giờ làm phiền não người ra đi. Vì để thỏa lòng họ, nên mình phải tụng cho họ. Vì để thỏa mãn cho họ, nên mình nói:

- Được rồi, chúng tôi sẽ cố gắng thành tâm tụng cho bác, nhưng chúng tôi sẽ tụng cho bác ba biến kinh là đủ rồi nghe, rồi sau đó bác phải nhiếp tâm niệm câu A-Di-Đà Phật để cầu về Tây-Phương Cực-Lạc mới được. Ngày hôm nay tụng cho bác một biến, ngày mai tụng cho bác một biến nữa, ngày mốt tụng cho bác một biến nữa, như vậy là đủ thỏa mãn cho bác rồi nhé.

Đây là cách thiện xảo phương tiện để thỏa mãn họ, nhưng sau đó phải khuyến tấn họ mau mau trở về câu A-Di-Đà Phật.

Như vậy, bây giờ chúng ta đang niệm Phật tại đây là đã đi thẳng một con đường rồi, không nên tìm cách đi lang thang bên ngoài nữa nhé. Nếu còn đi lang thang, sợ rằng khi mình lâm chung sẽ không có dịp gặp lại câu A-Di-Đà Phật nữa đâu! Xin đừng quá coi thường!... Hòa thượng Tịnh-Không có đưa ra những dạng người niệm

Phật mấy chục năm, sau cùng nghe tiếng “A-Di-Đà Phật” bị nhức đầu.

Tại sao nhức đầu vậy?... Tại vì oan gia trái chủ đã biết anh không muốn về Tây-Phương trong đời này, anh không theo lời Phật dạy, anh không theo lời Tổ dạy, tức là anh chỉ muốn tu tìm cái phước báu gì đó ở trong Nhân-Thiên là cùng. Anh nợ sinh mạng của tôi mà anh không chịu về Tây-Phương để cứu mạng tôi, thì cái phước báu nhỏ nhen của anh làm sao đáp đền cái nợ sinh mạng của tôi được?... Tôi không tha cho anh đâu!...

Ngài Ân-Quang cũng đưa ra những dạng người niệm Phật hai mươi mấy năm trường, nhưng sau cùng gặp ban hộ niệm tới thì đuổi người ta về. Tại sao đuổi người ta về?...

- *Tại vì nghiệp chướng đã hiện hành!...*

- *Tại vì oan gia trái chủ biết anh không muốn về Tây-Phương, thì cái phước báu anh tu đó không đền đáp được cái nợ sinh mạng của họ!...*

- *Tại vì những phước báu nhỏ nhen không thể cứu được huệ mạng!...*

Anh chỉ có về Tây-Phương rồi mới đem công đức đó hồi đáp cho tôi, một người Thánh Chúng trên cõi Tây-Phương hồi đáp công đức mạnh hơn, nhờ thế mà tôi mới có khả năng siêu sanh Tịnh-Độ với anh...

Chính vì vậy mà xin thưa với chư vị, tại sao Diệu Âm hôm nay nhắc đi nhắc lại rất nhiều lần là phải tránh chuyện xen tạp?... Tại vì đi tu trong Niệm Phật Đường

này bao nhiêu năm mà còn xen tạp, thì không ai dám bảo đảm cho chư vị tới 5% được vãng sanh. Ấy thế mà một người trên Perth, tôi nhắc đi nhắc lại hoài về người này, mới đây chớ không đâu xa cả, một người hoàn toàn không biết gì cả, nhưng mà khi tôi lên đó nói:

- *Chị bảo đảm với tôi thì bắt tay đi: Hãy thề với tôi, một câu A-Di-Đà Phật mà niệm từ đây cho đến ngày chị chết, tôi bảo đảm với chị 95% vãng sanh.*

- *Chịu không?...*

- *Chịu!...*

- *Niệm đi! Đừng nghĩ đừng ngại gì nữa cả.*

Chị đó tin tưởng một cách vững vàng. Tôi nói không còn cái gì nữa cả, đủ rồi! Chị đó đã quyết thề, giơ tay lên thề:

- *Tôi sẽ tin lời anh. Tôi quyết niệm Phật.*

- *Tôi bảo đảm với chị 95% vãng sanh.*

Tại sao vậy?... “**Tín-Hạnh-Nguyện**” đầy đủ là ứng với đại thệ của đức A-Di-Đà Phật. Nhất định!... Ngài nói rằng, người nào mà nghe danh hiệu của Ta, tin tưởng quyết lòng tin tưởng không còn chao đảo nữa, niệm danh hiệu của Ta, chỉ cần mười câu thôi trước khi xả bỏ báo thân, Ta không đem về Tây-Phương, Ta thề không thành Phật. Chị đó đã làm đúng như vậy, nên tôi dám bảo đảm 95% vãng sanh. Còn chúng ta có tu mà niềm tin yếu quá!... Mà xen tạp nhiều quá!... Coi chừng 5% vãng sanh cũng không được đó nghen chư vị!...

Mong cho chư vị hãy quyết lòng đi về “*Thượng*”

Phẩm”, đừng nên rơi rớt lại trong cảnh “*Lục đạo luân hồi*” này mà tội nghiệp cho chính huệ mạng của mình đời-đời kiếp-kiếp chịu đọa lạc!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

**NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM
(Tọa Đàm 17)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta đang kết nhóm với nhau tu hành là quyết

một lòng trong một báo thân này vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Ta quyết không tu theo đường lục đạo luân hồi. Ta không hẹn một đời sau, một kiếp sau gặp lại...

Muốn quyết lòng đi về Tây-Phương Cực-Lạc thì ta phải “*Y giáo phụng hành*”, tâm-tâm nguyện-nguyện nghe lời Phật dạy, nghe lời chư vị Bồ-Tát dạy, nghe lời chư Tổ dạy từng điểm từng điểm rõ ràng, không được mơ màng trên con đường tu tập của chúng ta.

A-Di-Đà Phật phát nguyện: “*Dẫu cho một chúng sanh tội chướng sâu nặng, nhưng khi nghe được danh hiệu của Ta quyết lòng tin tưởng, tâm-tâm nguyện-nguyện cầu sanh về nước Ta, niệm danh hiệu Ta, đem những công đức lành hồi hướng về nước Ta, dẫu cho mười niệm mà không được vãng sanh Ta thề không thành Phật*”.

Nghe cho kỹ lời nói của Ngài. “*Duy trừ người nào phạm tội ngũ nghịch, cộng thêm phỉ báng Chánh Pháp thì mới không được vãng sanh*”.

Hai tội này, nhất định những người ngồi đây không có người nào hội đủ điều kiện này đâu, tức là chúng ta có khả năng được vãng sanh...

Ngài Đại-Thế-Chí dạy: “*Muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì phải đóng sáu căn lại, tịnh niệm câu A-Di-Đà Phật liên tục*”. Tức là mở lời niệm là niệm A-Di-Đà Phật. “*Bất giả phương tiện*” là không được niệm cái gì khác cả, thì người đó sẽ được vãng sanh.

Mấy ngày hôm nay chúng ta thường nhắc tới

những người đường tu không vững, nay niệm cái này mai niệm cái nọ, hãy lắng nghe và nhớ cho kỹ lời Đại-Thế-Chí Bồ-Tát dạy. Nếu không nhớ kỹ!... Coi chừng!...

Ngài Pháp-Nhiên Thượng-nhân dạy: “*Quang minh của A-Di-Đà Phật chỉ có chiếu xúc với người niệm Phật, không chiếu xúc với người nào tu theo các hạnh khác*”. Tức là người nào tu theo các hạnh khác nhất định không được quang minh của A-Di-Đà Phật chiếu xúc. Tại sao vậy?... Ngài nói đó là “**Nguyện**” của A-Di-Đà Phật, đó là “**Hạnh**” của A-Di-Đà Phật.

Ngài Tịnh-Không dạy: “*Niệm Phật là trong tâm của ta có A-Di-Đà Phật. Nếu người niệm Phật mà không “Tin” vãng sanh, không “Nguyện” vãng sanh thì trong tâm của người đó không có A-Di-Đà Phật, chỉ có miệng người đó xưng A-Di-Đà Phật*”. Niệm như vậy thì cũng giống như chiếc máy, chúng ta mở máy lên nó cứ “*xưng*” A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật... nhưng mà nó không được vãng sanh đâu, tại vì nó không có cái tâm chí thành niệm A-Di-Đà Phật!

Chính vì thế, thật sự nếu chư vị tới đây quyết lòng một đời này đi về Tây-Phương để thành tựu đạo quả, thì phải nhớ cho thật kỹ điểm này nhé: Quyết không thể tạp tu!...

Con đường đi về Tây-Phương Cực-Lạc chư Tổ đều nhắc rằng:

Lục tự Di-Đà vô biệt niệm.

Bất lao đàn chỉ đạo Tây-Phương.

Tất cả chư Tổ đều nói như vậy. Bây giờ cứ đem hết tất cả lời của chư Tổ nói ra so sánh thử coi, mình thấy vị nào cũng nói ý nghĩa giống như vậy cả.

“*Lục tự*” là sáu chữ Nam Mô A-Di-Đà Phật; “*Vô biệt niệm*” là không được niệm cái gì khác, cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm. “*Biệt*” là khác; “*Vô biệt niệm*” là không được niệm cái gì khác hết. “*Lao*” là lao khổ; “*Bất lao*” là không khó khăn gì hết. “*Đàn chi*” là khảy móng tay như thế này thì “*Đáo Tây-Phương*”, là đi về tới Tây-Phương liền.

Cho nên nếu chư vị niệm Phật để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì hãy mau mau cảnh tỉnh, xét coi thử mình có sơ suất gì hay không? Nếu có thì mau mau chỉnh sửa, đừng để sau cùng bị mất vãng sanh nhé. Khi mất vãng sanh rồi, bạn bực cho người thân của mình tới than phiền:

- *Tại sao chồng tôi tới Niệm Phật Đường của anh niệm Phật mấy chục năm mà không được vãng sanh?...*

- *Tại sao vợ tôi tới Niệm Phật Đường của anh niệm Phật mấy chục năm mà không được vãng sanh?...*

- *Tại sao bà kia niệm Phật mấy chục năm ở đó mà không được vãng sanh?...*

Tại vì hồi sáng này mình nói qua rồi: “*Tạp niệm thì không ai dám bảo đảm cho anh tới 5% được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nghĩa là 95% đã bị thất bại rồi! Chuyện này anh phải tự chịu mang lấy*”... Xin thưa với

chư vị, chính mình phải có cái tâm vững vàng mới được.

Trở lại vấn đề đi hộ niệm, mình thật sự là một sứ giả giúp cho một người phạm phu tục tử đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Khi trợ duyên cho họ, mình không nên phạm những điều gì sơ suất. Mình phải đem cái tâm gọi là “Tâm chuyên nhất” này mà nói với gia đình, nói với người thân của họ, để cho gia đình của họ hỗ trợ tối đa vào công cuộc hộ niệm thì chúng ta mới có khả năng làm tròn sứ mệnh.

Rất nhiều ban hộ niệm đi hộ niệm mà sơ ý không chịu bàn luận với gia đình, không chịu hướng dẫn gia đình một cách cụ thể, cứ nghe hộ niệm là mang cả một nhóm tới trong nhà người ta rồi bắt đầu niệm Phật liền, không chịu điều giải với gia đình trước! Đây là một điều sơ suất!

Nếu mà quý vị có đi hộ niệm với tôi, dù là hộ niệm cho một người trong Niệm Phật Đường của chúng ta cũng vậy, ngày đầu tiên nhất định Diệu Âm sẽ mời gia đình họp lại, có bao nhiêu người kêu hết lại để mình thông báo cái quy luật trợ niệm. Đưa bản điều lệ ra, năm điều, mười điều, bảy điều, mười mấy điều... cần phải nói hết cho người ta biết. Khẳng định với họ rằng, chư vị phải chấp nhận những điều kiện này. Chư vị có chấp nhận được thì chúng tôi mới làm được nhiệm vụ hỗ trợ, trợ duyên cho người thân của chư vị vãng sanh. Nếu chư vị không chấp nhận quy định này, thì chúng tôi đành chịu thua!... Mình phải nói thẳng thắn. Thế gian có câu tục ngữ: “*Thà mích lòng trước để được lòng sau!*” ...

Rất nhiều ban hộ niệm tới nói sơ sài vài điều, trong khi cả gia đình đó thì niệm Phật không chuyên chính, tu hành thì lảng vảng, người bệnh thì cũng không hiểu đạo gì hết... Thật là một môi trường chưa hiểu đạo, thì làm sao người ta có thể tiếp tay với mình để giúp cho người thân của họ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được?...

Có nhiều người đã hiểu lầm như vậy, họ tưởng người hộ niệm có cái năng lực nào đó nên mời tới hộ niệm thì một ngày, hai ngày, ba ngày... người thân của họ vãng sanh liền!... Nhưng nhiều khi mình đến niệm Phật cả hai-ba tháng trường mà người thân của họ không chuyển đổi gì cả! Lúc đó họ mới nghĩ: “*Ủa! Máy ông này tưởng là ngon lành lắm, nhưng thực ra đâu có gì đặc biệt!... Cứ tới niệm niệm đâu ích gì!*” ... Ban đầu thì còn vị nể!... Tiếp đến thì nhàm chán!... Và sau cùng thì họ mời mình ra, không cần đến hộ niệm nữa!... Thực tế có xảy ra vấn đề này!

Tại sao lại có tình trạng này vậy?... Một phần trách nhiệm là do chính người hộ niệm không chịu đưa cái bản nội quy ra giải thích cụ thể cho gia đình thông qua trước khi hộ niệm.

Đối với vấn đề này, Diệu Âm lúc nào cũng cụ thể từng điềm, từng điềm, từng điềm... Xin hỏi gia đình rõ ràng:

- *À! Bác có chấp nhận không?... Trong những điều khoản này, bác thấy chỗ nào không làm được? Trong gia đình quý anh, quý chị có thấy chỗ nào không thể chấp nhận được, hoặc là không hiểu xin cứ hỏi. Chúng tôi sẽ giải thích rõ ràng cho.*

Phải đặt điều kiện cho đảng hoàng như vậy thì mình mới có cơ hội cứu được người thân của họ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu không chú ý điểm này, thì người trong gia đình thường gây trở ngại rất lớn cho việc hộ niệm và hậu quả là làm cho chính người thân của họ bị nạn!...

Đôi với những gia đình không hiểu đạo, thường thường người ta hay đổ lỗi cho ban hộ niệm!... Người hộ niệm phát tâm giúp người thân của họ, thay vì họ nói một lời cảm ơn, giờ đây lại tung ra những thông tin sai lạc làm cho nhiều người nghĩ lầm về pháp hộ niệm, lung lạc lòng tin và nhiều khi chính những người trong ban hộ niệm mà tâm không vững sẽ thối tâm nữa...

Trong khi đó có một sự thực mà nhiều người không hiểu thấu, đó là người hộ niệm đang ngồi niệm Phật trước một người sắp chết, mà chính người này đã từng tạo ra trùng trùng nghiệp chướng!... Với tội chướng này, xin thưa thực, người đó đang đứng chờ trước cửa “Tam ác đạo” rồi mà người thế gian không biết!... Chết xong nếu không vào đường súc sanh thì ngã quỷ! Nếu không vào đường ngã quỷ thì đi tuốt xuống dưới địa ngục!... Họ không hề gì có một hy vọng trở lại trong ba đường thiện đâu!... Ấy thế mà gia đình họ không biết! Chính người bệnh đó cũng không biết luôn!... Ách nạn như vậy mà nhờ những người hộ niệm này tới hộ niệm, có thể cứu họ không những vượt qua được ba đường ác hiểm tránh cảnh chịu vô lượng kiếp đau khổ, mà còn vượt qua luôn ba đường thiện nữa, đi về tới Tây-Phương Cực-Lạc để thành đạo... Cái giá trị này vô cùng

lớn mà gia đình không hiểu, người đó cũng không hiểu!...

Xin thưa thực một người khi được hộ niệm sau mười mấy tiếng đồng hồ mà để lại thân tướng mềm mại, toàn thân lạnh toát mà đỉnh đầu tự nhiên âm âm, giả sử như người đó không đi về Tây-Phương, thì ít ra họ cũng sanh về một cảnh trời hưởng phước chư vị ạ. Cảnh giới trời thông thường là cái lý tưởng cao tột đối với những tôn giáo khác chứ không phải tầm thường đâu! Thế mà chỉ cần niệm Phật hộ niệm, phương pháp quá đơn giản, nhưng có thể cứu người đó về tới một cảnh trời. Phước báu này thật không phải nhỏ! Nhưng trớ trêu thay, vì gia đình không hiểu, vì chúng sanh không hiểu nên không biết quý cái giá trị của nó!...

Chính vì vậy, khi phát tâm Bồ-Đề đi hộ niệm, chúng ta cần phải cố gắng lên. Trước khi nhận ca hộ niệm đừng quá vội vàng. Phải nói trước đàng hoàng với gia đình về điều kiện để được hộ niệm. Muốn đưa ra được điều kiện này, thì chúng ta phải cố gắng phổ biến rộng rãi phương pháp hộ niệm ra, phải vận động phương pháp hộ niệm này ra. Hiểu được pháp hộ niệm rồi thì muốn cứu người thân:

- *Đừng bao giờ để cho đến lúc thập tử nhất sanh rồi mới kêu ban hộ niệm!...*

- *Đừng để đến lúc hô hấp trong từng hơi thở rồi mới kêu ban hộ niệm!...*

- *Đừng để tới lâm chung rồi mới kêu ban hộ niệm!...*

Xin thưa thực, tới giai đoạn này nhiều khi chúng ta mới tới nói với người bệnh chưa tròn một câu thì họ đã chết rồi!... Thôi! Thôi!... Cũng đành niệm Phật cho người chết đó được lợi lạc chút nào hay chút đó, chứ không ai dám bảo đảm cứu được!... Nghiệp báo đã thành hình rồi!... Ván đã đóng thành thuyền rồi!... Thôi chịu thua!... Cứu không được!...

Vậy thì, muốn cứu một người bệnh vãng sanh, luôn luôn chúng ta phải phổ biến cái chương trình này ra. Để chi vậy?... Để cho chính thân nhân của họ biết được pháp hộ niệm quan trọng như thế nào? Muốn hộ niệm được thành công thì gia đình và người bệnh phải thông hiểu trước.

Tất cả những lời nói này cũng là để chuẩn bị cho chính chúng ta. Chính chúng ta phải hiểu, sau đó cần đưa rộng rãi những lời này cho nhiều người cùng biết. Tất cả đều nên chuẩn bị thì mới được an toàn. Được vậy, khi chúng ta tới hộ niệm sẽ trợ duyên rất thuận lợi, rất là tốt và khả năng cứu người bệnh thực sự đơn giản và dễ dàng hơn.

Xin nhắc lại, đừng đợi đến lúc sắp chết rồi mới kêu ban hộ niệm tới. Trễ quá chúng ta cũng đành chịu thua!...

Mong chư vị phát tâm Bồ-Đề rộng lớn, phổ biến phương pháp hộ niệm để cứu được người hữu duyên vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Công đức vô lượng!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 18)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Khi đi hộ niệm cho một người bệnh, ban hộ niệm cần phải chú ý đừng để xảy ra những sự sơ suất... Chúng ta đang nói đây là “*Sơ suất*” của cá nhân người hộ niệm!...

Có nhiều trường hợp hộ niệm cho một người bệnh, ban đầu thì người bệnh rất tinh tấn, quyết tâm niệm Phật, nhưng khi hộ niệm được vài ba lần thì tự nhiên người bệnh không muốn người hộ niệm đến niệm Phật cho họ nữa. Vừa mới thấy như vậy, nhiều khi ban hộ niệm vội vã đánh giá rằng người bệnh bị oan gia trái chủ phá hoại, đôi lúc cũng làm cho tinh thần của người hộ niệm chao đảo vì nghĩ rằng là câu A-Di-Đà Phật không linh! Nhiều người đề nghị nên tụng kinh này, kinh nọ để giải!...

Chắc chắn vấn đề oan gia trái chủ báo hại người bệnh rất thường xảy ra! Thường lắm!... Nhưng cũng coi chừng nhiều khi do một sự sơ suất nào đó của người hộ niệm mà tạo ra sự phiền não cho người bệnh! Vấn đề cũng khá nhiều đấy, chứ không phải ít đâu!...

Ví dụ, xin đưa ra một trường hợp như thế này, khi một ban hộ niệm nọ thấy người bệnh bị bác sĩ cho biết là chắc chắn phải chết, không còn cách nào cứu chữa được nữa. Vì thấy tình trạng người bệnh cũng yếu quá rồi, nên ban hộ niệm mới tới bàn luận với gia đình, đề nghị cho hộ niệm 24/24, tức là hộ niệm suốt ngày đêm để bảo đảm cho người bệnh vãng sanh. Gia đình chấp nhận.

Ban hộ niệm khởi sự hộ niệm liên tục 24/24. Niệm Phật đến ngày thứ ba, người bệnh vừa thấy ban hộ niệm đến thì tỏ vẻ hoảng sợ, bỏ trốn, không muốn người hộ niệm tiếp tục niệm Phật nữa!... Ban hộ niệm nghĩ rằng, đúng là hiện tượng oan gia trái chủ ngăn cản, và email tới hỏi tôi cách hóa giải. Nghe kể lại sự việc, tôi liền viết thư trả lời:

- *Coi chừng người bệnh sợ người hộ niệm chớ không phải sợ oan gia trái chủ đâu!...*

- *Tại sao vậy?...*

- *Có phải là trong mấy ngày qua quý vị thay phiên nhau hộ niệm 24/24 cho người bệnh đó không?...*

- *Đúng như vậy!...*

Tôi nói:

- *Chư vị là những người đang khỏe mà phải chia ca ra niệm từng hai tiếng đồng hồ rồi về nghỉ. Ca khác vô thay thế niệm hai tiếng đồng hồ nữa rồi về nghỉ... Cứ thế mà thay phiên niệm liên tục như vậy!... Trong khi người bệnh là người sắp chết, làm sao họ có khả năng thức 24/24 để niệm Phật với chư vị?...*

Quý vị tưởng rằng người bệnh bị oan gia trái chủ báo hại, nhưng coi chừng vì chính ta sơ suất mà vô tình biến “Người hộ niệm” thành “Oan gia trái chủ”, chớ chưa chắc là thực có oan gia trái chủ đến báo hại họ đâu!...

Nhiều khi người hộ niệm không để ý mà sơ suất! Cứ nghe nói một người sắp chết thì phải niệm 24/24, nên mười mấy hai chục người cứ thay phiên nhau: Từ 8 giờ đến 10 giờ là nhóm tôi; Từ 10 giờ đến 12 giờ là nhóm chị; Từ 12 giờ đến 2 giờ là nhóm anh... Thế là cứ tiếp tục bắt người bệnh niệm Phật!... Nhiều khi người bệnh mệt lả người, muốn nhắm con mắt một chút để nghỉ mà không được! Người hộ niệm cứ bắt họ phải mở con mắt ra để niệm theo!... Tôi nói, người bệnh đó chịu đựng được ba ngày thì cũng giỏi lắm rồi đó... Chứ đúng ra chỉ cần một ngày thôi thì người ta đã sợ rồi!... Sợ mất hồn luôn!...

Thành ra, vấn đề hộ niệm mà chính mình nghiên cứu không kỹ, nên áp dụng sai nguyên tắc! Có những nơi người ta hộ niệm hoài không thấy được kết quả. Tôi khuyên chư vị ở đó:

- *Cứ vận động cho mạnh phương pháp hộ niệm đi...*
- *Cứ lưu thông rộng rãi những tọa đàm về hộ niệm đi...*
- *Cứ phổ biến cho nhiều những lời giảng giải về hộ niệm đi...*
- *Hãy nghiên cứu cẩn thận những phương pháp hộ niệm đi...*

- Nên đọc lên, đọc xuống những tài liệu hộ niệm cho nhiều lần đi...

Thì tự nhiên quý vị sẽ phát hiện ra thế nào là đúng, thế nào là sai!...

Niệm Phật 24/24 là khi người đó đã vào tình trạng hấp hối, tức là chỉ còn thở hắc hơi ra. Sau đó là khi họ tắt hơi rồi thì phải niệm liên tục 24/24 cho họ. Niệm ít ra là tám tiếng đồng hồ, có thể niệm tới mười mấy tiếng đồng hồ, hai mươi tiếng đồng hồ. Đó gọi là niệm 24/24...

Còn ở đây, trong khi người bệnh mệt muốn chết luôn, rõ ràng là thở không nổi nữa, thì làm sao họ có đủ khả năng mở mắt thức suốt theo người khỏe để nghe theo tiếng niệm Phật mà niệm theo với mình?!... Chính vì vậy, khi gặp một sự biến chuyển lạ, chúng ta cần cố gắng nhay bén một chút để bắt mạch cho đúng bệnh!... Tôi hỏi:

- Có phải trong ba ngày qua quý vị đã niệm 24/24 rồi không?

- Đúng rồi!... Đúng như vậy đó!... Chúng tôi niệm 24/24. Đầu tiên người bệnh niệm tốt lắm, nhưng không biết tại sao sau ba ngày, vừa thấy chúng tôi tới thì bỏ trốn!... Còn bảo chúng tôi về đi!...

Tôi nói:

- Chính tôi bệnh, nếu quý vị mà niệm như vậy, tôi cũng nói, thôi quý vị về đi cho rồi, tôi không dám tiếp nhận sự hộ niệm của chư vị nữa đâu!

Đừng sơ ý ứng dụng sai! Khi thấy người bệnh quá

yếu, niệm 24/24 có nghĩa là mình niệm ca từ 8 giờ đến 10 giờ xong rồi, thì giao lại cho người nhà và dặn người nhà phải cử một-hai người luôn luôn bên cạnh người bệnh để chăm sóc, trấn trở cho người bệnh, quạt nồng, sưởi ấm. Thấy người bệnh đau lưng quá, thì có người xoa cái lưng một chút. Để ý coi nằm lâu có bị lở lưng hay không? Hãy nắn bóp cái tay để cho người bệnh thoải mái. Người bệnh thường bị chóng mặt, hãy nói gia đình xoa xoa cái đầu giúp máu lưu thông lên đầu tốt, rồi niệm Phật với người bệnh... Họ niệm được thì niệm theo với mình, họ niệm không được thì nhắc nhở họ cố gắng lắng nghe tiếng niệm Phật mà niệm theo. Có những lúc thấy người bệnh mệt quá, mình cũng phải cho người ta nghỉ và mình ngồi bên cạnh niệm nhỏ nhỏ để trợ lực. Trong lúc người bệnh ngủ thì mình phải ở sát bên cạnh để theo dõi... Đó gọi là hộ niệm 24/24 trong những lúc người ta chưa chết.

Còn ở đây rõ ràng người bệnh chưa chết, còn bỏ chạy trốn được! Nhưng người bệnh mệt quá!... Mệt quá nên không cách nào có thể chịu nổi nữa!... Trong khi đó người hộ niệm thì niệm ào-ào, ào-ào, lực của mình mạnh mà ào-ào tống vô, người ta nghe tiếng niệm Phật không cũng thấy phiền não rồi, cũng chịu không nổi rồi làm sao mà người ta chịu được?...

Cho nên xin thưa với chư vị, phương pháp hộ niệm thấy đơn giản vậy nhưng có nhiều cái lắt léo, nếu người hộ niệm không nghiên cứu kỹ, vô tình không biết tại sao ở vùng này, mình hộ niệm hoài không có ai được vãng sanh hết!... Thật ra là tại vì mình nghiên cứu

không kỹ! Ngày nào cũng lo nghe Pháp, ngày nào cũng lo tu, ngày nào cũng lo tìm hiểu những đạo lý thiết cao, trong khi phương pháp hộ niệm thật dễ dàng, cụ thể, cứu người vãng sanh rõ ràng như một với một là hai, hai với hai là bốn vậy mà tỏ ý khinh thường, không chịu nghiên cứu tới!...

Có những nơi, khi đã nghiên cứu kỹ, người ta đi hộ niệm thường một-hai ca là thấy có hiện tượng vãng sanh liền. Tôi ví dụ như ở đây hiện có mấy người ở bên Âu châu qua tu tập, tôi rất khen tinh thần của những người ở bên Âu châu. Có anh đó đã nghiên cứu pháp hộ niệm đến nỗi anh chịu khó nghe các lời tọa đàm rồi ghi ra từng chút từng chút những điểm quan trọng. Những lời khai thị trước bệnh nhân trong các VCD vãng sanh anh đều ghi ra. Tại Niệm Phật Đường của chúng ta, cứ mỗi lần nói chuyện về hộ niệm, sáng ra tôi đưa các bài này lên internet, ở đây chín giờ sáng thì bên Âu Châu cỡ một giờ sáng. Một giờ sáng mà họ vẫn chờ để nghe. Mỗi ngày đến một giờ sáng mới có mà vẫn cứ chờ như vậy.

Vì tha thiết chuyện vãng sanh, nghiên cứu pháp hộ niệm kỹ lưỡng như vậy, anh mới giật mình tỉnh ngộ. À!... Hôm trước mình làm cái điều này sai rồi, bây giờ sửa lại... Nhờ như vậy mà hộ niệm ca đầu tiên anh đã thành công. Hộ niệm ca thứ hai cũng có sự thành công... Trong khi có những chỗ hộ niệm qua ba-bốn năm trường không tìm ra một người nào có thoát tướng tốt!

Một trong những lý do thất bại có thể là trước khi đi vào hộ niệm cho bệnh nhân ban hộ niệm không

chuẩn bị gì trước cả. Thành viên trong ban hộ niệm cũng hoàn toàn không biết gì để chuẩn bị! Trong suốt thời gian trước đó, không ai bàn luận với nhau về hộ niệm! Lập ban hộ niệm lên nhưng nhiều khi không có một cuộc họp để hướng dẫn cho nhau, không có một lần nào bàn ra tán vào để biết điều nào đúng, điều nào sai!...

Vì cho rằng việc hộ niệm quá đơn giản, thành ra thiếu sự chú ý, chỉ cần nghe điện thoại báo thì đi... Tới nơi, ông A thì nghĩ theo cách A, ông B thì nghĩ theo cách B, còn ban hộ niệm thì nghĩ theo cách C!... Người thì muốn niệm lớn, người thì muốn niệm nhỏ, người thì muốn niệm kiểu này, người thì muốn niệm kiểu kia...

thành ra lộn xộn!... Cuộc hộ niệm không được sự thống nhất! Không có sự thống nhất như vậy thì chắc chắn một hai giờ sau là bắt đầu xì xào rồi đó!... Bất đồng ý kiến rồi đó!...

Tại sao như vậy?... Xin thưa là tại vì không chịu phổ biến phương pháp hộ niệm. Ngay tại Úc này cũng có vấn đề này, xin thưa thật với chư vị, trong ban hộ niệm người này thì niệm lớn, người kia niệm nhỏ, người này niệm bốn tiếng, người kia niệm sáu tiếng...

lộn xộn như vậy thì làm sao người bệnh đó được vãng sanh!

Vì thế, dù hộ niệm rất là đơn giản. Tuy nhiên, cũng có những điều mình phải nắm vững. Nếu không chịu nghiên cứu, mình dễ vô tình tạo ra những sơ suất oan uổng làm người bệnh bị mất phần vãng sanh!...

Có một lần đi hộ niệm, người hộ niệm ngồi cách cái giường người bệnh cỡ chừng một thước. Trong khi

đó thì người gia đình thường xuyên đi qua đi lại trước mặt người hộ niệm. Một người khác thì quay phim, kéo lê dây điện qua lại trên giường người bệnh. Thấy vậy tôi than: “*Trời ơi! Hộ niệm kiểu này thì tiêu rồi!...*”. Có lần, một người quay phim, còn mở đèn chiếu vào xác người chết để quay. Thấy vậy, tôi nói thẳng liền: “*A-Di-Đà Phật! Xin ngưng lại một chút... Chư vị niệm như thế này, không cách nào người này vãng sanh được*”. Những vấn đề này cần mời gia đình ra điều chỉnh liền. Mình phải điều chỉnh ngay lập tức, nếu không thì nhất định người này bị trở ngại!

- *Không bao giờ được phép mở đèn pha chiếu vào cái thân xác của người chết để quay phim.*

- *Không bao giờ được phép lán qua trước mặt người hộ niệm để quay phim!*

Anh muốn quay phim thì đứng chỗ nào đó im lặng mà quay. Quay được thì quay. Quay không được thì thôi. Chúng ta không cần cái phim đó. Điều chúng ta cần là cứu người bệnh này vãng sanh...

Tại sao trong khi hộ niệm mà người nhà đi qua đi lại tự nhiên, trong khi ban hộ niệm không nói một lời cảnh cáo? Vị nể quá đáng chăng?

Cho nên, xin thưa với chư vị, đã đi hộ niệm mình cần phải giữ vững nguyên tắc của nó. Những điều thường bị sơ suất như:

- *Thứ nhất là đi qua đi lại, nói chuyện gây ồn ào.*

- *Thứ hai là niệm không đều.*

- Thứ ba là bất đồng ý kiến với nhau.

Tất cả những điều này xin chư vị phải họp lại mà bàn thảo cho đảng hoàng. Hãy soạn ra nội quy cho đảng hoàng. Nội quy đối với gia đình. Nội quy đối với thành viên trong ban hộ niệm. Nhất định phải rõ ràng! Vị nào chấp nhận được thì đi hộ niệm. Vị nào không chấp nhận thì nên ở nhà. Nếu tới hộ niệm mà không theo đúng quy luật, nhiều khi chư vị tạo ra oan uổng cho người ta và chính những cái oan nghiệt đó sẽ trả về cho chính mình nhận lấy hậu báo không tốt!... Nên nhớ, Hòa Thượng Tịnh-Không nói: *“Giết một người mà cái tội không nặng bằng làm cho huệ mạng của người đó bị mất”*.

Mong chư vị hiểu được chỗ này, nếu đi hộ niệm phải quyết giữ nghiêm luật đảng hoàng, không thể nào mà tự động làm bất cứ một điều gì sai với nguyên tắc hộ niệm. Mong chý vị đồng tu nhất định phải làm đúng pháp. Hộ niệm như “**Lý**” như “**Pháp**” để cứu độ chúng sanh.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 19)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong thời Mạt-pháp này căn cơ của chúng sanh thấp kém lắm, nghiệp chướng nặng nề lắm, niệm Phật muốn được vãng sanh rất cần đến sự trợ duyên của đại chúng trong những giờ phút cuối cùng. Cho nên vận động, phổ biến, giao lưu phương pháp hộ niệm rất là quan trọng!... Một người biết được phương pháp hộ niệm là họ biết được những điều cần phải thực hiện để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Một người sợ chết khi bệnh xuống thường hay nguyện cho hết bệnh, đây là cái nguyện làm cho họ bị mất phần vãng sanh.

Vì nguyện cho hết bệnh là còn sợ chết, còn tham cái thân mệnh này, tức là người đó chưa muốn vãng sanh! Người hộ niệm chúng ta thấy vậy nhiều khi vì để

chiều lòng người bệnh, mới uyển chuyển khuyên họ niệm Phật để được hết bệnh... Uyển chuyển thì có tốt đó, nhưng mà trên mục đích giúp họ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì ta đã hướng dẫn lạc đường rồi!...

Vì thế, người hộ niệm không được hướng dẫn người bệnh niệm Phật cho hết bệnh, mà khuyên họ rằng hãy niệm Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, phải mạnh dạn buông xả cái báo thân này đi, thân nghiệp này có định số rồi, lúc nào đi cứ đi. Giảng cho họ hiểu rằng báo thân này chết chứ ta không chết, ta vô sanh vô tử về Tây-Phương Cực-Lạc hưởng đời an vui sung sướng. Phải tìm thiện xảo phương tiện để giúp vực tâm lý người bệnh lên quyết lòng đi về Tây-Phương mới là đúng đạo.

Cũng có nhiều trường hợp người bệnh quyết lòng đi về Tây-Phương Cực-Lạc, gia đình cũng yểm trợ chuyện vãng sanh và ban hộ niệm cũng tích cực hộ niệm đúng theo phương hướng đó, nhưng trong quá khứ đã có xảy ra một chuyện như thế này:

Có một vị kia rất tha thiết được vãng sanh, niệm Phật rất là tinh chuyên. Nhưng người bệnh bị nghiệp hành hạ có lẽ cũng khá lâu, hơn hai tháng gần ba tháng trường, phải nằm trên giường bệnh. Bác sĩ cho biết chắc chắn là phải chết. Gia đình cũng yểm trợ và ban hộ niệm ngày nào cũng đến hộ niệm cho vị đó. Nhưng chờ mãi tuần này qua tuần nữa cũng không chết, một tháng rồi tháng nữa cũng không thấy ra đi, trong khi bệnh tình rất là nặng!...

Sau đó, có lẽ người bệnh đã được sự đồng ý của gia

đình hay sao đó, mới phát cái tâm nguyện như thế này: “*Tôi sẽ nhịn ăn để đi về với Phật sớm, chứ để tình trạng này thì thấy tội nghiệp cho ban hộ niệm quá!*”... Gia đình cũng yểm trợ trong tinh thần đó luôn, họ nói nằm đây chỉ cho khổ, nên đồng ý để người bệnh cử ăn cho chết!... Ban hộ niệm thấy vậy biết rằng người này đã quyết lòng vãng sanh, nên cũng mừng!...

Có một người trong ban hộ niệm lại email tới hỏi Diệu Âm rằng nếu vị đó quyết định làm như vậy thì bây giờ làm sao?...

Diệu Âm có trả lời:

- *Vãng sanh trong trạng thái tỉnh thức, thân thể sung mãn, niệm Phật tinh chuyên, đầu óc sáng suốt... mới là điều hay. Chứ vãng sanh kiểu này thì tay chân xụi lơ không cất lên nổi, mặt mày thì tái nhợt của người chết đói!... Một người bị đói mà chết, thì lúc chết làm sao thoải mái bằng người ăn uống no đủ ra đi? Làm sao sung sướng bằng người niệm Phật đứng cò cò một chân, hoặc ngồi như thế này cười hề hề rồi nói: “Phật đã tới rước rồi, xin chư vị tiếp tục niệm Phật, tôi đi đây”. Trạng thái nào hay hơn?...*

Cho nên tôi nói với người đó, mau mau bảo người bệnh phải ăn uống lại. Không những ăn mà còn ăn cho bổ dưỡng nữa là khác. Có ăn được cứ việc ăn, có uống được cứ việc uống. Thân mạng này lúc nào đi thì cứ để nó đi, lúc nào ở thì cứ để nó ở, chứ không thể nhịn đói để chết mà gọi là vãng sanh được! Đây là vấn đề tự tử!... Phật không cho phép chúng ta tự tử.

Tinh thần muốn vãng sanh là điều tốt, còn ngày giờ ra đi thật sự đã có định rồi, hãy để A-Di-Đà Phật lo đi. Mình ra đi trong tư thế tinh thức thoải mái, đầu óc sáng suốt không hay hơn là nằm liệt một chỗ, gọi là đói mà chết hay sao?... Điều này không tốt!...

Người hộ niệm khi thấy được người bệnh tha thiết muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc như vậy, thấy được điều lo lắng của gia đình bệnh nhân như vậy, đứng ra nên có những lời khai thị thích đáng:

- Bác ơi! Nhờ bác nằm đây mà con làm được công đức. Nhờ bác mà ngày ngày chúng con được tới đây niệm Phật... Bác ở đây một ngày là tạo cho chúng con có công đức một ngày. Bác ở đây một bữa là tạo cho vùng này có thêm những người biết niệm Phật... Một ngày còn ở đây bác tạo ra biết bao nhiêu công đức. Khi bác vãng sanh, ra đi với thoai tướng tốt đẹp thì bác tạo thêm niềm tin về Phật pháp cho chúng sanh. Rồi vô lượng vô biên chúng sanh từ niềm tin đó lại tạo công đức nữa... Khi về Tây-Phương thành đạo rồi, bác sẽ đi mười phương pháp giới cứu độ chúng sanh, cứu độ oan gia trái chủ, cứu độ ông bà cha mẹ, cứu huyền thất tổ...

tiếp tục tạo công đức vô lượng vô biên nữa. Cho nên ngày nào bác niệm Phật quyết lòng đi về Tây-Phương, thì dù đang nằm trên giường bệnh nhưng bác vẫn đang tạo công đức cho chúng sanh. Chúng con xin cảm ơn bác. Bác cứ việc yên lòng niệm Phật, thoải mái đừng lo ngại nữa. Như vậy bác ở hay đi vẫn có công đức. Ngày nào bác về Tây-Phương thì nhớ về cứu độ chúng con, cứu độ chúng sanh nhé.

Nếu mình nói những lời này ra thì gia đình cảm thấy thoải mái, người bệnh đó cũng cảm thấy thoải mái luôn. Chứ tại sao thấy người ta lâu quá chưa vãng sanh lại xúi nhủi ăn để đi cho sớm?!... Xin quý vị hãy nhớ trường hợp sơ suất này. Phải rất cẩn thận trong vấn đề hướng dẫn khai thị, nếu không sẽ đưa đến tình trạng sai lầm!...

Một trường hợp khác, cách đây cũng không lâu, cũng hơn một năm, người bệnh đó cũng niệm Phật quyết lòng ra đi, ban hộ niệm đến niệm Phật hàng ngày tốt lắm. Gia đình cũng có người hộ niệm nữa. Nhưng niệm tới hơn mấy tháng rồi, người bệnh đã không ăn được nữa, nhiều lúc có tình trạng như muốn hấp hối, nhưng cứ chập chờn chập chờn như vậy, mà ra đi không được!... Thì một vị lại đề nghị rằng:

- Đừng cho uống nước nữa!... Nếu cứ cho uống nước hoài thì làm sao mà đi cho được!... Thôi không cho uống nước nữa!...

Ngay trong dịp đó thì Diệu Âm được người ta dẫn tới hộ niệm, thấy tình trạng như vậy, tôi nói:

- Tại sao quý vị hộ niệm mà không để cái ly nước ở bên cạnh? Nếu người bệnh khát nước thì làm sao?...

Thì người ta mới nói:

- Dạ thưa, vị đó đã cấm không cho tụi em tiếp nước.

- Tại sao vậy?...

- Vì uống nước hoài không vãng sanh được!...

Tôi nói:

- *Chẳng lẽ quý vị bắt người này phải chết khát sao?!...*

Đây là những chuyện sơ suất, hay nói thẳng là sai lầm của người hộ niệm!... Vấn đề ăn, nếu người bệnh còn ăn được thì phải cho họ ăn. Nếu họ ăn khó khăn thì dùng thức ăn loãng. Ăn được người bệnh mới tránh bị kiệt sức, nhờ vậy họ mới niệm Phật tốt. Có chút ít sức khỏe họ mới thoải mái niệm Phật với mình, mới sáng suốt phân biệt được đâu là A-Di-Đà Phật, đâu là oan gia trái chủ trá hình chứ. Nên nhớ, tình trạng thức tỉnh, thoải mái để niệm Phật rất cần cho người bệnh.

Còn khi một người bệnh không còn ăn được nữa, tức là cơ thể của họ không còn tiếp nhận được thức ăn nữa, nhưng nước vẫn rất cần cho họ. Lúc nào cũng vậy, nước rất cần. Mình phải tiếp nước cho người bệnh đến lúc mà họ không còn uống được nữa mới thôi. Cho uống bằng cái muỗng cà-phê rót từng giọt nước nhỏ. Nếu họ uống không được nữa, thì xin chư vị hãy dùng một miếng bông gòn nhỏ thấm nước thỉnh thoảng thoa trên môi, nếu để ý nhiều khi quý vị sẽ thấy họ liếm liếm cái môi trong đó, tức là họ khát nước. Như vậy những trường hợp đó chúng ta phải tiếp tục thỉnh thoảng thoa ướt cái môi để tiếp nước cho họ. Có chút nước vào mới giúp họ khỏi bị khát nước, đầu óc người ta tỉnh lại, giảm bớt chóng mặt, giúp hệ thống thần kinh cũng như máu huyết hoạt động tốt hơn.

Đừng thấy người bệnh cứ ngáp ngáp hoài không ra đi, thay vì châm nước cho tỉnh, lại tính chuyện cúp

nước để chết cho sớm!... Hì hì!...

Khi thấy tình trạng như vậy, tôi kêu đem nước tới cho uống, vừa nhỏ vô một giọt nước... Trời ơi!... Người bệnh há cái miệng thiệt to ra... Nhỏ thêm giọt nữa... Thêm giọt nữa.... Cho uống chút nước, khoảng chừng một tiếng đồng hồ sau người ta mở mắt ra được. Họ đã tỉnh lại... Đây là những kinh nghiệm đáng ghi nhớ.

Nhiều khi sơ ý những chuyện này, chúng ta tạo ra những điều oan uổng!... Phải nhớ, đi hay ở đều có số phận! Việc này chớ vị cứ để cho Phật lo đi, để cho cái thọ mệnh của họ định đi, còn chúng ta cứ giữ tâm nguyện hộ niệm người đó đúng pháp là được. Còn sống thêm một tiếng đồng hồ ta niệm thêm một tiếng đồng hồ, còn sống thêm một tuần ta có cơ hội tạo thêm công đức một tuần. Người hộ niệm luôn luôn phải có cái tâm “**Cảm ơn người bệnh**”, vì nhờ người bệnh mình mới tạo được công đức.

Các vị pháp sư trong Tịnh-Độ tông thường nói như vậy: “*Ngồi trước bệnh nhân niệm Phật công đức lớn hơn ngồi trong Niệm Phật Đường niệm Phật ít ra cũng ba lần*”.

Ngồi trong Niệm Phật Đường ta nhiếp tâm niệm Phật để nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, còn ngồi bên người bệnh niệm Phật ta nhiếp tâm mạnh hơn, ta có cái tâm chí thành cầu vãng sanh, lại còn có tâm chí thiết nguyện cầu cho người bệnh được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nghĩa là ta có thêm cái công đức cứu độ một người phàm phu tục tử biến thành bậc Chánh-Giác trên cõi Tây-Phương. Công đức này lớn vô

lượng vô biên!... Ngài Ân-Quang nói: “*Nếu đem công đức đó hồi hướng về Tây-Phương thì đạo nghiệp tự nhiên thành*”. Chính vì vậy, khi gặp một cơ hội hộ niệm chúng ta nên tham dự, đừng nên bỏ rơi uổng lắm!...

Ngài Tịnh-Không nói: “*Thế gian này làm việc công đức không có công đức nào qua mặt được công đức hộ niệm*”.

Cho nên chư vị đồng tu ở đây khi người nào bệnh đừng ngại nhé!... Mình nằm một tuần cứ để ban hộ niệm tới hộ niệm một tuần... Mình nằm một tháng cứ việc nằm một tháng niệm Phật, đừng lo nghĩ gì khác. Buông hết đi!...

Nhớ cho kỹ, hãy vui vẻ để người hộ niệm được vui vẻ. Nhờ vậy lúc mình ra đi nhất định sẽ có những người hộ niệm trợ duyên cho mình một cách tích cực, để nhất định mình đi đúng đường. Giờ đây ta chỉ một lòng một dạ niệm Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là được. Khi vãng sanh về Tây-Phương rồi thì công đức của ta bồi đắp lại cho những người đưa tiễn ta vãng sanh sẽ lớn hơn hàng trăm hàng ngàn lần. Xin đừng e ngại! Đã bệnh rồi mà còn ngại ngùng nữa thì mình mất vãng sanh!... Mất vãng sanh thì mình chịu đọa lạc, lại còn phụ công sức của người hộ niệm! Oan uổng!...

Vậy nên, người tha thiết muốn vãng sanh thì tâm-tâm, nguyện-nguyện niệm Phật cầu về Tây-Phương mới đúng. Đừng ngại đừng ngùng mà coi chừng sơ ý uổng công một đời niệm Phật!

Mong tất cả chư vị cứ vững tâm quyết lòng đi về Tây-Phương thành đạo thì tất cả đều được giải quyết...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 20)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Khi đi hộ niệm chúng ta phải hết sức cẩn thận, từ động tác, cử chỉ, cho đến lời nói, vì công việc này là cứu cả huệ mạng của một người.

- Hộ niệm cẩn thận, chúng ta có thể giúp một người vãng sanh về Tây-Phương thành đạo...

- Hộ niệm sơ suất, người bệnh có thể mất phần vãng sanh, đi vào chỗ đọa lạc! Một khi bị đọa lạc rồi có thể tới vạn kiếp sau người ta mới thoát nạn!...

Do đó xin chư vị đừng bao giờ sơ ý trong lúc đi hộ niệm.

Xin kể ra đây một câu chuyện có thực do một vị đồng tu sơ suất trong khi hộ niệm mà đưa đến một hậu quả không thể cứu vãn!

Có một ban hộ niệm đi đến hộ niệm cho một gia đình kia, người thân của họ bị ung thư. Toàn bộ gia đình của họ không có tu học Phật. Nhưng khi bị ung thư, bác sĩ đã tuyên bố phải chết, họ được cơ may gặp ban hộ niệm đó tới khuyên rằng, bây giờ cái chết chắc chắn sẽ đến rồi, nhưng nếu trong cơ hội này mà quyết buông xả, tin tưởng niệm câu A-Di-Đà Phật, chúng tôi sẽ đến niệm Phật trợ duyên cho, nếu phát khởi Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ thì cơ hội này sẽ được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nhất định không còn chết nữa.

Gia đình đó là một gia đình có học thức, con cái đều đạt khá cao, chỉ có một điều là họ chưa biết gì về Phật pháp. Thật ra đây cũng chỉ là lẽ thường tình của người thế gian!

Khi ban hộ niệm đến khai thị, dẫn giải thì gia đình dần dần tin tưởng, chính vị bị ung thư đó cũng phát lòng tin tưởng và tha thiết niệm Phật từng ngày mong muốn được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Ban hộ niệm mỗi ngày đến hộ niệm cho vị đó trong suốt khoảng hai tuần, cũng cố được tín tâm của vị đó càng ngày càng vững hơn và gia đình cũng không có gì thoái tâm hết...

Trong ban hộ niệm có một thành viên thường khi không theo hộ niệm chung với đại chúng. Ban hộ niệm đi mười lần thì may ra vị này tham gia được “Nửa lần”!.... Nghĩa là lâu lâu cũng đi hộ niệm, nhưng chỉ dự

vài mươi phút rồi bỏ về, chứ không tham gia đầy đủ.

Đến một lần kia, khi buổi hộ niệm đã xong, ban hộ niệm đã ra về, thì cá nhân của người ít khi đi hộ niệm này lại đến nhà người bệnh để thăm. Khi đến thăm thấy nhà của người bệnh không có bàn thờ Phật, hỏi ra mới biết nhà này không ai biết tu hành, chưa từng niệm Phật. Vị đó mới nói như vậy:

- Gia đình của quý vị không có bàn thờ Phật, quý vị cũng chưa biết tu hành gì cả, thì làm sao mà được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc? Chẳng lẽ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc dễ lắm sao!?!...

Người đó nói một câu như vậy, làm cho người trong gia đình ngỡ ngàng!... Tất cả niềm tin được ban hộ niệm củng cố cho họ trong suốt mấy tuần hộ niệm, từ một lời nói này đã làm sụp đổ hoàn toàn! Họ chơi vơi, không còn một tia hy vọng nào để nghĩ đến chuyện vãng sanh nữa hết!...

Mỗi ngày ban hộ niệm đều đến hộ niệm, khuyến giải và tạo được tình trạng hộ niệm càng ngày càng vững, niềm tin của gia đình càng ngày càng vững...

Nhưng đến hôm đó, khi ban hộ niệm đến thì thấy ngay một bầu không khí nhạt nhòa!... Tinh thần của gia đình có vẻ miễn cưỡng vô cùng, hoàn toàn khác hẳn với những lần trước!... Khi hộ niệm xong mọi người đều tự hỏi, tại sao lại có cái hiện tượng lạ lùng như vậy?!...

Ngày hôm sau cũng đúng giờ đó tới hộ niệm nữa, nhưng khi gần tới nhà, thì gia đình người bệnh điện thoại đến nói rằng:

- Thôi! Chư vị hôm nay khỏi cần đến hộ niệm cho người thân của chúng tôi nữa, tại vì người thân của tôi không có khả năng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc đâu!...

Trong thời gian đó thì tình trạng của người bệnh đã gần tới ngày giờ ra đi rồi. Ngày đó, trên đường đi gần tới nơi hộ niệm, thì nhận được cuộc gọi đó, ban hộ niệm đành phải quay trở về. Tất cả mọi người cảm thấy rất ngỡ ngàng và thương hại cho người bệnh!...

Liên sau đó gia đình đưa người bệnh trở vào bệnh viện, trong khi trước đó một ngày gia đình vẫn làm đúng theo lời khuyến tấn của ban hộ niệm, quyết lòng không đưa vô bệnh viện nữa, vì bác sĩ đã cho biết là phải chết rồi, có đưa vào cũng chết. Ngay ngày hôm đó, khoảng 12 giờ đêm thì người bệnh tắt hơi ra đi trong bệnh viện!...

Quý vị thấy không?!... Chỉ cần một lời nói thôi mà ảnh hưởng tệ hại như vậy, đã đánh đổ tất cả niềm tin, đã phá vỡ hoàn toàn cơ hội vãng sanh của một người!...

Xin thưa với chư vị, khi đi hộ niệm chúng ta phải rất cẩn thận từng lời nói mới được. Nếu sơ ý, nói một lời bất cẩn tự ta tạo nghiệp chướng vô cùng lớn! Một lời nói khuyến tấn tích cực làm cho gia đình tăng thêm niềm tin. Chỉ cần tăng thêm niềm tin như vậy thì họ quyết lòng niệm một câu A-Di-Đà Phật, dù cho trước đó họ không tin, nhưng mười niệm trước khi tắt hơi họ vẫn có thể vãng sanh như thường. Rõ ràng một lời nói khuyến tấn có thể đưa một người lên tới Tây-Phương Cực-Lạc thay vì họ xuống dưới tam ác đạo để chịu nạn.

Một ý niệm sai lầm, một cử chỉ bất cẩn, một lời nói sơ ý thay vì đưa một phàm phu thành bậc Chánh-Giác, lại biến một phàm phu đó trở thành một con súc sanh, một loài ngạ quỷ, hay một chúng sanh trong địa ngục!...

Chỉ vì một lời nói mà gây ra ảnh hưởng quá tai hại!...

Trở lại vấn đề tại sao một người đó không tu, nhưng mà ban hộ niệm vẫn tích cực hộ niệm cho họ? Xin thưa với chư vị, A-Di-Đà Phật đã phát đại thệ: “**Mười niệm tất sanh**”. Mười niệm này là mười niệm trước giờ phút lâm chung.

Hôm trước chúng ta nói rồi, chúng ta tu hành như thế này, đừng nghĩ rằng mình sẽ vãng sanh an nhiên tự tại. Chưa chắc đâu! Coi chừng một ý niệm công cao ngã mạn nổi lên đã phá tan mất công đức rồi!... Đi nói một lời bất cẩn phá tan mất công đức rồi!... Tu hành mà quá nhiều sơ suất, chưa chắc gì ta dám đoán xác suất những người này được tới 5% vãng sanh! Nhưng chính ban hộ niệm chúng ta đã từng chứng kiến những người trước giờ chưa biết tu, nhưng mà dám tin tưởng xác suất của họ tới 95% vãng sanh.

Vì sao vậy?... *Vì yếu tố Tín-Hạnh-Nguyện của họ đã ứng hợp trước những giờ phút lâm chung.* Chúng ta không thể nào lấy tu nhiều tu ít, hoặc lấy cái hình thức bên ngoài mà đoán được bên trong đâu.

Ngài Pháp-Nhiên Thượng Nhân là Tổ Sư khai sáng Tông Tịnh-độ của Nhật Bản, có người hỏi Ngài câu này:

- *Thưa Thượng Nhân, một người xuất gia và một người không xuất gia niệm Phật, người nào được vãng sanh vững hơn?...*

Ngài nói:

- *Kết quả giống nhau.*

Lại hỏi:

- *Tại sao một vị xuất gia giữ giới, ăn chay, tuyệt dục, ly gia, niệm Phật và một người tại gia có vợ con, ô nhiễm đủ thứ, niệm Phật lại giống nhau?*

Ngài nói:

- *Vì câu A-Di-Đà Phật ai niệm cũng giống nhau! Một cục vàng nếu mình lấy một cái tấm vải nhung thật đẹp bao lại, hoặc lấy một mảnh giẻ rách mục nát bao lại, cục vàng đó cũng có giá trị ngang nhau.*

Nghe lời nói của Ngài làm cho mình ngộ ra. Một người tu nhiều được tượng trưng bằng miếng vải nhung, miếng vải nhung rất đẹp bao viên ngọc bồi lại!... Một người không tu tượng trưng bằng miếng vải rách, miếng vải mục rách bao viên ngọc bồi lại. Người thấy miếng vải nhung đẹp quá, cứ đem nó bao viên ngọc cho thật kín lại, thì coi chừng viên ngọc không phát quang được! Ấy thế mà miếng vải mục rách, bao đâu rách đó, bao đâu rách đó, nhờ vậy mà viên ngọc lại dễ phát quang ra...

Hiểu được như vậy, chúng ta mới biết rằng người nào đó dù hồi giờ không tu, nhưng nhờ cái duyên trong lúc cuối đời gặp những người hộ niệm khuyến giải, họ phát lòng tin tưởng và quyết lòng đi. Họ thấy đời này

họ không tu nên biết rõ nghiệp chướng quá nặng nề! Nghĩ vậy mà họ biết khiêm nhường, họ biết thành tâm kiết thành sám hối... **Kiệt thành sám hối, niệm Phật được vãng sanh bất khả tư nghĩ!...** Cho nên đừng bao giờ nghĩ rằng mình tu như thế này là ngon hơn những người không tu nhé!...

Ngài Tịnh-Không luôn luôn nhắc nhở chúng ta rằng, đừng bao giờ khinh thường những người không tu. Nếu có cái tâm khinh thường những người không tu, coi chừng trước giờ phút lâm chung họ có cái cơ duyên gặp được người hộ niệm khai thị chỉ đạo, họ ngộ ra đường đạo, họ đi thẳng một mạch. Trong thời gian ngắn ngủi một ngày hai ngày, một tuần hai tuần, họ chuyên tâm niệm Phật không còn giáp tạp, không còn phân vân, họ vãng sanh nhiều khi thượng phẩm vẫn có như thường, đừng nên khinh thường!...

Tại vì sao?... Tại vì viên ngọc như ý mỗi người đều có cả, với Thánh không tăng, với Phàm không giảm, với một chúng sanh cũng vẫn là vậy. Nhiều người sơ ý cứ đem cái gì đó bao viên ngọc lại! Mình tưởng công phu tu hành của mình giỏi quá, thấy miếng vải nhung quá đẹp, nên lấy nó bao lại lớp-lớp hàng-hàng làm cho viên ngọc phát quang không được!... Còn viên ngọc của một người không tu vẫn là vậy, không hơn không kém, nhưng vì phước báo quá yếu nên họ không có miếng vải nhung, họ chỉ có miếng vải mục rách để bảo bọc viên ngọc, vô tình miếng vải rách ra, vải rách ra thì viên ngọc mới phát quang lên được. Khi hiểu được chỗ này, xin chư vị phải nhớ thật kỹ cho:

- *Càng tu càng phải khiêm nhường.*

- *Càng tu càng phải cẩn thận để thượng phẩm thượng sanh ta được phần.*

- *Đừng bao giờ khinh thị bất cứ một người nào.*

Cho nên mỗi lần đi hộ niệm chúng ta phải hết sức cẩn thận...

- *Cẩn thận từ câu nói...*

- *Cẩn thận từ động tác kéo cái ghế ra...*

- *Cẩn thận từ những cử chỉ đứng lên...*

- *Cẩn thận từng chút từng chút...*

Nếu sơ ý ta tưởng là đang tạo công đức, nhưng vô tình lại tạo đại họa! Tạo đại họa cho người khác!...

Nhân này ta đã gây ra thì làm sao tránh được quả báo tương tự?!...

Mong chư vị hiểu được đạo lý này, quyết lòng cẩn thận để hộ niệm cho người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 21)

Nam Mô A-Di-Đà Phật!

Nói về điều sơ suất trong lúc hộ niệm, rất cần chư vị đồng tu đóng góp ý kiến. Nhưng riêng Niệm Phật Đường A-Di-Đà chúng ta thì không có một cái ý kiến nào hết, chúng tỏ là chúng ta ngon lành, không có sơ suất!?!...

Trong khi đi hộ niệm, vấn đề khuyến tấn người bệnh nhiếp tâm niệm Phật quan trọng vô cùng. Tuy nhiên chúng ta cũng phải có một chút tâm lý, tại vì là

người hộ niệm thì tâm của chúng ta có lẽ vững rồi, nhưng người bệnh chưa chắc gì đã vững, gia đình cũng chưa chắc gì vững vàng. Vậy thì khi hướng dẫn chúng ta phải cố gắng chú ý, điểm quan trọng nhất là đừng bao giờ làm cho người bệnh bị phiền não, bị trở ngại vì ý muốn của họ bị mình chi phối quá nhiều.

Trước đây Diệu Âm cũng có đưa ra những trường hợp, một người con muốn cho người mẹ được ở chỗ thoải mái, nhưng mà người mẹ lại không chịu. Vì ép buộc người mẹ mình phải ở cái chỗ thoải mái, vô tình làm người mẹ mất vắng sanh. Trong cuộc hộ niệm cho phụ thân của Diệu Âm cũng giống giống như vậy, một đứa em thì muốn cha mình phải đi vào Sài Gòn ở cái căn phòng có máy lạnh cho sướng, nhưng rõ ràng người cha của mình không muốn mà cũng ép buộc tới đó ở cho được. Khi Diệu Âm thấy như vậy thì liền lập tức chuyển ông già trở về cái chỗ mà mình gọi là không thuận lợi nhưng ông lại thích để ông ở. Tại vì người bệnh có thích, có vui thì người ta mới niệm Phật được. Nên nhớ kỹ điểm này.

Trong lời vấn đáp của Hòa Thượng, cũng như lời dạy của ngài Lý-Bỉnh-Nam có nói là khi hộ niệm chỉ cần niệm bốn chữ là đủ rồi, là hay nhất. Tuy nhiên có những người, người ta lại thích niệm “Nam Mô A-Di-Đà Phật”. Lúc bình thời mình nên khuyên họ: “*Bác niệm A-Di-Đà Phật sướng hơn, thoải mái hơn*”. Nếu người bệnh đó thích, người ta chịu thì mình niệm “A-Di-Đà Phật” với họ. Có nhiều người bệnh nói rằng, từ trước tới giờ tôi niệm “Nam Mô A-Di-Đà Phật” đã quen

rồi... thì mình cũng phải quyết định niệm “Nam Mô A-Di-Đà Phật” cho người ta để họ thích. Nên nhớ, trước những giờ phút sắp chết rồi, không còn dịp để chuyển đổi tâm ý họ đâu.

Có những trường hợp có đủ thời gian lâu, mình chuẩn bị trước được, thì có thể khuyên lần. Tuy nhiên, hai pháp niệm bốn chữ và niệm sáu chữ thật ra có cái tác dụng ngang nhau, chứ không có phải là chênh lệch quá đáng đâu, nhưng niệm bốn chữ là ngửa trường hợp khi quá yếu, người bệnh niệm không nổi. Khi đi hộ niệm, mình thấy có những người niệm sáu chữ niệm không nổi, người ta niệm mà hơi thở hỏn-hỏn hỏn-hỏn, niệm ba lần mới được sáu chữ!... Chính vì thế, pháp niệm bốn chữ ngắn lại, có thể giúp ích nhiều hơn. Tuy nhiên vẫn phải nhớ là phải tùy theo người bệnh.

Có nhiều trường hợp muốn chiêu người bệnh nhưng ta không thể chiêu được, chớ không phải lúc nào cũng phải chiêu đâu. Ví dụ, cách đây không lâu, có một vị trưởng ban hộ niệm email tới và hỏi như thế này:

- Khi tôi đi niệm Phật hộ niệm cho vị đó, nhưng vị đó lại yêu cầu rằng, hãy kêu gọi nhiều người tới niệm dùm cho họ ba ngàn biến chú Đại-Bi để cho hết bệnh trước rồi mới niệm Phật cầu vãng sanh. Bây giờ ban hộ niệm có làm hay không?

Khi được email đó, tôi thấy hơi mắc cười!... Tôi nghĩ nếu là một người bình thường ở ngoài thì hỏi câu này được, chớ một người đã giữ trách nhiệm là trưởng ban hộ niệm mà còn hỏi câu này nữa thì chắc chắn ban hộ niệm này không vững rồi!

Hỏi rằng mình niệm cho đến ba ngàn biến chú Đại-Bi, thì phải niệm bao lâu?... Một năm?... Nhiều khi một năm chưa chắc gì niệm xong ba ngàn biến chú Đại-Bi!...

Niệm Phật cần phải nhất hướng chuyên niệm. Pháp niệm Phật kỳ nhất là xen tạp! Người bệnh không biết nên xen tạp thì kệ họ, tại sao mình cũng nghĩ phải xen tạp như họ?... Rồi khi gặp một người bệnh khác, người ta yêu cầu phải tụng cho họ năm ngàn biến chú Vãng Sanh, thì mình cũng tụng sao?... Rồi gặp một vị nọ bảo phải tụng cho họ một ngàn biến Từ-Bi Thủy-Sám mình cũng tụng nữa à?... Tu hành như vậy, thì làm sao gọi là chuyên nhất được!... Hơn nữa khi gặp một người quyết lòng cầu cho hết bệnh, thì làm sao chúng ta có thể hộ niệm cho họ vãng sanh được?!...

Tôi trả lời với vị đó rằng, hãy tới khuyên người bệnh đó rằng:

- Tôi sẽ cố gắng tụng cho anh, cho chị ba biến chú Đại-Bi, (ba biến chứ không phải ba ngàn biến). Thành tâm tụng thì cũng có cảm ứng. Nhưng sau đó, anh phải mau mau trở lại niệm A-Di-Đà Phật, tại vì niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì anh mới có khả năng vãng sanh. Anh phải thành tâm, Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ, nếu căn bệnh này không làm cho anh phải mãn báo thân, có nghĩa là cái thân nghiệp báo của anh chưa mãn, thì tự nhiên anh hết bệnh. Anh phải tin tưởng như vậy mới được.

Sau đó người trưởng ban hộ niệm lại hỏi nữa:

- Nếu khi chúng tôi tới khuyên như vậy, mà người bệnh không chịu, lại bắt phải tụng cho đủ ba ngàn biến chú Đại-Bi, thì chúng tôi phải làm sao?...

Rõ ràng, là một trường ban hộ niệm mà còn hỏi những câu sai lầm nữa! Tôi nói rằng:

- Mình chỉ trợ duyên cho những người có duyên, chứ mình không thể nào cứu những người không có duyên được!

Phương pháp hộ niệm vãng sanh là giúp người đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không đi những đường khác.

Tôi hỏi rằng, nếu chính anh muốn tụng chú Đại-Bi để cầu giải nghiệp, thì liệu rằng chính anh có đi đúng con đường vãng sanh Tịnh-độ hay không? Tụng niệm như vậy thì anh đang đi theo đường giải nghiệp, nhưng đường vãng sanh thì bị lệch rồi, phải không?... Cho nên chính anh phải nhiếp tâm lại niệm một câu A-Di-Đà Phật. Anh khuyên người bệnh mà người bệnh không đồng ý, thì mình hãy giới thiệu những người nào mà họ cũng muốn cầu giải nghiệp, hết bệnh, chứ họ không muốn đi thẳng về Tây-Phương đến giúp cho người đó, còn ta thì đã hết duyên rồi! Người bệnh đã quyết lòng cầu hết bệnh, thì ta làm sao có thể giúp họ vãng sanh được?

Chính vì vậy mà có những chuyện chúng ta không thể nào chiều được! Nếu chúng ta sơ ý chỗ này, thì đường tu hành của chúng ta sẽ không còn thẳng nữa, không còn chuyên nhất nữa. Một khi không chuyên

nhất niệm câu A-Di-Đà Phật, thì trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật nói, đây là người bị vướng vào cái nạn “**Tà-Định-Tụ**”. Tà định tụ thì không thể nào có thể vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được. Tà có nghĩa là sao?... Không thẳng!

Một câu A-Di-Đà Phật là trực chỉ Tây-Phương để thành Phật. Nếu mình tụng một bài sám, tụng một bài Chú, tụng một bài kinh gì đó để giải nghiệp tức là đi theo con đường phước báu Nhân-Thiên rồi. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật nói rõ ràng, người cầu phước báu Nhân-Thiên không thể nào được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Chắc chắn!...

Chính vì vậy, nếu ta muốn trợ duyên cho người đó được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì phải dùng tất cả thiện xảo phương tiện ra năn nỉ họ, khuyến tấn họ, giải nghĩa cho họ hiểu. Họ hiểu được thì họ sẽ chuyên nhất một đường niệm Phật. Khi niệm Phật rồi, giả sử cái thân mệnh của người đó chưa hết, thì họ có thể sẽ hết bệnh rất nhanh. Nhiều lúc nhanh vô cùng.

Hôm trước mình có kể một câu chuyện, một vị Sư Bà nêu ra là trong đời của Ngài thấy ba người bệnh nặng thành tâm tụng chú Đại-Bi hết bệnh. Thì Diệu Âm có thưa rằng: “*Con cũng xin thưa với Sư Bà, là con thấy tới mười mấy hai mươi người thành tâm niệm Phật cầu vãng sanh đã hết bệnh. Có nhiều người hết bệnh được mười mấy năm, có nhiều người hết được bốn năm, năm năm, bảy năm...*”. Như vậy thì cái pháp giải nạn đối với người học Phật, chúng ta phải tin tưởng rằng kinh Phật, pháp của Phật là pháp giải nạn cho chúng sanh. Pháp

nào cũng giải nạn hết, nhưng mà đường giải nạn có ngắn có dài, trong kinh Phật gọi là “*Liễu Giáo*” và “*Bất Liễu Giáo*”.

Ví dụ như Phật dạy bố thí tài để giàu có, ta cứ xúi người đi bố thí tài để được giàu có. Nếu giữ ý nguyện đó làm chính, thì ta đi con đường gọi là đường tu phước. Tu phước để cầu đời sau được phước báo Nhân-Thiên.

Nhưng tiến sâu một chút nữa, khi lên một cảnh giới cao hơn, thì Phật nói những người tu phước báo Nhân-Thiên mất phần vãng sanh. Nếu người nào đeo đuổi theo cách tu phước báu nặng quá, thì sau này dễ bị nạn “*Tam thế oán*”! Tức là tu phước để hưởng phước, người đó dễ có phước trong đời sau. Đời sau có phước rồi, thường là những người không tu nữa. Không tu nữa mới bắt đầu hoang đàng, quậy phá!... Tại vì có cái phước đó mà làm hại! Làm hại rồi thì tạo nghiệp, đời tiếp sau đó bị nạn nặng lắm! Đó gọi là tam thế oán.

Chính vì vậy, khi chúng ta tu hành phải nhớ điều này: Học kinh, học giáo cần phải nghiên cứu cho thấu đáo mới được, đừng nên sơ ý. Tụng một bài chú Đại-Bi để giải nạn rất tốt. Nếu chư vị cầu an, nếu chư vị đi phóng sanh, nếu chư vị đi cầu tiêu tai giải nạn... thì có thể tụng chú Đại-Bi để cầu tiêu tai giải nạn. Điều này tốt lắm. Nhưng khi hộ niệm, phương pháp hộ niệm điểm chính là nhằm cứu người đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Đường nào chúng ta phải đi một đường. Đi thẳng về Tây-Phương thì chúng ta phải nhắm vào câu A-Di-Đà Phật, chứ không thể nào thấy người này muốn

tụng cái này ta cũng tụng cho họ, thấy người kia muốn tụng cái kia ta cũng tụng cho họ. Ta tụng như vậy vô tình ta đã tu theo con đường gọi là “**Bất-Định-Tụ**” rồi!... Đây là thêm một cái nạn nữa cho chính chúng ta! Phật dạy, “**Nhược Tà-Định-Tụ cập Bất-Định-Tụ, bất năng liễu tri kiến lập bỉ nhân cố**”. Đi xéo xéo là “Tà-Định-Tụ”. Đi lung tung beng hết, cái nào cũng đi hết là “Bất-Định-Tụ”, thì những người này nhất định không thể nào có khả năng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Không được vãng sanh Tịnh-độ, thì bây giờ chúng ta tu phước lớn cho mấy đi nữa, chúng ta giải nạn nhiều cho mấy đi nữa vẫn chỉ được cái phước báu Nhân-Thiên là cùng. Một khi hưởng phước báu Nhân-Thiên rồi, thì đời sau xin thưa thẳng rằng, không còn cơ hội nào để gặp lại câu A-Di-Đà Phật, không có một cơ hội nào để có một người tới nhắc cho ta câu A-Di-Đà Phật mà niệm để cầu về Tây-Phương Cực-Lạc đâu!...

Vì sao vậy?... Vì nên nhớ thời này là mạt pháp rồi!...

- *Một đời khó hơn một đời!...*

- *Một đời sẽ mạt hơn một đời!...*

- *Một đời sẽ loạn hơn một đời!...*

- *Một đời sẽ tạp hơn một đời!...*

Xin chư vị hãy trân quý cơ hội này, quyết lòng quyết dạ một đường niệm Phật để đời này ta về tới Tây-Phương Cực-Lạc, thành đạo Vô-Thượng, cứu vô lượng vô biên chúng sanh.

Nam Mô A-Di-Đà Phật!

**NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ
NIỆM (Tọa Đàm 22)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Người hộ niệm có ưu, có khuyết! Đây là chuyện cá nhân, hoàn toàn không phải là vấn đề của phương pháp hộ niệm. Ưu điểm của người đi hộ niệm là phát tâm từ bi, trợ duyên cho người hữu duyên được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu tinh thần này thực hiện trong sáng, cẩn thận, đúng pháp, thật sự chúng ta tạo công đức rất lớn, không có công đức nào sánh bằng công đức này.

Tuy nhiên đã là phàm phu thì thường thường chúng ta cũng phải chấp nhận có lúc sơ suất. Cho nên nói đến sơ suất là để giảm bớt những điều mà nhiều khi do chúng ta quên, chúng ta bất cẩn hoặc là chúng ta hiểu lầm, làm cho công cuộc vãng sanh mà chúng ta kỳ vọng ở người bệnh có thể mất đi. Đây cũng là điều đáng tiếc vậy!... Những sơ suất này có thể có những sơ suất thô thiển dễ thấy, cũng có những sơ suất tế vi. Tất cả chúng ta cũng cần nêu ra để tìm cách tránh đi.

Có một lần đi về Việt Nam, một đứa em của Diệu Âm nói với người ta như thế này:

- Nếu một người nào mà hiền hiền, không cần gì phải tu hành cho giỏi, bệnh xuống kêu tôi tới hộ niệm thì 100% vãng sanh.

Khi nghe nói vậy, thì Diệu Âm nghiêm khắc cảnh cáo liền. Tôi nói rằng:

- Chính anh đây chưa bao giờ dám nói câu này. Tất cả những vị Sư, những vị Pháp Sư lỗi lạc... các Ngài cũng chưa dám nói câu này. Tại sao mình là một người

Phật tử, cư sĩ còn đầy nghiệp chướng mà lại dám nói câu này?!...

Mặc dù cái ý thì câu nói đó không sai mấy đâu! Lời nói này có nghĩa là những người nào hiền lành, chất phác thì dễ vãng sanh. Nhưng sai ở chỗ là khi đi hộ niệm cho một số trường hợp thấy được thành công... có vẻ tốt rồi, thì tự nhiên người hộ niệm thấy hình như mình có cái năng lực nào đó, nên mới dám nói: “*Đưa tôi hộ niệm thì 100% vãng sanh*”. Nếu câu này đổi lại, nói rằng: “*Một người nào hiền lành, chất phác mà được hộ niệm nữa thì họ rất dễ vãng sanh*”. Quên chữ “*Tôi*” đi, mất cái “*Tôi*” đi, thì hay biết là bao nhiêu!...

Thường thường Diệu Âm có khuyến cáo các vị trong những ban hộ niệm rằng, mình hộ niệm chỉ giữ cái phần gọi là trợ duyên cho người bệnh mà thôi. Nếu quý vị nào có đi hộ niệm với Diệu Âm, thường thường Diệu Âm hay nói như thế này:

- Sự vãng sanh thành công là 90% do bác và gia đình của bác. Bác quyết lòng vãng sanh với Tín-Hạnh-Nguyên đầy đủ, và gia đình yểm trợ tốt nữa, thì 90% công đức này là ở gia đình của bác, còn ban hộ niệm tụi con chỉ giữ 10% mà thôi...

Tại sao mình phải nói những câu này?... Là tại vì mình làm việc gì cũng vậy, cái đức tính khiêm nhường rất là quan trọng. Đi hộ niệm một vài trường hợp, có nhiều người hộ niệm nhiều lắm, thấy nhiều người ra đi tốt lắm, tự nhiên họ nói những câu sơ ý, mà quên rằng nếu mà mình hộ niệm cho người đó vãng sanh được thì A-Di-Đà Phật chẳng lẽ Ngài không hộ niệm cho chúng

sanh vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được hay sao mà phải cần tới mình?...

Thật ra, một người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là chính do Thiện-Căn, Phước-Đức của người đó. Còn phận sự của người hộ niệm chỉ gọi làm sao cho tín tâm của họ khởi ra, họ phát tâm nguyện vãng sanh tha thiết, rồi họ thành tâm niệm câu A-Di-Đà Phật... Nhờ ba điểm này mà được cảm ứng đến đại nguyện của đức Phật A-Di-Đà. Chính niềm tin của họ đã gom tụ những thiện-căn, phước-đức từ nhiều đời nhiều kiếp dồn về, họ lấy cái đó mà vãng sanh. Còn người hộ niệm chỉ là sự trợ duyên mà thôi...

Chính vì thế, tự mình giành lấy phần cứu người bệnh vãng sanh là lời nói sơ ý! Chẳng lẽ một người phàm phu mà có thể tạo một vị phàm phu thành Phật sao? Đâu có đơn giản như vậy!... Vậy thì những lời nói sơ ý này chúng ta phải cẩn thận tránh đi! Tu hành sợ nhất là tâm “**Tăng Thượng Mạn**”. Tăng thượng mạn là cái tội kỵ trong những cái tội kỵ của người tu hành! Quý vị nên để ý điều này:

- Một người tu hành mà khởi lên cái tâm tăng thượng mạn thường thường bị ma nhập! Như vậy bị ma nhập không phải là do tu hành, mà bị ma nhập là do tâm thượng mạn tăng lên!...

- Một người đi hộ niệm gặp ma chướng! Gặp ma chướng không phải vì đi hộ niệm, mà gặp ma chướng vì đi hộ niệm mà tăng thượng mạn lên. Vì tăng thượng mạn nên mình bị ma chướng!...

Một người niệm Phật hiền lành, chất phác, cuối đời gặp ban hộ niệm đến hộ niệm, thường thường có cái xác suất ra đi với thân tướng tốt đẹp lên đến 90% là tại vì sao?... Là tại vì khiêm nhường, vì hiền lành, vì chất phác... nên chính họ không bị ma chướng!.. Còn một người cũng niệm Phật như vậy, cũng tu hành như vậy mà tăng thượng mạn lên thì 90% đã bị ma chướng rồi! Chỉ còn 10% để thoát nạn thì làm sao mình có thể cứu vãn được cái huệ mạng của họ?..

Một người dù là ở ngoài đời cũng vậy, làm một việc gì nếu mà có tâm cống cao ngã mạn khởi lên, thì họ thường bị trở ngại! Họ bị trở ngại không phải vì họ làm công việc đó, mà bị trở ngại vì tâm ngã mạn nổi lên! Đời cũng vậy, mà đạo cũng vậy!

Nhiều người đi hộ niệm mà không hiểu được cái lý đạo này, nên thường thường mới nổi lên những cái tâm nguyện sai lầm! Những lời điều giải sai lầm! Những lời nói sai lầm!... Nhiều điều sai lầm quá thì sau cùng chính ban hộ niệm đó bị trở ngại!... Không bị trở ngại về nhân sự, thì cũng bị trở ngại trong việc hộ niệm. Kết quả thành công từ đó về sau giảm dần!... Giảm dần!... Giảm dần xuống!...

Nên nhớ, khi chúng ta ngồi trước bệnh nhân, cái tâm của chúng ta thành thì tự nhiên một lời nói nhẹ nhàng không cần gì bóng bẩy cả, vậy mà sẽ cảm ứng được chư vị oan gia trái chủ, họ dễ cảm thông bỏ qua. Lòng chân thành cũng cảm ứng đến niềm tin của người bệnh, làm cho người bệnh cũng dễ cảm động, họ thấy được sự chân thành của người hộ niệm, từ đó họ phát

tâm tin tưởng lên. Tâm thành dễ cảm ứng đến đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật, chư Thiên-Long Hộ-Pháp thấy vậy mà cũng hỗ trợ vào, tham gia vào để giúp đỡ trợ duyên cho người bệnh.

Chính vì vậy:

- *Một người có lòng chân thành đến hộ niệm cho một người bệnh, sẽ giúp đỡ cho người bệnh đó rất nhiều lợi ích!...*

- *Một người đem cái tâm nóng giận đến hộ niệm cho một vị đó, sẽ gây ra những điều bất lợi cho người bệnh không biết bao nhiêu lần cả!... Nó sẽ tạo ra rất nhiều chướng ngại cho họ!...*

Chính như vậy, ngày hôm qua chúng ta có nhắc nhở rằng phải hết sức cẩn thận khi đi hộ niệm. Cẩn thận từ lời ăn tiếng nói, từ động tác cử chỉ... Khi chúng ta đứng lên cầm cái ghế kéo ra cũng phải cẩn nhẹ nhàng, không được sơ ý. Có một câu chuyện người ta kể lại rằng: “*Có ông một vua khi chết, chỉ cần một người hầu sơ ý rút cây quạt trên mình của ông ta thôi. Là người có tu hành rất là tốt, nhưng chỉ vì một chút như vậy mà nổi cơn tức giận, phiền não mà đi đầu thai thành con rắn liền!...*” Cho nên mình đứng lên, di chuyển... cần phải cẩn thận.

Ngày hôm qua chúng ta nghe nói một chuyện, là một ban hộ niệm đang hộ niệm mà có nhiều người đi qua đi lại, đi qua đi lại, bật đèn, tắt đèn, v.v... Đây là điều nên tránh. Nhất là những người chụp hình, tuyệt đối khi hộ niệm không cho phép được chụp hình, vì

tiếng máy chụp hình nó kêu lên rắc rắc... Không được!
Hơn nữa, chụp hình thì thường thường ánh sáng lóe ra...
Không được!...

Tất cả những điều đó là những kinh nghiệm về sơ suất mà chúng ta cần phải học hỏi, nhất định phải tránh! Nếu các ban hộ niệm nào vướng phải những điều này, chúng ta hãy bỏ đi. Thật đơn giản!... Được vậy, thì tự nhiên tất cả những cái gì gọi là ma chướng, ma dựa, ma nạn, v.v... những chướng ngại sẽ biến mất hết và công cuộc hộ niệm của chúng ta càng ngày càng nhiều công đức, tự nhiên mình sẽ thấy giúp được nhiều người ra đi với thoai tướng tốt đẹp rõ ràng, niềm tin càng ngày càng cao hơn, và công đức của mình càng ngày càng lớn hơn...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 23)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Kết đoàn được ta mới có sức mạnh, hòa hợp được

ta mới có năng lực. Chư Tổ nói “**Chí Thành - Chí Kính**” mới có lợi ích. Hòa Thượng Tịnh-Không nói “**Chí thành mới cảm thông**”. Đi hộ niệm cho một người, muốn cho người đó được vãng sanh, được cảm ứng đến đại nguyện của A-Di-Đà Phật, được Phật tiếp dẫn, thì nhất định những điểm “**Hòa Hợp, Chí Thành**” rất là quan trọng!...

Có nhiều ban hộ niệm không để ý tới chuyện này, không nghiên cứu kỹ, thành ra đi hộ niệm có xác suất cứu người rất là yếu! Có nhiều nơi người ta báo cáo được 80% đến 90% có hiện tượng thành công, cũng có ban hộ niệm, hộ niệm suốt ba đến bốn năm mà xác suất thành công chưa đến 10% hoặc là thấp hơn. Sỡ dĩ như vậy là vì quên điều Chí-thành Chí-kính. Khi ngồi trước bệnh nhân niệm Phật, mỗi người một ý. Có người hỏi tại sao không chịu làm cái lễ dâng hương?... Có người nói tại sao không đọc kinh Địa-Tạng để gỡ nghiệp cho người bệnh trước đã?... Có nhiều người nói tại sao không niệm bốn chữ mà niệm sáu chữ?...

Chính vì thế mà trong lúc ngồi trước bệnh nhân hộ niệm, mỗi người tự giữ lấy ý nghĩ của mình, không có thống nhất! Một khi không thống nhất như vậy, xin thưa thật, là hộ niệm Phật bằng cái tâm thái bất an! Nói rõ hơn, miệng niệm Phật nhưng tâm lại nghĩ “*Tại sao như vậy?*”... “*Tại sao như kia?*”... Chính vì vậy mà không cách nào tạo được một từ trường tốt ảnh hưởng đến người bệnh! Mình cũng biết qua, tiến sĩ Saharu Emoto đưa ra một thí nghiệm rất là hay về vấn đề kết tinh của nước. Ông ta mời năm người, mười người rồi để một ly

nước. Ông yêu cầu tất cả mọi người hãy nghĩ tới cái ly nước đó và cảm ơn, đồng thanh cảm ơn ly nước. Trong khoảng thời gian rất ngắn sau đó chúng tử nước trong ly hoàn toàn đã biến đổi tốt đẹp. Bây giờ, giả sử như những người đó, một người thì nghĩ cái ly, một người thì nghĩ cái hoa, một người thì cảm ơn, một người thì chán ghét... Sau đó chắc chắn chúng tử nước không bao giờ thay đổi tốt được!...

Đi hộ niệm cần nhất là sự thống nhất, hòa hợp với nhau, chứ không phải cần đông người. Hòa Thượng Tịnh-Không nói, những người không tin thì tốt nhất khuyên họ nên ở nhà. Tại vì sao?... Tại vì nếu mà tin Phật, nếu mà thành kính thì tất cả mọi người đều nhiếp tâm lại trong câu A-Di-Đà Phật, sáu chữ cũng được, bốn chữ cũng được, nếu thành tâm nhiếp tâm vào đó thì niệm một câu A-Di-Đà Phật tự nhiên có từ trường tốt phát ra. Từ trường này trong kinh Phật gọi là quang minh, quang minh đó nhắm vào chủ chiếu cho người bệnh đó, thì tự nhiên người bệnh đó cảm ứng liền, tự nhiên được sự gia trì liền... Còn nếu một người một ý, thì nhất định từ trường sẽ xáo trộn, có ảnh hưởng tồi tệ! Giống như tất cả mọi người đều nhiếp tâm cảm ơn thì tự nhiên ly nước sẽ biến đổi tốt. Nếu một người thì nghĩ này, một người thì nghĩ nọ... dù có một ngàn người tới đó thì ly nước càng tồi tệ hơn, chúng tử nước càng xấu hơn!...

Chính vì thế, khi học Phật chúng ta phải biết áp dụng một cách đúng đắn, đúng mức. Đừng nên áp dụng hời hợt, qua loa! Làm vậy, nhiều khi ta không làm được

cái gì hết! Phật dạy “**Hòa Kính**” mà ta không hòa kính, cứ chấp lấy ý kiến riêng của mình. “**Kiến hòa đồng giải**” chúng ta không có. Nhiều người nói rằng “Kiến hòa đồng giải” có nghĩa là ta nêu ý kiến ra, để mở xẻ rồi đưa đến kết quả chung. Nhưng thực ra, khi đưa ra như vậy nhiều khi sau cùng không có hòa giải. Ngài Tịnh-Không đưa ra một cái mẫu mực vô cùng tuyệt vời. Ngài nói “Kiến Hòa” là ý kiến hòa hợp với nhau. Để hiểu biết với nhau, hay nhất là ta không đưa ra ý kiến nào hết. Tuyệt vời!... Tuyệt vời!...

Ví dụ như đi hộ niệm có nhiều người nói tại sao không tụng Kinh Địa-Tạng?... Nếu mà mình khơi lên cái ý nghĩ này, tức là mình không có áp dụng “Lục Hòa Kính”. Điểm đầu tiên trong “Lục Hòa Kính” là “Kiến Hòa Đồng Giải”, mà mình không “Đồng Giải”! Đúng ra là ta phải bỏ cái ý kiến riêng đó đi. Khi có ý kiến đó, ta phải hỏi rằng là trong pháp hộ-niệm chư Tổ có bắt phải tụng kinh này hay không?... Nếu mình lật sách của Tổ ra không thấy Tổ nói tới, thì ta không nên đưa ý kiến ra, hãy lấy ý kiến của Tổ mà làm theo là tốt nhất...

Có nhiều người nói đi hộ niệm cần phải lập bàn thờ cho trang nghiêm. Tại sao ở đây không lập bàn thờ?... Ngồi trước người bệnh ta không chịu nhiếp tâm vào câu A-Di-Đà Phật mà cứ đặt vấn đề bàn thờ ra. Đúng ra, giữ kiến hòa đồng giải là đừng có đưa ý kiến của mình ra. Khi mình có một ý kiến gì, hãy lật kinh ra, lật sách chư Tổ ra, coi thử chư Tổ có dạy mình phải lập bàn thờ hay không?... Nếu chư Tổ nói không cần thì ta cứ y giáo phụng hành. Nghĩa là, có bàn thờ thì tốt, không có thì

thôi. Nếu được vậy thì tự nhiên có kiến hòa đồng giải. Nhờ kiến hòa đồng giải nên tất cả những ý kiến của cá nhân ngồi trong buổi hộ niệm hoàn toàn đều dồn vào câu A-Di-Đà Phật, nhiếp tâm mà niệm, chắc chắn, xin thưa với chư vị, người bệnh sẽ hưởng được một đại lợi ích, sau khi người ta xả bỏ báo thân để để lại tướng tốt bất khả tư nghì!... Cảm ứng bất khả tư nghì!...

Giả sử như người bệnh đang đau mà mình niệm hai tiếng đồng hồ thì tự nhiên người bệnh không còn biết đau nữa và tự nhiên người bệnh niệm Phật nhiều khi còn mạnh hơn mình. Tại sao lại được như vậy?... Chính là khi ngồi đó chúng ta chỉ có một tâm nguyện duy nhất là thành tâm cầu Phật gia trì cho người bệnh. Tất cả đều nhiếp tâm niệm câu A-Di-Đà Phật để quang minh phổ chiếu gia trì tiếp độ người bệnh. Ta chỉ có một ý niệm đó mà thôi, còn tất cả mọi ý niệm khác không nảy nở ra, thì tự nhiên cuộc hộ niệm chỉ có mấy người đơn giản như vậy mà thành công một cách rục rỡ.

Chính vì thế, ở những nơi có thành quả vãng sanh yếu, thường thường Diệu Âm khuyên chư vị đó rằng, hãy nghiên cứu kỹ phương pháp hộ niệm đi, rồi phổ biến phương pháp hộ niệm ra cho nhiều người đều biết. Khi nghiên cứu một lần, hai lần, ba lần rồi... tự nhiên quý vị sẽ thấy những yếu tố nào chúng ta phải gìn giữ, những yếu tố nào bắt buộc chúng ta phải bỏ ra. Mà muốn biết được những điều gì quan trọng hay không thì người hộ niệm phải có “***Kiến thức về hộ niệm***”. Nói rõ ràng hơn là những phương pháp, những quy tắc của sự trợ niệm chúng ta phải làm sao phổ biến cho nhiều

người biết.

Có nhiều người quá sức khinh thường phương pháp hộ niệm!... Suốt cả một cuộc đời họ nghiên cứu hết pháp này đến pháp nọ, rồi khi đứng trước người bệnh họ khai thị những lời lẽ cao vút trên mây! Xin thưa thật, hãy lật cái tự điển ra đi, cái tự điển nó nói hay lắm trong đó, nhưng mà cái tự điển đó nó không có vãng sanh đâu à! Mà chỉ có những người thành tâm, chí thành, chí kính chấp tay lại, cúi đầu xuống khẩn nguyện với cái lòng chân thành, thì một lời nói nhẹ nhàng thôi: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật nguyện xin chư vị thương tình tha cho bà này*”... Một lời nói đơn giản như vậy thôi, chứ không có gì là cao siêu hết chư vị! Nhưng do cái tâm họ thành mà lời nói của họ tự nhiên có cái âm vang làm xoa nhẹ tất cả mọi sự oán hờn của chư vị oan gia trái chủ trong pháp giới.

Mình điều giải chỉ nói như vậy thôi, tự nhiên các vị oan gia trái chủ lắng lắng nghe lời và thành tâm niệm Phật. Chính nhờ cái cơ hội đó họ cũng gặp được cơ duyên giải thoát.

Còn cũng có những người điều giải, đứng lên nói oang-oang oang-oang, nói mười lăm, hai mươi phút cũng chưa thỏa mãn, nói đến ba mươi phút để diễn tả sự hiểu biết của mình... Vô tình, đó là cái “Tự Điển” giảng chứ không phải là “Tự Tâm” giảng. Biết được như vậy chúng ta đi hộ niệm luôn luôn phải lấy lòng chân thành, chí thành, chí thiết, áp dụng “Lục Hòa Kính” đàng hoàng để hộ niệm cho nhau, quyết lòng không có đưa ra ý kiến của mình.

Có nhiều ban hộ niệm, người này thì nói, tại sao là anh không làm lễ Tụ-Tam-Quy?... Người kia nói, tại sao anh không đọc chú Vãng-Sanh?... Rồi có người nói, tại sao không đọc chú Đại-Bi?... Người ta cứ đưa ra tất cả những ý kiến mà họ nghĩ rằng là đúng. Họ cứ lấy cách nghĩ riêng của mình đưa vào trong đó. Thay vì ngồi đó niệm câu A-Di-Đà Phật để giúp người bệnh, người ta lại đem cái chấp trước, cái phân biệt, cái thị phi đưa vào... Vô tình tạo nên từ trường tại chỗ đó bị xấu vô cùng! Vì từ trường xấu, nói theo kinh Phật gọi là quang minh xấu, nó tỏa ra ảnh hưởng vô cùng tệ hại đến người bệnh!...

Hộ niệm như vậy họ cứ tưởng là có công đức, nhưng vì sơ suất vô tình đã tạo ra không biết bao nhiêu chướng nạn cho chính cá nhân của họ mà không hay!... Kính mong chư vị hiểu được cái đạo lý này.

- *Nhất định khi có một cuộc đi hộ niệm, chúng ta phải thành tâm kính cẩn.*

- *Nhất định không mở một lời nói sơ ý, không có một động tác bất cẩn, không có một ý niệm đánh giá người này đánh giá người kia.*

Để chi vậy?... Để cái tâm chúng ta thành kính. Thành kính tự nhiên có cảm ứng, chí thành tự nhiên có cảm thông. Nhất định một phần thành kính thì một phần lợi ích, đem cái lợi ích đó mà hồi hướng cho người bệnh, hồi hướng cho pháp giới chúng sanh, ta gỡ nạn cho người bệnh. Trong vòng một ngày, hai ngày, ba ngày... tự nhiên người bệnh hình như có một sự gia trì

nào đó, khiến họ êm thấm, tin tưởng vững vàng, rồi họ niệm Phật đi về Tây-Phương, để lại thân tướng bất khả tư nghì làm cho niềm tin của đại chúng càng ngày càng tăng lên...

Mong chư vị hiểu được đạo lý này, nhất định những cuộc hộ niệm chúng ta thực hiện càng ngày càng tinh vi, càng tốt đẹp hơn và trợ duyên được nhiều người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM

(Tọa Đàm 24)

Nam Mô A Di-Đà Phật.

Trong ngày hôm qua, chúng ta nói những cái yếu tố làm cho cuộc hộ niệm bị mất phần cảm ứng. Sở dĩ như vậy là do tinh thần của người hộ niệm không vững, không có sự hòa hợp thống nhất, nên khi ngồi trước một bệnh nhân mỗi người mỗi ý. Nói theo danh từ của chư Tổ gọi là không có “*Chí-Thành, Chí-Kính*”. Sở dĩ như vậy là do kiến thức về hộ niệm không được phổ cập đến từng vị đồng tu, từng vị thành viên, hay nói rõ hơn là phương pháp hộ niệm không được học tập kỹ, thành ra khi ngồi trước người bệnh để hộ niệm mỗi người có một suy nghĩ riêng.

Chính vì vậy mà không ứng dụng được cái gọi là “*Kiến Hòa Đồng Giải*”. Giới luật cũng không được thống nhất... Vì thế có nhiều ban hộ niệm, hộ niệm rất là lâu nhưng không có kết quả cao. Chúng ta nên nhớ là mỗi một pháp môn đều có cái quy luật của nó. Nếu chúng ta không rành về quy luật này, thì dễ đi vào chỗ gọi là xen tạp. Vì không thống nhất nên xen tạp. Người này thì nghĩ phải thêm cái này vào, người kia nghĩ phải thêm cái kia vào...

Nhưng mà có một điều chúng ta nên nhớ rằng, “Chánh-Pháp” chỉ có một. Nếu mình thêm một điều, hai điều vào thì chánh pháp biến thành “Tượng-Pháp”, không còn là chánh pháp nữa. Nếu thêm nhiều quá, gọi là xen tạp nhiều quá, thì nó biến thành tình trạng gọi là “**Mạt-Pháp**”.

Pháp hộ niệm cho người vãng sanh cũng vậy đó. Nếu chúng ta không học tập thật kỹ, không phổ biến rộng rãi, không có đọc kỹ các lời huấn thị của chư Tổ, thì mình cứ nghĩ rằng: À!... Thêm cái này vào cho hay! Thêm cái kia vào cho hay!... Vô tình vì thêm như vậy, cứ muốn thêm thêm vào, đến một lúc nào đó người ta không biết cái chánh của pháp hộ niệm là như thế nào?... Đó gọi là mạt pháp!... Mà đã là mạt pháp thì rất là khó cứu độ được chúng sanh!...

Mong tất cả chư vị đồng tu nên nhớ điểm này, hãy quyết “*Y giáo phụng hành*” lời của chư Tổ để lại mới là chính xác. Chắc chắn rằng chư Tổ đã nghiên cứu rất kỹ từ trong kinh điển, rồi các Ngài mới lập ra những điều luật, những quy lệ để chúng ta làm y cứ mà hộ niệm.

Hôm nay chúng ta đi thêm một bước nữa trong chuyện này. Một nguyên nhân đưa đến xen tạp trong lúc hộ niệm chính là từ cách tu hành không được chuyên nhất, tu tập không được đúng hợp lắm với pháp môn Niệm Phật. Chúng ta nên nhớ mỗi một pháp môn có một cách hành trì riêng, chứ không phải tất cả mọi pháp môn đều có sự hành trì giống nhau đâu.

Xin kể ra đây một câu chuyện có thật. Là trong một năm đó Diệu Âm về Việt Nam, thì có một đạo tràng nọ mời Diệu Âm tới nói về hộ niệm một buổi. Chắc chắn cách nói về hộ niệm chúng ta ở đây ai cũng quen biết rồi, Diệu Âm luôn luôn khuyến tấn mọi người nếu thật sự muốn về Tây-Phương Cực-Lạc thì phải chuyên nhất một câu A-Di-Đà Phật. Hòa Thượng Tịnh-Không nói ba

điểm TÍN-NGUYỄN-HẠNH, nếu mình nguyện vãng sanh tha thiết, rồi hạnh tức là trì giữ câu A-Di-Đà Phật niệm rất tinh chuyên, đừng nên xen tạp, nếu lỡ có “*Nghi Nghi*” một chút thì ít ra cũng có thể về được tới “*Nghi Thành*”.

Nghi thành tức là cũng sanh vào trong hoa sen, nhưng mình phải ở trong cái hoa sen đó năm trăm năm, hoa không nở, mình không thấy Phật, không thấy Bồ-Tát... Nhưng dù sao, ít ra gì cuộc sống của mình cũng sướng hơn ông vua của cõi trời Dạ-Ma. Ông vua dưới trần thế này không bằng người sống trong hoa sen đâu. Chứ còn chúng ta lỡ mà xen tạp, gọi là giáp tạp, thì là một đại tội ky!... Dù muốn sanh về nghi thành cũng không được. Mình mất phần vãng sanh. Ngài nói như vậy.

Khi Diệu Âm nói về hộ niệm xong rồi, thì vị đó mới tới nói:

- Nhưng mà Cư Sĩ biết không, vì tôi muốn độ cho khắp chúng sanh. Phật nói pháp môn bình đẳng, nên tôi không có phân biệt. Hễ vị Phật tử nào tới đây muốn tu pháp môn nào thì tôi dạy cho pháp môn đó.

Khi nghe nói như vậy thì Diệu Âm có nêu ý kiến rằng:

- Đi đường nào một đường thì dễ độ chúng sanh hơn. Nếu mình quyết lòng niệm Phật thì cứ chuyên lòng niệm Phật sẽ có nhiều người được độ. Tại vì pháp môn thì bình đẳng, nghĩa là không có cao không có thấp, nhưng nên nhớ là phải ứng hợp với căn cơ mới sanh

diệu dụng. Ứng hợp với căn cơ có nghĩa là căn cơ của chúng sanh cao thấp khác nhau, mà kinh Phật giảng ra thì đều ứng hợp với căn cơ hết. Mỗi pháp ứng với một căn cơ. Phật ứng cơ để thuyết pháp. Giống như bác sĩ khám bệnh, ứng bệnh mà cho thuốc vậy. Mình là một người hướng dẫn đại chúng tu hành thì cũng giống như là người trị bệnh cho chúng sanh. Là một bác sĩ không thể nào dẫn bệnh nhân tới tiệm thuốc rồi nói: “Anh coi đi! Một ngàn vị thuốc đó, anh thích vị thuốc nào tôi cho vị thuốc đó”...Không được đâu!... Người đau đầu mà thấy thuốc đau tim tốt quá, vội mua về dùng, coi chừng mất tiền, mà bệnh lại thêm nặng! Không tốt!...

Do đó tôi khuyên phải chuyên nhất. Nếu không chuyên nhất một đường đi, thì sau cùng mình khó cứu độ được ai!

Có phải chăng, nhiều người đã sơ ý điếm này mà không cứu giúp được một người nào thành tựu!... Phật nói: “Đời Mạt Pháp này ực vạn người tu hành tìm không ra một người chứng đắc”. Tìm không ra một người thoát vòng sanh tử luân hồi là tại vì họ đi không có đường, họ về không có đích, họ không có chủ định rõ rệt!...

Trong những pháp môn của Phật, có pháp “*Bất Liễu Giáo*”, có pháp “*Liễu Giáo*”. Nếu mình quyết định một đời này thành tựu thì tự mình phải chọn cho mình con đường liễu giáo mà đi. Liễu là hoàn thành. Liễu là có kết quả. Bất liễu tức là ở giữa đường chơi vui!...

Chính vì thế mà độ chúng sanh, theo ngài Ân-Quang nói, là giúp cho một người được vãng sanh về

Tây-Phương Cực-Lạc, thì mới gọi là độ được một chúng sanh.

Trong những pháp môn khác, khi giúp cho một người vượt qua tam giới, vượt qua sáu cảnh sanh tử luân hồi mới gọi là đắc đạo, mới gọi là được độ. Còn với pháp môn niệm Phật là ta phải làm sao cho người đó phải được vắng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì mới gọi là độ chúng sanh. Chứ không phải là giúp cho người ta tới tu. Tu xong rồi đến khi chết, chết rồi mà không biết đi đâu cả!... Thì làm sao gọi là được độ?...

Như vậy, nếu mà chúng ta giới thiệu quá nhiều pháp môn cho Phật tử, chẳng khác gì dẫn họ tới giữa vạn ngã đường rồi thả đó, chơi vui vô định hướng!...

Rơi vào trường hợp này nhất định họ phải theo nghiệp thọ báo rồi! Đã theo nghiệp thọ báo thì nhất định họ phải chịu nạn sanh tử luân hồi!...

Xin thưa với chư vị, một chúng sanh đã sinh ra trong thời mạt pháp này thì nghiệp chướng lớn vô cùng. Nghiệp tam ác đạo nhất định phải lớn hơn nghiệp tam thiện đạo. Vô tình, một cuộc đời này mình tu, tu không có đường, về không có đích, bên cạnh đó vọng tưởng quá nhiều... Cho nên dù có tu như vậy, nhưng cái gọi là phước thiện của chúng ta tu được không đủ để bao trùm qua nghiệp chướng đâu! Không đủ để bao trùm qua cái tội ác trong nhiều đời nhiều kiếp đâu!... Vì vậy, trong thời mạt pháp này khi một người chết đi thường thường bị đọa xuống dưới ba đường ác đạo rất nhiều, nhiều không tưởng tượng được!...

Cho nên khi chúng ta gặp được pháp niệm Phật, mà

biết được pháp hộ niệm nữa, xin thưa với chư vị, hãy ráng cố gắng ứng dụng cho thật đúng, thật chính xác. Chúng ta chỉ lấy cái niềm tin vững vàng, cái lòng thành kính niệm câu A-Di-Đà Phật câu A-Di-Đà Phật phóng quang chủ chiếu tiếp độ người bệnh. Rồi khuyến tấn người bệnh tin tưởng cho vững vàng, buông xả vạn duyên một lòng tha thiết cầu nguyện vãng sanh Tây-Phương. Ta chỉ hỗ trợ như vậy mà thôi. Cái “Công” của chúng ta rất là ít, nhưng mà cái “Đức” thì vô lượng vô biên, vì chúng ta ứng hợp với đại nguyện của đức A-Di-Đà mà cứu được một người phạm phu tục tử về tới Tây-Phương, về tới Tây-Phương thì chắc chắn một đời họ thành đạo!...

Mong cho chư vị hiểu được như vậy, cứ vững tâm lấy tinh thần này mà hộ niệm cho người có duyên. Chắc chắn ta sẽ thấy có người vãng sanh trước mặt chúng ta, trong đời này chứ không đâu xa cả.

Nguyện mong cho tất cả chúng sanh hữu duyên quyết lòng tin tưởng niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 25)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hộ niệm là một pháp tu. Pháp tu “Hộ Niệm” thật ra là pháp niệm Phật. Niệm Phật để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nhưng không để ý đến sự trợ duyên trong những giây phút cuối cùng của cuộc đời, thì cũng rất ít người thực hiện được lý tưởng này!...

Sở dĩ như vậy là vì một đời mình tu hành, nhưng với hạng người nhiều chướng nạn, nghiệp chướng sâu nặng như chúng sanh trong thời mạt pháp này, vẫn còn rất nhiều chướng ngại dễ bị sa lầy, rất nhiều những chướng nạn ngăn cản con đường thoát ly lục đạo. Chính vì vậy mà ta cần phải có những người trợ duyên ở sát bên cạnh mình, giúp đỡ cho mình vượt qua những ách nạn đó.

Những người mang trách nhiệm trợ duyên cũng phải cần chú ý, tại vì nhiều khi mình có những điều sơ suất rất là đáng tiếc, làm cho người bệnh vượt qua ách nạn không được.

Muốn trợ duyên không bị sơ suất không có gì khác hơn là xin chư vị cố gắng nghiên cứu phương pháp hộ niệm cho cẩn thận. Rất nhiều người vẫn còn đánh giá sai lầm về phương pháp hộ niệm. Suốt cuộc đời tu hành họ không để ý đến, để sau cùng rồi thì từng lần, từng lần họ gặp phải những thất bại!... Khi cha mình ra đi mình không biết làm sao để cứu!... Rồi mẹ mình ra đi cũng không biết làm sao để cứu!... Rồi coi chừng, với tình trạng này thì đến lúc chính mình ra đi cũng không

biết làm sao để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, dù rằng mình đã niệm Phật!...

Cho nên xin thưa với chư vị, niệm Phật được vãng sanh, nhưng chư Tổ nói rằng nhiều khi một ngàn người niệm Phật, chỉ có một người, hai người được vãng sanh. Sở dĩ như vậy là vì họ không chú ý đến phương pháp hộ niệm chứ không có gì khác! Còn ngược lại, nếu chúng ta chú ý thật kỹ phương pháp hộ niệm, thì ít ra một ngàn người cũng được chín trăm người có phước phần - Một là đi về các cảnh giới trời - Hai là vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Thật quá quý hóa!... Vì nếu hộ niệm chính xác, cái hiệu quả của nó có thể giúp người ra đi với thoai tướng tốt đẹp, mềm mại. Những thoai tướng tốt đẹp này có thể lên tới 90%. Chư vị hãy nghĩ thử đi. Hồi giờ mình đã thấy từng người từng người khi chết, có bao giờ họ có được tướng lành đó đâu!... Người không tu thì không cần nói nữa, chắc chắn họ bị nạn rồi!... Người có tu vẫn có thể bị nạn như thường!

Tại sao vậy?... Vì chương nạn đã kèm sát bên cạnh mà họ không hay!... Họ cứ tu như vậy, rồi tưởng rằng mình vượt qua những chương nạn đó. Nhưng không!... Họ chỉ có quyền nghĩ như vậy khi thể lực còn khỏe, khi đầu óc còn tỉnh táo, chứ đến lúc đã phải ra đi rồi thì hoàn toàn không dễ như vậy đâu!... Thể lực thì cất ngón tay lên không nổi, chứ đừng nói cất cả bàn tay! Đầu óc thì mê mê mờ mờ, hoàn toàn không còn một chút sáng suốt! Định lực này định lực nọ đến lúc đó đã tiêu hết trơn rồi, không còn gì nữa đâu!... Cho nên một đứa con

nít cũng có thể tới dọa nạt mình được như thường, chứ đừng nói chi đến những cái thế lực hung hiểm khác!...

Sơ suất trong hộ niệm!... Trước đây Diệu Âm có gặp một ca, khi tới hộ niệm thì thấy ông cụ đã chết, nhưng áo quần rất chỉnh tề, đang nằm trên giường với tư thế thoải mái. Hai tay thì để trên bụng... Gối, nệm...

chêm hai bên ngay ngắn lắm. Mình hộ niệm cho ông cụ đâu mới được năm tiếng đồng hồ, thì người nhà nói: *“Thôi đủ rồi, xin cảm ơn, hãy để cho nhà quàn tới chích thuốc chống rã thân”*... Khi đi về rồi, sau đó mới biết được là trước khi kêu mình tới hộ niệm, thì họ đã đem ông cụ tắm rửa, lau mình thật sạch, thay áo quần mới, để ngay ngắn trên giường rồi mới kêu mình tới hộ niệm... Chư vị thấy đó, vì không biết pháp hộ niệm, nên họ đã phạm phải những lỗi lầm hết sức là to lớn!...

Có một dịp nọ ở Việt Nam. Diệu Âm đi về tới nhà thì người ta kêu Diệu Âm đi hộ niệm liền. Mà những người kêu Diệu Âm đó không phải là bình thường đâu à, họ cũng có biết qua hộ niệm, cũng có viết sách viết báo nói về hộ niệm. Đối với vấn đề hộ niệm thì Diệu Âm xông xáo lắm, đi liền. Khi tới nơi thì thấy ông cụ đã chết, đang nằm trên giường được đắp mền đàng hoàng. Dưới chân giường thì có ba người con đang ôm cái thành giường mà khóc. Bên cạnh người chết có hai người con, một người ôm cái ngực, một người ôm cái tay ông cụ mà xoa. Trong khi người hộ niệm thì vẫn cứ đứng đó niệm Phật!...

Sai lầm rõ rệt!... Biết qua hộ niệm mà không chịu nghiên cứu kỹ vẫn có thể sai lầm như thường! Quy tắc

của hộ niệm là tuyệt đối không được đụng chạm vào thân thể của người chết trong vòng tám tiếng đồng hồ, ấy vậy mà vẫn để con cái xoa xoa cái tay. Không được quyền khóc lóc trước mặt người chết, thế mà năm người con trong gia đình cứ vây quanh thút-thít thút-thít... Như vậy mà ban hộ niệm vẫn cứ hộ niệm bình thường.

Khi Diệu Âm tới, thấy vậy, thì không cách nào có thể làm thình được, nên đành phải lên tiếng: “*A-Di-Đà Phật!... Xin chur vị cho tôi ý kiến một vài lời*”. Tôi liền kêu những người con đó đứng lên và nói rằng: “*Nếu chur vị làm như thế này thì ông cụ sẽ bị trở ngại. Chắc chắn sẽ bị trở ngại!...*”. Tôi bảo các người đó đứng lên, đi rửa mặt rồi tới quỳ trước thân người cha đó thành tâm sám hối. Trong khi đó thì những người hộ niệm, một người thì cầm cái mõ, vừa niệm vừa gõ: “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật*”... Nghĩa là gõ liên tục, gõ rất nhanh, mà niệm cũng rất nhanh!...

Trời ơi!... Cái ban hộ niệm này rõ rệt đã làm sai quá nhiều rồi!...

Trong những lúc hộ niệm đó, không biết là người ta nghiên cứu từ đâu, mà lại xảy những sự việc hết sức sợ ý vậy? Đối với pháp hộ niệm hình như người ta đã từng biết qua, ấy thế mà vẫn bị như vậy! Chính vì thế, muốn hộ niệm đúng pháp, xin chur vị nhớ cần phải nghiên cứu cẩn thận mới được. Cuốn sách “*Nguyên tắc trợ niệm lúc lâm chung và Pháp ngữ khai thị*” rất mỏng, cũng nên đọc lại. “*Sự việc quan trọng nhất của đời người*” của Hòa Thượng Tịnh-Không, người ta đã viết ra thành sách rồi, nên đọc lại. “*Hỏi đáp về trợ niệm*” của ngài

Tịnh-Không, quý vị cũng nên nghe qua một vài lần. Những cuộc “*Tọa đàm về hộ niệm*” của Diệu Âm xin chư vị cũng ráng nghe qua một vài lần đi...

Tọa đàm về hộ niệm, Diệu Âm cứ nói lên nói xuống những chuyện hết sức là cụ thể, hết sức là đơn giản chứ không có gì cao siêu hết. Con người không nghĩ rằng những việc đơn giản và cụ thể này lại trực tiếp cứu độ người thân của họ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nhưng cứ thích nghĩ đến những đạo lý cao siêu, những pháp tu thượng thừa... Họ nghĩ rằng, những cái đó giúp ích cho người tu hành trong thời này được phần giải thoát!... Xin thưa, không phải!... Trong thời chánh-pháp, những đạo lý này nhất định đúng, vì thời chánh-pháp là thời “*Giải-Thoát*”. Một người nào có duyên chỉ cần gặp đức Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật khai thị cho một lời thì họ ngộ đạo liền. Ngài nói một lời thì họ ngộ đạo liền. Họ quên rằng đức Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật là một vị Phật, Ngài có thể nhìn thấy thấu trong tâm đen của người đó rồi. Một lời khai thị nhẹ nhàng nhưng quang minh của Ngài đã phóng tận vào trong tâm đen phá vỡ tất cả ách nghiệp của người đó rồi mà người ta không hay. Hơn nữa tâm cơ của chúng sanh lúc đó còn quá cao. Đến thời tượng-pháp thì pháp Phật bắt đầu lai lai, nhưng mà tâm cơ của con người vẫn còn cao, mức thiên định của họ vẫn còn tốt, họ còn có thể phá được nghiệp chướng để vượt qua sáu đường sanh tử.

Trở về cái thời mạt-pháp này, xin thưa với tất cả chư vị, chúng ta ngồi tại đây toàn là hàng căn cơ rất hạ

liệt. Chắc chắn cái núi nghiệp của chúng ta không phải chỉ bằng quả địa cầu này đâu! Nó không chỉ lớn bằng cái thái dương hệ này đâu! Mà coi chừng nó lớn đã đầy trong hư không pháp giới rồi đó!...

Trong đời này mà chúng ta trở lại làm người, biết chừng đâu trong đời trước chúng ta đã ở một cõi trời nào đó mới có khả năng tới đây. Tới đây là cái bờ mé của tam ác đạo rồi. Đời này mà không được giải thoát thì nhất định đời sau “*Nhân thân nan đắc*” đó!... Chắc chắn!... Ấy thế mà chúng ta gặp được pháp môn niệm Phật. A-Di-Đà Phật quyết thê độ cho được những chúng sanh nghiệp chướng sâu nặng như chúng ta này, chỉ bằng một pháp môn đơn giản, chỉ một điều kiện đơn giản: “**Tín-Nguyện-Hạnh**” vững vàng.

Đây là sự thật! Nhưng nếu chúng ta nói rằng, Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng rồi khỏi cần kêu người hộ niệm nữa, thì đây là điều sơ ý! Diệu Âm dám nói rằng, trong một trăm người nói “Tín-Nguyện-Hạnh”, chưa chắc tìm được nửa người đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh một cách vững vàng như họ tưởng đâu, nhất là trong lúc sắp sửa xả bỏ báo thân!... Bây giờ đây thì họ nói là “Tín...

Tín”... ngon lắm, nhưng khi ngã xuống một cơn bệnh thì biết liền!... Sợ chết!... Gặp một người nào nói xấu một tiếng thì nổi cơn sân nộ lên liền!... Bảo đảm đây không phải là người Tín-Nguyện-Hạnh một cách vững vàng đâu!

Nếu một người thật tâm cầu nguyện vãng sanh thì...

- Người ta không bao giờ giận hờn đâu.

- *Người ta không bao giờ tức mình đâu.*
- *Người ta không bao giờ đổ kị đâu.*
- *Người ta không bao giờ nói người này xấu, người nọ xấu đâu.*

Tại vì còn trạng thái như vậy có nghĩa là cái tâm này còn chấp chặt vào trong lục đạo luân hồi rồi. Bảo đảm!... Miệng niệm Di-Đà mà tâm tán loạn, cự lộn, giận tức, phá giới, cạnh tranh đủ chuyện!... Thì niệm Phật long hầu bễ họng cũng như không!...

Vì chúng ta biết chúng sanh thời này thuộc hạng người “*Niệm Phật long hầu bễ họng cũng như không*”, nên rất cần đến những người hộ niệm ở bên cạnh để nhắc nhở:

- *Nhất định anh không được làm bậy nữa nghe.*
- *Nhất định bác không làm sai nữa nghe.*
- *Thành tâm niệm Phật sám hối đi, rồi nhờ chúng đồng tu cùng nhau thành tâm niệm Phật cầu nguyện cho.*

Nhờ vậy mà nội lực và ngoại lực mới kết hợp lại mà cảm ứng được với A-Di-Đà Phật, Ngài tiếp độ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Mong cho chư vị nhớ cố gắng nghiên cứu cho thật kỹ, ứng dụng cho thật đúng pháp hộ niệm mới có thể vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 26)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Khi chúng ta chưa biết Phật pháp, thì chúng ta không biết “*Luân Hồi*”. Khi biết Phật pháp rồi ta mới thấy vấn đề “*Sanh Tử Luân Hồi*” thật sự quá quan trọng!...

Khi không biết Phật pháp, thì chúng ta cứ nghĩ chết là hết!... Chết rồi coi như xong một cuộc đời. Khi biết Phật pháp rồi, ta mới biết thật sự chết rồi không hết, mà ta vẫn tiếp tục sống, có thể sướng hơn hay khổ hơn. Có nhiều người sau khi chết, họ chịu phải những ách nạn đau khổ vô cùng! Khổ không cách nào có thể diễn tả nên lời!...

Khi chưa biết Phật pháp, thì ta không thấy chuyện giải thoát là quý báu, và cũng không sợ con đường đọa lạc!... Khi biết được Phật pháp rồi chúng ta mới thấy đọa lạc quá u là kinh khủng! Rất là kinh khủng! Vô cùng dễ sợ!... Và giải thoát thật sự là quý báu, quý báu vô ngần, không có gì có thể so sánh được!...

Khi biết được Phật pháp rồi, ta thấy con đường giải thoát đã quý giá rồi, con đường đọa lạc phải sợ rồi. Tuy nhiên, hàng ngày, hàng tháng chúng ta vẫn thấy con người chết họ đi vào con đường đọa lạc, không cứu được!... Vì không cứu họ được, cho nên, nếu thật sự là một người có tâm tu học mới thấy đau đớn như rướm máu trong tim!... Ông bà, cha mẹ, bà con quyến thuộc

của chúng ta trong nhiều đời nhiều kiếp đã ra đi... Hình như toàn bộ đã đi vào trong đọa lạc hết!...

Khi gặp một người thân thuộc bệnh, bệnh sơ sơ thôi mà mình đã thấy lo lắng, khổ tâm!... Còn những người đã chết rồi họ chịu đọa lạc, chịu cảnh khổ đau, khổ đau không nói nên lời, khổ đau từ kiếp này sang kiếp nọ!... Ấy thế mà vì chúng ta không biết, không thấy, không mừng tượng ra được... nên chúng ta cứ tỉnh bơ... Tỉnh bơ với những người đã chết rồi. Tỉnh bơ với những người đang chết. Rồi tỉnh bơ luôn với những người chuẩn bị đi vào cảnh chết đó. Thật sự là điều khổ đau!...

Khi hiểu được chỗ này, mong chư vị phát cái tâm BỒ-ĐỀ ra, tìm phương cứu cho được chúng sanh. Cứu được một người, mình mừng cho một người!... Cứu được hai người, mình mừng cho hai người!... Cứu càng nhiều càng tốt, nếu không thì từng người, từng người sẽ đi vào trong cảnh khổ đó. Trong đó chắc chắn có vợ con, cha mẹ, ông bà... của chúng ta, mà coi chừng có cả ta nữa. Ta cũng sẽ rơi vào cảnh giới đó... Nghĩ đến điều này mà thương tâm đến rơi nước mắt chư vị ơi!...

Đạo Phật chính là đạo “**Giải Thoát**”. Giải thoát chính là cứu cái nạn sinh tử luân hồi của chúng sanh, chứ không phải chỉ cứu chút chút cảnh khổ, cảnh nghèo, cảnh đói... Ấy thế mà đi tới thời này, chúng ta thấy cái gọi là “**Cứu Khổ**” trong nhà Phật hình như gói ghém trong những việc gọi là bố thí nghèo đói, bệnh tật... Nếu sơ ý chúng ta dễ biến đạo Phật thành một đoàn thể thiện nguyện làm việc thiện lành nào đó trong

xã hội... Chứ thật ra, lý tưởng của đạo Phật cao lắm, có thể cứu chúng sanh vượt qua ách nạn luân hồi sinh tử, vượt qua cái khổ nạn từ kiếp này qua kiếp nọ, từ kiếp nọ qua kiếp kia, đời-đời kiếp-kiếp... Những khổ nạn này không thể tính bằng con số ngàn năm đâu, mà phải tính thời gian từng triệu năm như vậy, không phải đơn giản. Thật sự!...

Khi biết được như vậy, đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật luôn luôn có tâm nguyện là cứu từng người từng người vượt qua cái cảnh sanh tử này, trở về cảnh vô sanh vô tử. Chuyện này trong thời kỳ chánh-pháp Ngài cũng cứu được, thời tượng-pháp Ngài cũng cứu được, và thời mạt-pháp này, hay gọi là mạt tận này, đạo Phật nhất định cũng có thể cứu được chúng sanh vượt qua ách nạn đó!... Chỉ vì chúng ta không chịu nghiên cứu kỹ, chỉ vì chúng ta lơ là, nên vấn đề vượt qua sinh tử luân hồi trở thành mờ nhạt đi, đứng sau những bình phong làm chút thiện, làm chút lành... Tu hành rốt cuộc rồi cứ tưởng là làm chút thiện lành là đủ, rồi rủ người ta đời sau tu tiếp!...

Xin thưa, phải nói sự thật, đi đây đi đó, chúng ta luôn luôn nghe như vậy: *Cố gắng tu hành đi để đời sau tu tiếp!*... Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật không có khuyên chuyện này đâu à!... Ngài nói làm thiện thì đời sau được hưởng thiện, đó chẳng qua chỉ là nhân quả trong lục đạo luân hồi. Nhưng mà Ngài vẫn chú tâm đến là phải vượt cho được cái cảnh sanh-sanh tử-tử, đi về cảnh vô sanh vô tử. Chính vì lý do này mà đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật mới thị hiện xuống thế gian này, chứ nếu mà chỉ

giúp cho con người thêm chút phước, thêm chút thiện... để rồi tiếp tục trong sinh tử luân hồi thì Ngài không thị hiện xuống làm chi đâu.

Quý vị nên nhớ là trong lịch sử đã để lại, trước khi đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật thị hiện xuống thế gian này, có hàng trăm tôn giáo đã có trước rồi. Có những tôn giáo đã có từ hàng mấy ngàn năm trước đức Phật rồi và trình độ tu định tu huệ của họ cao vô cùng. Bây giờ đây mình tìm một người ngòi trong định khoảng chừng mười ngày, hai mươi ngày... thật là họa hiếm, trong khi ở thời đó đã có những người ngòi trong định vài năm trường. Mức định của họ phi thường như vậy, nhưng mà đức Thế-Tôn nói vẫn còn trong lục đạo luân hồi, vẫn còn trong sanh tử đọa lạc. Chính vì vậy mà Ngài mới thị hiện ra để cứu chúng sinh vượt qua cho được cái cảnh sanh-sanh tử-tử trong tam giới này.

Bây giờ trở lại vấn đề của thời buổi mạt-pháp này. Chúng ta sinh ra Phật đã tịch rồi, mà tịch đến mấy ngàn năm rồi, gần bằng ba ngàn năm rồi. Tức là chúng ta đã đi vào thời mạt-pháp. Thời mạt-pháp thì pháp của Phật yếu đi và bị xen tạp vào bởi những pháp ở bên ngoài. Cho nên, sự cứu độ chúng sanh bị yếu, nó mờ nhạt, mờ nhạt luôn trong tâm những người tu học Phật như chúng ta nữa!... Chứ thật ra, nếu biết “*Y giáo phụng hành*”, thì rõ ràng chúng ta thấy có đường cứu người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc một đời này thành đạo chứ không nói đến đời thứ hai. Chắc chắn!... Đó là pháp môn Niệm Phật, niệm A-Di-Đà Phật đi về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nếu người nào hiểu được chỗ này rồi, thì trong thời mạt-pháp này mà gặp câu A-Di-Đà Phật... thật sự giống như một người đang trôi trong dòng nghiệp lực cuộn cuộn, sắp sửa bị nhận chìm xuống dưới lớp bùn đen mà vớ được chiếc phao... Một chiếc phao vô giá!... Nếu rời câu A-Di-Đà Phật ra tức là ta rời cái phao đó. Khi rời cái phao ra thì bị chìm liền!... Chìm rồi thì vớ lại cái phao không được đâu!...

Cho nên niệm Phật cần phải chuyên tinh, đừng nên tu tạp. Hòa Thượng nói tu tạp khó vãng sanh! Khó vãng sanh thì có tu nhưng sau cùng cũng mất đi cơ hội vượt qua ách nạn của sinh tử luân hồi.

Gặp được pháp môn niệm Phật rồi, mà chúng ta lại biết thêm pháp Hộ Niệm nữa, thật mà may mắn. Chư vị thử nghĩ coi, tính từ khi chúng ta gặp được phương pháp hộ niệm này trở về trước đi... Người tu cũng như người không tu, người tu nhiều cũng như người tu ít...

Cứ lấy con số một ngàn người ra làm tiêu chuẩn, khi họ chết đi ta đếm được bao nhiêu người có hiện tượng vượt qua ách nạn của đọa lạc đây?... Họa hiêm!... Họa hiêm lắm mới có!... Dù có xảy ra đi nữa cũng chỉ nghe tin chứ làm sao chúng kiến rõ ràng...

Nhưng khi chúng ta biết được phương pháp hộ niệm, áp dụng cho đúng pháp rồi, mình hộ niệm cho họ, rõ ràng có rất nhiều người, thật ra có hàng ngàn người, họ ra đi với thân tướng quá ư là tốt đẹp, mềm mại, tươi hồng. Có những người phát ra quang minh, có những người phát ra hương thơm... Xin thưa, đừng nói đến chuyện vãng sanh về Tây-Phương thành Phật làm chi,

chỉ cần đi về được một cảnh giới trời trong lục đạo thôi, hàng ngàn năm qua có bao nhiêu người thực hiện được chuyện này?!... Ấy thế mà người hộ niệm đã thấy được hiện tượng này. Người ra đi với thân tướng quá đẹp, cái đỉnh đầu âm âm, hộ niệm Phật cho đến giờ phút chót nữa... Xin thưa thật, “*Mười niệm tất sanh*”, chắc chắn những người này không thể nào mà chúng ta nghi ngờ họ mất phần vãng sanh được. Thật sự là quý giá thay!...

Có một lần, một ban hộ niệm đang hộ niệm cho một người đồng tu bị bệnh sắp chết. Khi người bệnh tắt hơi rồi, ban hộ niệm vẫn tiếp tục hộ niệm. Thì không ngờ, cỡ khoảng chừng một tiếng đồng hồ sau, có một vị tới ngăn cản lại, bảo rằng:

- Các người làm gì mà niệm Phật dữ vậy? Quý vị hãy ngừng đi. Nếu quý vị muốn hộ niệm thì một tiếng đồng hồ là đủ rồi, còn để dành thời gian cho thân nhân, gia đình, quyến thuộc họ tới trút những nỗi bi ai, thương tiếc đối với chuyện sanh tử biệt ly chứ!... Người nhà của họ ra đi, họ mất một người thân, họ đang buồn, mà quý vị không để cho họ khóc, không để cho họ vuốt ve... Phải để cho họ tới trút những nỗi buồn thương, hầu giảm bớt những cái căng thẳng trong đầu óc của họ chứ!...

Đây là sự việc có thật đã xảy ra!...

Quý vị thấy không!... Người có tu nhưng không biết đường cứu độ chúng sanh, thì rốt cuộc đưa chúng sanh đi đâu?... Nếu người tu mà biết hộ niệm, biết khuyên người niệm Phật, biết ủng hộ tinh thần cho những người đi hộ niệm đó để họ có thêm nghị lực,

chịu khó chịu khổ, nằm đêm, nằm sương, nằm gió, đến hộ niệm cho người bệnh, thì người ta có thể trợ duyên được thêm một người vãng sanh nữa rồi. Còn ở đây lại nghĩ rằng, phải cần những người còn sống phải khóc cho người chết mới là điều quan trọng!... Đâu ngờ rằng, họ khóc một ngày, hai ngày... rồi sau đó đâu cũng vào đó, nhưng còn chính người chết đó họ sẽ chịu cảnh đọa lạc thật đớn đau tại vì sự khóc than, vì sự ôm nắm, vì sự giằng xóc thân thể khi họ rời bỏ báo thân!

Vì không biết đạo, nên con người cứ vô tình đày đọa lẫn nhau!... Khổ nạn vô cùng!... Ta thì đưa cha ta về cảnh khổ!... Con ta thì sẽ đưa ta về cảnh khổ!... Rồi cháu ta sẽ đưa con ta về cảnh khổ luôn!... Cứ thế, con người tiếp tục nói nghiệp đưa nhau vào cảnh khổ!... Bị nạn như thế thì làm sao đường tu hành cho trọn vẹn được?...

Hiểu được vậy, mong chư vị phải thấy rõ, pháp môn niệm Phật mà kèm theo phương pháp hộ niệm nữa thật sự là một “Đại Cứu Tinh” cho chúng sanh.

Mong chư vị hiểu thấu chỗ này, nhất định trong giờ phút người thân ra đi đừng bao giờ khóc lóc, đừng bao giờ đụng chạm đến thân thể của họ. Hãy cứ một lòng niệm câu A-Di-Đà Phật, thành tâm cầu Phật phóng quang tiếp độ, thì tự nhiên người ra đi đó nhờ quang minh của Phật mà họ dễ giật mình tỉnh ngộ.

Giật mình tỉnh ngộ niệm một câu A-Di-Đà Phật thì vãng sanh về Tây-Phương. Tỉnh ngộ lúc nào người ta vãng sanh lúc đó, chứ không phải là tu vô lượng kiếp nữa mới về Tây-Phương Cực-Lạc đâu!

***A-Di-Đà Phật đã thề cứu chúng sanh một đời này
vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Mong chư vị quyết
lòng hộ niệm cứu chúng sanh.***

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 27)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

- Khi chúng ta biết được giáo lý của đức Phật, mình mới hiểu được về luân hồi...

*- Khi biết được “**Pháp Môn Niệm Phật**” mình mới nghe đến danh từ “**Vãng Sanh Tây-Phương Cực-Lạc**”.*

- Khi đi hộ niệm, mình mới tận mắt chứng kiến thế nào là vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

- Khi thấy được người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, mình mới ngộ ra!... Ngộ ra đường tu hành của chính mình có sự sơ suất.

Trước khi thấy được những người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, mình không bao giờ nghĩ rằng sự thành đạt của chúng sanh nằm ngay tại chỗ làm sao giúp cho người bệnh đó phát tâm tin tưởng vào pháp môn niệm Phật, giúp cho người bệnh đó quyết lòng cầu nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, rồi giúp họ niệm câu A-Di-Đà Phật. Cứ niệm “*A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật*”... Thành tâm mà niệm. Chỉ vậy mà thôi!...

Trước đây mình sơ suất quá!... Quá sơ suất!... Mình cứ nghĩ rằng, phải có những lý luận cho cao siêu mới là thành đạo! Phải có những triết lý bóng bẩy mới là thành đạo!... Không phải!... Khi nào đã chứng kiến người vãng sanh rồi, lúc đó mới là thật ngộ!...

Vào năm 2004 tại Brisbane này, Diệu Âm có một cơ duyên đi hộ niệm cho một người. Bà bác đó thật sự cũng có duyên. Ngày thứ năm thì người con của bà tới báo:

- Anh có thể tới khai thị giúp cho bà già tôi được không?

Thì chiều thứ năm tôi dẫn vài người tới nói chuyện, lúc này bà cụ còn đang tỉnh táo. Tôi chỉ dẫn cho bà cụ quyết lòng buông xả niệm Phật. Bà cụ trước đó tu Thiên, sau này nghe đến pháp môn niệm Phật thì có tới Tịnh-Tông Học-Hội tu mấy lần, tu thử chứ cũng không phải tu thiệt! Già quá rồi làm sao tu thiệt được! Hôm đó tôi có dặn dò bà cụ một vài điều cần thiết. Nhưng thật là trùng hợp một cách may mắn, ngay ngày hôm sau lại có một sự việc ứng hiện với bà y hệt như những gì mình đã nói với bà vào ngày thứ năm, đó là hiện tượng bà thấy rất nhiều người đến đứng đầy trước cửa, họ bảo bà mở cửa cho họ vào. Người con gái liền nhắc điện thoại lên kêu tôi và nói, *“Mẹ tôi đã thấy hiện tượng này...”*. Tôi nói:

- “Thôi! Như vậy là đúng rồi, hãy quyết lòng lo hộ niệm đi”. Chúng tôi tới hộ niệm liền.

Thì đến ngày thứ bảy bệnh tình của bà trở nên nguy kịch, gia đình đưa vào bệnh viện. Vào bệnh viện được một ngày, thì bệnh càng nặng hơn! Bệnh ung thư, bà bị đau đớn. Chúng tôi khuyên bà:

- Nếu bác muốn về Tây-Phương thì quyết lòng niệm Phật đi, không nên dùng nhiều đến chất morphine...

Khi cô y tá đem tới một cái rổ thuốc để chuẩn bị chích cho bà, thì bà cụ nói rằng, không cần nữa! Chiều đó, bà cụ quyết lòng bảo gia đình đưa bà về nhà. Chúng tôi cũng theo về nhà hộ niệm cho bà. Ngày hôm sau, chỉ có một ngày thôi, thì bà ra đi.

Chúng tôi chỉ có năm người hộ niệm cho bà, kể cả thầy Thích-Thiện-Huệ nữa. Khi bà cụ đi xong, chúng tôi tiếp tục niệm Phật, niệm cho đến mười hai tiếng đồng hồ sau thì năm Thầy trò chúng tôi đã đuối sức rồi! Lúc đó khoảng chừng mười giờ đêm là thời gian niệm được mười hai tiếng đồng hồ. Chúng tôi muốn về, thì người con gái nói:

- Chư vị ơi!... Nếu bây giờ mà chư vị bỏ đi về, thì tôi không biết làm sao đây?... Thôi xin chư vị phát tâm niệm thêm cho mẹ tôi tới sáng luôn đi.

Nghe vậy, chúng tôi quyết tâm niệm luôn. Chỉ có năm người quyết tâm niệm. Đôi lúc cũng có người khác vào, thì chúng tôi liền giao lại cho họ niệm Phật, còn chúng tôi ra ngoài xe ngủ. Khi những người đó đi rồi thì năm thầy trò chúng tôi lại trở vào niệm tiếp. Niệm qua đêm chỉ có năm thầy trò chúng tôi, năm thầy trò chia ra làm hai, cộng với vài người trong gia đình niệm bên cạnh người chết. Người trong gia đình một nửa thì tin, một nửa thì không. Chúng tôi niệm Phật hộ niệm luôn cho đến hai mươi sáu tiếng rưỡi đồng hồ, sau khi bà cụ xả bỏ báo thân.

Đó là trường hợp đầu tiên trong cuộc đời của Diệu Âm đã chứng kiến một điều vi diệu!... Khi bà cụ ra đi xong, tự nhiên thân tướng càng ngày càng hồng lên,

càng tươi lên. Một hiện tượng lạ lùng nữa là cái môi của bà cụ càng ngày càng đỏ ra, đỏ như thoa son vậy!... Lạ lùng không chư vị! Thật bất khả tư nghì!...

Khi niệm Phật hộ niệm, chúng tôi quyết lòng muốn làm sao phải thấy được một hiện tượng vãng sanh, để cho vững niềm tin. Thông thường, chúng tôi thấy những người chết, hai tiếng đồng hồ sau thì cái môi bắt đầu tái đi, cái mặt xanh ra và khuôn mặt thật khó coi lắm! Nhưng bà cụ này, càng lúc càng hồng, trái tai của bà cụ càng lúc càng dài ra. Con mắt ban đầu mở hí hí, từ từ nhắm... nhắm... nhắm khít lại. Cái miệng cũng từ từ tự động ngậm lại, cái môi từ từ hồng ra và sắc da của bà cụ càng ngày càng sạm lại, hồng lại chứ không phải tái nhợt. Thấy hiện tượng đó làm cho niềm tin của chúng tôi càng lúc càng vững lên. Lúc đó chúng tôi mới thật sự ngộ ra!... Thật sự ngộ ra!...

- Câu A-Di-Đà Phật vi diệu bất khả tư nghì!...

- Câu A-Di-Đà Phật đưa một người phàm phu như bà cụ đó vãng sanh...

Chỉ một ngày thôi trước những giờ phút ra đi, tại sao người con lại tới kêu chúng tôi làm chi?... Mà khi kêu rồi, tới chiều đó chúng tôi mới tới khai thị, dặn bà cụ quyết lòng niệm Phật:

- Tụi con sẽ đến hộ niệm cho bà cụ, bà cụ phải niệm Phật, quyết lòng vãng sanh nghe. Nếu lỡ bà cụ có thấy như vậy... như vậy... thì phải kêu chúng tôi liền nghe.

Không ngờ vừa nói xong, thì ngày hôm sau đúng là bà cụ thấy hiện tượng như vậy. Thật ra trước đó chúng

tôi chỉ nói mò, nhưng vô tình đúng thật có hiện tượng đó. Tôi nói, thôi đúng rồi! Đã tới kỳ rồi đó!...

Bà cụ ra đi xong, sau khi được hai mươi sáu tiếng đồng hồ hộ niệm, người con gái đến bồng xác bà cụ lên, để dựa trên vai mình rồi tiếp tục niệm Phật... Nhìn thấy hình ảnh này thật cảm động vô cùng! Cảm động vô cùng!... Bất khả tư nghì!...

Khi chính mắt thấy được chuyện này rồi mới ngộ ra! Mới thấy rõ ràng rằng, trong suốt năm mươi năm trước khi biết được người vãng sanh, chính Diệu Âm này đã có quá nhiều sơ suất, cứ chạy tìm mãi những thứ lý đạo gì trên mây!... Đến khi thấy được hiện tượng này rồi mới ngộ ra. Giờ đây:

- Nhất định những lý đạo gì cao siêu trên mây, tôi không cần nữa đâu! Nhất định không cần nữa!...

- Anh làm một bài thơ khen tặng tôi, nhất định tôi không đọc nữa đâu. Đọc làm chi?... Tôi phải đọc câu A-Di-Đà Phật!...

- Những danh từ gì bóng bẩy, tôi không muốn nhớ nữa. Nhớ làm chi?... Nhất định chỉ nhớ câu A-Di-Đà Phật!...

- Cách hành trì nào hay ho!... Nhất định tôi không hành nữa đâu. Hành làm chi?... Phải hành pháp niệm Phật!...

Nhất định như vậy, thì cuộc đời này ta sẽ về tới Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu chúng ta sơ ý chạy ra khỏi cái cửa màu đi về Tịnh-Độ, thì nhất định trong đời này chúng ta không tìm ra được một người thoát vòng sanh

tử luân hồi! Xin thưa thẳng là như vậy.

Ngài Ân-Quang Đại Sư nói: *“Bỏ đường tắt niệm Phật đi về Tây-Phương, chín cõi pháp giới chúng sanh không cách nào có thể thành đạo được!”*... Nghe những lời của Ngài nói rồi khi đi hộ niệm cho người ta, thấy người ta vãng sanh rồi biết thật rõ rệt là đúng như vậy. Ngài nói đến chín cõi pháp giới chúng sanh, chớ không phải chỉ nói lục đạo luân hồi. Có nghĩa là Thanh-Văn, Duyên-Giác, Bồ-Tát mà rời tiếng niệm Phật các Ngài cũng khó được thành đạo, đừng nói chi chúng ta thuộc cõi người còn trong cảnh sanh tử luân hồi mà rời câu A-Di-Đà Phật lại được thành tựu!...

Cho nên năm mươi năm trường qua, Diệu Âm đã học hành đủ thứ, lý luận đủ thứ... Nhưng rõ ràng mình đã đi con đường sơ suất! Sơ suất quá đáng!... Nếu bây giờ, gặp được cơ hội này mà ta không chịu ngộ ra con đường đạo nữa sao?... Vẫn còn muốn tiếp tục đi lang thang nữa sao?... Ta còn muốn chỉ dẫn cho chúng sanh những con đường lang thang nữa sao?... Nếu làm vậy thì sơ suất lớn quá! Sơ suất kinh khủng quá! Sơ suất cách tu hành thì một đời ta không giúp được một người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, và theo con đường sơ suất đó thì sau cùng chính ta cũng không cách nào vượt qua sanh tử luân hồi!... Vì sao vậy? Vì ta đã đi ngược lại lời Phật dạy rồi...

Phật dạy sao?... *“Thời mạt pháp niệm Phật mới thành tựu”*. Chư Tổ dạy: *“Rời cửa mầu Tịnh-Độ, thì mười phương chư Phật không thể nào độ được quần mê”*. Chư vị nghe cho kỹ những câu này.

Đang ở trong cảnh lục đạo luân hồi, chúng ta biết rằng, nghiệp chúng ta lớn vô cùng lớn! Bảo đảm! Bây giờ còn khỏe thì ai cũng có thể nói hay lắm!... Diễn giải giỏi lắm!... Nhưng đến lúc nằm xuống rồi mới thấy, coi chừng ra đi thua bà cụ đó. Bà cụ đó niệm Phật thời gian trước đó bao lâu chúng tôi không biết rõ. Chúng tôi chỉ đến đó hộ niệm có ba ngày. Hộ niệm ba ngày mà bà cụ ra đi vững vàng, mười hai giờ sau khi tắt hơi, có một vị kia đã thấy được hào quang của bà cụ phát ra từ đỉnh đầu. Thật lạ lắm chứ vị ơi! Bà cụ đó, suốt cuộc đời có tin Phật, có thờ Phật, nhưng chưa niệm được nhiều câu A-Di-Đà Phật. Đến cuối đời nhiếp tâm lại niệm A-Di-Đà Phật ba ngày mà được thành công.

Hãy coi đây là những lời khai thị tuyệt vời, chứ đừng nghĩ rằng ta đã niệm Phật từ năm này qua năm nọ, thì ta được vãng sanh. Không phải. Tại sao?... Tại vì niềm tin yếu, tu hành giáp tạp nó phá đi không biết bao nhiêu cái cơ hội vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc của chúng ta.

Mong cho chư vị hiểu được điều này. Mình cần ngộ cho chính mình, đừng tu phải chuyên nhất. Ta ngộ cho chúng sanh, một câu A-Di-Đà Phật mà hộ niệm cho người ta. Nếu đến bây giờ mà chưa biết được pháp hộ niệm, thì phải mau mau cảnh tỉnh, mau mau nghiên cứu phương pháp hộ niệm, để trực tiếp cứu người. Có vậy thì may mắn mới thấy được một người thoát vòng sanh tử đi về Tây-Phương. Nếu chúng ta đi lang thang, thì tự ta đã đánh mất cơ hội vãng sanh cho chính mình và đánh mất không biết bao nhiêu cơ hội của chúng sanh

có duyên vậy!...

Mong chư vị quyết lòng quyết dạ giữ một câu A-Di-Đà Phật mà tu. Tất cả những thứ khác thì tùy duyên mà làm, làm rồi hãy quên đi. Chính ta phải gìn giữ một câu A-Di-Đà Phật mà đi thì nhất định có thể bảo đảm tới 95% được vãng sanh.

Ngược lại, nếu không tin vào câu A-Di-Đà Phật, thì tự ta đã đánh mất 95% phước phần vãng sanh, còn chừa lại 5% để hy vọng!... 5% hy vọng cầu may, còn 95% là đi con đường khác nào đó!... Làm sao ta thoát được ách nạn sanh tử luân hồi với nghiệp báo thâm trọng này đây?...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 28)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Giữa “*Phàm*” với “*Thánh*” chỉ có khác nhau là “*Ngộ*” hay “*Mê*”. Ngộ thì phàm nhân này thành thánh nhân. Một vị thánh nhân mà không chịu về Tây-Phương thành ra phải chịu mê. Cái mê và ngộ này nó không nằm ở sắc tướng bên ngoài, mà nó ở trong tâm.

Một người thông minh, những cái thông minh đó coi chừng chỉ là thông minh của thế gian. Thông minh của thế gian là mê!... Một bà cụ hiền lành chất phác thành tâm niệm Phật, không biết gì về kiến thức của thế gian... Bà cụ đó tưởng là mê, nhưng thật ra bà đã ngộ!... Chính vì vậy mà khi tu hành, chúng ta phải tự kiểm lại chính mình.

Khi mê thì cái tâm của chúng ta ưa nhảy lung tung. Nhảy lung tung đó chính là mê!... Trong kinh Phật gọi là “**Tâm Viên**”. Khi ngộ ra rồi, thì cái tâm viên đó định lại. Định “Thâm Thiên Định”, thì định vào câu “A-Di-Đà Phật” thì chính là “**Thậm Thâm Vi Diệu Thiên**”, là “**Đại Định**”.

Khi mê thì ý tưởng của mình cứ chạy lung tung, trong kinh Phật gọi là “**Ý Mã**”. Không có chỗ định, không có chỗ dựa đó gọi là mê! Cái “**Ý Mã**” đó mà

ngừng lại, định vào một chỗ, định tại “Chánh Định Tự”. Chánh định tự trong kinh Vô-Lượng-Thọ nói chính là định vào câu A-Di-Đà-Phật.

Một người đang chạy lung tung như con ngựa là một phàm nhân. Một phàm nhân chỉ cần ngộ ra một chút, định vào Chánh-Định Tự, trì giữ một câu A-Di-Đà-Phật, thì con ngựa phàm nhân đó biến thành thánh nhân. Cho nên giữa thánh và phàm không thể căn cứ vào hình tướng, mà căn cứ vào cái tâm. Tất cả chư vị Tổ Sư tiền thời, các Ngài cũng đi lung tung, giống như một phàm nhân(?). Nhưng sau khi ngộ ra rồi, họ mới định lại mà thành một vị thánh nhân. Tất cả các vị Tổ, tất cả các vị cao Tăng, hầu hết đều biểu hiện giống giống nhau.

Ngài Liên-Trì là một vị đại Thiên Sư, Ngài nghiên cứu tất cả mọi kinh điển, nhưng khi Ngài ngộ ra, Ngài buông hết tất cả. Ngài nói tam tạng kinh điển ai muốn tụng thì cứ tụng đi, tất cả các hạnh ai muốn tu cứ tu đi, còn Ngài thì trì một câu A-Di-Đà Phật.

Ngài Ân-Quang Đại Sư nghiên cứu tam tạng kinh điển. Giáo, Luật, Mật, Hiền... Ngài biết hết, nhưng khi Ngài ngộ ra thì chỉ còn có một cuốn A-Di-Đà và sáu chữ “Nam Mô A-Di-Đà Phật”. Ngoài ra không có gì khác.

Chính vì vậy, khi chúng ta nghe những câu chuyện này, hãy mau mau ngộ đi. Hễ mình ngộ lúc nào mình thành thánh nhân lúc đó, mà mình còn mê thì tiếp tục một phàm nhân vẫn là phàm nhân, lục đạo luân hồi nhất định không thoát được!...

Vì thế khi đi hộ niệm, chúng ta đừng bao giờ khinh thường những bà già, những người áo quần xóc xếch, nghèo khó đang ngồi trước người bệnh niệm Phật mà chê họ. Chê như vậy là một điều sơ suất! Có nhiều người vì kiến thức quá sâu rộng, nên chê câu A-Di-Đà Phật. Vô tình để lộ ra một điều sai lầm!... Họ tưởng là thông minh hơn bà cụ, nhưng thật ra đã mê hơn bà cụ!

Ngày hôm qua chúng ta có đưa ra một hiện tượng, một bà cụ chỉ được hộ niệm ba ngày, trước đó chỉ đi tới tu hình như có hai lần, tới tu thử, ngồi ở dãy ghế phía sau, ngồi trên bờ đoàn không được. Nhưng sau cùng chỉ hộ niệm được ba ngày thôi, bà ra đi với thoai tướng “Bất Khả Tư Nghì!”... Bà cụ đã ngộ! Ngộ trước khi buông xả báo thân. Chứ nếu mà bà còn mê, mê trong những cách tu gọi là bất liễu giáo, bất hợp căn, bất hợp thời!... Suốt cuộc đời cứ tưởng đó là ngon lành, nhưng sau cùng chính cái mê đó nó dẫn bà cụ luôn vào trong những đường mê muội, dễ gì sanh lại được trong tam thiện đạo!...

Khi tu hành chúng ta phải cẩn thận, đừng bao giờ đánh giá những người làm sai lầm trong xã hội. Chưa chắc! Coi chừng họ ngộ ra lúc nào, họ tiến thẳng về Tây-Phương lúc đó nhiều khi trước ta nữa.

Cho nên ngài Pháp-Nhiên Thượng-Nhân nói:

- Một người thông minh!... Hãy bảo người thông minh đó niệm Phật đi... Niệm Phật thì người thông minh đó là người ngộ...

- Một người ngu muội!... Cứ nói người ngu muội đó

thành tâm niệm Phật đi... Niệm Phật thì người ngu muội đó là người ngộ...

- Một người làm thiện làm lành!... Cứ nói người làm thiện làm lành đó niệm câu A-Di-Đà Phật đi...

Niệm Phật thì người làm thiện đó là người ngộ...

- Một người làm ác! Ngài nói cứ bảo người làm ác đó niệm câu A-Di-Đà Phật đi... Hễ người ta phát tâm niệm Phật lúc nào thì người ác đó là người ngộ...

- Còn những người thông minh, những người ngu muội, những người làm ác, những người làm thiện đó mà không niệm câu A-Di-Đà Phật, thì dù hình tướng nào đi nữa vẫn là mê!...

Các vị Tổ Sư khi họ ngộ ra, những lời nói của các Ngài sắc sảo vô cùng! Tất cả các Ngài đều nói như vậy. Tại vì sao?... Tại vì thật sự tiến tới thời mạt-pháp này, chỉ còn có câu A-Di-Đà Phật mới có thể đưa chúng ta trở về với chân tâm tự tánh. Trong thời chánh-pháp chúng ta còn có thể so sánh, trong thời tượng-pháp chúng ta còn có thể miễn cưỡng, nhưng tiến tới thời mạt-pháp rồi thì chịu thua, không còn con đường nào khác để lựa chọn!... Tâm cơ của con người đã yếu, vọng tưởng lại nhiều, oan gia trái chủ chập chùng... đang chờ từng giây từng phút, để đòi lại những sự oán hờn của họ. Chính vì thế mà chỉ có câu A-Di-Đà Phật mới cứu được chúng sanh.

Cho nên pháp Hộ Niệm thật sự là một “Đại cứu tinh”. Tại vì nhờ pháp hộ niệm, nhờ những người hộ niệm mà có thể giúp cho những người thông minh,

những người ngu muội, những người làm thiện làm lành, những người làm ác... nói chung tất cả mọi người đều có cái niệm “Giác ngộ”. Mình đùn, mình đẩy, mình thúc, mình dục, mình năn, mình nỉ... Mình làm mọi cách chỉ cần làm sao để họ giác ngộ cho được. Giác ngộ lúc nào thành đạo lúc đó!... Rõ ràng!... Chỉ có một niệm giác ngộ này thì trở thành thánh nhân. Từ cái hình tướng phàm phu tục tử, từ cái nghiệp chướng tràn trề trong nhiều đời nhiều kiếp, từ cái mê muội trong vô lượng kiếp tới bây giờ, đến giai đoạn đó họ ngộ ra... Ngộ ra lúc nào thì chân tâm tự tánh ứng hiện lúc đó.

Trong Tông-Môn thường nói: **“Trực chỉ nhân tâm, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật”**, thì trong pháp niệm Phật, **“Trực Chỉ Nhân Tâm”** này chính là niệm câu A-Di-Đà Phật. Lạ lùng!...

Cho nên khi một người ngộ rồi, thì cái hình tướng không có gì khác hết, nhưng mà trong tâm của họ đã định. Cái định này không phải là ngồi một chỗ, không rục rịch! Không phải!... “Định” chính là trong tâm có “Chủ Định”, chủ định rõ rệt. Người nào thật sự có chủ định rõ rệt là người đã ngộ. Một người đã ngộ, thì chơn tâm tự tánh của họ từ cái ngộ đó mà ứng hiện ra.

Ngài Trung-Phong Quốc Sư nói rằng: *“A-Di-Đà Phật là chơn tâm của chúng ta. Tự tánh của chúng ta là A-Di-Đà Phật”*. Bây giờ đây chúng ta nhìn Ngài, ta kính mến Ngài, ta quy mệnh Ngài... Khi về đến Tây-Phương Cực-Lạc rồi chúng ta mới thấy rằng... À!... A-Di-Đà Phật chính là chân tâm tự tánh của chúng ta.

Xin thưa với chư vị, đã tiến tới thời mật-pháp rồi,

chân tâm tự tánh của chúng ta bị chìm vào trong trùng-trùng lớp-lớp nghiệp chướng. Với cái lực sử dụng từ cái vọng tâm của chúng ta mà phá nghiệp chướng, thì phá không nổi đâu! Chỉ có cách nào làm cho cái chơn tâm tự tánh đó ứng hiện ra, thì ta phá mới được.

Phật dạy: “**Nhất thiết do chính cái tâm này tạo ra**”. Cái tâm mê muội này mà cứ niệm câu A-Di-Đà Phật, thì cái tâm A-Di-Đà Phật lại ứng hiện. Cái tâm này là A-Di-Đà Phật mà không chịu niệm A-Di-Đà Phật, cứ niệm trùng-trùng lớp-lớp nghiệp chướng, thì trùng-trùng lớp-lớp nghiệp chướng bao cái tâm lại. Giống như chiếc máy radio này, ta chỉ cần mở đúng đài là nó hát liền. Cũng là chiếc máy này, có đầy đủ các đài trong đó, nó có tất cả đầy đủ những tính giác ngộ trong đó, nhưng mình mở không đúng đài thì thôi cũng đành chịu thua!...

Chính vì thế mà ngài Pháp-Nhiên nói: *Với người hung hãn!... Đừng sợ. Hãy làm sao giúp cho người hung hãn đó niệm câu A-Di-Đà Phật đi. Họ niệm được câu A-Di-Đà Phật thì họ bỏ lại tất cả những nghiệp chướng hung hãn của họ từ vô lượng kiếp đến nay. Họ vượt qua được cái ách nghiệp đó mà theo cái nguyện lực đi về Tây-Phương.*

Đức A-Di-Đà Phật phát thệ, **dầu cho một chúng sanh nghiệp chướng sâu nặng tới đâu đi nữa, nhưng khi nghe danh hiệu của Ngài, niệm danh hiệu của Ngài cầu sanh về Tây-Phương, dầu cho mười niệm mà không được về Tây-Phương Ngài thề không thành Phật.** Mình hãy lấy lời của Phật và lời của chư Tổ ra mà

so sánh thử coi. Các Ngài nói đúng hệt như nhau.

Vậy thì, chúng ta ngồi tại đây niệm Phật, hằng ngày chúng ta kết tập với nhau niệm Phật, thì nên nhớ cái điểm này: *Một câu A-Di-Đà Phật tự tánh ứng hiện*. Trong những ngày này, Diệu Âm nhắc nhở rất nhiều đến chuyện này, vì biết chắc chắn rằng vẫn có những người không bao giờ tin được câu này đâu à!...

- Tại sao không tin?... Tại vì chưa chịu ngộ!...

- Tại sao không tin?... Tại vì cứ tiếp tục mê!...

- Tại sao mê vậy?... Tại vì không chịu dẹp đi những cái tập khí của mình!... Dẹp đi những cái bướng bỉnh của mình!... Dẹp đi những cái nóng giận của mình!... Dẹp đi những cái ngã mạn của mình ra!...

Nghe theo lời Phật dạy. Một người làm ác hãy nghe theo lời Phật niệm câu A-Di-Đà Phật sám hối, sám hối vãng sanh nhiều khi Thượng Phẩm. Một người làm hiền cứ tưởng mình vậy là đúng, không chịu niệm Phật!...

Cái nhân gọi là hiền đó nhiều lắm đời sau sanh lại trong cõi người làm ông tử phú... Ngài Tịnh-Không nói, làm thiện thì hưởng phước, mà mê muội thì coi chừng thành súc sanh để hưởng phước! Cái thiện này mà kèm theo sự mê muội thì có thể biến thành một con chó của một nhà tử phú để hưởng cả một cuộc đời ấm no!... Nhân nào Quả đó!

Chính vì vậy mà những cái thiện, cái ác, cái dữ, cái hiền... của thế gian toàn là mê hết!... Lời này nói ở đâu? Nói trong kinh Hoa-Nghiêm. **Quên mất Bồ-Đề Tâm, mà tu các thiện pháp, đây toàn là ma nghiệp!** Tại sao

Vậy?... Tại vì làm thiện mà không biết đường vượt qua được ách nạn của sanh tử luân hồi, thì còn phải ở lại trong lục đạo luân hồi. Còn ở lại trong lục đạo luân hồi nếu lấy cái phước này mà báo hại người ta thì có phải là nghiệp ma hay không?... Nếu mình giảng nói như thế này, nghe hay lắm đó, mà không về Tây-Phương được, thì sau này có thể làm một ông tiến sĩ. Tiến sĩ nói hay, nhưng không biết đường giải thoát thì ông tiến sĩ này sẽ gạt người ta chìm trong lục đạo luân hồi! Tất cả những thứ này có phải là nghiệp ma hay không?... Oan gia trái chủ vẫn ở sát bên cạnh, đời này báo hại anh không được thì đời sau tôi vẫn còn cơ hội báo hại anh!...

Nhất định chư vị phải ngộ ra một con đường duy nhất hầu thoát vòng sanh tử để thành đạo, đó chính là:
Niệm câu A-Di-Đà Phật cầu sanh Tây-Phương Tịnh-Độ.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 29)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Nói về những “*Sơ suất khi hộ niệm*”, thấy vậy mà sao vẫn còn nhiều quá. Mong rằng trong bốn mươi tám đêm này mình mở xẻ được đầy đủ, càng đầy đủ chừng nào càng tốt về những sơ suất có thể xảy ra. Nếu phát tâm hộ niệm, mong chư vị nên cố gắng tự mình thấy được những lỗi lầm để ngăn ngừa, bỏ đi, để cho công cuộc hộ niệm càng ngày càng được tốt hơn...

Trong lúc hộ niệm, Hòa Thượng có nói rằng ngày đi hộ niệm chúng ta đừng nên ăn các loại ngũ tân, vì chư vị Thiên-Long Hộ-Pháp không chịu được những mùi tanh nồng. Ngược lại mùi tanh nồng lại thích hợp với những vị thường gọi là ma xó, những loài quỷ đói... các chúng sanh này lại thích mùi đó. Kỳ lạ vậy đó!

Trong kinh Phật nói người ăn ngũ tân tức là ăn các thứ tỏi, hành, hẹ, nén, kiệu, hành tây... Người nào ăn loại đó nhiều quá thì tiết ra mùi hôi, và hơi thở của họ cũng tiết ra mùi hôi. Các loại chúng sanh trên lại thích mùi hôi đó, nên lén tới họ ngửi hơi đó, họ liếm cái môi

của người ăn ngũ tân. Cho nên Ngài nói khi đi hộ niệm nên kiêng cử ăn những thứ ngũ tân đó mới tốt.

Có thể hỏi giờ chúng ta hộ niệm mà quên nhắc nhở gia đình kiêng cử chuyện này, đây cũng là một điều sơ suất. Trong bảng điều lệ cho gia đình, chúng ta nên đọc rõ ràng, trong đó có một điều lệ là khuyến tấn gia đình của họ:

- Một là không sát sanh,

- Hai là nên ăn chay trong khoảng thời gian hộ niệm,

- Ba nữa là khi hộ niệm đừng nên nấu nướng nhiều quá bay mùi tanh nồng đến chỗ hộ niệm.

Nếu gia đình nào không chịu thực hiện điều này thì người bệnh sẽ bị trở ngại!

Khi hộ niệm chúng ta rất cần chư vị Thiên-Long Hộ-Pháp đến bảo vệ, chúng ta rất cần quang minh của Phật A-Di-Đà, Quán-Âm Thế-Chí chủ chiếu gia trì tiếp độ người bệnh. Muốn được sự chủ chiếu này thì không khí hộ niệm đó phải thanh sạch. Chúng ta có thể đốt nhang, đốt trầm, đốt hương... làm mùi hôi không còn nữa, và có thể cắm hoa cho trang nghiêm.

Về mặt người hộ niệm, thì thường thường người hộ niệm là người phát tâm cứu độ chúng sanh hầu hết họ có niệm Phật, có ăn chay. Vì ăn chay nên những mùi tanh nồng của chiên xào thịt cá, nhất là khi ướp hành, tỏi vô thì mùi hôi bay lên làm người ta chịu không nổi! Mà khi người hộ niệm chịu không nổi thì không thể thanh tịnh để ngồi niệm Phật được. Niệm Phật mà

không có tâm thanh tịnh thì nhất định không có công đức, tâm của họ bị loạn đi, bất an đi, khó chịu đi, chí thành không được, chí kính không được, từ đó từ trường phổ chiếu chung quanh sẽ rất lộn xộn!... Một khi từ trường bị lộn xộn như vậy thì rất khó được cảm ứng!

Từ trường đó trong nhà Phật gọi là quang minh. Một người niệm Phật có tâm thái rất an tịnh thì tự nhiên quang minh của họ bủa ra rất mạnh và môi trường đó ảnh hưởng quang minh thanh sạch, trong sáng, sẽ cảm ứng được với chư vị Thiên-Long Hộ-Pháp. Khi chư vị Thiên-Long Hộ-Pháp thấy chúng ta thành, thấy quang minh tốt, tự nhiên các Ngài đến hộ niệm, thì những vị chúng sanh, ví dụ như ta thường hay nói là các loại cô hồn, các loại quỷ đói không dám tới, các vị ác thần không dám tới, người ta lánh xa ra. Nhờ vậy mà người bệnh đó có rất nhiều thiện lợi, được an ổn, được ảnh hưởng tốt.

Cho nên xin thưa với chư vị, khi chúng ta quyết lòng hộ niệm thì cũng nên cử bớt những chuyện này. Các Tự Viện, các Niệm Phật Đường luôn luôn người ta nhắc là đừng nên đem các loại ngũ tân tới. Tỏi, hành, họ, nén, kiệu... những loại đó chúng ta không nên ăn. Mà đặc biệt là trước khi hộ niệm, chúng ta cũng đừng ăn để có ảnh hưởng tốt đến người bệnh, để cho cuộc hộ niệm được viên mãn.

Ở bên Âu Châu, Diệu Âm có gặp một vị kia, nguyên gốc của vị này là người theo Thiên Chúa giáo, nhưng sau này vị này đã đi niệm Phật, cũng đi hộ niệm cho người ta. Vị này có một cái năng lực hết sức đặc

biệt. Lạ lùng lắm! Khi bước vào nhà một người nào, thì vị này thấy được những loài, mà theo như anh nói là những vong linh, những loài gọi là ma xó ở trong nhà đó. Anh nói hầu hết các vị đó cứ xúm nhau trong xó bếp, họ tranh nhau để hưởng những mùi hôi, những mùi tanh nồng trong xó bếp. Kỳ lạ lắm!... Vị đó có cảm ứng rất mạnh, là khi bước vào một nhà nào có âm khí, anh xuống bếp thì thấy ngay những hiện tượng này. Thì sự phát hiện của anh cũng là một bài khai thị rất hay.

Khi trong nhà chúng ta không thoáng mà nấu ăn có mùi này nhiều quá, ngày này qua ngày khác, thì thường mời gọi rất nhiều các vị vong linh, ma xó đó tới trong nhà của mình. Họ không có phá gì mình, nhưng mà âm khí của họ thật sự ảnh hưởng không tốt. Cái từ trường của họ bủa ra không tốt. Đó là gọi là trọc khí, không phải là thanh khí.

Giả sử như trong nhà có một người tu hành thì loại trọc khí này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến con đường tu hành của người đó. Đặc biệt là khi bệnh xuống, lúc lâm chung, thì trọc khí đó sẽ ảnh hưởng rất lớn, có thể phá mất con đường vĩnh sanh!...

Tại vì sao vậy?... Tại vì trọc khí nhiều thì không cảm ứng được các vị Hộ-Pháp. Người ta không chịu được, các vị Thiện-Thần người ta không chịu được. Thiện-Ác giống như hai mặt trắng và đen. Các nơi nào trắng, thanh sạch thì cảm ứng đến các vị Thiện Thần, những chỗ nào trọng trọc lại cảm ứng đến các vị trong thế giới trọng trọc.

Chính vì vậy mà một cuộc hộ niệm chúng ta nên

gìn giữ tốt chuyện này, thì nhiều khi hai-ba người thôi tới hộ niệm cũng được vãng sanh. Nếu chúng ta không gìn giữ điểm này, nhiều khi một cuộc hộ niệm có tới hai-ba chục người mà người bệnh vẫn bị trở ngại!...

Cho nên khi nêu ra những sơ suất, chúng ta phải cố gắng tránh bớt chướng ngại chùng nào hay chùng đó.

Hòa thượng Tịnh-Không không có cứng rắn về vấn đề ăn chay. Nhưng Ngài có hướng khuyến thiện rất hay. Ngài nói cứ khuyên người ta niệm Phật đi. Niệm Phật một thời gian thì tự nhiên tâm từ bi ứng hiện ra. Khi tâm từ bi ứng hiện ra thì tự nhiên người ta sợ miếng thịt, người ta sợ miếng cá. Những người bị nhiễm trước khí nhiều quá thì những mùi xương, thịt, máu, mỡ, tanh hôi họ lại thích. Còn khi một người quyết lòng niệm Phật tu hành, thì khi gặp một miếng thịt, tự nhiên họ rung rung nước mắt!... Ai đã xẻ thịt mình ra để ăn chưa, sao mình nõ nào lại ăn miếng thịt của chúng sanh!... Tự nhiên một ngày nào đó, những cảm nghĩ này làm người ta giật mình tỉnh ngộ, tâm từ bi sẽ ứng hiện ra, rồi từ đó họ tự nguyện ăn chay. Một khi họ ăn chay rồi thì nghe đến mùi thịt họ chịu không nổi!...

Tại sao họ chịu không nổi?... Tại vì trong thân thể của họ những mùi trước khí đã bị xua ra rồi, tâm của họ đã bắt đầu thanh bạch rồi, tâm hồn họ đã từ bi rồi...

Chính lúc đó họ mới thấy rằng ăn chay là lẽ công bình, từ bi, nhờ lòng từ bi này dễ cảm ứng đến đại nguyện của chư Phật, chư Bồ-Tát, nhờ thế chúng ta hộ niệm cho nhau rất tốt.

Hiểu được chỗ này mong chư vị cố gắng giảm bớt

những thứ ngũ tân trong nhà. Nếu quý vị có thể bỏ luôn việc ăn thịt thì công đức tự nhiên sẽ lớn hơn và nghiệp chướng của mình cũng từ đó giảm nhẹ đi. Ngày nào báo thân chúng ta có cái phước để đi về Tây-Phương chắc hẳn phải sướng hơn, phải an nhiên tự tại hơn những người thiếu phước vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật!

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 30)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hòa Thượng Tịnh-Không không khuyên chúng ta ăn chay mà Ngài chỉ khuyên chúng ta niệm Phật. Ngài nói cứ khuyên người ta niệm Phật thì một thời gian sau tự động người niệm Phật ăn chay. Nếu chúng ta niệm Phật một thời gian mà vẫn còn thềm miếng thịt của chúng sanh, thì coi chừng đừng niệm Phật chúng ta có điều sơ suất!...

Người niệm Phật muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì cái thân xác này là thứ tạm bợ, ta phải biết coi nhẹ thì khi lâm chung mới được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu mình biết cái thân xác này là tạm bợ mà lấy thân xác của chúng sanh để nuôi cái thân xác của mình thì thật sự ta có điều sơ suất! Hay nói thẳng ra là cái tâm Bồ-đề vãng sanh thành Phật của chúng ta có điều sơ suất!...

Chính vì vậy mà tất cả chư Tổ đều nhắc nhở chúng ta nên mở cái tâm đại từ đại bi ra thương xót chúng sanh, đừng nên đóng cái tâm từ bi lại. Dùng xác thịt của chúng sanh mà nuôi cái xác thịt của mình, thật là điều không nên.

Ngài Tịnh-Không không dạy chúng ta ăn chay vì Ngài tin tưởng khi một người phát tâm niệm Phật, thì

nhờ cái âm đức của danh hiệu A-Di-Đà Phật làm cho chân tâm tự tánh của chúng ta sớm ngày hiển lộ. Chơn tâm tự tánh chúng ta có đức từ bi, có đức hạo sanh, thanh tịnh. Nếu chúng ta tu một thời gian mà tâm từ bi chưa phát ra, thì rõ rệt là sự phát tâm của chúng ta có điều sơ suất!...

Trở về vấn đề hộ niệm, khi mình hộ niệm mà không nhắc nhở đến vấn đề trai chay thanh tịnh cũng có điều sơ suất. Trước đây ở Việt Nam, có một ban hộ niệm kia, hộ niệm cho một vị nọ, nhưng kết quả bị mất vãng sanh, lúc đó Diệu Âm có về Việt Nam.

Diệu Âm hỏi tại sao vậy? Thì ban hộ niệm nói rằng: *“Khi chúng tôi tới hộ niệm mà gia đình xào nấu thức ăn bay lên tanh quá, chịu không nổi! Chúng tôi ráng cố gắng niệm cho tới tám tiếng đồng hồ rồi, nhưng chịu không nổi nữa, có nhiều người đang hộ niệm phải đi ra ngoài ới!...”*.

Khi Diệu Âm nghe như vậy mới ghi nhớ trong lòng, để có dịp thưa lại với chư vị. Khi mình đi hộ niệm cho một gia đình, dù là người bệnh đó ở trong ban hộ niệm, có thường niệm Phật, cũng phải nhắc nhở tới điều này. Sự nấu nướng trong nhà nhất định phải cẩn thận!...

Hôm qua chúng ta nói đến mùi tỏi, mùi hành, mùi hành tây, mùi nén, mùi hẹ, tức là loại ngũ tân mà ướp vào trong thịt cá, người ăn thịt cá thì họ thấy thơm lắm!... Ngon lắm!... Nhưng người niệm Phật, người hộ niệm, người ăn chay rồi, họ chịu không nổi mùi này đâu!...

Cũng giống như hút thuốc lá vậy, thực ra mùi thuốc

lá hôi lắm! Nhưng lúc mình đang hút thuốc, mình bị nhiễm mùi hôi đó rồi nên không thấy hôi, mà lại thấy nó thơm!... Khi bỏ hút thuốc đi, đứng bên một người hút thuốc lá mình chịu không nổi! Giống giống như vậy.

Cho nên người bệnh đó bị mất phần vãng sanh thật ra quá oan uổng!... Mà tôi cũng trách ban hộ niệm đó luôn. Tôi nói:

- Tại sao trước khi chư vị hộ niệm không đưa cái bản nội quy ra, căn dặn người nhà cho thật kỹ?...

Thì các vị hộ niệm đó nói:

- Nhưng mà vị này cũng có trong ban hộ niệm, thỉnh thoảng cũng có đi hộ niệm, chúng tôi tưởng đã biết hết rồi.

Tôi nói:

- Không phải! Người đó đi hộ niệm, nhưng chưa chắc gì người nhà của người đó hiểu biết về hộ niệm.

Xin thưa với chư vị, ngài Tịnh-Không nói rằng, khi mùi tỏi, mùi hành... bay ra thì chư vị Thiên-Long Hộ-Pháp đành phải lánh xa. Ngược lại chư vị trong các pháp giới ô trọc người ta lại thích mùi đó. Một vị ở bên Âu Châu có một năng lực lạ lùng, khi vào trong nhà của một người nào, vừa bước tới cửa thì anh có cảm giác biết liền cái nhà này có âm khí hay không. Khi biết có âm khí như vậy, anh thường đi thẳng vào trong bếp, thì phát hiện ra có nhiều loài “Ma Xó”, nhiều loài chúng sanh vô hình ẩn náu trong xó bếp để tranh nhau hưởng cái mùi hôi đó.

Một gia đình trường trai, ăn chay, thanh tịnh niệm Phật thì không có chuyện này. Những người nấu có mùi ngũ tân nhiều thường thường đều có hiện tượng này. Một khi có chúng sanh ẩn nấu trong bếp, thì âm khí tỏa ra rất nặng, ảnh hưởng đến những người đang sống. Trong kinh Phật nói, người ăn ngũ tân khi ngủ thì các vị đó tới liếm môi của mình, hút cái hơi của mình để hưởng. Thật không tốt! Từ trường của họ ảnh hưởng rất nguy hại cho vấn đề tâm linh, thoát nạn của chính mình.

Hòa Thượng Tịnh-Không thì không nhắc đến vấn đề ăn chay, đó là phương tiện thiện xảo của Ngài. Ngài muốn người niệm Phật để cho tâm từ bi ứng hiện, hầu hết những người niệm Phật sau cùng rồi ai cũng ăn chay hết, chứ không phải là Ngài xúi giục người ta ăn mặn đâu.

Một đời của ngài Ân-Quang, chú tâm đến hai điểm: Một là **“Trai Chay - Thanh Tịnh”**; Hai là Niệm Phật. Nghĩa là ăn chay và niệm Phật.

Đời nhà Thanh, ngài Mặc-Âm là một vị Thiền Sư, nhưng trước khi Ngài tịch, Ngài dặn lại hàng đệ tử tại gia cũng như xuất gia hai điểm. Ngài nói: **“Các người muốn giải thoát thì hãy bắt chước ông già bà lão “Ăn Chay” và “Niệm Phật” cho tinh chuyên là được”**. Ngài cũng dặn vấn đề ăn chay, niệm Phật. Một người muốn đi về Tây-Phương mà phải sử dụng tới thân thể của chúng sanh để nuôi dưỡng cái thân này, chẳng lẽ dùng cái bao tử của mình làm thành nắm mồ chôn xác chúng sanh mà tốt lắm sao?!...

Có nhiều vị Tổ Sư nói: **“Đừng biến thân thể của**

mình thành cái nghĩa địa!”. Cái nghĩa địa âm khí nặng lắm, không thể nào về Tây-Phương được!... Ngài đại lão Hòa Thượng Trí-Tịnh nói: “*Người nào ăn mặn quyết không thể nào vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được*”. Có nhiều vị rất chú trọng về chuyện ăn chay, là vì các Ngài sợ mình tu hành mà mất phần vãng sanh.

Còn chúng ta khi nghe kinh Phật, Phật nói: “***Dẫu cho một chúng sanh tạo ngũ nghịch thập ác nhưng sau cùng giác ngộ, niệm Phật mười niệm cũng được vãng sanh***”. Thấy vậy mình nói ta chưa có tạo ngũ nghịch thập ác thì ta ăn mặn, sát hại chúng sanh cũng được có sao đâu? Nhưng thật ra hai ý nghĩa khác nhau. Phật nói là những người ngũ nghịch thập ác mà biết hồi đầu, sám hối, niệm Phật mười niệm cũng được vãng sanh. Cái câu “***Hồi đầu sám hối***” này quan trọng lắm!...

Đây là một điểm chứng tỏ rằng câu A-Di-Đà Phật năng lực bất khả tư nghì. Có người một đời làm ác như Chung-Thiện-Hòa, sát hại chúng sanh, nhưng sau cùng có một niệm hồi đầu vẫn được vãng sanh. Nhưng mình cũng thường hay nghe các vị Tổ Sư đưa ra những hình tướng là có người niệm Phật mấy chục năm, mà sau cùng không được vãng sanh. Lý do chính là ở chỗ: “**Không chịu hồi đầu!**”...

Hôm trước chúng ta cũng có nói rằng: “*Không sợ lắm người không tu, nhưng sợ nhất là người tu mà không chịu thay đổi!*”...

Thường thường trong gia đình chúng ta, có người không tu, có người có tu. Ta là người có tu, hãy giữ vững đường tu để tìm cách lôi kéo những người không

tu đi theo đường tu, đó mới là tốt. Đừng nên vì những người không tu mà mình lại lồi cái căn cơ tu hành của mình lại, bỏ đường tu hành để hòa hợp với người không tu. Đây là điều vô cùng nguy hiểm!... Xin nhớ cho kỹ điều này.

Trong đời này chúng ta là vợ chồng, là cha con... Xin thừa, chỉ là cái duyên, cái trái, cái oán, cái ân mà gặp nhau trong đời này. Sau khi chết rồi thì đường ai nấy đi, nhất định đời sau không dễ gì gặp lại, không dễ gì đi chung một đường.

Cho nên thương yêu nhau, chúng ta nên nhớ cố gắng lôi kéo những người đang chìm trong bể khổ sông mê đó trở về bến giác, thì đó mới là thương yêu nhau thực sự, đừng nên hạ cấp chữ “**Giác**” của mình xuống để chung bè với những người đang “**Mê**”. Sau cùng, lỡ rằng ta đọa lạc làm sao cứu được người thân đây?...

Một điều nữa, khi hiểu đạo một chút, thì ta biết rằng người thân của ta không phải chỉ là một ông chồng, một người vợ, hai-ba đứa con đâu... Mà chúng ta có vô lượng vô biên bà con quyến thuộc, cửu huyền thất tổ, vợ chồng, cha mẹ... Chúng ta có hàng tỉ người, vô số người thân quyến như vậy trải qua trong vô lượng kiếp. Người thực sự hiểu đạo thì phải nhắm tới cứu độ toàn bộ những người thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp đó mới đúng là giác ngộ. Đừng nên sơ ý, cứ cháp vào cái khung gia đình nhỏ bé mà hết một đời này ta bị mất phần vãng sanh. Như vậy sở dĩ bị mất phần vãng sanh không phải là ta không tu, mà...

- Tại vì ta tu mà không chịu sửa!...

- Tại vì ta tu mà không chịu giác ngộ!...

- Tại vì ta tu mà không chịu sám hối!...

- Tại vì ta tu mà không biết làm gương cho những người không tu, để một ngày nào đó họ ngộ ra, họ tu như ta vậy. Đó mới chính là đại từ đại bi...

Cho nên khi đi hộ niệm, nhất định vấn đề khuyên ăn chay, cấm ăn ngũ tân nên cẩn thận nhắc nhở. Đừng nên sơ ý, mà người nhà có thể làm cho người thân của họ bị mất phần vãng sanh. Thật là oan uổng!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 31)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta đang học hỏi với nhau về “*Phương Pháp Hộ Niệm*”. Rất là cần thiết! Xin chư vị chú ý sớm nghiên cứu kỹ về phương pháp này!...

Thân mệnh vô thường! Cha mẹ, ông bà, thân thuộc chúng ta nhiều khi một sớm một chiều có người ra đi... Vì quá vô thường, nếu ta không có dự bị trước, đến sau cùng thường lúng túng! Cứ một lần lúng túng như vậy là một người thân của chúng ta bị đọa lạc!...

Nếu người thân chúng ta ra đi mà ta không bị lúng túng, hiểu được phương pháp hộ niệm, thì ta cảm thấy tin tưởng có thể cứu được người thân của mình, cứu người có duyên nếu không về được Tây-Phương Cực-Lạc thì ít ra cũng về trong ba đường thiện lành, nhiều trường hợp được đi về cảnh giới trời.

Phương pháp hộ niệm rất là quý hóa, xin chư vị đừng nên sơ ý bỏ qua.

Mấy ngày hôm trước, chúng ta nói về vấn đề ăn ngũ tân, khóc lóc, đụng chạm... rất nguy hại cho người ra đi. Tiếp tục chương trình đó, hôm nay Diệu Âm xin nói về vấn đề đụng chạm đến thân thể. Có nghĩa là khi người thân của ta ra đi, trong vòng tám tiếng đồng hồ mà đụng chạm vào thân thể của họ, rất dễ đưa họ vào những cảnh giới tối tăm! Ấy thế mà hằng trăm năm qua, hằng ngàn năm qua, trong gia đình hễ có một người thân chết thì con cháu nhào tới ôm, nắm, níu, kéo, khóc,

than... làm đủ thứ hết. Điều này rất nguy hiểm!...

Trong kinh Phật có để lại một câu chuyện, là có một người làm thiện rất lớn. Số mệnh của anh ta được sớm về cảnh giới trời để hưởng phước. Nghĩa là anh mãi báo thân sớm. Nhưng vì người vợ quá thương chồng nên cứ ôm thân người chồng khóc, khóc mãi...

làm cho người chồng bị rịn không đi được, mới biến thành con sâu chui vô trong lỗ mũi của người vợ. Nghĩa là khi chết xong liền đầu thai vào trứng bướm, trứng bướm thì cỡ chừng vài ngày sau nở ra con sâu, vì thương người vợ quá không biết làm sao, thừa lúc người vợ ngủ thì lén lén... lén lén... chui vô lỗ mũi! Chui vô trong đó rồi thì không có gì ăn mới cắn lỗ mũi mà ăn, làm cho lỗ mũi bị đau, sưng mủ lên. Người vợ hỉ ra thì thấy con sâu vắng ra, mới lấy chân định chà chết con sâu đi cho rồi... Ngay lúc đó một vị Sư đi ngang, Ngài biết được nên chặn lại. Ngài nói: *“Đừng có giết chồng bà...”*. Câu chuyện xảy ra như vậy.

Quý vị thấy không, là một người làm thiện, làm lành tạo được phước báu mà có thể lên được cảnh giới trời thì thập thiện phải làm tới thượng phẩm mới được. Ấy thế mà khi chết, chỉ vì người vợ khóc than, làm cho người chồng thay vì sanh lên một cảnh giới trời hưởng phước, bây giờ đã biến thành súc sanh, một loài súc sanh ghê tởm như con sâu! Thật sự oan uổng vô cùng!...

Khóc than còn hại như vậy, mà đụng chạm đến lại còn nguy hại hơn nữa! Đụng chạm dễ làm cho người chết sinh ra sân nộ, một trạng thái vô cùng nguy hiểm!... Trong kinh Phật có nói, khi một người tắt hơi

xong không phải là xong đâu, mà ít ra cũng tám tiếng đồng hồ sau thần thức của người đó mới ra khỏi thân xác của họ. Trong khoảng thời gian này thần thức đang tranh thủ từng chút từng chút để thoát ra, họ có cảm giác đau đớn lắm! Bao nhiêu nỗi thương tiếc, buồn khổ!... Tâm trạng thật là ê chề!...

Vì thế, trong lúc này bất cứ một sự đụng chạm nào vào thân thể sẽ làm cho họ đau đớn vô cùng! Đụng nhẹ đau nhẹ! Đụng mạnh đau mạnh!...

Biết được điều này, mình cứ nghĩ thử coi, nếu không biết phương pháp hộ niệm, phải chăng mình sẽ vô tình hại đến người thân của mình một cách thâm trọng, không biết kể sao cho thấu nỗi đau thương!... Vì không biết pháp hộ niệm nên:

- *Cha của ta trước đó đã hại ông nội bà nội của ta!...*

- *Bây giờ mà ta không hiểu phương pháp hộ niệm, thì ta sẽ hại cha mẹ chúng ta!...*

- *Rồi con cái mà không biết cách hộ niệm, thì chúng sẽ hại đến ta!...*

Trong khi đó, một người chỉ cần biết pháp hộ niệm là có thể chặn đứng mọi nguy hại này...

- *Đừng đụng chạm đến thân thể của người mất.*

- *Đừng cột tay cột chân...*

- *Đừng vội tắm rửa...*

- *Đừng thay quần thay áo...*

Trong khoảng thời gian tám giờ, tất cả những hành

động này đều không tốt! Phải cấm kỵ.

Đụng chạm nguy hiểm như vậy!... Tuy nhiên cũng phải cẩn thận vì nhiều người đã hiểu lầm, cho rằng khi hộ niệm không được đụng chạm vào thân thể của người bệnh!... Vì sự hiểu lầm này mà cũng sinh ra nhiều sơ suất đáng tiếc!...

Ví dụ cách đây cỡ tám-chín năm, quên rồi... có một lần Diệu Âm đi về vùng Chợ-Lớn ở Việt Nam, có người mời Diệu Âm tới khai thị, hướng dẫn, hộ niệm cho bà mẹ. Người con cũng có đọc sách hay sao đó, nghe nói rằng hộ niệm không được đụng chạm đến thân thể người bệnh...

Khi tới Diệu Âm thấy bà cụ nằm trên giường có vẻ mệt mỏi lắm, người con cũng khai thị đủ thứ. Tôi hỏi:

- *Quý vị hỏi giờ có chăm sóc bà cụ tốt không?*

- *Có.*

- *Có niệm Phật cho bà cụ không?*

- *Có.*

- *Có thường trở mình, có thường xoa lưng, xoa vai cho bà cụ đỡ mỏi và tránh cho bà cụ khỏi bị lở lưng không?*

Người con nói:

- *Theo phương pháp hộ niệm thì đâu có được quyền đụng vào thân người bệnh!...*

Đây rõ ràng là một sự hiểu lầm!... Tôi nói:

- *Không phải vậy đâu!... Không đụng là khi nào người bệnh đã tắt hơi rồi kìa. Tắt hơi rồi thì mình*

không được quyền đung vào thân thể sớm. Nhưng bây giờ đây vẫn còn sống thì chư vị phải rửa mình, phải thay áo quần thường xuyên chứ. Nếu mẹ mình nằm giữa lâu quá, mình phải giúp trở mình, đặt nghiêng người lại một chút, để cho lưng khỏi nóng... Chứ nếu quý vị cứ để im như vậy thì có thể bị trở ngại!...

Khi thấy vậy thì tôi đoán biết bà cụ đã mỏi lắm rồi. Tôi sờ tay, bóp chân... Khi tôi đỡ cái lưng bà cụ lên... Trời ơi!... Một hiện tượng lạ có lẽ quý vị chưa từng thấy qua!... Có một ổ kiến dưới lưng của bà cụ, mà gia đình không hay biết!... Chư vị thấy không!...

Cho nên khi nghiên cứu, ta phải nghiên cứu cho tới nơi, chứ đừng nghiên cứu qua loa sơ sài mà nhiều khi sợ ý làm hại người thân của mình!

Những người bị oan gia trái chủ, ví dụ như đêm đêm nằm thường giật mình, nhiều khi bị những hiện tượng oan gia trái chủ hù dọa gì đó, thì sự nắm tay, nắm chân, cầm tay của họ mà niệm Phật có ảnh hưởng rất tốt, giúp cho họ thức tỉnh, tin tưởng, để họ cảm thấy an tâm vì được có người bảo vệ. Thường khi trải qua một cơn ác mộng hay là một cơn hù dọa như vậy, tinh thần người bệnh bị hoảng kinh! Nhiều khi người ta không biết là đang mộng hay thực? Nhờ người thân tới nắm tay, nhắc nhở: “*Mẹ ơi!... Có con đây*”... Rồi bóp tay, bóp chân, xoa xoa cái đầu một chút, giúp cho người đó trở về với hiện thực, giúp cho người ta an tâm, nhất là khi thấy được có đứa con chăm sóc bên cạnh mẹ, khai thị cho mẹ: “*Mẹ ơi! Mẹ yên chí đi, có con bên cạnh đây, con đang niệm Phật cho mẹ đây!...*”. Chính nhờ sự

chăm sóc, nắm chân, xoa bóp này làm cho người bệnh không còn hãi kinh nữa mà yên tâm niệm Phật. Chứ không thể cứ để người bệnh làm sao đó thì làm, không phải như vậy.

Có những khi đi hộ niệm, ta cũng ứng dụng luật không được sờ, nhưng đôi lúc lại sai! Ví dụ như có một lần có một người bệnh chết nằm một nửa trên giường, một nửa dưới giường mà người ta vẫn cứ để như vậy mà hộ niệm. Tôi hỏi:

- *Tại sao để hiện tượng như vậy?*

Họ nói:

- *Đâu có được sờ!*

Thật ra là trong lúc hộ niệm, nếu mình đoán biết người này sắp sửa ra đi rồi, mình hãy lo bông nhẹ người ta chuyển vô giữa giường trước đi. Trong lúc bông như vậy, mình cần phải nói: “*Mẹ ơi! Con bông mẹ vô giữa giường, để mẹ yên tâm niệm Phật đi về Tây-Phương nghe, đi theo A-Di-Đà Phật nghe!*”. Mình nói rõ ràng, báo cho người ta biết trước, rồi nhẹ nhàng đưa người bệnh vô giữa giường. Nên nhớ, nếu sơ ý, ngay lúc họ ra đi, có nhiều người lăn, giựt... đôi khi bị rớt xuống đất! Không tốt!...

Để người bệnh nằm chết nửa trên, nửa dưới, không chịu sửa là do mình sơ ý ứng dụng quy luật sai. Nằm một nửa trên giường, một nửa dưới giường thì làm sao người ta thoải mái được để niệm Phật? Cái giường cản ngang lưng của họ làm sao mà họ không đau?... Mình đụng đến thân thì họ đau, cái giường cản cái lưng thì họ

cũng đau vậy!...

Chính vì vậy mà mình phải nghiên cứu cẩn thận một chút. Thường thường khi thấy hiện tượng yếu quá rồi, muốn thay áo, thay quần thì nên thay trước đi, muốn lau có thể lau. Tại lúc đó người ta chưa có ra đi mà, nếu thấy cần thiết, người bệnh không bị đau đớn, người thân có thể nhẹ nhàng chăm sóc, thay áo, thay quần, rồi đưa người bệnh vào giữa giường đang hoàng. Mỗi lần làm như vậy thì nên khai thị, khai thị không có nghĩa là giảng kinh giảng đạo đâu à, mà nói: “*Bác ơi! Con thay cái áo mới này cho bác, để bác mát mẻ đi về Tây-Phương nhé!*”... Áo quần người bệnh mặc lâu quá, dơ quá làm họ ngứa ngáy, khó chịu, hoặc là cái giường của người bệnh, có nhiều khi họ tiểu trên đó... Lúc này họ chưa phải ra đi, người nhà nên lo thay trước để giúp cho người bệnh thoải mái khi họ ra đi.

Xin thưa với chư vị, khi biết được phương pháp hộ niệm rồi ta cứu người dễ lắm. Pháp cứu người nằm ngay trong những chuyện hết sức bình thường này, chứ không có gì cao xa hơn cả. Có những người hộ niệm cho người sắp sửa lâm chung, mà đứng đó khai thị cả hàng mười lăm đến hai mươi phút đồng hồ!... Xin thưa thật, chính người bình thường mà nghe cũng không nổi, làm sao những người sắp sửa chết có năng lực gì đâu mà nghe được những lời này?

Rồi có những người đứng trước người bệnh niệm Phật trong lúc sắp chết, mà niệm nhanh quá!... Niệm nhanh như vậy làm sao mà người bệnh nghe được tiếng niệm Phật?... Cho nên thường thường trong những lúc

sắp ra đi, những lời nói của mình phải nhẹ nhàng, phải chậm rãi từng tiếng từng tiếng rót vào trong lỗ tai của người đó:

- Bác ơi! Giờ phút sắp ra đi đã đến rồi đó bác, bao nhiêu năm qua mình chờ đến cơ hội này để đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Bác vững vàng lên nghe, trong giây phút này có đau đớn!... Chấp nhận. Có mỗi một!... Chấp nhận. Quyết tâm quyết chí niệm câu A-Di-Đà Phật, tại vì cơ hội này là mình xả bỏ cái thân nghiệp báo này, nó báo đời mình cho đến lúc tắt hơi, cho nên chấp nhận đừng than đừng thở gì hết trơn, cứ nghe tiếng niệm Phật của chúng con mà niệm theo... A-Di-Đà Phật, đi theo A-Di-Đà Phật, nhìn cho kỹ tám hình A-Di-Đà Phật đi theo Ngài, tuyệt đối không đi theo người nào hết.

Mình thấy rõ ràng, trong lúc nói như vậy mình có thể cầm cái tay của bà cụ nhẹ nhàng: “*Đi theo A-Di-Đà Phật*”. Bà cụ nói: “*Ờ!... Ờ!*”... Tốt rồi, như vậy là đủ rồi, đừng nói thêm gì nữa.

Có nhiều người muốn cho bà cụ niệm Phật, cứ thúc dục: “*Mẹ!... Mẹ!... Mẹ niệm đi Mẹ!... Mẹ niệm Phật đi...*”. Thúc dục quá cũng không tốt! Người ta niệm rồi thì cứ để người ta niệm.

Chúng ta làm được chuyện này, đơn giản như vậy thôi mà giúp cho mẹ mình vãng sanh, giúp cho cha mình vãng sanh, giúp cho người bệnh vãng sanh. Khai thị chỉ là vậy, hộ niệm chỉ là vậy mà thôi.

Xin nhắc lại, lúc tắt hơi rồi thì không được đung chạm sớm, nhưng trước những giờ phút tắt hơi mình có thể sửa lại thân thể được, có thể dờn người ta vô trong

giữa giường được, làm nhẹ nhàng để người bệnh thoải mái niệm Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 32)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong thời mạt-pháp này, tu hành muốn thoát nạn, ngoài pháp môn niệm Phật ra chúng ta không đủ khả năng hành trì một pháp nào khác. Trong pháp môn niệm Phật ta cũng hết sức chú trọng “*Phương Pháp Hộ Niệm*” thì chúng ta mới có khả năng được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc...

“Niệm Phật” mà quên vấn đề “Hộ Niệm” thì thời này xin thưa thực tìm ra một người vãng sanh cũng rất là khó, không phải đơn giản. Hộ niệm rồi mà ta không biết nghiên cứu cho kỹ, học hỏi cho kỹ, ta tạo ra quá nhiều sơ suất trong lúc hộ niệm cũng vẫn khó mà tìm ra một người vãng sanh!...

Trong những ngày nay chúng ta đưa ra rất nhiều điều sơ suất, nhưng mà vẫn còn chừa chưa hết đâu. Có người vì thương tiếc người thân mà khóc lóc, làm cho người thân mất vãng sanh. Trong kinh Phật có kể, có một người thay vì được vãng sanh lên một cảnh Thiên, nhưng chỉ vì người vợ khóc mà người chồng phải đọa lạc vào trong hàng súc sanh làm con sâu.

Hôm trước có một người cũng biết đi hộ niệm

nhưng khi chính người đó chết lại mất vãng sanh, dù rằng có hộ niệm, chỉ vì trong gia đình không để ý đến chuyện nấu nướng, làm bay hơi xào nấu lên tanh quá chịu không nổi, đến nỗi ban hộ niệm phải bỏ chạy ra ngoài mà ói, vô tình làm cho người chết trong gia đình phải mất vãng sanh!...

Hôm qua chúng ta nói về vấn đề kiêng cử đụng chạm đến thân thể của người chết. Có người hộ niệm lại sơ ý, trong khi người bệnh chưa chết mà không dám đụng chạm vào, đến nỗi để cho người thân của mình bị lâm vào tình trạng là nằm lâu dưới lưng có một ổ kiến...

Cho nên xin thưa với chư vị, chính mình phải biết phương pháp hộ niệm, người thân phải biết phương pháp hộ niệm và người hộ niệm phải hộ niệm cho đúng nữa mới có thể cứu được người vãng sanh, chứ không phải dễ đâu!...

Vấn đề kiến lên cắn người bệnh, thường thường bốn chân giường ta sợ kiến lên nên mới cẩn thận dùng bốn cái tô nước đặt cái chân giường vào trong thì kiến qua tô nước đó không được, nó leo lên giường không được. Chúng ta có thể dùng dầu hôi rải xung quanh chân giường, nhưng nên dùng ít ít thôi, tại vì dầu hôi có bay mùi không tốt. Có nhiều người mua cả thuốc phân để rải. Thuốc đó có thể làm chết kiến, xin chư vị đừng nên dùng. Nước và dầu hôi có thể dùng được.

Xin thưa với chư vị, làm như vậy cũng chưa đủ đâu, vẫn có nhiều khi sơ suất, vì chân giường thì kiến không lên được, nhưng cái giường để sát bên tường, kiến có thể từ tường đi vào giường của người bệnh... Có

nhiều khi giường để cách tường rồi, nhưng cái mền của người bệnh lại chạm vào tường. Nên nhớ nhiều khi mồ hôi hay mọt ghẻ gì của người bệnh có mùi tanh, dễ bắt hơi cho kiến tìm tới...

Vì thế, giường của người bệnh nên đặt cách xa tường ra, tốt nhất là trong phòng hộ niệm để cái giường của người bệnh ở chính giữa, rồi mình ngồi hai bên niệm Phật là an toàn nhất, bên kia cũng có người niệm Phật, bên này cũng có người niệm Phật. Nếu căn phòng quá chật hẹp, cái giường để một bên cũng được, nhưng cần phải để cách tường cũng cỡ nửa thước, bốn tấc, với khoảng cách đó cái mền của người bệnh không chạm vào tường được, thì mới bảo đảm vấn đề kiến lên giường. Cho nên khi hộ niệm, có những chuyện nhỏ nhỏ, chút chút nhưng nếu chúng ta không để ý nhiều khi lại gây trở ngại cho người bệnh.

Hôm trước chúng ta nói người bệnh muốn niệm sáu chữ, mình nghe Hòa thượng Tịnh-Không nói niệm bốn chữ là tốt nhất. Nhiều người nghe như vậy áp dụng cứng rắn: *“Mẹ phải niệm bốn chữ mới được, không được niệm sáu chữ”*. Cưỡng bức người bệnh, nhiều khi người bệnh phiền não cũng có thể bị mất phần vãng sanh như thường!... Nên nhớ, Ngài nói là tốt nhất, chứ Ngài không bắt buộc phải niệm bốn chữ.

Hiện tại đây ở bên Tây Úc có một căn nhà trị giá cỡ gần một triệu đô-la mà bây giờ người ta kêu bán ba mươi ngàn không ai mua hết. Sở dĩ là vì trong căn nhà đó có một con “Ma”. Con ma đó chính là người chủ căn nhà đó chết đi, ở lại giữ căn nhà đó luôn. Suốt cuộc đời

cắm cùi tạc căn nhà, vì tiếc của hay thương con gì đó mà bám giữ căn nhà luôn! Họ tưởng rằng giữ căn nhà đó là để cho con, vô tình với tài sản cả triệu đô-la bây giờ con cái kêu bán có ba mươi ngàn không ai dám mua, mà chính con cháu cũng không dám ở nữa!...

Hiểu được những chuyện này rồi thì người hộ niệm chúng ta cũng phải biết mạnh dạn buông xả. Đừng bao giờ nghĩ rằng, trong lúc mình tỉnh táo thế này mình có thể tham tham một chút cũng được!... Mình bám bám một chút cũng được!... Mình tưởng đã biết chuyện này rồi, thôi thì để đến lúc chết tôi buông luôn một lần!...

Xin thưa rằng, không phải như vậy đâu!... Bảo đảm với chư vị, không phải như vậy!... Chắc chắn không phải như vậy!... Đến lúc nằm xuống rồi, tất cả những tập khí này nó sẽ ứng hiện trong tâm... Một người sợ chết, bây giờ đây mà không chịu hiểu đạo, không chịu buông cái tâm ý sợ chết ra, thì đến lúc ngã bệnh xuống, quý vị để ý sẽ thấy, niệm Phật hai-ba chục năm mà lúc đó trong tâm cứ cầu hết bệnh!... Thôi chịu thua!... Trong tâm sợ chết, thôi chịu thua!... Không cách nào có thể cứu người đó vãng sanh được.

Bây giờ mình tham miếng thịt đến lúc đó tự nhiên mình thềm miếng thịt!... Có một lần Diệu Âm đi hộ niệm cho một người, vị đó bình thời là một võ sư, đô con lắm! Thế mà đến lúc nằm xuống rồi, muốn hộ niệm phải để ông trên tám nệm rồi kéo ra ngoài, chứ đi không nổi nữa. Ông là người thích ăn thịt chó, đến trước giờ phút chết mà vẫn thềm ăn thịt chó. Ông ta cứ nói: “*Chư vị ơi! Bây giờ tôi thềm thịt chó quá rồi!...*”.

Đừng có bao giờ nghĩ rằng, muốn đi về Tây-Phương, Phật nói: “*Một người làm ác cũng được. Ngũ nghịch thập ác cũng được. Khi nghe danh hiệu của Ta, niệm mười tiếng cầu vãng sanh là được về, nếu không được về ta thì không thành Phật*”. Mình cứ tưởng như vậy là dễ. Không phải dễ đâu!... Cái điểm quan trọng là khi đã nghe câu A-Di-Đà Phật thì những tập khí, những gì gọi là cái dướng của pháp hộ niệm mình có mạnh dạn bỏ được hay không?... Vì thế, tập khí phải mạnh dạn bỏ!... Nhất định phải bỏ!... Đi con đường nào phải đi một đường. Đi về Tây-Phương thì tất cả những cái rễ, những cái dây, những cái nợ, những cái còng... của cõi Ta-bà này phải mạnh dạn cởi ra. Nếu không bỏ thì sẽ bị nạn!... Thật sự!... Tại vì sao? Tại vì tâm ý không muốn về Tây-Phương nên thêm cái này một chút, mê cái kia một chút, thích cái nợ một chút... Tâm ý này làm cho niềm tin của mình rơi rớt đi, thói chuyễn đi và tâm nguyện vãng sanh của mình thật sự không tha thiết nữa đâu! Một người tâm ý cao thượng, họ còn phải hạ quyết tâm ly thân cắt ái nữa là khác, có những vị xuất gia nữa kia, người ta mạnh dạn như vậy. Nhưng mình đã làm vậy không được mà còn dám lơ là nữa sao?

Trong khi đó thì pháp môn niệm Phật không cần phải xuất gia, miễn làm sao “**Tín-Hạnh-Nguyện**” cho đầy đủ là được vãng sanh. Nhưng mà mình “Tín” không đủ! Tại vì mình nghi ngờ niệm Phật không biết có được về Tây-Phương hay không! Nên mình thêm cái này một chút, mình thêm cái kia một chút!... Đừng nghĩ, mình nguyện: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật cho con về Tây Phương*”, ngày nào cũng nguyện như vậy, mình tưởng

là nguyện thật sao? Mình giả đờ nguyện về Tây-Phương đó thôi, chứ thật sự thì mình còn tham những thứ của lục đạo luân hồi. Tham-Sân-Si-Mạn... mình vẫn còn, tâm từ-bi mình chưa mở... Như vậy thì chứng tỏ rằng mình chưa đủ khả năng hội tụ với chư vị Thượng-Thiện-Nhân trên cõi Tây-Phương!...

Chính vì vậy, khi mình chết đi, có thể với cái nghiệp này sẽ đưa mình xuống dưới tam ác đạo đó chư vị ơi!... Nếu mà không có gặp cơ hội niệm Phật như thế này, nhất định không cách nào mình có thể thoát được tam ác đạo!... Cái giá nhẹ nhất cho mình là sanh vào hàng súc sanh đó!... Không dễ gì trở lại làm người đâu!...

Ấy thế mà mình được cái cơ hội niệm Phật, rồi được người hộ niệm tới hộ niệm cho mình, mình về tới Tây-Phương Cực-Lạc để thành Bồ-Tát Bất-Thối lặn. Cái phước báo này lớn không biết chừng nào! Cái cơ hội này quý không biết chừng nào mà mình cứ hững hờ bỏ rơi!... Bỏ rơi ở đâu vậy?...

- *“**Tín**” thì không được “**Nghi**”. Nhưng mình nghi rồi!*

- *“**Nguyện**” thì phải nguyện về “**Tây-Phương**”.
Mình lại nguyện cho hết bệnh...*

- *“**Hạnh**” thì “**Niệm Phật**”. Mình lại thêm cái này một chút, thêm cái kia một chút, tu tạp loạn trong đó.*

Hạnh tạp loạn là chứng tỏ niềm tin yếu! Niềm tin yếu nên bây giờ bị bệnh ta cần tìm kiếm một món gì đó bồi bổ. Nghe nói có óc khi, có tiết canh... mình ăn tạm

một chút cho bỏ rồi tính sau!... Bỏ cái thân này mà hại chúng sanh, vô tình tạo cái thân này thành một đại nghĩa địa. Nghĩa địa thì âm khí quá nặng, đâu có thể siêu sanh được!...

Hiểu được chuyện này, mong chư vị phải vững vàng, dứt khoát, nhất định mà đi... Thuyền ta đi phải rẽ nước, lướt sóng mà đi, thì con cái, người thân, những người chung quanh cứ dựa luồng nước đó mà bơi theo. Chớ đừng nên quay đầu lại chờ nhau nhé. Quay đầu lại chờ nhau, coi chừng hết giờ rồi, không kịp nữa đâu. Con thuyền của ta cứ lặn quần trong vũng nước đó, ta bị chìm xuống dưới đại dương với con cái, với dòng họ, với thân nhân, với vợ con... Tất cả cùng nhau khóc trong cảnh địa ngục! Khóc mà không gặp nhau, chứ nếu được gặp nhau để cùng khóc thì cũng đỡ tủi thân phần nào!...

Mong chư vị hiểu được chỗ này, quyết lòng đi tới Tây-Phương Cực-Lạc. Dũng mãnh mà đi... Đừng chần chờ mà mang hại!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 33)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hộ niệm cho người lâm chung vãng sanh công đức vô lượng. Trốn tránh không chịu đi hộ niệm cho người lâm chung vãng sanh mất rất nhiều công đức!

Trong cuộc vãng sanh của bác Cam Muội, Diệu Âm không được cái duyên tham gia vào ngày cuối, nhưng có nghe được những vị đã phát tâm đến hộ niệm cho cụ suốt đêm, công đức này vô lượng vô biên. Sự phát tâm của chư vị chắc chắn sẽ được đền bù, Phật Bồ-Tát sẽ gia trì cho chư vị. Thay mặt cho gia đình cụ Cam Muội, Diệu Âm xin thành tâm cảm niệm công đức.

Ở bên Âu Châu có một gia đình kia, người mẹ tám mươi tuổi rồi có mấy người con đều tham gia hộ niệm, cụ với tuổi già như vậy mà khi có một cuộc hộ niệm, cụ lúc nào cũng đi đầu trong công tác hộ niệm. Cụ trải một tấm nệm sát bên cạnh người bệnh, niệm xong rồi mệt

quá cụ ngụ tại đó luôn, khỏi cần về. Khi có hộ niệm trong bệnh viện cụ cũng đến nằm cái giường bên cạnh người bệnh đó suốt đêm để hộ niệm. Một lần đi hộ niệm như vậy đường đi không phải là gần chừng 5-10 km như chúng ta đâu, có lúc xa vài ba trăm cây số vậy mà cụ vẫn đi. Công đức vô lượng vô biên. Mới vừa rồi đây chính gia đình của cụ đó đã hộ niệm cho một vị vãng sanh, bất khả tư nghì! Tên của người vãng sanh vẫn còn để trên bảng cầu siêu ở đây.

Cũng ở bên Âu Châu có một vị kia còn trẻ, có gia đình, ông chồng thì không muốn cho cô đi hộ niệm vì anh không tin, nhưng mà cô ta rất tin. Ông chồng thì đi làm ca đêm, khi chồng đi làm thì cô lo cho các con xong, dặn các con ở nhà, rồi cô lái xe đi khoảng ba trăm cây số tới chỗ hộ niệm. Hộ niệm xong rồi cô phải trở về nhà trước bốn giờ sáng, vì ông chồng năm giờ sáng là trở về nhà. Trở về nhà xong thì cô ta nấu cơm, nấu nước cho chồng. Ông chồng về không hay biết gì hết. Cô ta đã đi luôn như vậy cả mấy tuần lễ và cứu được người vãng sanh... Thật bất khả tư nghì!...

Cho nên khi chúng ta phát tâm vì chúng sanh làm đạo, cứu độ chúng sanh thì tự nhiên A-Di-Đà Phật lo cho mình, Bồ-Tát lo cho mình, Chư Thiên-Long Hộ-Pháp lo cho mình. Chư vị đừng có ngại. Cô đó làm vậy thì sau cùng rồi ông chồng cũng biết được. Cô bị ông chồng la rầy mấy tiếng. Cô cười hề hề xin lỗi!... Và cái gia đình mà hồi nãy mình nói là phát tâm đi hộ niệm cho người ta, thì chính trong gia đình này cũng có một vị bị ung thư, đang chờ chết. Họ khuyên cô đó buông

hết niệm Phật cầu vãng sanh. Bây giờ chính người đó cũng hết ung thư luôn rồi, mà cô ta phát tâm đi làm đạo nữa... Thật bất khả tư nghì!...

Chính vì vậy, khi phát tâm tham gia vào ban hộ niệm là chúng ta có cái cơ duyên để tạo công đức. Xin thưa thật với chư vị, chư vị bỏ ra 1.000 đô-la, 2.000 đô-la làm một việc nghĩa nào, thì đó chỉ là phước báu mà thôi, không có công đức đâu. Còn đến nhà của bệnh nhân, ngồi trước bệnh nhân thành tâm niệm Phật trợ duyên cho họ, có công đức vô lượng vô biên...

Ngài Tịnh-Không nói: ***“Thế gian này không có công đức nào sánh bằng công đức ngồi bên cạnh người bệnh hộ niệm cho họ vãng sanh”***. Tất cả chư vị Pháp Sư đều nói như thế này: *Một giờ ngồi trong Niệm Phật Đường dù có niệm Phật nhiếp tâm như thế nào đi nữa, thì công đức cũng chỉ bằng 1/3 công đức một giờ ngồi trước người bệnh mà nhiếp tâm niệm Phật hộ niệm cho họ.*

Công đức này thật bất khả tư nghì! Ở tại Việt Nam có những người, ban ngày thì xách giỏ đi bán bánh ú, bánh ít, tối lại thì từ đầu đêm cho đến cuối đêm ngồi suốt bên cạnh người bệnh để hộ niệm. Thật lạ lùng! Không biết là ở đây mình có cái năng lực đó hay không?... Những người đó không phải là còn trẻ trung đâu à, gần 80 tuổi rồi!... Vậy mà ban đêm thì đi hộ niệm, ban ngày thì đi bán bánh ú kiếm tiền để sống. Ấy thế mà khuôn mặt ngày càng rạng rỡ ra, sức khỏe ngày càng tốt lên.

Có những người nói rằng, ngày mai tôi phải đi làm,

nếu tôi nay đi hộ niệm, thì mai tôi sẽ làm không nổi. Khi có tâm niệm như vậy, nếu quý vị đến nhà người bệnh niệm một tiếng đồng hồ thôi sẽ thấy mệt chịu không nổi! Sáng hôm sau đi làm, cái cảm giác mệt mỏi vẫn còn và sẽ mệt luôn cả ngày hôm đó. Mình cứ cho rằng: “*À! Tại vì đi hộ niệm nên bị mệt*”. Nhưng nếu như chư vị phát tâm lên, nếu có người cần hộ niệm, tôi sẽ hộ niệm cho họ suốt đêm, sáng hôm sau tôi vẫn tiếp tục đi làm... Quý vị cứ làm như vậy thử coi! Hãy phát tâm mạnh mẽ như vậy thử coi!... Một đêm hộ niệm, sáng ra làm việc mình còn cảm thấy tỉnh táo hơn những ngày mình ngủ ngon nữa. Bất khả tư nghì!...

Thường thường chư Tổ nói, khi phát tâm đi hộ niệm đừng nên vì cái cục thịt này mà lo lắng nhiều quá! Mình lo lắng nhiều quá thì đối trước người bệnh đó niệm Phật, nhưng mình cứ lo đến thân bệnh của mình....

Niệm như vậy mình chết làm sao?... Niệm như vậy ngày mai mình bệnh làm sao?... Ngày mai sức đâu nữa mà niệm Phật được?...

Nếu cứ nghĩ như vậy, chưa niệm được năm phút thì mình đã mệt rồi!... Dù mình niệm tới một tiếng đồng hồ đi nữa, xin thưa thật, cái công đức của mình để bồi đắp cho người bệnh cũng không có bao nhiêu đâu!... Tại sao vậy? Vì cái tâm lo ra!... Cái tâm lo âu!... Cái tâm bất an!...

Hôm trước chúng ta có nói, tại sao có nhiều ban hộ niệm người ta thành công rực rỡ, mà cũng có những ban hộ niệm, hộ niệm hoài mà không thấy có sự vãng sanh?... Đó chính là vì những người hộ niệm đã có cái

tâm bất an!... Không có sự thống nhất!... Không có sự quyết tâm!... Vì vậy mỗi lần tới hộ niệm họ đã đặt ra quá nhiều vấn đề:

- *Tại sao không thắp cái đèn lên?*

- *Tại sao không treo hình Phật đỏ, mà lại treo hình Phật xanh?*

- *Tại sao không lập bàn thờ?*

- *Tại sao không làm lễ tự tam-quy?*

- *Tại sao không tụng kinh Địa-tạng?*

- *Tại sao không tụng chú Đại-bi?*

- *Tại sao không làm lễ dâng hương?*

Lo nhiều quá nên tới hộ niệm cho người bệnh mà họ cứ “*Tại Sao*” không à!... Người ta không thống nhất với nhau là tới đó phải ***nhiếp tâm lại niệm câu A-Di-Đà Phật, câu A-Di-Đà Phật gia trì***. Đây mới là điểm quan trọng nhất. Sự thành tâm chí thành, chí kính là điểm quan trọng nhất. Nhưng những điểm quan trọng họ không lo, mà lại cứ lo đến:

- *Tại sao ông trưởng ban hộ niệm nói dở dũ vậy?*

- *Tại sao cô đó còn trẻ mà lại làm trưởng ban?*

- *Tại sao cô không khai thị điều này mà lại cứ khai thị điều kia?...*

Nhưng thực ra, họ không biết rằng những lời khai thị hay ho, trôi chảy không phải là điều quan trọng. Mà...

- *Chính cái tâm nguyện của người đó mới quan*

trọng.

- Chính cái lòng thành của người đó mới quan

trọng.

- Chính cái sự tha thiết cứu người bệnh mới là quan trọng.

- Chính cái tâm Thiện Lành, Chí Thành, Chí Kính của những người thành viên niệm câu A-Di-Đà Phật để tạo công đức hồi hướng cho người bệnh mới là quan trọng.

Cho nên khi đi hộ niệm cho một người bệnh là dịp cho mình tạo không biết bao nhiêu là công đức. Chư vị nhớ nhé! “Phước đức” không có giá trị bằng “Công đức” đâu. Tại vì trong công đức có cả phước đức. Có cái công đức này mới phá được những oán nạn, phá được những nghiệp chướng mà trong nhiều đời nhiều kiếp mình đã tạo ra. Còn cái phước đức nó chỉ giúp cho mình chút tiền chút bạc nào đó, chút chút tiện nghi trong cuộc sống xã hội mà thôi.

Một người bị ông chồng chống đối, cô ta không bao giờ kinh cãi với chồng, mà quyết lòng âm thầm đi hộ niệm cho người ta. Khi chồng đi làm việc, thì cô nấu cơm nấu nước đàng hoàng, chăm lo cho con cái ngủ đàng hoàng, rồi mới lẳng lặng một mình lái xe đi gần ba trăm cây số để hộ niệm... Tôi biết ở đây chưa có một người nào dám đi đến ba trăm cây số để hộ niệm đâu! Nhưng bên Âu Châu, nhờ có tốc độ nhanh lắm, lên xa lộ người ta có thể đi tới 180-190 km/giờ. Cho nên khoảng đường xa hai-ba trăm cây số người ta có thể tới

nhANH LẮM. Tới nơi, niệm Phật từ đầu đêm cho đến gần hai giờ sáng, thì leo lên xe đi ba trăm cây số trở về nhà. Trở về trước bốn giờ sáng, lên trên giường nằm ngủ. Người chồng về không biết gì hết!...

Người ta có tâm thành như vậy nên mới cứu từng người từng người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, và nhờ công đức đó mà hoàn cảnh gia đình của họ tự nhiên cũng biến đổi đi, ông chồng lúc đầu chống đối sau cùng không chống đối nữa.

Một gia đình kia có một người bị ung thư, khi biết được phương pháp hộ niệm rồi, thôi buông luôn, không thêm sợ nữa, quyết lòng đi hộ niệm cho người ta. Bệnh ung thư bác sĩ nói nhiều lắm ba-bốn tháng là chết. Nhưng khi buông luôn, đi hộ niệm cho người ta, đến nay đã bảy năm qua vẫn chưa chết, mà bệnh tự nhiên hết, lại còn đi hộ niệm khắp nơi.

Cho nên cái gì nó cũng có sự bù đắp xứng đáng. Nhân nào quả đó. Nhân niệm Phật cho người vãng sanh thật bất khả tư nghì, hưởng phước hưởng thiện trong đời này mà còn hưởng được cái đại thiện chung ra đi an nhiên, hưởng được cái đại thiện sanh là vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc để một đời này thành đạo Vô-Thượng.

Mong chư vị đừng nên bỏ qua những cơ hội hộ niệm, uổng vô cùng...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 34)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong cuộc tọa đàm này nói về những sơ suất khi đi hộ niệm. Nói về sơ suất là chúng tỏ mình còn phàm phu mê muội nên mới sơ suất. Khi đi hộ niệm mình đem lòng thành ra để cầu nguyện A-Di-Đà Phật gia trì, tất cả đều nhắm đến ba điểm “**Tín-Nguyện-Hạnh**” cho người bệnh. Người bệnh nào phát khởi được tín tâm, rồi phát nguyện vãng sanh Tây-Phương và mình trợ duyên cho họ niệm Phật thì người đó được vãng sanh.

Như vậy rõ ràng người đó vãng sanh là do sức **Tín-Nguyện-Hạnh** của họ, chứ không phải là do cái khả

năng hay là cái năng lực của người hộ niệm.

Nói đến vấn đề này thì đây là một sơ suất rất thường xảy ra cho người hộ niệm. Vì sơ ý nên nhiều người sau khi hộ niệm thường hay khởi ra ý tưởng là mình có một cái năng lực nào đó!... Thường lắm! Có những người khi đi hộ niệm một số ca rồi, thường thấy rằng mình có cảm ứng này, cảm ứng nọ. Thực ra không phải như vậy!

Cảm ứng là khi lòng chí thành cầu nguyện của mình được A-Di-Đà Phật thương tình phóng quang tiếp độ mới là cảm ứng, chứ khi tự nghĩ mình có một cái năng lực gì đó, thì đây không phải là lòng chân thành của người niệm Phật. Đây chỉ là một sự sơ suất, hoặc hiểu lầm mới đưa đến tình trạng này mà thôi!...

Có rất nhiều lần từ các nơi người ta điện thoại tới nhờ Diệu Âm khai thị cho người bệnh. Người ta tưởng rằng Diệu Âm này có cái năng lực nào đó để giúp cho người ta vãng sanh. Đây là những ý nghĩ sai lầm!... Không phải như vậy đâu! Chỉ vì một cơ duyên đi “*Khuyên người niệm Phật*”, cộng với tâm nguyện muốn phổ biến phương pháp hộ niệm ra, nên Diệu Âm tìm mọi cách để nói chi tiết nhiều khía cạnh trong phương pháp hộ niệm, mong cho nhiều người hiểu được phương pháp này hầu giúp nhau vãng sanh. Từ cái duyên này vô tình làm cho Diệu Âm thường hay nói về hộ niệm, khiến cho nhiều người cứ nghĩ rằng Diệu Âm có cái năng lực gì đó, chỉ cần nói vài câu thì người bệnh được vãng sanh. Sai lầm!...

Thật ra, đây chỉ là vấn đề lòng tin! Chỉ vì người ta

tin tưởng, nương theo lòng tin đó mình cũng dùng phương tiện nói một vài câu để cho người ta an tâm. Đây hoàn toàn là vấn đề tâm lý, chứ không phải là năng lực gì cả!

Nhiều người đi hộ niệm tự động vạch ra những phương thức gọi là “*Hộ Niệm Từ Xa*”. Nếu là người học về “Nhân Điện”, thì trong các pháp về nhân điện, nghe nói có pháp người ta trị bệnh từ xa. Điều này có. Cách này thuộc về pháp nhân điện của thế gian, hoàn toàn không có dính dấp gì đến Phật pháp hết.

Trên thế gian này chưa có một năng lực nhân điện nào có khả năng giúp cho một người được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc! Cảnh giới Tây-Phương Cực-Lạc cách đây hơn mười vạn ức cõi Phật, cao xa vời vợi, là một cảnh giới giải thoát cho chơn tâm tự tánh, chứ không phải là chuyện trị bệnh của thế gian để nuôi dưỡng cái thân bệnh hoạn tạm bợ này tiếp tục chìm trong cảnh sanh tử luân hồi. Hoàn toàn không phải như vậy!

Cho nên khi chúng ta đi hộ niệm, nếu chư vị lỡ sơ ý móng khởi cái tâm niệm này thì tốt nhất là nên thành tâm sám hối. Tất cả đều ở hai chữ “Sám Hối” này thì mình có thể giải tỏa được nhiều ách nghiệp.

Có nhiều vị sau khi đi hộ niệm được một số trường hợp người bệnh ra đi rất là tốt, thì mới tỏ lộ ra rằng: “*Tôi có cảm ứng này, cảm ứng nọ!... Tôi được Quán-Thế-Âm Bồ-Tát chỉ điểm này, chỉ điểm nọ!*”... Thì hôm nay cũng xin thành tâm nói với chư vị rằng, chư Phật Bồ-Tát không phải các Ngài ứng hiện một cách bừa bãi

như vậy đâu!... Các Ngài chỉ gia trì, chỉ ứng hiện, chỉ thô lộ cho những người có cái tâm chân thành, chí thành, chí kính. Mà tâm chân thành, chí thành, chí kính thường thường được thể hiện ra cái bản tính khiêm nhường, khiêm hạ. Người thiếu tính khiêm hạ hiếm khi có được cái tâm chí thành, chí kính trọn vẹn! Chính vì vậy, chúng ta đừng nên sơ ý, đừng để cái tâm móng cầu chứng đắc khởi lên mạnh quá. Nhất định sẽ không tốt!...

Có nhiều lần tọa đàm về pháp hộ niệm, nhất là trong cuộc tọa đàm “*Khế-Lý, Khế-Cơ*”, Diệu Âm có trình bày rất nhiều về vấn đề này. Chúng ta sinh ra trong thời mạt pháp này thường thường có tâm cơ rất là yếu, nghiệp chướng rất là nặng! Ta chỉ còn có một con đường giải thoát duy nhất là nương theo đại nguyện của đức Phật A-Di-Đà. Muốn được cảm ứng với đại nguyện của đức Phật A-Di-Đà, chúng ta...

- *Phải thành tâm.*

- *Phải chí thành.*

- *Phải chí kính.*

- *Phải biết mình rõ ràng là hàng phàm phu tục tử, tâm trí còn mê mờ, oan gia trái chủ lại rất nhiều.*

Hiểu được như vậy rồi thì không bao giờ dám khởi lên trong tâm mình một cái niệm chứng đắc, một cái niệm được các vị đặc biệt gia trì... Ta không được khởi lên cái niệm đó. Ta không khởi lên cái niệm đó, thì A-Di-Đà Phật cũng gia trì, Quán-Âm, Thế-Chí cũng gia trì... Nhưng các Ngài âm thầm gia trì cho chư vị, chứ không bao giờ gia trì lộ liễu. Vì thường thường khi có

sự gia trì lộ liễu thì đối với cái tâm cơ của người hạ căn như chúng ta, chúng ta sẽ chịu không nổi sự thử thách của cảnh giới đó đâu!... Các Ngài vì thương chúng sinh không bao giờ ứng hiện lộ liễu như vậy đâu.

Trong khi tâm cơ yếu, nghiệp chướng nặng, oan gia trái chủ nhiều nhưng mà mình lại được các Ngài gia trì, thành ra các vị oan gia trái chủ muốn tìm đến mình để trả thù, họ không dễ gì trả thù được. Oan gia trái chủ chỉ dễ dàng hành động khi mình sơ ý khởi lên một niệm tăng thượng mạn, vì lúc đó sẽ không còn sự cảm ứng gia trì của chư Phật, của chư Bồ-Tát nữa.

Chư vị cứ để ý mà coi:

- *Một người hiền lành thì được các Ngài gia trì.*
- *Một người khởi tâm thượng mạn lên thì tự nhiên mất gia trì.*
- *Một người chân chính tu hành thì được chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ.*
- *Một người khởi một cái tâm thượng mạn lên thì chư vị Thiên-Long Hộ-Pháp bỏ rơi...*

Khi chư vị Thiên-Long Hộ-Pháp bỏ rơi, thì chính lúc đó là dịp tốt cho oan gia trái chủ có thể tiếp cận được. Mà tiếp cận một người có niệm Phật thì các vị đó cũng không dễ gì phá hại người niệm Phật đâu. Như vậy muốn phá hại người niệm Phật thì họ phá bằng cách nào đây?... Bằng cách làm sao cho cái tính cao ngạo của người tu hành đó càng tăng lên... xúi dục cho cái tánh thượng mạn của người đó tăng lên, tăng càng nhiều càng tốt cho họ thực hiện cuộc trả thù...

Cái cửa sơ hở nhất để cho chúng ta bị hại chính là đánh mất cái tâm khiêm nhường. Khi mất tâm khiêm nhường thì chư Thiên-Long Hộ-Pháp tách rời mình ra, các vị thiện thần tách rời mình ra... Lúc đó chư vị oan gia trái chủ mới dễ dàng hành động. Hành động bằng cách nào? Mình muốn cảm ứng thì người ta cho cảm ứng. Mình muốn đắc một chút gì đó, người ta tìm cách cho mình đắc...

Có nhiều người sau một thời gian tu tập tự nhiên thấy mình đắc đạo rồi!... Thấy mình có thần thông rồi!... Thấy mình có được cái này cái nọ rồi!... Đây là cơ hội thuận lợi nhất để oan gia trái chủ phá hại những người tu hành vậy!...

Khi phát tâm đi hộ niệm cho người, nhưng người hộ niệm lại đem cái tâm tăng thượng mạn đó mà hành sự, vô tình đến một lúc nào đó thì chính người đi hộ niệm lại bị trở ngại!... Lý do chính vì chỗ này.

Đây là một điều sơ suất do mình sơ ý, do mình không hiểu, do mình đọc không kỹ các lời răn dạy của chư Tổ. Mong chư vị hiểu được chỗ này, tốt nhất khi ta lỡ có một cái ý niệm gì gọi là ngon lành, là cao thượng, là chứng đắc... thì mau mau thành tâm “*Sám Hối!*”. Chỉ cần một niệm thành tâm sám hối là tất cả những chướng nạn có thể tan biến đi.

Xin kể ra đây một câu chuyện đáng nhớ. Trong thời nhà Nguyên có ngài Cao-Phong Thiên-Sư là một vị cao tăng. Ngài phát một cái nguyện là leo lên một đỉnh núi cao ngồi tọa thiền. Ngài quyết thề rằng, nếu Ngài giải đãi thì cam tâm chịu rớt xuống dưới vực thẳm mà chết.

Tâm nguyện của Ngài mạnh như vậy, nhưng có lẽ nghiệp chướng vẫn không tha, nên dù tinh tấn tới đâu cũng có một lúc Ngài sơ ý bị hôn trầm!... Thế là từ trên vực cao Ngài rơi xuống dưới đáy thẳm! Thôi rồi! Chắc là phải tan xương, nát thịt!...

Nhưng vì tinh thần tu hành của Ngài quá ư là cao, chí nguyện của Ngài quá ư là mạnh, nên trong lúc rơi như vậy đã được Vi-Đà Tôn-Thiên đưa tay cứu vớt. Khi cứu lên rồi, thì Ngài mới hỏi:

- Chứ vị nào cứu tôi vậy?...

Vi-Đà Tôn-Thiên Bồ-Tát nói...

- Ta là Vi-Đà đây. Ta thấy nhà người tinh tấn tu hành, nên ta cứu đó.

Ngài Cao-Phong nghe xong, mới nói một lời như vậy:

- Xin hỏi Bồ-Tát rằng, trên thế gian này có người nào tu tinh tấn như tôi không?...

Vừa hỏi câu này, thì Vi-Đà Tôn-Thiên Bồ-tát nghiêm sắc mặt nói...

- Nhà người hỏi như vậy là lý do gì?... Chúng tôi tâm nhà người còn cao ngạo!... vậy thì năm trăm đời sau tự nhà người hãy lo lấy cái số mệnh của mình đi nhé...

Nói rồi ngài Vi-Đà Tôn-Thiên biến mất.

Ngài Cao-Phong Thiền-Sư chỉ cần sơ ý một chút, tâm ngã mạn chưa khởi lên mà chỉ mới nói một câu sơ ý như vậy thôi, mà Vi-Đà Tôn-Thiên quyết định rằng, vì

cái tâm ngã mạn của nhà người cho nên năm trăm đời tiếp nữa nhà người phải tự lo liệu lấy!...

Chư vị cứ suy nghĩ thử, một vị đại tu như vậy mà còn phải có 500 đời sau. Có nghĩa là gì? Là vẫn còn chết đi tái sanh lại, chết đi tái sanh lại trong sinh tử luân hồi... Thật không phải là chuyện dễ!...

Ấy thế, chúng ta ngồi đây chỉ cần niệm câu A-Di-Đà Phật với lòng chí thành, chí thiết mà thôi, vậy mà một đời này vượt về tới Tây-Phương thành đạo. Quý vị cứ xét coi cái công đức của câu A-Di-Đà Phật vĩ đại như thế nào?... Quý báu như thế nào?...

Nhưng cũng xin chớ mừng vội! Sự quý báu này chỉ có khi niệm Phật kèm theo lòng “***Chân thành, chí thành, chí thiết***”. Nếu chư vị không chí thành, chí thiết, thì suy nghĩ cho thật kỹ thử coi, cái công hạnh tu hành niệm Phật của mình có bằng công hạnh của ngài Cao-Phong Thiên-Sư hay không?... Cao-Phong Thiên-Sư là sư phụ của ngài Trung-Phong Thiên-Sư, Trung-Phong Thiên-Sư là Quốc-Sư đời nhà Nguyên, Ngài đã soạn ra pháp hội Tam-Thời Hệ-Niệm.

Hiểu được như vậy mới thấy việc tu hành của chúng ta còn quá yếu, chỉ nhờ cái lòng “***Chí thành, chí thiết***” mà chúng ta được về Tây-Phương mà thôi...

Nguyện mong cho chư vị đừng bao giờ khởi một tâm ngạo mạn mà đời-đời kiếp-kiếp khó bề vượt qua sáu đường sinh tử!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 35)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Cái thân mà chúng ta đang mang đây là thân “*Nghiệp báo*”. Nghiệp là nghiệp chướng; Báo là báo hại... Cho nên còn mang cái thân này thì chúng ta còn bị nó báo hại!...

Lão Tử nói: “*Ngô hữu đại họa, vị Ngô hữu thân*”. Ta có một cái đại họa vì ta có cái thân. Tức là Ngài nói đến cái thân nghiệp báo của chúng ta. Cái thân nghiệp báo này vì theo nghiệp mà sinh ra, gọi là đầu sanh, thọ sanh... Sinh ra rồi thì tạo nghiệp. Làm thiện cũng nghiệp, làm ác cũng nghiệp, vô tình tạo ra nghiệp cũng là nghiệp, nghiệp nào cũng là nghiệp cả. Cứ mỗi đời nghiệp chướng của chúng ta mỗi lớn lên, nên khi chết ta

thường thường phải theo nghiệp thọ báo. Đã theo nghiệp thọ báo rồi thì nhất định không có cơ hội giải thoát. Chắc chắn!... Đời-đời kiếp-kiếp cứ tiếp tục như vậy mà chịu khổ!...

Từ trong vô lượng kiếp qua chúng ta cũng cứ tiếp tục: Sanh vì nghiệp! Tử theo nghiệp! Rồi sanh để trả nghiệp! Sanh rồi lại tạo nghiệp! Tạo nghiệp thì chết phải theo nghiệp!... Cứ tiếp tục như vậy mà bị luân hồi mãi mãi không bao giờ chấm dứt! Đến đời này thì ta có cơ may gặp được pháp môn “**Niệm Phật**”, nhờ đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật cho phép ta chấm dứt cảnh sanh tử luân hồi này bằng cái “**Nguyện Lực**”. Lấy nguyện lực vượt qua nghiệp lực để trở về Tây-Phương Cực-Lạc, nơi đó là Pháp-Tánh độ cho chơn tâm tự tánh chúng ta ứng hiện. Cái cơ duyên này thật sự là vô cùng thù thắng...

Muốn theo được cái thân “**Nguyện Lực**”, thì chúng ta phải biết xem nhẹ cái thân “**Nghiệp Lực**” đi. Mình hãy coi như cái thân này nó đã báo hại chúng ta từ trong vô lượng kiếp tới bây giờ rồi, thì thôi đến đời này mình “bye-bye” nó đi. Tức là khi xả bỏ báo thân này, mình đừng theo cái thân này nữa, mà mình dùng cái nguyện vãng sanh để về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhất định đừng có theo cái “**Nghiệp**” nữa, mà hãy theo cái “**Nguyện**”, phải bám cho chặt cái nguyện, để cái nguyện của mình, và đại nguyện của A-Di-Đà Phật kết hợp lại. Cái lực của mình là niệm Phật, là tha thiết được về với Ngài. Cái lực của Ngài chính là Ngài phóng quang đến tiếp độ những người muốn về với Ngài. Với đại nguyện của

đức A-Di-Đà Phật, Ngài không chừa người ác, Ngài không bỏ người thiện, Ngài không kén người cao, Ngài cũng không xa rời người thấp...

Pháp môn niệm Phật này gọi là “*Phàm thánh tề thâm*”. Một thánh nhân niệm Phật cũng được A-Di-Đà Phật tiếp độ về Tây-Phương. Một phàm nhân tội lỗi niệm Phật, phàm nhân tội lỗi cũng được Ngài tiếp đón về Tây-Phương. Mà còn hay nữa gọi là tề thâm, tề là bằng nhau, là bình đẳng. Kỳ lạ thay!...

Cho nên người nghiệp chướng sâu nặng như chúng ta trong thời này, nếu không lanh lợi, nếu không thông minh chụp lấy cơ hội này để niệm Phật đi về Tây-Phương, thì đã bỏ lỡ một cơ hội mà trong vô lượng kiếp qua mình chưa gặp, và rồi trong bá thiên vạn kiếp sau này cũng chưa chắc gì gặp lại! Kinh khủng lắm!... Nghĩ như vậy mình mới thấy cái giá trị của pháp môn niệm Phật để về Tây-Phương.

Mình biết rằng trong nhiều đời nhiều kiếp mình tạo nghiệp chướng quá nặng, nên cứ từng nghiệp thọ báo, sanh-sanh tử-tử bất tận. Đến giờ này mình cũng...

- *Không có một cách nào có thể hiển lộ cái chân tâm tự tánh được!...*

- *Không cách nào mà tu cho chứng đắc được!...*

- *Không cách nào nhất tâm bất loạn được!...*

- *Không cách nào thấy được cái tự tánh của mình!...*

Nghĩa là mình cứ tiếp tục đi trong sanh-sanh tử-tử. Sanh tử trong tam thiện đạo thì còn mặc được cái áo

tràng, còn vô đạo tràng niệm Phật, chứ mà sanh-sanh tử-tử trong ba đường ác đạo, thôi thì chịu thua!... Nhất định bị nạn!... Ấy thế mà một câu A-Di-Đà Phật giúp ta đoạn tuyệt cái dòng sanh tử này. Lạ lùng!... Trong tất cả pháp môn của đức Thế-Tôn để lại, không có pháp môn nào lại lạ lùng như pháp môn niệm Phật. Đây chính là đại nguyện của đức A-Di-Đà. Ngài phát thế ra, chủ yếu là cứu những người phạm phu tục tử tội chướng sâu nặng như chúng ta.

Quý vị mà có thời gian, nên đọc những lời huấn thị của ngài Pháp-Nhiên thượng nhân, Ngài nói đích thị vào chỗ này.

- Ngài không có nói cao đâu à...

- Ngài không có bao giờ nói triết lý sâu xa đâu à...

- Ngài không bao giờ diễn tả những cái lý đạo này lý đạo nọ đâu à...

- Ngài nói hãy niệm Phật đi!... Là người ác! Nói người ác niệm Phật đi!... Là phạm phu tục tử! Nói người phạm phu niệm Phật đi...

Một câu A-Di-Đà Phật, ứng hợp với đại nguyện của Phật, Phật đưa về Tây-Phương liền. Phải niệm lên, đừng lý luận. Những người nào cứ lý luận này lý luận nọ... nhất định không được vãng sanh. Những người mà thích tìm tòi đạo lý cao siêu... nhất định không được vãng sanh. Tại sao vậy? Tại vì ngài Pháp-Nhiên Thượng Nhân nói...

- Cái hạnh của Đức A-Di-Đà Phật là hạnh niệm Phật...

- *Cái nguyện của đức A-Di-Đà Phật là nguyện tiếp độ người niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc...*

Những lời cuối cùng của ngài Pháp-Nhiên thượng nhân để lại, Ngài lấy bàn tay đặt dấu xuống trên những dòng chữ ghi lại lời nói của Ngài. Ngài nói Ngài để lại dấu hiệu này để làm chứng cho chúng sanh biết rằng Ngài nói tình thật. Ngài Pháp-Nhiên thượng nhân là Đại-Thế-Chí Bồ-Tát tái lai, không phải là người bình thường.

Khi biết được chuyện này rồi, ta phải xác lập niềm tin vững vàng. Hãy đem niềm tin vững vàng này mà khai thị hướng dẫn cho người bệnh, phải quyết lòng từ giờ phút này hãy theo nguyện lực đi về Tây-Phương, đừng có tùng theo cái nghiệp lực nữa mà chịu nạn!... Cụ thể bằng cách khi bị bệnh, tuyệt đối không sợ chết! Quyết không sợ chết, thì không được nguyện hết bệnh!... Tại vì người nguyện hết bệnh, thì nhất định không được vãng sanh.

Nói như vậy không có nghĩa là mình không uống thuốc, không ăn cơm để chết. Không phải! Tại vì cái lực của mình yếu quá, cái tâm của mình yếu quá! Vậy thì khi nhức đầu chịu không nổi mình phải uống viên thuốc Panadol cho đỡ nhức đầu. Uống thuốc cho đỡ nhức đầu để mình niệm Phật, chớ không phải uống để cầu nguyện cho mình được sống thêm. Hai vấn đề khác nhau.

Chúng ta đi hộ niệm, khi thấy người bệnh chưa hiểu được đạo, còn tham tiếc thân mạng... Nếu chúng ta vội vã dùng thứ thiện xảo phương tiện nói: “*Bác ơi! Bác*

*niệm Phật đi để cho hết bệnh...”. Xin thưa rằng, nhiều khi một câu nói này thôi, làm cho cả cuộc hộ niệm đó đã bất thành rồi!... Khi nghe những người cứ dùng thứ thiện xảo phương tiện này mà đi hộ niệm, thì Diệu Âm thường thường cứng rắn nói với họ rằng: “**Sai lầm!**...”*

- Thiện xảo là làm sao cho người đó không còn sợ bệnh nữa...

- Thiện xảo là làm sao cho người đó hiểu rằng, trong vô lượng kiếp chúng ta khổ lắm rồi!... Bây giờ đến đời này gặp được câu A-Di-Đà Phật là tuyệt vời lắm, là hạnh phúc lắm, là giải thoát tuyệt đối, là may mắn vô cùng...

- Thiện xảo là làm sao cho người ta hiểu được cái cơ hội thành đạo hy hữu này.

Cho nên hãy nói rằng:

- Nếu mà chị kém may mắn, nếu mà bác kém may mắn, nghĩa là cái thọ mạng chưa hết, bác vẫn cứ niệm A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương đi, tự nhiên bác sẽ hết bệnh. Hết bệnh tức là bác vẫn còn chịu khổ thêm vài chục năm nữa trên trần đời này, bác vẫn chưa được phước phần đi về Tây-Phương. Còn nếu thực sự thọ mạng đã hết, thì trong cơ hội này bác may mắn được về Tây-Phương, bác cũng vẫn cứ niệm một câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh... Về Tây-Phương, thì mình có thần thông đạo lực, hưởng đời cực lạc an vui, sướng vô cùng.

Là người hộ niệm, mình phải biết dùng cái thiện xảo này để khuyến tấn tinh thần của người bệnh, giúp

người đó coi cái chết như pha, ngày ngày vui vẻ phát nguyện: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật cho con được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc*”. Họ thềm muốn vãng sanh từng ngày, từng giờ. “*Bác yên chí đi, bác niệm tha thiết, thì thân này không còn là thân nghiệp lực nữa đâu, bác bây giờ trở thành thân nguyện lực rồi*”.

Trời ơi!... Những lời nói này làm cho người đó bừng tỉnh lên một cơn giác ngộ tuyệt vời!... “*Từ giờ phút này trở đi thân bác là thân nguyện lực rồi, bác không còn nghiệp lực nữa đâu, lấy cái thân nguyện lực này để đi độ chúng sanh, đi ra khuyên người ta niệm Phật đi*”. Hãy khuyên: “*Chị ơi! Chị đừng sợ chết nữa. Tôi cũng muốn bệnh ung thư đây. Nếu bác sẽ nói tôi vài tháng nữa chết, tôi sẵn sàng bỏ luôn... Niệm Phật! Niệm Phật tôi không còn chết nữa*”.

Rõ ràng đời này chúng ta đã có giới hạn rồi... Cái hạn của mình chưa đến thì đừng sợ!... Hãy mau mau liệng cái “*Thân nghiệp lực*” này đi, lấy cái “*Thân nguyện lực*” để đi độ chúng sanh hay hơn.

- Đã là thân nguyện lực rồi thì không bệnh nữa đâu!...

- Đã là thân nguyện lực rồi thì không có mê nữa đâu!...

- Đã là thân nguyện lực rồi thì không sợ chết nữa đâu!...

- Đã là thân nguyện lực rồi thì cảnh khổ đến không sợ nữa đâu!...

Trước cảnh khổ mình vui! Trước cảnh tử mình

cũng vui! Mình vui trong từng giờ từng phút một!... Chỉ cần một giây ngộ ra chỗ này, xin thưa với chư vị, mình sẽ an nhiên tự tại từ bây giờ cho đến ngày vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Còn nếu khi bệnh xuống một chút thì than lên thở xuống! Cái tâm trạng than thở này nó sẽ trói mình trong nghiệp lực, nó sẽ kéo mình lại trong sanh tử luân hồi tới vô lượng kiếp về sau, không thoát nạn được!...

Ngài Tịnh-Không thường thường nói những câu này: “*Buông Xả!*”... “*Phải Buông Xả!*”!... Đơn giản! Ai cũng có thể nghe qua, nhưng không chịu giật mình tỉnh ngộ!... Thôi chịu thua!... “**Buông xả**” không phải liệng tiền liệng bạc, mà chính là cái tâm “**Tự tại**”. Cái tâm tha thiết muốn đi về Tây-Phương rồi, thì tất cả những gì của thế gian này hãy giảm giảm... Giảm giảm... Giảm nhẹ xuống đi. Chỉ biết giảm nhẹ như vậy thì cảnh giới đã đổi thay. Cũng là một sự việc đó hôm trước thất bại mình buồn lên buồn xuống! Cũng là một sự việc như vậy mà khi cái tâm ngộ rồi thì mình thấy tỉnh bơ. Chụp tấm hình mình thấy y hệt, giống nhau, cũng hai mắt, hai mũi, hai tai, không có gì khác cả... Nhưng thật sự người đó đang sống trong một cảnh giới khác rồi...

Ngộ ra lúc nào, thành đạo lúc đó. Ngộ trong câu A-Di-Đà Phật thì được A-Di-Đà Phật, Quán-Âm, Thế-Chí, chư Thượng Thiện Nhân gia trì. Bên cạnh đó có chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ cho chúng ta đi về miền Tịnh-độ.

Cho nên quý vị thấy đó, ở bên Đức có một gia đình, bà Bác đó đã 80 tuổi rồi mà ngày ngày ngồi bên

cạnh người bệnh, ngồi suốt đêm như vậy để hộ niệm, những người con của Bà không tầm thường đâu chứ vị, đều là bác sĩ, tiến sĩ, thế mà là những người đi hộ niệm cho người ta. Đứa cháu của bà cụ bị ung thư, bác sĩ tuyên bố thôi về ăn gì ăn đi rồi chết, không còn cách nào cứu chữa nữa. Đến nay đã gần tám năm rồi vẫn chưa chết, mà lại còn khỏe ru, đi khám thì không còn mụn gì là ung thư nữa. Bây giờ người cháu đó đi khuyên người niệm Phật. Phải chăng thân nghiệp lực đã liệng xuống rồi, lượm cái thân nguyện lực lên để đi độ chúng sanh.

Mong chư vị hiểu ra tất cả những điểm này, nhất định liệng cái “**Thân nghiệp lực**” đi, lấy cái “**Thân nguyện lực**” để làm đạo, để chúng ta cứu giúp người vãng sanh...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 36)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm qua chúng ta nói về “*Thân nghiệp lực*” và “*Thân nguyện lực*”. Thân nghiệp lực thì sau cùng ta phải theo nghiệp báo thọ sanh. Thân nguyện lực thì ta không theo nghiệp báo thọ sanh, mà theo “*Nguyện lực*” vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc...

Cái báo thân này là thân nghiệp báo. Phạm phu tục tử thì bị nghiệp báo bao vây. Chính vì nghiệp báo bao vây, nên không một người nào có khả năng vượt qua cái nghiệp báo này để thoát ly sanh tử luân hồi. Đức A-Di-Đà Phật vì thương chúng sanh, Ngài mới đưa ra “Nguyện Lực” của Ngài để cứu chúng sanh. Chúng ta nương theo nguyện lực của Ngài mà về Tây-Phương thành đạo. Do đó cái thân nguyện lực có tự lực của chính ta, và tha lực của A-Di-Đà Phật. Tha lực và tự lực kết hợp lại đưa ta về Tây-Phương Cực-Lạc.

Bây giờ làm sao chúng ta thực hiện được cái thân nguyện lực để đi về Tây-Phương?...

Trong kinh Phật dạy, muốn đi về Tây-Phương cần phải có đầy đủ ba điểm “**Tín-Nguyện-Hạnh**”. Nếu một người đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh thì thân này là thân nguyện lực. Bây giờ xin hỏi lại, tín tâm của mình vững chưa?... Nếu mình còn nghi ngờ lời Phật, thì mình vẫn là thân nghiệp báo. Thân nghiệp báo thì sinh ra vì nghiệp, sống lên tạo nghiệp, rồi tiếp tục theo nghiệp mà tử-tử sanh-sanh, nhất định không có ngày thoát vòng sanh tử luân hồi.

Cho nên “**Tín**” thì xin chư vị đừng có “**Nghi**”. Có nhiều người tu hành cũng khá lâu, nhưng vừa khi ra gặp một ý kiến nào hơi lạ lạ, hay hay, thì bắt đầu nghi ngờ

câu A-Di-Đà Phật!... “*Vị này tu tốt quá chưa chắc gì được vãng sanh, làm gì ta có khả năng vãng sanh?*”. Lý luận có vẻ đúng quá!... Nghi liền!... Có nhiều người nói rằng, “*Hàng phàm phu mà làm gì có thể trở về Tây-Phương thành Thánh nhân được! Một đứa trẻ mới học lớp một làm gì có thể thành tiến sĩ dễ dàng! Phải tu vô lượng kiếp mới được chớ dễ gì mà thành đạo! Sao có thể nói lời cao ngạo vậy?*”. Vừa nghe nói vậy, thì tinh thần suy sụp, hoang mang!...

Đây là người niềm tin không vững! Nhất định bây giờ quý vị có tới đây niệm Phật, niệm cho đến long hầu bể hống, niệm cho đến năm mươi năm, sau cùng nghiệp lực vẫn còn tràn trề! Nhất định phải từng nghiệp mà thọ báo.

Cho nên niềm tin này quan trọng lắm!... Trong kinh nói, “*Tín năng siêu xuất chúng ma lộ. Tín năng thành tựu Bồ-Đề đạo*”. Niềm tin mà không vững, nhất định ta không có thể biến cái thân này thành thân nguyện lực được.

“**Nguyện**” là nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Sở dĩ những điểm này mình nhắc đi nhắc lại rất nhiều lần, tại vì pháp môn niệm Phật chỉ có ba điểm này thôi, không có gì khác hết. Một phàm nhân có nguyện lực mạnh mẽ, thì người phàm nhân này về tới Tây-Phương thành một vị “**Đại Thánh Chúng**”. Một người thông minh trí huệ mà không có sức nguyện vãng sanh mạnh mẽ, muốn nguyện trở lại trong Ta-bà để giúp chúng sanh, muốn nguyện làm thiện, muốn nguyện làm lành, muốn nguyện tu hành... Nói chung, muốn nguyện

gì đó thì nguyện, dù người đó có thông minh trí huệ cho mấy nữa, nhất định vẫn không có cách nào về tới Tây-Phương Cực-Lạc được!...

Tại vì sao?... Tại vì họ theo cái “*Nghiệp*” để hành sự, chứ không phải theo cái “*Nguyện*”, hay nói rõ hơn là theo nguyện lực của A-Di-Đà để vãng sanh về Tây-Phương.

Hiểu được lý đạo này, xin thưa với chư vị hãy nhớ kỹ:

- “*Nguyện*” là *nguyện vãng sanh*. Nhất định phải nắm cho vững đạo lý này.

- “*Hạnh*” là *niệm câu A-Di-Đà Phật*...

Rất nhiều người nói rằng, hạnh là làm lành, hạnh là ăn chay, hạnh là phát tâm cứu giúp cái gì đó... Tất cả những “*Hạnh*” này không phải nằm trong quỹ đạo “*Nguyện Lực*” của A-Di-Đà Phật. Cái “*Hạnh*” trong quỹ đạo “*Nguyện Lực*” của A-Di-Đà Phật chính là “*Niệm câu A-Di-Đà Phật*”. Thành tâm mà niệm. Ngài Pháp-Nhiên thượng nhân nói, A-Di-Đà Phật chỉ phóng quang chủ chiếu, gia trì, tiếp độ những người niệm Phật, còn tất cả các hạnh khác không được quang minh của A-Di-Đà Phật chủ chiếu, tại vì đây là nguyện lực của A-Di-Đà Phật để cứu độ chúng sanh.

Bây giờ ở đây mình niệm Phật, về nhà mình lại niệm một cái gì khác, thì nhất định 99.9% người này phải theo nghiệp lực thọ báo rồi. Vì sao? Vì “*Nguyện*” mình có, “*Tín*” mình có, mà “*Hạnh*” mình không có!...

- *Đầu tiên chữ “Tín” sai rồi!...*

- Thứ hai chữ “*Nguyện*” cũng sai nữa rồi!...

- Thứ ba chữ “*Hạnh*” thì xen tạp nữa rồi... Mình không được đi về Tây-Phương Cực-Lạc đâu!...

Một là ba, ba là một. Thiếu một thì thiếu tất cả!

Chính vì vậy, ở đây chúng ta nhất định tu hành chuyên nhất một đường. Mong chư vị quyết tâm lấy cái “**Tín-*Nguyện-Hạnh***” vững vàng mà đi thẳng về Tây-Phương.

Cụ thể, “*Tín*” thì không được nghi. “*Nguyện*” thì nhất định ngày ngày đêm đêm phải cầu về cho được tới Tây-Phương Cực-Lạc. Khi bệnh xuống, nhất định phải nguyện vãng sanh Cực-Lạc. Đau ít nguyện ít, đau nhiều nguyện nhiều. Bác sĩ tuyên bố bệnh của anh sẽ chết, nhất định mừng đi, vui đi, không thềm ngần ngại nữa, thì đây là nguyện lực tha thiết vãng sanh về Tây-Phương. Ngoài ra, cứ giữ câu A-Di-Đà Phật mà niệm tới. Được vậy thì ta biến cái thân này thành “*Thân nguyện lực*” vậy.

Cách đây mấy năm, có một vị đồng tu đem tới một đĩa video nói về một người niệm Phật và đề nghị Diệu Âm phát hành. Video đó rất hay, nhưng xem xong Diệu Âm không đồng ý cho phát hành tại đây. Một đĩa video quay lại một người nhờ niệm Phật mà hết bệnh, nhưng Diệu Âm không cho phát hành. Người đó hỏi tại sao vậy?... Thì Diệu Âm nói thẳng rằng, nội dung của câu chuyện này đã thiếu Tín-*Nguyện-Hạnh*, đi lệch tôn chỉ của pháp Niệm Phật!

Một người trước giờ chưa biết tu, khi bị bệnh gặp

người giới thiệu pháp niệm Phật, mới quyết lòng trì niệm câu A-Di-Đà Phật, sau cùng căn bệnh tự nhiên hết. Thấy vậy, người đó đứng ra khai báo từ đầu phim cho đến cuối phim hơn một tiếng đồng hồ, nhưng hoàn toàn không có nói gì về một lời nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, mà chỉ có nói rằng, *“Nhờ niệm Phật mà tôi được hết bệnh. Thật vi diệu bất khả tư nghì!...”*

Nhờ niệm Phật mà bao nhiêu căn bệnh của tôi tiêu sạch hết”...

Hay không? Hay vô cùng! Diệu Âm khen đĩa video đó. Nhưng vì câu chuyện kể lại trong video đó không có một lời nào nhắc nhở tới: *“Tôi phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc”*. Những người chủ trương làm video đó cũng không khuyên một câu nào đại ý như: *“Bác nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc nhé”*, mà cứ nhấn mạnh, tán thán vì người này niệm Phật được hết bệnh.

Tôi nói:

- Đạo tràng này là nơi quyết lòng đưa người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Hướng dẫn phương pháp hộ niệm cho người một đường đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu đưa cuộn video này ra chẳng khác gì tôi bảo những người đi hộ niệm hãy khuyến khích người bệnh niệm Phật để hết bệnh. Làm vậy thì tôi đã chuyển cái tôn chỉ của Pháp Hộ Niệm rồi sao?!...

Tôi đã gợi ý cho những người đi hộ niệm hãy hướng dẫn người bệnh niệm Phật để cầu hết bệnh rồi sao?!...

Vị đó hết bệnh, hết bệnh là hết bệnh trong năm này, chứ chưa chắc năm sau sẽ hết bệnh!... Dù có hết bệnh

luôn, thì chưa chắc người này khi xả bỏ báo thân được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc!... Như vậy, niệm Phật để cầu cho hết bệnh, thì cái thân nghiệp lực vẫn là nghiệp lực, dù hết bệnh để sống thêm mấy chục năm trên thế gian này, sau cùng vẫn trôi lăn trong lục đạo luân hồi để chịu nạn, chắc chắn không có phần vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc!...

Tại sao chúng ta chỉ nhắm tới những thứ tiện ích, những thứ phước báu nhỏ nhỏ trong thế gian mà bỏ đi cái phước báu đi về Tây-Phương thành đạo Vô-Thượng? Trong khi chư Tổ răn nhắc rằng, “*Nguyện là nguyện vãng sanh*”. Ban hộ niệm đó đã tuyên dương cái video đó ra, rồi đến đoạn cuối cũng nhắc thêm, “*Niệm Phật thật sự được hết bệnh. Bất khả tư nghì*”. Tại sao không có một lời nào khuyên rằng:

- Bác ơi!... Bác niệm Phật mà được hết bệnh như vậy mới thấy rõ rệt rằng câu A-Di-Đà Phật vi diệu bất khả tư nghì!... Nhưng nên nhớ, hết bệnh mà bác vẫn còn trong cõi Ta-bà sanh tử luân hồi, thì ích lợi này không lớn lắm đâu! Bây giờ hãy dừng mãi cầu nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì cái thân này trở thành thân nguyện lực để đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Về được Tây-Phương Cực-Lạc thì đường đạo mới viên mãn hơn...

Nếu có một câu nói như vậy thôi, thì cái video đó cũng có thể tạm cho rằng đủ Tín-Hạnh-Nguyện.

Xin thưa với chư vị, khi đi hộ niệm nhất định mình phải giữ đúng quy tắc hộ niệm. Rất nhiều ban hộ niệm đã chuyển cái ý niệm cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-

Lạc thành cái ý niệm cầu hết bệnh, rất nhiều người đã so sánh về quy luật này. Một khi chuyển ý niệm vãng sanh thành ra hết bệnh, thì ngoài xã hội gặp một trăm người có thể tới chín mươi chín người thích thú, chỉ có người nào hiểu đạo mới mạnh mẽ nói rằng, “*Tôi niệm Phật để cầu vãng sanh, chứ không cầu hết bệnh*”. Nếu anh từng theo chín mươi chín người tham sống sợ chết đó, thì nhất định đi hộ niệm cho người bệnh anh sẽ không tìm ra được một người có phước phần vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Tại sao vậy? Tại vì anh đã chuyển lạc cái hướng đi của pháp môn Niệm Phật rồi!...

Cho nên mình phải nghe cho đúng lời Tổ. Tổ nói phát tâm niệm Phật tha thiết cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì cái thân nghiệp này hễ còn thì nó sẽ chuyển thành thân nguyện lực để mình độ sanh, và sau cùng mình đem cái thân nguyện lực này đi về Tây-Phương theo đại nguyện của đức A-Di-Đà. Còn nếu mình niệm Phật để cầu cho hết bệnh, thì nhất định mình phải từng theo nghiệp lực của mình mà đầu thai trong cảnh lục đạo luân hồi, vĩnh viễn không bao giờ được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nên nhớ, bị cơn bệnh này, nhưng số phận của thân nghiệp này tới hai năm, ba năm, mười năm nữa mới chết thì bây giờ mình không chết đâu. Thôi kệ nó đi!.. Hễ nó còn dài thì nhờ nguyện lực cầu vãng sanh này sẽ giúp cho cái thân của mình khỏe mạnh lại để mình dùng cái thân này mà đi cứu độ chúng sanh, hoặc đem cái thân mình làm gương cho mọi người biết, rồi sau cùng mình niệm Phật vãng sanh về Tây-Phương...

“*Thân nguyện lực*” thì theo “*Nguyện lực*” của A-Di-Đà Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Cầu cho hết bệnh chứng tỏ là không muốn theo nguyện lực của A-Di-Đà Phật vì còn “*Tham*” cái thế giới Ta-bà này! Đã tham thế giới Ta-bà này thì phải ở lại trong thế giới Ta-bà này. Tham chấp ở đâu phải kẹt ở đó. Tất cả đều do chính cái tâm của mình dẫn độ mình đi.

Mong chư vị, người hộ niệm, cũng như người bệnh hãy quyết lòng quyết dạ niệm Phật, hãy tha thiết nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Tin sâu, nguyện thiết, chí thành niệm Phật nhất định sẽ được vãng sanh Tịnh-độ, một đời thành đạo...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 37)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chư Tổ thường nhắc nhở chúng ta: “*Niệm Phật trong giai đoạn này chỉ cần trì danh, không cần quán tưởng, cũng sanh thật tướng*”. Câu nói này rất quan trọng, hợp lý, hợp với căn cơ của con người trong thời mạt pháp.

“*Trì danh*” là niệm câu A-Di-Đà Phật, có thể niệm thành tiếng, hoặc là niệm thầm trong tâm. “*Không cần quán tưởng*”, có nghĩa là không nên áp dụng phương pháp “*Quán Tưởng Niệm Phật*”. Quán tưởng niệm Phật là dùng tâm ý để niệm Phật. Trong thời này, quán tưởng niệm Phật không tốt!... “*Cũng sanh thật tướng*”, có nghĩa là pháp trì danh, gìn giữ danh hiệu A-Di-Đà Phật mà niệm, nó cũng vi diệu và có đầy đủ tất cả những gì cần thiết của pháp niệm Phật để sau cùng Chân-Tâm Tự-Tánh của chúng ta hiển lộ ra.

Sở dĩ trong thời này, chư Tổ căn dặn chúng ta không cần “*Quán Tưởng*”, nghĩa là không dùng tâm ý để niệm Phật, là tại vì các Ngài biết rằng cái tâm thức của chúng sanh trong thời này vọng động lắm, không an tịnh, không thanh tịnh, thành ra khi dùng pháp “*Quán Tưởng Niệm Phật*” thường dẫn tới kết quả không tốt, dễ lộn xộn!... Nhiều khi vọng tưởng nổi lên nhiều quá không kèm chế được! Nếu sơ ý áp dụng pháp quán

tưởng dễ đi tới chỗ quá đà không kiểm soát được mà bị nguy hiểm!...

Ứng dụng câu này vào pháp hộ niệm rất là tuyệt vời.

“*Chỉ cần trì danh*”, là khi ta đứng trước người bệnh, ở bên cạnh bệnh nhân, những người bệnh đang đối diện với lúc xả bỏ báo thân rồi, thì ta chỉ nên khuyên nhắc người bệnh hãy cứ cất lời lên niệm “*A-Di-Đà Phật*”...

- *Cụ ơi, cụ hãy niệm câu A-Di-Đà Phật với chúng con đi, có chúng con ở sát bên cạnh của cụ đây. Con niệm một tiếng, cụ niệm một tiếng nhé. Nếu cụ mệt quá niệm không nổi, thì lắng tai nghe tiếng niệm Phật của chúng con để niệm thâm trong tâm. Cụ nên nhớ là lúc nào cũng có chúng con ở bên cạnh, con cái đang hộ niệm cho cụ đây, và cụ cất lời niệm câu A-Di-Đà Phật lên thì A-Di-Đà Phật sẽ phóng quang gia trì cho cụ. Cụ phải chân thành, chí thành, chí kính, tin tưởng vững vàng, cất lời niệm câu A-Di-Đà Phật lên thì chư Bồ-Tát hộ niệm cho cụ, chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ cho cụ. Cụ ở trong một cái quang minh rất là an toàn, không có gì trở ngại hết...*

Rõ ràng đây là những lời khai thị cụ thể, không có gì gọi là “*Quán Tưởng*” hết. Lời nói rất mộc mạc chủ yếu làm cho người bệnh đó cảm thấy an tâm, cảm thấy không cô đơn, cảm thấy lúc nào bên cạnh cũng có những người đang bảo vệ cho mình. Mình có nạn gì thì người ta cứu mình cái đó, mình có kẹt gì thì người ta gỡ cái đó ra, mình có điều gì khủng hoảng thì liền có người

giúp đỡ.

Nhờ vậy mà tâm của họ được an định để niệm Phật. Đây là điều cần thiết cho họ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc...

Nói đi nói lại vẫn là giữ vững “**Niềm Tin**” cho người bệnh. Nếu người bệnh không vững lòng tin sanh ra sợ chết, hoảng kinh, lo âu, sầu bi... Người hộ niệm liền khuyến tấn củng cố niềm tin vững vàng cho người bệnh, để họ không còn sợ sệt, không còn hãi kinh, không còn bị phân tâm nữa... Đó là cách khai thị cho người bệnh.

“**Nguyện**” là nói làm sao cho người bệnh đừng sợ chết. Tại vì trong những ngày trước đó mình luôn luôn nhắc nhở rằng, cuộc đời này khổ vô cùng! Trong vô lượng kiếp qua mình cũng khổ vô cùng! Trong đời này mình gặp được cơ hội niệm Phật để về Tây-Phương, tức là sống mà đi về Tây-Phương hưởng cảnh an nhàn Cực-Lạc, có Phật A-Di-Đà gia trì, có chư Bồ-Tát gia trì, có chư Đại Thượng-Thiện-Nhân giúp đỡ. Chúng ta sẽ thành Bồ-Tát Bất-thối chuyển trên đó, cuộc sống trên đó vô cùng an vui cực lạc. Giảng giải cho họ biết rằng họ không chết, mà họ được vãng sanh.

Ba điểm Tín-Nguyện-hạnh, thì “**Tín**” đã có rồi, “**Nguyện**” đã có rồi. Bây giờ tới “**Niệm**”, cũng không cần nghĩ ngợi gì nữa cả. Cứ cất tiếng lên niệm câu A-Di-Đà Phật thành tâm chí thành chí kính là được. Tâm của họ tự nhiên sẽ được an trụ...

Trong pháp niệm Phật, khi người đó xả bỏ báo thân ra đi, ta dặn người bệnh đó rằng:

- *Bác khi xả bỏ báo thân ra đi, chỉ được đi theo A-Di-Đà Phật. Bác nhìn cho kỹ ảnh tượng A-Di-Đà Phật đang treo trước mặt bác đây. Khi nào A-Di-Đà Phật đến thì bác cứ đi theo nhé... Phận sự của bác là cứ thành tâm niệm Phật. Ngài nói bác niệm cho được mười tiếng trước khi xả bỏ báo thân, chắc chắn Ngài sẽ lai nghinh tiếp đón. Như vậy bây giờ cứ tiếp tục niệm, còn hơi thở nào niệm hơi thở đó. Hãy an định đi, yên chí đi... hoàn toàn không cần gì phải lo lắng, hoảng kinh hết.*

Có ban hộ niệm đã sơ ý một điều. Hôm nay xin nhắc lại cho những vị nào sơ ý cố gắng sửa đổi, đó là thường xuyên nhắc nhở thúc dục người bệnh thấy Phật. Đây là một điều sơ suất!...

Chỉ nên nhắc nhở cho người đó thành tâm chí thành, chí thiết niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh là được rồi. Quan trọng là tha thiết cầu vãng sanh. Có “Cảm” thì tự nhiên có “Ứng”, A-Di-Đà Phật sẽ đến tiếp dẫn. Còn chúng ta cứ xúi dục: “*Bác bữa nay thấy Phật chưa? Tại sao chưa thấy? Cố gắng thấy lên chứ*”... là một điều hoàn toàn khác, không giống nhau. Tức là mình xúi dục cho người ta thấy Phật làm cho vọng tưởng người ta nổi lên!

Xin thưa thực, ngay cả những người đang còn tỉnh táo, chưa có bệnh như chúng ta đây, mà cứ xúi cho họ thấy Phật, nhiều khi trong một vài ngày người ta có thể thấy liền. Phật gì? Phật giả!... Tại vì:

-Cái tâm mà tỉnh thì cõi độ mới tỉnh.

- Cái tâm mà chánh thì cảnh giới mới chánh.

- Cái tâm mà vọng thì nhất định những cảnh giới hiện ra đều là vọng hết!...

Đây là một điều xin chư vị nhớ cho kỹ.

Trước đây có một đĩa VCD hộ niệm, người bệnh thì chưa có thấy gì hết, mà người hộ niệm cứ nhắc:

- *Bác thấy A-Di-Đà Phật chưa?...*

- *A-Di-Đà Phật đến màu xanh hay màu đỏ?...*

- *A-Di-Đà Phật có giống người này hay không hay là giống người khác...?*

- *Nhớ cho con biết với chứ?...*

Ngày nào cũng nhắc nhở như vậy. Nhắc một thời gian thì người bệnh thấy thật.

- *À!... Tôi thấy!... Hồi hôm tôi thấy!..*

- *Thấy sao?...*

- *Thấy Phật tới đưng đưng cái màn, lung lay lung lay!.. Hì hì!...*

Đây là mình sơ ý dùng cái “**Tưởng**” để hộ niệm cho người ta, tức là gọi cái tâm người ta tưởng tượng ra, làm cho cái tâm vọng lên!... Lúc mình đang khỏe như vậy, mà gọi lên vẫn bị vọng tưởng như thường, đừng nói chi là người bệnh trước những ngày giờ xả bỏ báo thân.

- *Thân thể người ta nó yếu lắm rồi!..*

- *Cái trí óc người ta nó mờ mịt lắm rồi!..*

- *Cái định của người ta nó tiêu hết rồi...*
- *Cái sáng suốt của người ta cũng mất tiêu hết tron
rồi.*

Sở dĩ người ta còn cười được, còn niệm được:

- *Là nhờ người hộ niệm an ủi họ.*
- *Là nhờ người hộ niệm đang nắm tay họ, khuyên
can họ, giúp họ an tâm niệm Phật.*
- *Chứ không phải họ sáng suốt đâu à.*
- *Chứ không phải họ ngộ đạo đâu à.*
- *Chứ không phải họ chứng đắc gì đâu à.*

Chỉ có những người thực sự chứng đắc tức là trí huệ khai mở rồi, lúc đó cái thấy, cái nghe, cái nghĩ, cái nhìn mới thực sự là đúng. Còn đây là người bệnh đang tranh đấu từng giây từng phút với cảnh khổ, của nghiệp khổ, với oan gia trái chủ chướng, không phải là dễ lắm đâu!...

Vì thế, xin thưa với chư vị nên nhớ là chỉ cần “**Trì Danh**”, tức là nhắc nhở cho người bệnh đó làm sao niệm A-Di-Đà Phật. Mình niệm chậm chậm, niệm rõ ràng cho người bệnh niệm theo, giúp họ cứ nhiếp tâm lại trong câu A-Di-Đà Phật mà niệm là được rồi. Hãy hướng dẫn cho họ chí thành, chí kính, tha thiết nghĩ rằng A-Di-Đà Phật đang nghe họ, đang chú ý đến họ, đang gia trì đến họ... Cứ làm được như vậy là đủ rồi, còn tất cả những cái gì khác thì có mình đang bảo vệ cho họ đây, đang ở sát bên cạnh họ, sẵn sàng giúp đỡ trong bất cứ một sự khó khăn nào. Có nghĩa là làm cho họ yên tâm niệm Phật là được rồi.

Khi cái tâm của họ được an lành, vững vàng thì tự nhiên câu niệm Phật của họ có quang minh, rồi người hộ niệm niệm Phật cũng có quang minh, rồi chư Thiên-Long Hộ-Pháp thấy người này thành tâm, các vị đó cũng gia trì vào, quang minh của Phật liền phổ chiếu làm cho họ an tịnh liền.

Còn nếu sơ ý cứ thúc dục: “*Bác nhất định phải thấy Phật nghe không. Thấy Phật chưa?... Niệm Phật phải thấy Phật chứ!...*”, v.v... Thúc giục dễ sinh ra vọng tưởng!

Có nhiều người niệm Phật đi ra ngoài khoe: “*Tôi đã thấy Phật này!... Tôi đã thấy Phật nọ!... Lúc nào muốn thấy thì tôi cầm cây nhang niệm hai-ba tiếng là Phật ứng hiện lên cho tôi thấy liền!*”... Toàn bộ là vọng tưởng! Toàn bộ là sai lầm! Không bao giờ có chuyện đó! Xin nhớ cho.

Ứng dụng phương pháp này, nhất định khi hộ niệm cho người bệnh, chúng ta chỉ một lòng một dạ làm cho người ta vững tâm yên chí và giúp cho họ nghĩ rằng khi họ ra đi lúc nào cũng có mình bên cạnh, khi ra đi còn có chư Thiên-Long Hộ-pháp gia trì. Do lòng chí thành, chí kính mà cảm thông với các Ngài, cảm thông với đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật. Họ đi về Tây-Phương bằng cái lòng “*Chí thành*” mà cảm ứng, chứ không phải bằng sự “*Chứng đắc*”!...

Có được như vậy thì sự hộ niệm của chúng ta sẽ thêm phần thành công, bớt đi những chướng ngại.

Chúng ta chú ý tìm cách sửa đổi những điều sơ suất này, để mong cho một cuộc hộ niệm là một người được

vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 38)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngài Thích-Chân-Tính, vị trụ trì chùa Hoằng Pháp có làm một câu thơ rất thấm thía:

***Nhân-Sinh là kiếp Vô-Thường! Vô-Thường là
cảnh đoạn trường Nhân-Sinh!...***

Khi chúng ta đi hộ niệm cho người bệnh lâm chung mới thấy cảnh vô thường này. Mạng người tính trong từng hơi thở! Lúc đó ta thấy mới thương hại cho kiếp người mong manh! Thật là quá vô thường!...

Khi đi hộ niệm cho người lâm chung vãng sanh, ta mới thấy thương những người phát tâm đi hộ niệm. Có nhiều cuộc hộ niệm kéo dài từ tháng này qua tháng nọ. Có nhiều vị đồng tu thức suốt đêm để niệm Phật bên người bệnh đang khổ đau chờ từng giây phút trút hơi thở ra đi...

Thấy vậy mà ta thực sự thương mến những người phát tâm hộ niệm, mới thấy rõ rằng những người hộ niệm cho người lâm chung là cao cả, quý hóa!...

Chúng ta đang nói về những điều sơ suất khi hộ niệm. Đây cũng là một việc hết sức khách quan. Cứu người vãng sanh hay để mặc cho người đó bị đọa lạc?...

Một vấn đề của lương tâm! Cứu người vãng sanh vô cùng quan trọng, cao cả, quý hóa.

Nhưng muốn cứu người, mà phương tiện của chúng ta hạn chế quá, không biết cách nào để có thể phổ cập cho được phương pháp hộ niệm chính xác đến tất cả mọi nơi!... Vì thế, xin chư vị nếu thấy rằng vấn đề hộ niệm này quá quan trọng, quá cần thiết thì xin chư vị phát tâm tiếp tay giao lưu ra, phổ biến cho rộng rãi những tài liệu về hộ niệm, những cuộc tọa đàm về hộ niệm, những lời hướng dẫn của chư Tổ Sư về hộ niệm để làm lợi lạc cho chúng sanh. Nhất là cuộc tọa đàm chúng ta đang nói về sơ suất ở đây, thì Diệu Âm này cũng dựa vào những lời của Tổ, những lời kinh mà nói ra để mong rằng sẽ làm giảm bớt những sơ suất trong việc hộ niệm, hầu trợ duyên tốt cho người vãng sanh, chứ Diệu Âm không dám nói điều gì mà tự mình nghĩ ra đâu. Mong rằng sau khi chúng ta hiểu biết nhiều thêm về hộ niệm rồi, nên mạnh dạn loan truyền ra để cho nhiều người nắm vững phương pháp cứu độ chúng sanh vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Công đức vô lượng vô biên.

Sơ suất của hộ niệm thì nhiều lắm! Chúng ta còn được mười đêm nữa để cố gắng hoàn thành công việc này.

Có nhiều người hộ niệm đã ứng dụng pháp cộng tu với địa chung để hộ niệm cho người bệnh. Đây là một sự sơ suất! Tức là họ cũng xưng tán Liên-Trì, xưng tán A-Di-Đà, tụng kinh A-Di-Đà, rồi đánh địa chung để niệm Phật bên người bệnh... Xin thưa với chư vị, thực

sự đây là việc làm không đúng!...

Phương pháp cộng tu này chỉ để cho chúng ta tạo công phu, tạo công đức hồi hướng cho người bệnh đó thì được. Giả sử như có một người ở trong một Niệm Phật Đường đang bệnh, thì giờ nào hộ niệm chúng ta hộ niệm, còn giờ nào cộng tu thì chúng ta cứ cộng tu. Bên cạnh người bệnh chỉ cần một vài người để chăm sóc, để niệm Phật, để nhắc nhở người bệnh, đó mới là hộ niệm. Còn **pháp cộng tu này không thể ứng dụng để hộ niệm bên cạnh người bệnh được**. Mong chư vị nhớ cho.

Có nhiều người đem cái pháp hội “Tam Thời Hộ Niệm” để hộ niệm cho người bệnh, thì đây cũng là một sự áp dụng sai, một sơ suất khá lớn!... Chắc chắn không thể nào có kết quả tốt được!

Nên nhớ hộ niệm cho người bệnh là chúng ta đến bên người bệnh an ủi, khuyến tấn, giúp cho tâm họ được an định niệm Phật. Như hôm qua chúng ta nói, không nên khơi lên những điểm gọi là “*Tướng*”, “*Nghĩ*”. Nghĩa là dùng cái tâm ý niệm Phật theo kiểu “*Quán tướng niệm Phật*” hay “*Thật tướng niệm Phật*”. Điều này hoàn toàn không thích hợp khi hộ niệm. Mà ta chỉ nói với người bệnh là có chúng ta đang ở bên cạnh họ, tương tự như cảnh một người đang bị cô đơn, bây giờ có người ở bên cạnh để giúp đỡ cho họ không còn cảm thấy cô đơn nữa.

Một người đang sợ sệt, bất an, có chúng ta ở sát bên cạnh cầm tay, sát cánh với họ, ủng hộ tinh thần cho họ, để họ không còn sợ sệt, không còn phân vân nữa,

nhờ thế họ an tâm niệm Phật. Hướng dẫn họ niệm Phật với tâm nguyện không phải để chờ chết, mà niệm Phật để chờ vãng sanh.

Khai thị cho họ biết “*Vãng sanh*” không phải là “*Chết*”. Vãng sanh là bỏ cái thân hư hại này, đi về Tây-Phương thọ lấy cái thân “*Thanh hư chi thân, vô cực chi thể*”, “*Kim cang bất hoại thân*” của chư vị đại Bồ-Tát bất thối trên cõi Tây-Phương.

Mình dặn họ đừng hoảng như vậy, thì rõ ràng giờ phút nào mà tắt hơi tức là giờ phút đó họ liệng được cái thân báo hại này, để về Tây-Phương mà thọ cái thân “*Kim cang bất hoại*” của một vị Bồ-Tát, thành Bồ-Tát trên cõi Tây-Phương. Hiểu được vậy thì họ mới an tâm vững vàng và không sợ chết.

Trong những lúc sắp ra đi này, chắc chắn cái thân nghiệp báo này nó báo hại họ khổ sở lắm! Họ bị nhức đầu, đau bụng, chóng mặt, đau đớn râm cả thân người. Đã bị nghiệp chướng báo hại như vậy, thì chắc chắn họ không cách nào có thể theo dõi bài kinh, không thể nào theo dõi bài chú, không thể nào nghe được những lời nói cao siêu của người hộ niệm đâu.

Cho nên mong chư vị phải nhớ cho, “*Khai thị*” trước người bệnh là nói những lời...

- *Hết sức là tình cảm...*

- *Hết sức mộc mạc...*

- *Hết sức gọn gàng...*

Để cho họ hiểu được rằng đây là cái cơ hội mà bao nhiêu năm tháng qua họ chờ đợi để về Tây-Phương là

đủ rồi!...

Tuyệt đối không đem bất cứ một luận lý bóng bẩy nào ra giảng cho người bệnh. Không được đem những đạo lý cao siêu trong kinh Phật ra giảng cho người bệnh. Không phải!... Lúc này kinh Phật cũng không kịp nữa rồi, mà chỉ làm sao tạo được niềm tin vững vàng cho họ, làm sao giúp họ tha thiết cầu được sớm vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu như người bệnh trông chờ vãng sanh nên cứ hỏi: “*Tại sao hôm nay tôi niệm Phật hai-ba ngày rồi mà chưa được vãng sanh vậy?*”, thì những người này có thể sẽ được vãng sanh rất tốt, rất vững. Tâm trạng này chúng tỏ họ bỏ hết, họ buông hết, họ thêm muốn được vãng sanh, họ cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Mình niệm với họ, họ niệm với mình... Tất cả cùng nhau hỗ trợ cho họ. Niệm Phật được như vậy thì người đó được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Ngoài ra, chúng ta không nên ứng dụng bất cứ một phương pháp nào khác cả.

Vì thế gian này chưa hiểu rằng là vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc đang ở ngay trước mũi bàn chân của mọi người, nên họ thường hờ hững với pháp niệm Phật. Nên nhớ, tất cả mọi người đều có thể được vãng sanh, dù là người không tu hay là người có tu, dù là người có công đức lớn hoặc có công đức nhỏ... Bất cứ một người nào hễ phát lòng tin, phát tâm nguyện vãng sanh Tây-Phương và niệm câu A-Di-Đà Phật thì đều được ở trong quang minh phổ chiếu của A-Di-Đà Phật tiếp độ về Tây-Phương Cực-Lạc.

Làm sao ta nhắn nhủ cho họ biết nhất định họ được

vãng sanh về Tây-Phương? Hãy cố gắng tạo được cái niềm tin vững vàng cho họ. Phủ dụ, năn nỉ, khuyên giải... làm cách nào cũng được, miễn sao giúp họ biết rằng chính Chơn-Tâm Tự-Tánh của họ là Phật. Nếu họ không biết đạo lý này, thì cũng không sao, cứ nói rằng:

- A-Di-Đà Phật thương chị, thương bác, thương tất cả chúng sanh. Người nào chỉ cần biết quay đầu niệm câu A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương thì được vãng sanh. Bao nhiêu nghiệp chướng mình đã tạo ra, bao nhiêu tội lỗi mình đã tạo ra trong đời, giờ này hãy quên hết đi, đừng sợ nữa. Những nghiệp chướng đó thực ra nó chưa thành quả báo đâu, đừng sợ!... Niệm Phật chắc chắn được vãng sanh!...

Hãy nói với họ như vậy. Hãy tạo niềm tin cho họ để thiện-căn, phước-đức trong vô lượng kiếp của họ gom tụ lại. Họ lấy cái thiện-căn, phước-đức đó mà vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Xin nhắc nhở rằng, trước khi hộ niệm, người hộ niệm luôn luôn phải đọc bản nội quy hộ niệm cho gia đình biết, cho gia đình hiểu để họ hỗ trợ với ban hộ niệm. Rất nhiều trường hợp đi hộ niệm mà gia đình không vững về quy luật vãng sanh, thành ra họ cứ mời ban hộ niệm tới niệm Phật để cầu được may mắn một chút tốt lành nào đó: “*Mẹ tôi đã chết rồi, xin anh tới niệm cho bà đỡ khổ một chút!... Được lợi lạc một chút!*”... Đây là trường hợp những người hoàn toàn không biết gì về “*Hộ Niệm vãng sanh*” cả!...

Thường thường các ban hộ niệm cũng hay gặp phải khó khăn từ những gia đình chú ý đến việc coi ngày coi

giờ tẩn liệm, nhập quan... Điều này rất trở ngại cho con đường vãng sanh của người chết!...

Cho nên chư vị hộ niệm phải nói cho vững vàng. Muốn về Tây-Phương thì tất cả những phước báo thế gian này phải buông xuống. Vấn đề coi ngày, coi giờ tốt... suy cho cùng, thường chỉ là sự lợi dụng người chết để giúp cho người sống thêm tiện ích, thêm chút phước báu, hàm ý cầu cho người chết khỏi siêu sanh, để trở về yểm trợ cho gia đình, giúp người thân làm ăn phát tài phát lộc... Thật tội nghiệp cho người quá cố vậy!...

Chúng ta không nên vô tình bắt người chết phải chịu những cảnh đọa lạc đau đớn trong nhiều đời kiếp để phục vụ cho người sống thêm một chút phước, thêm một chút lộc!... Có nhiều gia đình nói rằng, nếu mà không liệm sớm thì ngày mai bị rơi vào “Ngày Trùng”. Họ nói ngày trùng thì rất là nguy hiểm! Phải chôn liền...

Chư vị nên chuẩn bị những câu trả lời để giúp cho gia đình hiểu, giúp người chết thoát qua những ách nạn này.

- Chúng tôi hộ niệm, thành tâm cầu A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ. Khi mà thần thức người bệnh đã về Tây-Phương rồi thì không còn “Ngày Trùng” gì cả. Không có cái phước nào hơn cái phước đi về Tây-Phương. Mà giả sử như qua giờ đó mà bị ngày trùng, thì chúng tôi sẵn sàng hộ niệm cho thêm 24 tiếng đồng hồ nữa để qua khỏi ngày trùng đó. Được vậy thì quý vị còn thêm nhiều phước đức nữa.

Hãy nói vững vàng như vậy với họ. Chúng ta nên

nhớ, đưa một người vãng sanh về Tây-Phương công đức vô lượng vô biên. Người bệnh còn nằm đó, ta sẵn sàng hộ niệm thêm một ngày nữa, niệm hai mươi bốn tiếng đồng hồ nữa. Hai mươi bốn tiếng đồng hồ ngồi bên người bệnh mà niệm Phật nhất định cái công đức này sẽ lớn hơn cái công đức mà chúng ta tới tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà này niệm Phật. Ta tu một ngày tinh tấn từ sáng tới chiều, chưa chắc gì bằng một tiếng đồng hồ ngồi bên người lâm chung để niệm Phật. Quý vị nên nhớ cho kỹ điều này:

- Ta bây giờ thì nhiếp tâm, tới lúc đó chúng ta sẽ nhiếp tâm hơn.

- Ta bây giờ thì tinh tấn, lúc đó chúng ta tinh tấn hơn.

- Bây giờ chúng ta thành tâm, ở trước người bệnh chúng ta thành tâm hơn.

- Khi thấy người bệnh bị trở ngại chúng ta càng thành tâm hơn nữa.

Tại vì chúng ta quyết lòng gỡ cho được những ách nạn của người bệnh. Cho nên cái tâm của chúng ta chí thành. Chúng ta đã nhiếp tâm trong những giây phút niệm Phật trước người bệnh. Công đức này thực sự là lớn, cái công phu này thật sự là cao. Chính vì vậy mà sau cùng ta cũng được cái quả báo đi về Tây-Phương.

Ngưỡng mong chư vị cố gắng vì cái “**Đại pháp**” cứu độ chúng sanh mà chúng ta phải cố gắng quyết lòng học hỏi. Nếu có sơ suất gì thì quyết lòng sửa chữa, để cho tâm Bồ-Đề chúng ta được trọn vẹn.

Cứu một người vãng sanh về Tây-Phương thực sự có công đức hơn hẳn suốt cả một cuộc đời tinh tấn tu hành. Nếu như chúng ta cứu được hai người, thì rõ ràng chúng ta đã dư công đức rồi... Nếu chúng ta cứu được trên mười người, thì chư vị đã trở thành Bồ-Tát rồi vậy.

Mong chư vị cố gắng phát tâm dũng mãnh!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 39)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Có nhiều người nói rằng, muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì phải lo niệm Phật cho “**Nhất tâm bất loạn**” mới được vãng sanh, chớ làm gì hộ niệm cho người ta được vãng sanh.

Nếu chúng ta là hàng căn cơ cao thượng thì nên đi theo đường này, vãng sanh an nhiên tự tại sướng hơn là đi theo con đường hộ niệm để vãng sanh. Hộ niệm thấp kém lắm! Căn cơ cao có thể kết hợp với những người thượng căn, thượng trí niệm Phật chứng đắc, tự tại về Tây-Phương.

Nhưng nếu ta là hàng căn cơ thấp kém, thì không thể nào mơ đến ngày nhất tâm bất loạn! Hãy thương hại cho cái thân phàm phu này đã chịu quá nhiều đau khổ trong vô lượng kiếp rồi, đến kiếp này gặp được câu A-Di-Đà Phật, xin chư vị phải cố gắng tìm mọi cách đi về Tây-Phương cho được. Ta cần phải học tập phương

pháp hộ niệm cho thật cẩn thận để giúp cha mẹ, giúp bà con quyến thuộc của chúng ta, tại vì những người này căn cơ cũng thấp lắm, nghiệp chướng cũng nặng lắm! Nếu không hộ niệm cho họ, thì nhất định họ sẽ bị đọa lạc! Ta không nỡ nào làm ngơ để cho người thân của chúng ta bị đọa lạc được.

Trong thời mạt pháp này, Phật nói người tu hành thì có nhiều nhưng mà chứng đắc thì khó tìm ra một người. Vì thế, nếu thực sự không phải là hàng thượng căn, mà ta khinh thường phương pháp hộ niệm, thì coi chừng trong suốt cuộc đời tu hành này riêng mình không biết có chứng đắc được gì hay không, nhưng trước mắt là bà con thân thuộc, đồng tu, những người có duyên với mình, nếu mình bỏ họ thì họ không được hưởng một chút gì sau khi mình tu hành, và coi chừng đến sau cùng nếu mình cũng không chứng đắc được gì cả, thì chính mình cũng bị ách nạn phũ phàng như họ vậy!...

Chính vì thế mà xin thưa với chư vị, nhất định chúng ta phải chú ý đến phương pháp hộ niệm cho thật kỹ, nhất là chư vị có cha mẹ đã lớn tuổi, có ông bà đã lớn tuổi thì phương pháp hộ niệm này đừng bao giờ để chờ đến ngày mai mới nghiên cứu tới nhé. Chần chờ thêm một ngày thôi, coi chừng sẽ ân hận, ân hận suốt cả cuộc đời không cách nào chuộc lại cái lỗi thờ ơ này!...

Diệu Âm đi nói chuyện về hộ niệm khắp nơi, có nhiều người nghe đến những lời này mà ứa nước mắt!... Có nhiều người cảm động đến nghẹn ngào!... Họ nói:

-Cách đây hai tuần cha của tôi đã ra đi. Nếu tôi biết

được phương pháp này trước hai tuần, thì có lẽ tôi cứu được cha tôi rồi!...

Hai tuần, ba tuần, một ngày, hai ngày... thời gian thật quá vô thường!...

Mong chư vị cố gắng giao lưu phương pháp hộ niệm để cứu người. Chỉ cần biết hộ niệm là biết cách cứu người. Còn chúng ta khi biết hộ niệm rồi, thì hãy cố gắng củng cố phương pháp hộ niệm càng ngày càng chính xác hơn. Vấn đề của chúng ta là không phải chê pháp hộ niệm, nhưng sợ rằng nhiều khi chúng ta sơ suất mà hộ niệm cho người không đạt được kết quả như mong muốn. Có nghĩa là người thân của ta, bạn đồng tu, người có duyên được hộ niệm mà bị mất phần vãng sanh. Mong chư vị lưu ý.

Trước đây chúng ta nói trong vòng tám tiếng đồng hồ kiêng cử khóc than, kiêng cử đụng chạm. Trước khi hộ niệm có nhiều người sơ ý nói rằng, tôi sẽ hộ niệm cho người thân của chư vị chắc chắn được vãng sanh. Nhưng kết quả sau tám tiếng đồng hồ cầm tay người chết lên thì thấy cứng ngắt!... Lỡ nói rồi không biết làm sao mới lén bóp nắn cho tay chân mềm lại, sau đó nói rằng nhờ hộ niệm mà mềm mại!...

Xin thưa với chư vị, ta phát tâm đi hộ niệm là để cứu người chứ không phải ta phát tâm đi hộ niệm là để giữ uy tín của ban hộ niệm. Không phải như vậy đâu!

Cho nên cần nói trước với người trong gia đình, là chúng tôi sẽ cố gắng hết sức để cứu giúp người thân của chư vị. Còn khi hướng dẫn người bệnh thì nói con sẽ cố gắng hết sức để hộ niệm cho bác, nhưng mà:

- *Chính bác phải tin,*
- *Chính bác phải nghe lời,*
- *Chính bác phải nguyện vãng sanh,*
- *Chính bác phải quyết lòng buông xả,*
- *Chính bác không được sợ chết,*
- *Chính bác phải niệm từng câu A-Di-Đà Phật
đừng có gián đoạn.*

Phải nói cho rõ! Nếu mà chư vị đi hộ niệm với Diệm Âm, Diệm Âm luôn luôn nói rằng, chúng tôi tới hộ niệm, nhưng mà trách nhiệm để đưa người vãng sanh, đưa bác này vãng sanh thì 90% là ở gia đình. Quý vị đừng ý coi Diệm Âm nói thẳng thắn, 90% là ở chư vị, chư vị phải làm đầy đủ tất cả những thủ tục, những quy tắc trợ niệm thì chúng tôi mới có thể giúp thêm mười phần trăm nữa để cho bác được vãng sanh. Chúng tôi không bao giờ nói rằng, tôi hộ niệm thì 90% người này được vãng sanh. Không phải! Mà 90% là ở người đó và gia đình người đó. Mình phải trao trách nhiệm cho họ thì họ mới làm đúng quy trình hộ niệm, nhờ vậy mà chúng ta mới trợ niệm được.

Sau tám tiếng đồng hồ, mười hai tiếng đồng hồ, giả sử như khi mình thăm thân, thấy cái thân cứng, thì nên đình việc tân liệt lại, nói với người gia đình

- *Chư vị ơi! Tôi đã cố gắng hết sức rồi nhưng bà cụ này có trở ngại gì đây, nên thân tướng không có đẹp. Bây giờ chư vị đừng có lo việc nhập quan, tân liệt vội. Hãy phát tâm niệm thêm tám tiếng đồng hồ nữa. Chư vị*

hãy quỳ trước bàn Phật, lạy Phật đi, quyết lòng cầu A-Di-Đà Phật gia trì, chư vị còn có cái gì mà chưa thố lộ với chúng tôi nữa không, báo cho chúng tôi biết liền để tôi tìm mọi cách cứu gỡ ra...

Kêu một người nào ra ngoài điều tra thêm, coi thử còn có gì vướng mắc, để mình vô đứng trước bệnh nhân bắt đầu khai thị lại...

-Nói cho rõ ràng!...

-Nói cho minh bạch!...

-Nói cho vững vàng!...

- Nói cho gọn gàng, đơn giản, đi thẳng vào vấn đề.

Nhiều khi những cái mình sơ suất này chính là cái chướng ngại chưa gỡ cho người bệnh. Những điều này trong những cuộc tọa đàm khác Diệu Âm đã nói rất nhiều rồi.

Bây giờ chúng ta cố gắng khai thêm những điều sơ suất khác. Ví dụ như ở đây có bốn cây quạt máy, nhiều khi trong phòng của người chết nóng quá, chúng ta mở quạt máy quạt thẳng vào thân người chết, đây là một điều cấm. Quạt thẳng vào thân người chết nhất định bị trở ngại cho họ. Hôm trước chúng ta có nói đến vấn đề quay phim, người quay phim mở đèn ra rọi vào cái thân người chết để quay. Điều này tuyệt đối không nên.

Khi người đã tắt hơi rồi, đừng nên chụp hình. Tiếng máy chụp hình kêu “rắc-rắc”, lại lóe ánh sáng lên. Tuyệt đối cấm kỵ! Không nên! Nhất định phải chú ý.

Có nhiều người đi hộ niệm, khi người ta chết rồi vẫn cứ ngồi sát bên cái giường người bệnh mà niệm Phật, điều này cũng không tốt.

Nên nhớ khi thấy hiện tượng đã bắt đầu hắt hơi, xin chư vị phải nhẹ nhàng, đứng lên rất là nhẹ nhàng. Người trông ban hộ niệm có thể đứng lên, nhẹ nhàng cầm cái ghế, lui ra phía sau cách bệnh nhân ra cỡ một thước rưỡi, hai thước để niệm Phật, nhất là không được kéo ghế sột-soạt, sột- soạt.

Ví dụ như bây giờ có người đang ho đây, đến lúc đi hộ niệm nhất định không được ho! Nếu cảm thấy muốn ho thì đi ra ngoài để ho. Những người đang bệnh cảm, thường bị ho thì không nên đi hộ niệm, nếu đi hộ niệm thì cố gắng cẩn thận, mỗi lần muốn ho phải bước ra ngoài, ho xong rồi, lặng lẽ, nhẹ nhàng bước vô.

Xin chư vị nhớ cho, hộ niệm cho người bệnh là cứu cả huệ mạng của họ đời-đời kiếp-kiếp về sau khỏi bị đọa lạc, công đức này vô lượng vô biên. Nếu sơ suất ta kéo cái ghế mạnh quá, làm người chết giật mình mà nổi cơn sân nộ lên. Người ta đang nhiếp tâm niệm Phật, mình kéo ghế vô ý làm người ta giật mình thật không tốt! Nhiều người có tập khí ưa nóng giận, chỉ cần một động tác kéo cái ghế gây tiếng động như vậy, làm họ nóng giận liền. Một cơn nóng giận có thể đưa họ đọa xuống địa-ngục! Họ nóng giận thì họ xuống địa-ngục, còn ta tạo ra môi giới cho họ nóng giận, thì cái nhân quả này ta cũng chịu trách nhiệm vậy.

Ví dụ khác, có nhiều người hộ niệm, lại ngồi ngay trên đầu của người chết mà niệm Phật cũng là một điều

sơ suất. Không được! Trên đầu của họ không được ngồi. Nếu nhà rộng một chút, nên để trên đầu một cái bàn thờ nhỏ nhỏ cũng được. Nếu không có bàn thờ đi nữa, ta cũng không được quyền ngồi trên đầu bệnh nhân mà niệm Phật. Phải ngồi hai bên là tốt. Phía dưới chân cũng không nên ngồi, cũng không tốt. Tại vì chư vị ngồi dưới chân người bệnh để niệm Phật, làm cho người bệnh cũng khó khăn cúi xuống để nhìn được chư vị. Cho nên ngồi hai bên là tốt nhất, Người bệnh có thể quay qua quay lại đều nhìn thấy mình, họ biết có người sát bên cạnh để hộ niệm cho họ, giúp họ cảm thấy an tâm hơn, vị trí này khai thị hướng dẫn cũng dễ. Xin nhớ đây là những điểm hết sức cụ thể, căn bản, đơn giản nhưng nhiều khi mình sơ suất cũng có thể làm trở ngại cho người bệnh.

Mong chư vị cố gắng chú ý từng chút từng chút như vậy để những cuộc hộ niệm sau nhất định chúng ta có khả năng cứu người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 40)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong ngày hôm nay, đồng tu Niệm Phật Đường chúng ta đi tới Tịnh-Tông Học-Viện, tham dự buổi hội thảo về đa tôn giáo, một chuyến đi ngắn ngủi nhưng cũng ghi lại nhiều ấn tượng sâu sắc.

Những tôn giáo khác nhau, ngồi lại với nhau, cùng nhau nói lên những điểm hay của mình. Trong suốt một buổi mình thấy tất cả tôn giáo không có tôn giáo nào công kích tôn giáo nào hết. Đây là dựa trên tinh thần đa-nghuyên văn-hóa của Phật giáo. Rất tốt! Mình thấy rõ rệt tôn giáo nào cũng có điều hay.

Cho nên khi tu hành chúng ta không nên có cái tâm phân biệt tôn giáo. Phân biệt tôn giáo thực sự không tốt. Mỗi tôn giáo đều có cảnh giới riêng của họ và đều do cái duyên của chúng sanh. Chúng ta phải thuận theo duyên thì mới là người biết tu.

Cách đây gần hai năm ở Việt Nam có một cuộc hộ niệm mà kết quả không được thành công. Nhưng trong cuộc hộ niệm đó lại xảy ra một điều khá tiêu cực như vậy, là trong cuộc hộ niệm đó tự nhiên có người xưng lên như thế này:

- Chư vị tới đây phải niệm “A-Mi-Đà Phật”. Người nào niệm “A-Di-Đà Phật” thì bị đọa địa ngục!...

Khi Diệu Âm nghe kể lại như vậy mới lắc đầu than rằng:

- Đừng nên chấp như vậy! Chấp như vậy thì chính người chấp sẽ bị nạn!...

Từ trước tới giờ dân tộc Việt Nam chúng ta niệm “A-Di-Đà Phật” đã nhập tâm rồi. Người ta đã có duyên với danh hiệu này, thì cứ để người ta niệm danh hiệu này. Người niệm “A-Di-Đà Phật” vãng sanh rất nhiều. Những người có duyên với danh hiệu “A-Mi-Đà Phật”, thì hãy để họ niệm danh hiệu “A-Mi-Đà Phật”. Họ nhiếp tâm vào đó mà họ vãng sanh.

Trong những vị cao tăng đại đức có một vài vị đề xướng niệm “A-Mi-Đà Phật”, nhưng các Ngài chưa từng bao giờ nói rằng, niệm “A-Di-Đà Phật” thì đọa địa-ngục. Cũng như các vị cao tăng đại đức đang niệm “A-Di-Đà Phật”, chưa bao giờ các Ngài nói rằng quý vị niệm “A-Mi-Đà Phật” là đọa địa-ngục. Không có!...

Cho nên nếu chúng ta nghe những lời nói này mà phân tâm, thì bây giờ phải tự xác định lại tâm hạnh của mình, đừng nên phân tâm nữa. Những cách phiên dịch đều có cái nguyên tắc của nó, chúng ta không nên sơ ý mà phạm phải cái lỗi phân biệt, chấp trước. Không tốt!

Trong cuộc hội thảo hôm nay, các tôn giáo đều có tinh thần yểm trợ lẫn nhau. Đây là cái chỗ mà có thể là một điểm son rất lớn. Tôn giáo khác nhau mà chúng ta cũng không nên công kích, hướng chi là những pháp

môn trong một tôn giáo. Những pháp môn trong một tôn giáo không được công kích nhau, thì làm sao ngay đến những danh hiệu, những tiếng nói khác nhau một chút trong cùng một pháp môn mà chúng ta lại công kích nhau? Đây là một sự sơ suất rất lớn đối với người tu hành! Nhất định không tốt!...

Thế nên xin chư vị cứ yên tâm. Người nào quen với tiếng A-Di-Đà Phật, hãy kết nhóm với nhau niệm A-Di-Đà Phật. Khi đi hộ niệm cho một người bệnh, ta cần hỏi nếu người bệnh nói là niệm A-Di-Đà Phật, thì xin chư vị cứ quyết lòng niệm đúng cái tiếng niệm của họ, thì họ mới dễ dàng nhiếp tâm niệm được và cảm ứng được để vãng sanh. Nếu một người nói lâu nay tôi niệm quen cái tiếng A-Mi-Đà Phật, thì xin chư vị nên cố gắng niệm A-Mi-Đà Phật cho người ta, để cho người ta được nhiếp tâm vãng sanh.

Giả sử như có người bệnh nói, tôi niệm A-Di-Đà Phật chứ niệm A-Mi-Đà Phật không được, thì tốt nhất là chúng ta cùng niệm A-Di-Đà Phật. Nếu người hộ niệm nói giờ niệm A-Mi-Đà Phật quen rồi, còn niệm A-Di-Đà Phật không được, thì khi người bệnh niệm A-Di-Đà Phật, còn mình có thể niệm thầm trong tâm tiếng A-Mi-Đà Phật và nên đứng xa xa một chút, đừng để tiếng “A-Mi-Đà Phật” làm động tới tâm người bệnh đang niệm “A-Di-Đà Phật”. Niệm khác người bệnh làm cho họ phiền não thì có thể mất phần vãng sanh.

Trong Khởi-Tín-Luận, chư Tổ có nhắc nhở rằng, tu hành chúng ta cần phải phá đi hai tướng, một tướng gọi

là “**Danh-Tự-Tướng**”, một tướng nữa gọi là “**Tâm-Duyên-Tướng**”.

Ly “Danh-Tự-Tướng” là sao? Như ngày hôm nay chúng ta thấy đúng toàn là danh-tự-tướng. Tôn giáo này, tôn giáo nọ là “Danh-Tự”, một người cao, một người thấp là “Danh-Tự”. Hình thức này, hình thức nọ chẳng qua là danh-tự-tướng mà thôi. Tu hành chúng ta không thể nào chấp rằng, “*À tôi thông minh hơn thì tôi ngon hơn người ít học*”. Nếu mà chấp vào đó thì ta bị vướng vào “Danh-Tự-Tướng”!... “*Ta là người học rộng, có chức vụ, còn người kia học ít, không có chức vụ*”... Phân biệt cái đó là ta bị vướng vào “Danh-Tự-Tướng”!..

Một người vướng vào Danh-Tự-Tướng, thì không thể là người chân chánh tu hành!

Ly “Tướng-Tâm-Duyên” chính là phá cái chấp trước, phá cái phân biệt, phá cái kỳ thị, đừng để vấn đề này lôi kéo mình. Rõ ràng ngày hôm nay diễn tả chuyện đó.

Giác-Minh-Diệu-Hạnh Ngài còn đưa thêm ra một cái tướng nữa, tới ba cái tướng phải phá lặn. Phá cái “Danh-Tự-Tướng”, phá cái “Ngôn-Thuyết-Tướng”, và phá cái “Tâm-Duyên-Tướng” nữa.

“**Ngôn-Thuyết-Tướng**” là gì?... Thí dụ như Diệu Âm thường hay nói chuyện về hộ niệm, nhiều khi nói vấp. Nếu chư vị chê rằng nói vấp thì ông đó dở lắm! Chê vậy tức là vướng vào cái nạn Ngôn-Thuyết-Tướng. Mình hôm nay đi nghe những vị đó giảng thuyết, mình nghe sao người này nói dở quá! Tiếng anh yếu quá!...

Mình chấp vào cái lỗi tiếng anh của người ta, thì mình đã vướng vào cái nạn Ngôn-Thuyết-Tướng. Phá cái Ngôn-Thuyết-Tướng có nghĩa là mình hãy nhìn vào cái tâm của người đó. Người đó tu hành chân chính nhưng người ta nói chuyện không hay, nói chuyện không hay nhưng cái tâm người ta tốt. Tâm người ta tốt thì mình phải tôn trọng.

Cho nên thường thường khi đi hộ niệm chúng ta không nên đứng trước người bệnh mà thuyết giảng cao siêu, nói những đạo lý phi phạm. Nếu chúng ta cố gắng nói cho cao, nói cho giỏi, nói cho hay... thì ta bị vướng vào Ngôn-Thuyết-Tướng, ta không phá được cái tướng Ngôn-Thuyết.

Chính vì vậy mấy ngày trước Diệu Âm nói rằng, đi hộ niệm rất cần những người có tâm “**Chân Thành, Chí Thành, Chí Kính**”, chứ không phải cần những người nói cho hay, nói cho giỏi. Ví dụ như mình đi hộ niệm, người ta đang niệm “A...Di...Đà...Phật... A...Di...Đà...Phật”... Mình thấy sao chậm quá, tự mình phá lệ, niệm “A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật”... lớn lên, nhanh lên... Như vậy là mình vướng vào cái tội chấp Ngôn-Thuyết-Tướng.

Mạnh hay yếu đều do tâm mình có thanh tịnh hay không? Tâm mình có chân thành hay không? Tâm mình có gìn giữ đúng luật, đúng lệ hay không?

Nếu mình bất cẩn phá luật, mình khinh thường người khác thì mình nếu không bị vướng cái tướng Danh-Tự, thì cũng vướng cái tướng Ngôn-Thuyết. Không bị vướng cái tướng Ngôn-Thuyết cũng bị vướng

cái tướng Tâm-Duyên.

Trong kinh Kim-Cang, Phật nói như thế này: **“Người nào mà dùng Âm-Thanh cầu ta, dùng Sắc-Tướng cầu ta thì người đó đang hành tà đạo, không bao giờ được thấy Như-Lai”**.

Bây giờ mình lấy những kinh ra so sánh đi, có phải ý nghĩa đều đúng như nhau hay không? Ngài Giác-Minh-Diệu-Hạnh thì nói *“Ly Danh-Tự-Tướng, ly Ngôn-Thuyết-Tướng, ly Tâm-Duyên-Tướng”*. Trong kinh Kim-Cang, Phật nói: *“Dĩ Âm-Thanh cầu ngã”*, có phải là Ngài chỉ người chấp vào Ngôn-Thuyết-Tướng không?... *“Dĩ Sắc-Tướng cầu ngã”*, sắc tướng có phải là chấp vào Danh-Tự-Tướng không?... *“Thị danh hành tà đạo”*, nghĩa là người chấp vào đó là người hành tà đạo. Hành tà đạo thuộc về Tâm-Duyên-Tướng. Như vậy tất cả ý nghĩa là đều như nhau, tức là những người mà chấp vào một trong những cái tướng đó, rồi bị những tướng đó lôi kéo, thì người đó bị vướng vào cái Tâm-Duyên-Tướng.

Chư Phật nói, Bồ-Tát nói, lời nói thì khác nhau nhưng ý nghĩa thì hoàn toàn giống nhau. Ví dụ trở về cuộc hộ niệm trước, một người tuyên bố người nào niệm *“A-Di-Đà Phật”* thì đọa địa ngục. Chấp vào chữ *“Mi”* là vướng Ngôn-Thuyết-Tướng! Cho ý nghĩ của mình là đúng người khác sai là vướng Danh-Tự-Tướng! Từ chỗ vướng này nổi sân nói lời bất cẩn là vướng vào Tâm-Duyên-Tướng! Vì thế, chấp trước thật tai hại vô cùng!...

Thời mạt pháp, Phật nói là thời ***“Đấu tranh kiên***

cố”. Ta không chịu phá cái chấp trước, phá cái phân biệt, để mà hòa giải với nhau, mà lại tạo thêm vấn đề để tranh cãi nữa, thì thật là điều đáng phê bình vậy! Giống như ngày hôm nay Hòa Thượng đưa ra cuộc hội thảo về tôn giáo là để hòa hợp tôn giáo, tức là phá đi sự đấu tranh kiên cố. Ta là người tu học Phật, người đang niệm Phật đó cũng là tu học Phật, nhưng chỉ vì một danh tự thôi mà ta lại đưa nó ra để trở thành một vấn đề đấu tranh kiên cố với nhau. Vậy thì ta bị phạm vào cái tội mà Phật đã căn dặn rằng, chúng sanh thời mạt pháp này nhất định **phải tránh vấn đề đấu tranh kiên cố**. Nên nhớ, **đấu tranh đưa đến chỗ đạo pháp bị tiêu diệt!**...

Chính vì vậy, là một người tu hành nhất định chư vị phải có cái tâm kết hợp với nhau, phải biết người khác khác ta. Chỉ cần giống nhau một điểm là cái tâm người ta tốt là được. Ta phải lấy cái tâm đó mà kết hợp lại, làm được vậy thì chúng ta phá được: Một là cái Danh-Tự-Tướng, hai là cái Ngôn-Thuyết-Tướng. Ứng trong kinh Kim-Cang thì: Một là phá cái chấp **Âm-Thanh**, hai là phá cái chấp **Sắc-Tướng**.

Ngài Bồ-Đại Hòa Thượng mang cái bao trên vai đi lang thang khắp nơi, ai cho cái gì ăn cái đó, ngủ thì ngủ dưới gốc cây, không có một chỗ để nương thân. Có phải là Ngài phá cái Danh-Tự-Tướng không? Ngài không kể là lớn hay nhỏ nữa, ai nói cái gì Ngài cũng cười hề hề. Có phải là Ngài phá cái Ngôn-Thuyết-Tướng không?... Ngay đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Ngài bỏ cái ngôi vị thái tử có phải là Ngài phá cái Danh-Tự-Tướng không?... Ngài cầm bình bát đi ăn xin có phải là Ngài

phá cái Tâm-Duyên-Tướng không?... Một vấn đề mà Ngài nói tới hàng mấy chục danh từ khác nhau, có phải là Ngài phá cái Ngôn-Thuyết-Tướng cho chúng ta không?... Rõ ràng! Khi ta hiểu được chỗ này rồi thì tất cả mình hiểu rõ rệt.

Chính vì vậy khi đi hộ niệm xin chư vị phải nhớ cho, là đừng bao giờ gây phiền não cho người bệnh. Ví dụ người bệnh muốn niệm bốn chữ, còn mình cho rằng niệm bốn chữ không được trang nghiêm, không được kính cẩn, nên bắt người ta niệm sáu chữ “Nam Mô A-Di-Đà Phật”. Nhiều khi vì sự bắt buộc của mình mà làm cho người bệnh phiền não.

Một người bệnh muốn niệm không có tiếng khánh, mình lấy cái khánh đánh teng teng teng!.. Nghe tiếng khánh họ chịu không nổi, mình vẫn cứ tiếp tục đánh!... như vậy mình chấp rồi.

Trong pháp hộ niệm, chư Tổ dạy không được dùng mõ. Mình nói, khi niệm Phật với địa chung phải có mõ, khi tụng kinh phải có mõ, thì khi hộ niệm cũng phải có mõ!... Chấp vào ý kiến của mình làm cho người bệnh phiền não!...

Chính vì vậy, tất cả đều phải được áp dụng đúng pháp. Cần chú ý đến tinh thần, tâm nguyện của người bệnh làm chính, nương theo đó chúng ta giúp cho người bệnh an nhiên, tự tại niệm câu A-Di-Đà Phật, cảm ứng bốn mươi tám đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật mà họ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 41)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Niệm Phật, một ngàn người tu một ngàn người được vãng sanh. Một vạn người tu một vạn người được vãng sanh. Đây là pháp môn “*Muôn người tu, muôn người đắc*”. Trên thế gian điều này thật hy hữu, không có một trường hợp lạ lùng như vậy.

Niệm Phật mà còn được hộ niệm nữa, thì nhờ phương pháp hộ niệm mà yểm trợ tích cực cho người niệm Phật an toàn, vững vàng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Ấy thế mà đời này người niệm Phật cũng không phải dễ dàng được vãng sanh, dù được hộ niệm đi nữa

thì người vãng sanh cũng có sự hạn chế! Tại sao vậy?... Không phải là pháp môn niệm Phật có vấn đề, mà vì chúng sanh có vấn đề.

Vấn đề thứ nhất là tại vì chúng sanh không chịu tin. Pháp môn này quá sức khó tin! Chính đức Bồ Tát Thích-Ca Mâu-Ni Phật cũng đã nói là “**Nan tín chi pháp**”. Quá khó tin!... Vì quá khó tin, nên người ta không tin!... Người tin rồi nhưng làm không đúng, cũng vẫn bị trở ngại! Chính vì thế, chúng ta đã quyết kết tập với nhau để niệm Phật, thì điểm đầu tiên là xin chư vị phải củng cố niềm tin. Tín tâm của chúng ta phải càng ngày càng vững. Muốn tín tâm chúng ta vững thì nên thành kính nghe lời Đại-Thế-Chí Bồ Tát dạy, đóng sáo căn lại đừng nên mở ra, để giữ cho niềm tin của chúng ta không bị lung lay, không phân vân...

- Mở ra thì nhất định bị phân vân...

- Tìm hiểu cái này tìm hiểu cái nọ, thì nhất định bị phân vân...

- Nghe cái này nghe cái nọ, thì nhất định bị chao đảo tinh thần!...

Tại vì đời này không dễ gì tìm ra một người thật sự đã có đủ thiện-căn, phước-đức để quyết lòng tin vững mạnh mà đi về Tây-Phương đâu. Cho nên phải cố gắng đừng nên hiếu kỳ.

Khi đã củng cố cho vững niềm tin rồi, thì một đường như vậy mà niệm Phật. Phải nghiên cứu cho thật kỹ, áp dụng cho thật đúng pháp niệm Phật, nhất định đừng đi sai pháp môn. Khi thấy được một người vững

vàng như vậy thì chắc chắn dù là phạm phu tục tử. Còn nếu người thích mở kiến thức ra nghiên cứu cái này, nghiên cứu cái nọ, khinh thường pháp hộ niệm, nhiều khi họ tu hành mấy chục năm trường, nhưng ta cũng không dám đoán được 1% để vãng sanh. Tu hành như vậy nếu đoán người này có phước báu thì dám đoán! Đoán người này hiền lành thì dám đoán! Nhưng đoán được vãng sanh thì không dám!...

Bồ-Tát Giác-Minh Diệu-Hạnh dạy cho ta cái phương pháp để thực hành cho đúng:

- Một là lý tướng “Danh-Tự”.
- Hai là lý tướng “Ngôn-Thuyết”.
- Ba là lý tướng “Tâm-Duyên”.

Ly Tướng Danh-Tự có nghĩa là sao?... Ví dụ:

- *Tự vô ngược xưng tên, ta tu năm chục năm nhất định phải ngon hơn người kia mới tu có hai năm. Người này bị vướng vào tướng danh-tự rồi!...*

- *Ta niệm Phật một ngày mười giờ, bà đó một tuần chỉ có hai giờ thôi, nhất định ta có công đức hơn người đó. Người này đã vướng vào cái tướng Danh-Tự rồi!...*

Trong kinh Kim-Cang Phật nói: “**Dĩ Sắc-Tướng cầu ngã... thị nhân hành tà đạo**”. Người mà tự cho ta là ngon, cho người khác là sai tức là người “Dĩ Sắc-Tướng”. Sắc-Tướng là Danh-Tự-Tướng. Tức là chấp cái hình tướng này mà tu hành. Người đó đã hành tà đạo rồi! Cho nên so sánh ra, mình thấy các kinh của Phật nói giống hệt với nhau.

Chính vì vậy muốn tránh được tướng danh-tự này, cái sắc-tướng này, nhất định hãy nghe lời ngài Ân-Quang đại sư dạy: “*Chí thành, chí kính là cái đạo nhiệm mầu đưa ta thành tự*”. Rõ ràng!... Người mà chí thành chí kính thì không bao giờ dám cất lên một lời: “Ta ngon hơn thiên hạ”. Ta mặc cái áo nâu thì chắc chắn ngon hơn những người áo lam... Chấp vào áo lam, chấp vào áo nâu ta bị dính vào cái nạn gọi là “*Dĩ Sắc-Tướng cầu ngã*” rồi. Bị vướng vào đó thì Phật nói: “*Thị nhân hành tà đạo*”! Chính ta là người hành tà đạo chứ không phải người khác hành tà đạo. Mong chư vị nhớ cho kỹ điểm này.

Ly Ngôn-Thuyết-Tướng... là lia cái tướng ngôn-thuyết.

- *Ta niệm nhanh như thế này thì mới có công đức, người đó niệm chậm quá thiếu công đức. Bị vướng vào cái tướng Ngôn-Thuyết rồi!...*

- *Ta niệm lớn tiếng có địa chung, ta ngon hơn người kia niệm không có địa chung. “Dĩ Ngôn-Thuyết-Tướng” mà niệm Phật rồi! Sai rồi! Trật hết rồi!...*

Một khi mình chấp những hình tướng gì của thế gian này để mà tu thì trong kinh Kim-Cang nói: “***Dĩ âm thanh cầu ngã... thị nhân hành tà đạo***”! Hãy nhớ cho kỹ, những lời nói này là Phật dạy chúng ta phải dùng cái tâm chân thành để mà tu, chớ không phải dùng hình tướng bên ngoài.

- *Ta niệm trong trẻo, bà kia niệm đục quá như vậy tiếng trong trẻo của ta có nhiều công đức hơn! Phạm*

*phải “**Dĩ âm thanh cầu ngã**” rồi! Không phải!...*

*- Ta niệm bốn tiếng mới có công đức, người kia niệm sáu tiếng dài quá mất công đức. Bị “**Dĩ âm thanh cầu ngã**” rồi! Sai lầm!...*

*- Ta niệm A-Di-Đà Phật, thấy người kia niệm A-Mi-Đà Phật, chê người đó là sai lầm. Ta đã “**Dĩ âm thanh**” mà niệm Phật rồi!...*

*- Ta niệm A-Mi-Đà Phật mới đúng, dám tuyên bố người niệm A-Di-Đà Phật đọa địa ngục. Nhất định người nói này là người hành tà đạo! Không thể “**Năng kiến Như-Lai**” được!*

Tại vì sao?... Tại vì niệm Phật là tâm niệm chứ không phải là miệng niệm. Miệng niệm thì ra tiếng, tâm làm sao có tiếng trong tâm? Cho nên cái tâm chân thành, chí thành, chí kính đó mới là đúng, còn duyên của chúng sanh ra sao thì cứ tùy theo duyên chúng sanh, miễn làm sao người ta chân thành là được. Người chân thành niệm Phật thì không có thể nào cạnh tranh ganh tỵ. Anh niệm Phật mà tâm anh cạnh tranh ganh tỵ thì rõ ràng “*Ngôn-Thuyết*” của anh là xưng A-Di-Đà Phật, nhưng mà “*Tâm-Hạnh*” của anh là niệm công cao ngã mạn, cạnh tranh ganh tỵ. Về “*Sắc-Tướng*” anh là người tu hành. Về “*Tâm-Tướng*” anh đã sai rồi! Đấu tranh nhau thì đường A-tu-la, súc-sanh, ngạ-quỷ, địa-ngục... muốn đi con đường nào đi, chứ không có con đường trở về Tây-Phương Cực-Lạc được!

Chính vì thế mà xin nhớ... Phải nhớ cho kỹ... là phải ly cái tướng danh-tự ra, ly cái tướng ngôn-thuyết

ra.

Tới một đạo tràng người ta niệm A-Di-Đà Phật, thì nhất định mình không được phá cái lệ của người ta, mà phải thành tâm chí thành chí kính niệm A-Di-Đà Phật với người ta. Nếu mình tới một đạo tràng người ta niệm A-Mi-Đà Phật, người ta nhiếp tâm vào đó, thì ta phải cố gắng niệm A-Mi-Đà Phật với người ta. Nếu mình không quen, không nhiếp tâm được với tiếng A-Mi-Đà Phật, thì mình chỉ có một cái quyền là lặng lẽ rời đạo tràng đó trở về cái chỗ niệm A-Di-Đà Phật để cùng nhiếp tâm với câu A-Di-Đà Phật.

Khi đi hộ niệm cho một người bệnh, người ta nói: *“Chư vị ơi! Tôi niệm Nam Mô A-Di-Đà Phật. Xin chư vị hãy niệm Nam Mô A-Di-Đà Phật”*. Mình không chịu niệm theo cái ý nguyện của người bệnh, mà mình niệm sai đi, mình niệm ngược đi. Mình nói là A-Mi-Đà Phật mới đúng, làm cho người bệnh phiền não!... Mình đã ***“Dĩ âm thanh cầu Ngã”*** rồi, chứ không phải là dùng cái tâm niệm Phật đâu. Phật dạy, tâm niệm chứ không phải miệng niệm là vậy đó.

Cái âm thanh “A-Di-Đà Phật” từ miệng niệm ra chẳng qua chỉ là cái phương tiện để nhắc nhở cho cái tâm trở về với chân tâm tự tánh. A-Di-Đà Phật chính là chân tâm tự tánh. Đã là chân tâm tự tánh thì không còn sắc tướng, không còn âm thanh, không có gì cả, không còn gì nữa cả. Tất cả mọi sự hành trì chỉ là cái phương tiện trở về chơn tâm tự tánh mà thôi.

Tuy nhiên, chúng ta còn cần phải cẩn thận một vấn đề này nữa. Không chấp vào tướng danh-tự là đúng.

Nhưng “*Ly Tướng*” khác với “*Ly Giới*”. Chúng ta cần phải “*Phá Tướng*”, nhưng chúng ta không được “*Phá Giới*”. Phá giới là đại hại.

Ví dụ: Tới một cái đạo tràng của Mật-Tông Kim-Cang Mật-Thừa, cái pháp lạy của họ lạ lắm. Năm ngón tay của họ ngửa ra, chấp lại, rồi đan chéo nhau... Bắt đầu từ đó người ta mở mở ra như một đóa hoa sen, rồi từ từ đưa lên cao thế này mới quỳ xuống. Quỳ xuống xong rồi thì cái hoa mới búp lại, rồi từ từ hạ xuống để xuống đất...

Ta tới muốn tu với đạo tràng của Mật-Tông, ta phải học cách hành lễ của họ, nhất định phải làm cho đúng nghi thức thì mới là người giữ giới. Nếu ta thấy rằng phương pháp đó rắc rối quá, không thích, ta muốn dùng cách hành lễ riêng của ta mà hành lễ trong đạo tràng của họ, thì ta là người “*Phá Giới*”, chứ không phải là “*Phá Tướng*”. Phá giới tức là chấp tướng mà phá nghi giới, chứ không phải là phá tướng.

Ngược lại khi trở về một đạo tràng của Tịnh-Tông, người ta lạy Phật như thế này, chấp tay nhẹ nhàng để xuống dưới nệm rồi cái đầu áp xuống để mà lạy. Đó là cái nghi thức của Tịnh-Tông, thì ta không thể nào đem cái hình thức của Mật-Tông làm cái hoa sen đưa lên như vậy trong một đạo tràng của Tịnh-Tông được. Nếu làm như vậy tự nhiên sẽ lộn xộn hết.

Nếu mà ta không quyết lòng làm đúng nghi thức của đạo tràng này, ta đem cái nghi thức khác đưa vô đây, thì ta là người “*Phá Giới*”. Ta phá giới thì tu năm chục năm, mỗi năm ba trăm sáu mươi lăm ngày, ta phá

giới ba trăm sáu mươi lăm ngày, tội chướng của ta càng ngày càng nặng!...

Có một lần có một vị Phật tử đến gặp ngài Ân-Quang Đại Sư, khi gặp Ngài, Ngài trợn con mắt lên:

- *Nhà ngươi tới để làm chi, mau mau trở về nhà niệm Phật.*

- *Dạ bạch Sư Phụ con tới để gặp Sư Phụ.*

- *Hôm qua nhà ngươi đã gặp ta rồi bây giờ tới đây làm chi nữa?...*

Ngài không cho tới đạo tràng. Trong khi đó thì ngài Tịnh-Không thấy một người tu hành nghiêm chỉnh, rời bỏ đạo tràng về nhà để tu. Ngài nói mau mau phải trở lại đạo tràng niệm Phật, thời này đâu dễ gì mà ở nhà đóng cửa tịnh tu. Hai trường hợp thật là trái ngược với nhau.

Có nhiều người hỏi tại sao lại có sự nghịch trái như vậy? Thực ra không phải là nghịch trái nhau đâu. Người mà ngài Ân-Quang la rầy chính là người phá giới, đi tới đạo tràng không chịu tôn nghiêm tu hành, nói chuyện lộn xộn, nghi thức không đúng... Vậy thì mau mau trở về nhà, ở nhà tu hành không bị phá giới thì mới có công đức, sau này mới có phần vãng sanh. Tới đạo tràng thường mà phá giới, bướng bỉnh phá luật nghi, thì nhất định đại hại!... Hôm trước chúng ta có nói, sợ nhất là những người tu mà không chịu sửa là như vậy đó.

Còn ngài Tịnh-Không la rầy là vì người này là người tu tốt, thấy đạo tràng tu yếu hơn mình nên về nhà đóng cửa tu một mình. Thời mạt pháp này dễ gì đóng

cửa tu một mình mà tránh khỏi trở ngại! Một chiếc đũa tự rời khỏi bó đũa, nhất định nghiệp chướng trùng trùng sẽ bao vây lại, làm sao có thể tu được!...

Chúng ta áp dụng những chuyện này để đi hộ niệm. Hộ niệm thì chúng ta phải nghiên cứu những nghi thức hộ niệm vững vàng. Ví dụ như niệm Phật phải niệm đều, ta lại thích niệm tự do, không đều, ta phá giới trong pháp hộ niệm, chính ta bị trở ngại!...

Xin chư vị nhớ cho, đừng nên để xảy ra điều sơ suất. Hiểu được đạo rồi đường trở về Tây-Phương sẽ rõ ràng êm xuôi, phẳng lặng. Nhất định đời này ta gặp được đức A-Di-Đà Phật, thành tựu đạo quả tại cõi Tây-Phương Cực-Lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 42)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Một vật thể mà nhìn qua một kiếng lọc màu khác nhau thì màu sắc của nó khác nhau. Nhìn qua kiếng màu xanh thấy nó màu xanh, nhìn qua kiếng màu đỏ

thấy nó màu đỏ. Chỉ có chính một vật thể đó mới diễn tả đúng màu sắc của chính nó.

Muốn hiểu biết về pháp môn niệm Phật thì cần phải tham kiến những người có tu, có hành pháp môn niệm Phật, thì chúng ta mới đi vào được trọng tâm chính yếu.

Nếu ta mở nhãn quan ra tìm hiểu bởi những người nghiên cứu về pháp môn niệm Phật thì ta sẽ nhìn thấy pháp niệm Phật nó biến màu, nó lai lai, nó tương tự là nhiều lắm, chứ không thể là chính xác của pháp môn niệm Phật!...

Phương pháp hộ niệm cũng vậy. Ta phải cần tìm hiểu thẳng vào những lời dạy của chư Tổ Sư trong Tịnh-Độ Tông và nhất mục “*Y giáo phụng hành*” thì ta mới thực hiện đúng cái pháp hộ niệm, mới cứu được người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được. Nếu sơ ý ta làm theo những kiến thức của thế gian, hoặc làm theo ý kiến của mình để hộ niệm thì rất dễ làm nên những chuyện sai lầm, sơ suất, vô tình làm cho người lâm chung có thể mất vãng sanh.

Cách đây cũng mấy năm Diệu Âm đã gặp được một video, ở ngoài đề là hộ niệm vãng sanh cho Phật tử gì đó. Nhưng khi đem về coi lại thì cuộn video đó đã quay lại một đám chết, có những vị tới cầu siêu, chớ hoàn toàn không có một điều gì dính dáng vào pháp hộ niệm hết. Như vậy là có người đã làm lẫn giữa “*Pháp Hộ Niệm*” và “*Pháp Cầu Siêu*”. Cũng có nhiều người làm lẫn giữa “*Pháp Hộ Niệm vãng sanh*” với sự “*Hộ Táng, Chôn Cát*”. Hoàn toàn sai! Không đúng!...

Có một lần Diệu Âm đã gặp được một cuộc hộ

niệm, mà người hộ niệm đã để hai-ba cái loa, mà loại loa cao watt trong căn phòng, người chủ trì thì cầm một cái micro để niệm Phật cho người bệnh!... Đây cũng là một phương pháp tự chế, chứ thật ra thì những hệ thống loa đó sẽ ảnh hưởng không tốt cho người bệnh! Nên nhớ cái sức mạnh của những cái loa cao watt đó sẽ dội rất mạnh vào tai người bệnh làm cho họ rất khó chịu, hơn nữa nó có thể làm ồn đến hàng xóm chung quanh. Như vậy dùng loa để hộ niệm không tốt!

Có một lần có một ban hộ niệm đã thắp chung quanh người bệnh cỡ gần năm mươi ngọn đèn cầy, cỡ đó!... Trừ trên thành cửa thì không có, còn trên bàn thờ, dưới bàn thờ, chung quanh người bệnh, dọc theo tất cả các cánh cửa đều có thắp đèn hết!... Đây là một phương pháp ứng dụng không đúng!

Nhất định chúng ta phải nghiên cứu cho thật kỹ. Trong lời dạy của chư Tổ, các Ngài không nói chuyện này. Với hơn nữa khi hộ niệm, người bệnh rất cần thanh khí để thở, nghĩa là cần không khí trong lành, vừa tốt cho người bệnh, vừa tốt cho người hộ niệm. Cho nên một căn phòng tốt để hộ niệm cần phải thoáng, mát, đừng nên đóng cửa bịt bùng mà hộ niệm. Thắp nhiều ngọn đèn như vậy không tốt, vì nó đốt hết dưỡng khí trong phòng, làm cho người hộ niệm cũng cảm thấy khó chịu và người bệnh chắc chắn cũng cảm thấy ngột ngạt khó chịu! Những sự sơ suất này sẽ ảnh hưởng xấu đến từ trường tại đó! Nhất định không tốt...

Chính vì thế, xin thưa với chư vị. Khi đi hộ niệm ta phải quyết lòng “*Y giáo phụng hành*”. Chư Tổ dạy sao

chúng ta làm vậy, không nên thêm một chút, không nên bớt một chút, nhiều khi vì sự thêm bớt này làm cho phương pháp hộ niệm dễ đi tới chỗ tạp loạn, mặt-pháp. Sau này những người hậu kế sẽ không biết đâu là đúng với phương pháp hộ niệm.

Có một lần có một đĩa VCD đề: “Hộ Niệm Vãng Sanh” gửi đến Diệu Âm. Sau khi xem xong, Diệu Âm mới viết một lá thư trả lời cho ban hộ niệm đó và liệt kê ra tất cả mười một điểm sai lầm trong lúc thực hiện cuộc hộ niệm. Ban hộ niệm đó cũng đã từng tham gia với Tịnh-Tông, cũng thường đến niệm Phật và nghe nói cũng đã đi hộ niệm mấy năm, sau cùng thì thực hiện một VCD gọi là vãng sanh, nhưng sơ ý đã để sơ suất như vậy!...

VCD đó có nhiều điểm sơ suất quá, không tiện nói hết, trong đó có một điểm nên liệt kê ra đây để chúng ta nhớ đừng nên phạm phải, đó là người hộ niệm nên sắp đặt vị trí ngồi hoặc đứng cho ổn định. Người trưởng ban thường ngồi trước một chút, gần người bệnh một chút để lâu lâu nhắc nhở, khuyến tấn người bệnh, còn tất cả chư vị đồng tu nên ngồi trên ghế, có thể ngồi dưới đất cũng được, nhưng đừng nên đi qua đi lại, lộn xộn quá, không tốt. Trong cuộc hộ niệm đó, ban hộ niệm lại tổ chức đi kinh hành chung quanh giường người bệnh, làm cho người bệnh phải quay cái đầu nhìn theo đoàn người đang kinh hành vòng vòng chung quanh mình! Đây là một điều sơ suất cần phải tránh.

Trong Niệm Phật Đường, ta có thể đi kinh hành niệm Phật, còn tại phòng của người bệnh, người nào

đang hộ niệm thì ở bên cạnh người bệnh, phải ngồi yên một chỗ để niệm Phật, để chăm sóc, để nhắc nhở, chứ không được đi kinh hành vòng vòng mà hộ niệm. Đây là điều không tốt! Giả sử như khi người bệnh chết rồi, đã đưa vào trong nhà quàn, có những nhà quàn rất rộng rãi, chúng ta có thể đi kinh hành ở đó cũng được, nhưng đây chỉ là thuận duyên chứ không phải điều cần thiết, còn ở trong phòng hộ niệm nhất định không nên kinh hành. Tại phòng hộ niệm nên:

- Một là nếu có thể được, chúng ta phải mở cửa cho thoáng ra.

- Hai là phải ổn định vị trí ngồi cho đàng hoàng. Không nên đi qua đi lại nhiều quá.

Giữa người hộ niệm và người bệnh có một khoảng cách tương đối một chút, trong khoảng cách đó không nên có người đi qua đi lại. Nếu vì một nhu cầu đặc biệt nào đó thì đành phải chấp nhận, chứ đi qua đi lại, đi qua đi lại nhiều quá không tốt!

Ngay những vị đang niệm Phật hộ niệm cũng nên giảm miễn tối đa vấn đề đi ra đi vô. Trong pháp hộ niệm, chư Tổ dạy mỗi khi chúng ta uống ly nước cũng phải cầm cái ly nước lên nhẹ nhàng, nếu có tay áo rộng như tay áo tràng này thì nên dùng tay áo che cái ly nước lại để uống. Nếu không có tay áo rộng, chúng ta cũng nhẹ nhàng né ra hướng khác để uống, đừng uống ào ào, vịn cái nắp chai rột rột!... Những điều này không tốt!

- Thứ nhất là tất cả những cử chỉ bất cần đều diễn tả sự không cung kính trong pháp hội. Cuộc Hộ Niệm có

thể giống như một pháp hội. Mình bất cẩn gây tiếng động trong khi bao nhiêu người nhiếp tâm niệm Phật thật là điều không hay! Mình phải thật sự biết cung kính người đang niệm Phật mới là người biết tu hành.

- Thứ hai là động tác bất cẩn của mình làm cho người bệnh không nhiếp tâm được, làm cho những người hộ niệm cũng không nhiếp tâm được, nhiều người sẽ cảm thấy khó chịu!... Nên nhớ những tâm thái của người hộ niệm sẽ ảnh hưởng từng chút từng chút đến từ trường ở đó. Nếu tất cả mọi người hộ niệm đều nhiếp tâm được thì từ trường đó cảm ứng rất mạnh, rất tốt.

Xin thưa một điều nữa, khi hộ niệm như vậy, nhiều khi có chư Thiên-Long Hộ-Pháp đang phóng quang gia trì bên cạnh mà mình không hay, có nhiều vị Bồ-Tát gia trì vào buổi hộ niệm đó mà mình không hay. Cho nên xin chư vị phải luôn luôn cẩn trọng tối đa, đừng nên sơ suất.

Ví dụ như khi muốn đi ra ngoài thì mình cũng phải đứng lên lạng lẽ xá Phật. Lúc đó có hình Phật trước mặt, hình Phật tuy đơn giản nhưng đã là hình Phật thì phải tôn kính giống như tôn kính Phật. Xá Phật nghiêm trang rồi nhẹ nhàng bước ra, đừng nên kéo ghế gây tiếng động khi đứng lên hay ngồi xuống, đừng nên đi ra đi vào ào ào... Bất cứ những động thái bất cẩn nhất định không tốt!...

Mỗi bữa chúng ta cố gắng nhắc nhở thêm một chút về sơ suất để tránh. Đợt tọa đàm này chỉ còn bảy hôm nữa là hoàn mãn, chúng ta phải ráng cố gắng nỗ lực cho

hết, để trong bốn mươi tám đêm này làm thành một cái tư liệu vững vàng. Hy vọng chúng ta không còn sợ suýt nữa trong việc hộ niệm giúp người vãng sanh.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SỢ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 43)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Một người yếu đuối nhất gan mà bắt phải đi xuyên qua một cánh đồng hoang trong đêm tối thì họ rất sợ hãi! Nếu chỉ cần một người bạn đồng hành đi bên cạnh thì tự nhiên tất cả vấn đề hình như đều được giải quyết vui vẻ. Chúng ta đang sống như thế này, đến ngày xả bỏ báo thân, nếu không có một người hộ niệm ở bên cạnh thì chúng ta cũng sẽ rơi vào những cảnh khủng bố hãi hùng, sợ chết đi luôn!...

Mình thấy rằng, người hộ niệm ở bên cạnh mình quý giá vô ngần. Chỉ cần có một người biết hộ niệm ở bên cạnh là cũng có thể đủ cho chúng ta an tâm vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc...

Chính vì vậy, chúng ta thấy những người phát tâm đi hộ niệm cho người lâm chung vãng sanh thật quý hóa vô cùng. Chúng ta cũng thấy thật sự là tội nghiệp cho những người phát tâm đi hộ niệm, họ bỏ cả công ăn việc làm để tới ngồi bên cạnh người bệnh niệm Phật từ tháng này qua tháng nọ, từ đêm này qua đêm nọ, có nhiều người hộ niệm suốt đêm như vậy. Tâm nguyện này quá ư là cao cả, vĩ đại!...

Có một lần cách đây cỡ mấy năm, có một đoạn phim đưa lên trên youtube, họ quay lại một người trong gia đình kia mời một ban hộ niệm tới hộ niệm, kết quả người bệnh trong gia đình không được vãng sanh. Đoạn VCD đưa lên trên youtube, người nhà kể lại rằng trong vòng năm-sáu tháng qua họ đưa cho người đại diện ban hộ niệm đó tất cả là sáu triệu rưỡi đồng Việt Nam để đi phóng sanh. Người phỏng vấn trong VCD đó cứ nhắc đi nhắc lại... “*Sáu triệu rưỡi!...*”, “*Sáu triệu rưỡi!...*”.

Nhưng sau đó vì một lý do nào đó ban hộ niệm đã từ chối không đến hộ niệm nữa. Gia đình mới đi mời một ban hộ niệm khác, rồi cũng không biết lý do gì ban hộ niệm thứ hai cũng từ chối luôn, không chịu hộ niệm cho người thân của gia đình người đó. Câu chuyện đó xảy ra như vậy...

Có người đã gửi cái link của đoạn VCD đó đến Diệu Âm và hỏi rằng: “Ai đúng ai sai?”. Diệu Âm giữ

im lặng, không trả lời chuyện này.

Một vấn đề rõ rệt là gia đình đã mời hai ban hộ niệm tới mà tại sao cả hai ban hộ niệm đều lần lượt từ chối hết? Chắc chắn phải có lý do trong đó. Trong đoạn VCD, thấy vị đó mở sổ ra tính có lần đưa một triệu, có lần năm trăm ngàn, có lần ba trăm ngàn... tính đi tính lại trong hơn sáu tháng, tất cả là sáu triệu rưỡi tiền Việt Nam, với lý do là nhờ ban hộ niệm đó đi phóng sanh để hồi hướng công đức cho bà cụ. Một vấn đề chính trong đoạn VCD là nhắc đến số tiền nhờ người ta đi phóng sanh giùm cho mình, được ghi vào sổ rồi kê ra và nhắc đi nhắc lại mãi: “*Sáu triệu rưỡi?... Sáu triệu rưỡi?!...*”. Không nói ra, nhưng có lẽ nghi ngờ rằng ban hộ niệm đó đã lợi dụng sự hộ niệm để kiếm tiền bỏ túi chẳng?!...

Xin thưa với chư vị, có đi hộ niệm, mình mới thấy tội nghiệp, thật thương hại cho người hộ niệm! Giả sử như Diệu Âm có tham gia hộ niệm trong cuộc đó, nếu mà gia đình bảo:

- Anh đi phóng sanh giùm tôi.

Nhiều khi Diệu Âm trả lời thẳng thắn rằng:

- Không được! Tôi bận quá! Chị hãy cầm số tiền đó đi ra mua cá mua chim mà tự phóng sanh đi, chứ gọi tôi làm chi?... Tôi đâu có giờ rảnh rỗi để đi phóng sanh cho chị?!...

Mỗi khi tôi hộ niệm cho một gia đình nào, dù quen hay lạ, Diệu Âm cũng đem cái bản quy định dành cho gia đình ra đọc rõ ràng, từ điều 1 cho đến... đến điều 11, 12, 13, 14, 15. Tất cả 15 điều. Hỏi rằng người trong gia

đình có chấp nhận những điều kiện này hay không?... Nếu không chấp nhận, tôi không hộ niệm. Đang hộ niệm mà gia đình vi phạm điều lệ, thì tôi liền đình chỉ việc hộ niệm. Tại sao vậy?... Tại vì tôi chỉ có khả năng giúp ích cho những người có duyên vãng sanh mà thôi. Nếu là người không có duyên, làm sao mà có thể giúp gì được!...

Người hộ niệm đó từ Sài Gòn đi ra tới ngoài Bắc để hộ niệm liên tục sáu tháng trường. Thế mà người nhà không kể ra một lời nào tỏ vẻ một chút ơn nghĩa để người hộ niệm được an ủi phần nào!... Trong khi đó trọn cuộn phim cứ thấy lật sô ra: “À!... *Tháng này tôi đưa cho chị đó hai trăm ngàn để mà đi phóng sanh!*”. Hai trăm ngàn đưa ra nhờ người ta giúp mình để phóng sanh mà tại sao lại liệt kê thành loại tiền gì đây?!... Đã phát tâm phóng sanh, mà lại nghi người ta bỏ túi, thì tại sao mình không tự làm lấy? Phóng sanh tạo công đức hồi hướng cho mẹ, mà mình tính từng đồng từng đồng như vậy, thì mẹ mình ở dưới suối vàng nhiều khi cũng đành rơi lệ ghen ngào! Làm sao mẹ hưởng cho được cái “*Công Đức*” đó đây chứ vị ơi!...

Cho nên khi mình bỏ công ăn việc làm đi tới ngồi bên cạnh người bệnh suốt đêm để hộ niệm, chứ vị mới thấy cái khó, cái khổ của người thức suốt đêm để hộ niệm, không dám ngủ để niệm Phật. Đừng nên nghĩ rằng một người làm như vậy vì một mưu đồ nào!... Mưu đồ gì đây đối với một việc cứ đến ngồi bên cạnh người sắp chết vừa hãi hùng, vừa sợ sệt, vừa lo lắng... nhìn cảnh khổ của người sắp chết nhiều khi muốn rơi nước

mất mà niệm Phật, cầu Phật gia trì cho người ta được vãng sanh? Có bao nhiêu người làm được chuyện lạ lùng này?

Chư vị thấy không?... Làm đạo thấy vậy chứ khó lắm, không phải dễ đâu!...

Trong kinh Phật có nói, một lần phát Bồ-Đề tâm thì luôn luôn có ma chướng! Ma chướng ở đâu vậy?... Ở tình người! Trong thời này tình người eo xèo lắm!...

Không rộng rãi đâu!... Chính vì thế, khi ta phát tâm hộ niệm, xin hãy sẵn sàng đón nhận những sự thử thách đau đớn này để giúp cho người vãng sanh, đừng nên thấy những chuyện eo hẹp của tình người mà xuống tinh thần nhé chư vị!... Thế gian ngũ trược ác thế này tìm đâu cho ra một cơ hội yên lành để chúng ta êm xuôi làm việc đạo? Phải chăng đây cũng là một kinh nghiệm thấm thía nhắc nhở cho các ban hộ niệm nhớ rằng, khi đi hộ niệm chúng ta chỉ lo giữ phần giúp cho người bệnh được cơ may vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, chỉ gói ghém trong phạm vi này thôi.

Trước khi hộ niệm cho một gia đình nhất định phải đọc cái bản nội quy cho người ta biết từng điểm từng điểm, phải giao 90% trách nhiệm cho gia đình, cho người bệnh đó, có như vậy thì ta mới có khả năng cứu được một người. Nếu chúng ta không nói thẳng thắn từ đầu, thì thường thường rất nhiều người làm khó khăn ban hộ niệm, người ta cứ nghĩ người hộ niệm tới vì một mưu đồ nào đó!...

Điều thứ hai về vấn đề tiền bạc, nói thẳng thắn với gia đình, khuyên gia đình làm việc thiện, phóng sanh:

“Chị hãy cố gắng phóng sanh để hồi hướng công đức cho mẹ chị, chứ không phải chị phóng sanh để hồi hướng công đức cho tôi”. Nhiều gia đình thường đưa tiền nhờ ban hộ niệm phóng sanh, nếu ban hộ niệm có khả năng thì nhận làm cho họ, còn không có khả năng thì thẳng thắn từ chối. Chính người nhà, chính chị, chính anh... phải tự làm lấy chuyện này. Thành tâm mà phóng sanh, chứ không thể nào đưa một đồng bạc nhờ ban hộ niệm đi phóng sanh hộ cho mình, chưa nói lên lời cảm tạ mà đã vội sinh lòng nghi ngờ: “À như vậy!...

Như vậy!... Tôi đưa tất cả là sáu triệu rưỡi! Nhiều quá!”. Những lời này ảnh hưởng không tốt đến người hộ niệm, có thể đánh mất niềm tin của chúng sanh!...

Cha mẹ nuôi con như trời như biển, con hồi hướng công đức cho cha mẹ tính từng cát từng xu! Hỏi rằng, người mẹ nào có thể nhận được cái công đức của mình đây!... Nghẹn ngào!... Rõ ràng là nghẹn ngào!...

Người bệnh đó sau cùng không được vãng sanh!... Tại sao không được vãng sanh?... Trong đoạn phim đó không nói gì cả, nhưng có hiện tượng là cả hai ban hộ niệm tới đều phải bỏ đi hết! Tại sao vậy?... Tại vì nhất định gia đình đã làm điều gì sơ suất đây:

- *Không chịu y giáo phụng hành!*
- *Không chịu giữ tín tâm!*
- *Không chịu làm việc công đức!*
- *Kinh cãi trong gia đình!*
- *Thường sát sanh hại vật!*
- *Nấu nướng bay mùi tanh hôi!*

-Người hộ niệm nói không chịu nghe,

-v.v... và v.v...

Chắc chắn phải có lỗi lầm nào đó thường tái phạm nên cả hai ban hộ niệm đều không thể tiếp tục hộ niệm được... Sau cùng người đó mất vãng sanh lại đổ thừa cho ban hộ niệm. Đây là một điều hết sức thương tình vậy!

Thật tội nghiệp cho những người phát tâm hộ niệm!... Cho nên khi chư vị đi hộ niệm, nhất là ở Việt Nam, có những người đã phát tâm đi khắp nước. Tôi khuyên những người đó rằng, khi một người nào gọi điện thoại tới hỏi chị có đi tới nơi đó hộ niệm được không?... Nếu có khả năng đi thì nói có. Nếu không có khả năng thì nói không. Đường quá xa xôi, tôi không đủ tiền mua vé máy bay! Người hộ niệm cần nói thẳng thắn vấn đề này. Trường hợp này thì người nhà bắt buộc phải mua vé máy bay để người hộ niệm đi hộ niệm. Người hộ niệm đã không việc làm, còn hy sinh cả cuộc đời của họ, thì hỏi rằng tiền đâu mà họ mua được chiếc vé máy bay để đi từ Nam tới Bắc mà hộ niệm?

Có một lần một người email tới hỏi Diệu Âm rằng, một ban hộ niệm kia đến hộ niệm cho gia đình họ, tôi thấy gia đình đó đưa một cái bì thư và ban hộ niệm nhận bì thư đó. Xin hỏi rằng, nhận bì thư như vậy là đúng hay sai?...

Tôi mới hỏi:

-Người hộ niệm đó ở đâu?...

-Dạ ở Sài Gòn.

- Còn cái nhà đến hộ niệm đó ở đâu?

- Ở Bắc Ninh, ngoài bắc.

Tôi hỏi thêm:

- Chị có hỏi kỹ với gia đình rằng tiền đó là tiền gì chưa?

- Chưa hỏi!...

Chưa hỏi mà tại sao biết bì thư đó là tiền công đức cho ban hộ niệm?... Chị có nghĩ, tiền đó chính là tiền người ta trả lại tiền vé máy bay cho người đi hộ niệm không?... Tại vì nếu không mua vé máy bay cho người đi hộ niệm, thì làm sao họ có khả năng tự mua vé máy bay từ Sài Gòn ra tới Hà Nội để hộ niệm cho gia đình của người đó?...

Cho nên khi thấy một vấn đề gì, xin chư vị hãy bình tĩnh sáng suốt phán xét.

Về phần ban hộ niệm, tốt nhất xin chư vị đừng bao giờ tham gia một công tác nào liên quan đến vấn đề tiền bạc mới là hay. Nếu người ta mời đi hộ niệm ở nơi xa, lúc đó có người nào cúng dường cho mình tiền vé máy bay thì mình đi. Nếu không có phương tiện, mình cứ thẳng thắn nói rằng tôi không đủ khả năng. Họ tạo phương tiện thì mình đi giúp họ được. Đây không phải là mình lấy tiền của họ.

Nếu thân chủ cầm bì thư đưa ra, mình hỏi:

- *Bì thư này là gì đây?...*

- *Dạ thưa, tôi xin công đức cho công sức hộ niệm của chị.*

Nhất định phải trả lại, không nhận! Khi người ta nói thù lao hay tiền công đức cho việc hộ niệm, thì ta không nhận. Nguyên tắc của ban hộ niệm là ta không nhận một đồng tiền “Thù lao công đức” nào hết.

Còn người ta nói: “*Không, tiền này không phải là sự thù lao cho chư vị, mà tôi phát tâm yểm trợ cho chương trình hộ niệm, yểm trợ cho các ban hộ niệm, yểm trợ tiền mua vé đi hộ niệm các chỗ khác...*”. Nếu đúng tinh thần đó, ta có thể nhận để phát triển pháp hộ niệm, và cũng để giúp họ cái duyên tạo công đức. Cho nên, tùy theo lời nói của người phát tâm mà ta được quyền nhận hay không. Hễ người ta nói công đức cho việc hộ niệm thì nhất định ta không lấy, bắt buộc phải trả lại. Nếu người ta cố ép buộc, thì mình xin mượn một cái đĩa, đặt bì thư đó vào, để lại trên bàn thờ, rồi nói rằng: “*Chúng tôi xin dùng tiền này để cúng dường nhang đèn hồi hướng cho hương linh*”. Nghĩa là nhất định không lấy.

Còn chuyện người ta phát tâm cúng dường Phật pháp, phát tâm bố thí, phóng sanh, nếu có khả năng mình sẵn sàng nhận làm giúp họ đi phóng sanh để tạo phước cho họ, chứ không phải nhận tiền đó cho mình.

Xin đại chúng nhớ cho những điều này, đừng nên vội vã phán đoán, vừa thấy một người cầm bì thư tới thì đánh giá là ban hộ niệm nhận tiền. Chắc chắn điều sơ suất này cũng có thể xảy ra ở những người lạm dụng! Nhưng nhiều khi cũng oan ức cho người hộ niệm chân chính, tội nghiệp cho những người phát tâm Bồ-Đề cao cả!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM

(Tọa Đàm 44)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Cuộc tọa đàm này sẽ được chấm dứt trong tuần này. Nói về những điều sơ suất khi hộ niệm để chúng ta rút tĩa kinh nghiệm, hy vọng trong tương lai có được nhiều người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Ngày hôm qua chúng ta nêu ra vấn đề tiền bạc, xin thành tâm khuyên rằng những người hộ niệm chúng ta chỉ nên gói ghém trong phạm vi câu Phật gia trì tiếp độ người bệnh vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Chúng ta không nên làm những chuyện liên quan đến tiền bạc. Vấn đề này nhiều lúc không hay! Chư Tổ cũng có nhắc nhở chuyện này, dặn người đi hộ niệm không nên dính dấp vào vấn đề tiền bạc.

Ngày hôm qua mình nêu ra một chuyện điển hình liên quan đến tiền bạc. Người ta nhờ mình giúp họ đi phóng sanh, nhưng vì một lý do nào đó người thân của họ không được vãng sanh, người ta lại nêu ra chuyện này như ám chỉ người hộ niệm đi hộ niệm mà lấy tiền của người ta vậy. Đây cũng là một điều oan ức cho người hộ niệm!

Khi đi hộ niệm, lúc nào có khả năng thì mình cứ nói thẳng là có khả năng, ví dụ trong làng trong xóm, những chỗ gần mình có thể lấy xe đi tới. Ở Việt Nam có thể lái xe honda chạy tới nơi hộ niệm, hộ niệm xong rồi lo về.

Có những cuộc hộ niệm xa từ tỉnh này qua tỉnh khác, từ miền nam ra tới miền bắc, thì chúng ta cũng

phải thành thật nói thẳng với người gia đình rằng, chúng tôi không đủ khả năng. Tại vì chur vị đi hộ niệm là bỏ việc làm, gói ghém chuyện gia đình lại để đi hộ niệm thì làm cách nào có thể chúng ta chu toàn được những chuyện chi phí xe cộ. Những trường hợp này nếu gia đình họ quyết lòng cứu người thân của họ, thì tự họ phải tìm cách giải quyết vấn đề phương tiện đi lại cho người hộ niệm. Chúng ta sẵn sàng nhận phần chi phí đó để đi đến hộ niệm. Khi hộ niệm xong rồi xin chur vị hãy nhanh chóng trở về nhà, đừng nên la cà làm chuyện này làm chuyện nọ mà dễ sinh ra nhiều điều không tốt!...

Trước đây Diệu Âm có gặp một số trường hợp như vậy, có ban hộ niệm thấy hoàn cảnh gia đình người bệnh nghèo quá, khó khăn quá, mới kêu gọi người trong ban hộ niệm góp tiền mua cái quan tài biếu cho gia đình đó. Diệu Âm khuyên rằng không nên làm như vậy, tại vì làm như vậy sẽ thành cái lệ về sau. Khi mình đứng lên kêu gọi đóng góp tiền bạc, trong ban hộ niệm có người sung túc một chút thì không ngại gì mấy, nhưng gặp những thành viên khó khăn, họ nghèo quá thì làm sao đây?... Người ta không ủng hộ thì cũng ngại, mà bỏ tiền ra thì rõ ràng đây là đồng tiền chắc chiu khổ cực của họ, làm sao mà không sanh ra phiền não?!...

Vì thế tôi khuyên chur vị đó rằng, mình cứ lo hộ niệm cho người ta vãng sanh đi, một người vãng sanh dù có lấy tám chiếu gói cái thân để chôn đi nữa vẫn là việc tốt đẹp. Lo cho cái xác thịt dù có trịnh trọng mấy đi nữa, thì đó cũng chỉ là cái vật vô thường phải tan rã theo cát bụi mà thôi! Hộ niệm điều quan trọng là cứu

cái huệ mạng của họ. Mình cứu được một phạm phu về Tây-Phương thành đạo rồi, thì công đức này vô lượng vô biên, đâu có thể lấy những cái quan tài hay là những chuyện nhỏ nhặt mà sánh bằng cái phước báu vãng sanh được.

Cho nên, những trường hợp này nếu có những vị mạnh thường quân nào đủ khả năng thì tự động họ bỏ tiền ra, chứ ban hộ niệm đừng nên vận động mỗi người đóng góp một chút để giúp cái này, giúp cái nọ. Thật ra nếu một năm có một lần thì giúp vậy cũng được, chứ như ở Việt Nam nhiều lúc một tuần như vậy có tới ba-bốn ca hộ niệm, làm sao thành viên chịu nổi?... Trong khi người hộ niệm thật sự đã hy sinh quá nhiều rồi. Ngay những chuyện nhỏ như vòng hoa điếu tang, Diệu Âm cũng khuyên chư vị đó không nên vận động để mua. Tại vì cứ một lần có một người ra đi thì chúng ta lại vận động thành viên trong ban hộ niệm góp tiền mua một lẵng hoa, dù là ít đi nữa nhưng cũng vẫn là vấn đề khó khăn cho người hộ niệm.

Chúng ta làm việc gì nên một việc thôi, không nên làm việc thứ hai. Hộ niệm thì chỉ quyết lòng hộ niệm cho người ta vãng sanh là tốt rồi. Họ vãng sanh xong thì mình lẳng lẳng về, còn phần hậu sự, phần tang lễ, phần điếu tang hãy để cho những người khác lo liệu, mình chỉ lo hộ niệm xong rồi về.

Giả sử như có hai nhóm, một nhóm trước đang hộ niệm, nhóm sau đến để chuẩn bị thay ca thì chúng ta tới hãy tìm một chỗ nào đó yên tĩnh thầm niệm Phật là tốt, người hộ niệm không nên tham gia vào những việc lặt

vật trong gia đình họ, vì tham gia vào việc lật vật thì nhất định phải nói chuyện, tâm không thanh tịnh, đem cái tâm không thanh tịnh đó mà hộ niệm cho người bệnh nhiều khi công đức không được cao. Cái phước cắt đậu, thái rau... đâu lớn bằng công đức tiễn đưa một người vãng sanh? Cho nên chúng ta phải nhiếp tâm lại, dồn hết năng lực vào việc hộ niệm cho người ta vãng sanh mới là tốt...

Khi đi hộ niệm, mỗi người nên đem theo một chai nước nhỏ để uống, không cần đòi hỏi tới nước của thân chủ, điều này rất tốt. Tuy nhiên xin chư vị cũng đừng quá chấp vào chuyện này. Giả sử như một người từ Nam đi ra tới Bắc thì làm sao có thể đem cơm đem nước theo? Làm sao có thể tự chu toàn được những chuyện này? Cho nên nhiều lúc cũng phải uyển chuyển mới được. Còn về những việc làm phụ thì chúng ta nên tách ly, càng ít làm chừng nào thì tâm chúng ta càng thanh tịnh chừng đó, nhờ thế cuộc hộ niệm mới dễ được vãng sanh...

Cũng có một số ban hộ niệm đề nghị rằng thành viên trong ban hộ niệm cần đóng “Niên liễm”. Diệu Âm này cũng xin thưa với chư vị hãy miễn chuyện này luôn, không đóng niên liễm gì hết. Người hộ niệm chỉ phát tâm đi hộ niệm cho người ta là đủ rồi. Người hộ niệm đã bỏ cả việc làm ở nhà, đến ngồi trước người bệnh để hộ niệm suốt đêm mới về. Có người ngày hôm sau còn phải lo bán bánh ú, bánh chưng để kiếm sống, thì tiền đâu mà họ đóng niên liễm?... Vậy thì người đã đi hộ niệm là họ đã phát tâm Bồ-Đề quá lớn rồi, người ta đã

chịu thiệt thòi quá lớn rồi, tại sao còn bắt người ta đóng niên liễm nữa? Niên liễm này để làm gì?... Không tốt!... Tôi khuyên chư vị đó rằng, thành viên một ban hộ niệm không đóng một đồng niên liễm nào hết.

Giả sử như ban hộ niệm của mình không có tiền đồ xăng đi hộ niệm, nhưng chư vị cứ phát tâm hộ niệm đi, nếu thành tâm thì tự nhiên có chư Bồ-Tát Thiên-Long Hộ-Pháp gia trì cho chư vị. Gần gũi nhất là thấy chư vị phát tâm làm đạo mà bị khó khăn, thì chắc cũng sẽ có người cúng dường cho vài mươi ngàn (đồng Việt Nam) đồ xăng!... Nói vậy chứ chư vị còn đỡ đó! Có nhiều người nghèo đến nỗi không có chiếc xe honda mà đồ xăng nữa cơ! Có những ban hộ niệm phải đi xin những xe đạp cũ kỹ để cho thành viên đạp đi hộ niệm nữa. Nhiều nơi còn phải dùng xe đạp kéo chiếc xe “kút kít” để chở nhau đi hộ niệm!... Có những cảnh khó khăn như vậy mà còn bắt người ta đóng niên liễm nữa sao?...

Chúng ta phải biết quý trọng công sức của người hộ niệm, tuyệt đối xin chư vị đừng nên bắt một thành viên trong ban hộ niệm đóng một đồng niên liễm nào hết, cũng đừng kêu gọi họ mua một lẵng hoa hay làm bất cứ một việc gì khác cả.

Nếu trong ban hộ niệm có những người khá giả một chút, thì chuyện giúp đỡ người bệnh, giúp đỡ gia đình nghèo, mua quan tài, làm lẵng hoa... tự cá nhân người đó âm thầm bỏ tiền ra mua, chứ không được vận động chuyện này trong ban hộ niệm. Đây cũng là lời nhắc nhở của chư Tổ: *“Người hộ niệm không nên liên quan đến chuyện tiền bạc”*.

Như hôm qua mình nói, thường thường hộ niệm xong thì gia đình có phần gọi là thù lao công đức ban hộ niệm. Xin chư vị trong ban hộ niệm nhớ cho, tuyệt đối không nhận món tiền này. Xin những người trong gia đình cũng đừng nên làm cái chuyện này, làm như vậy thì chẳng khác gì tạo cho ban hộ niệm bị khó khăn!

Tuy nhiên có những chuyện mình có thể nhận được. Ví dụ có những người phát tâm yểm trợ cho ban hộ niệm. Ví dụ, có nhiều người gặp tôi nói rằng họ muốn ủng hộ một số tiền cho các ban hộ niệm. Diệu Âm nhận số tịnh tài gửi về Việt Nam liền, tìm những ban hộ niệm nào nghèo quá mà chia sớt cho người ta, để họ dùng tiền đó để mua xăng đi hộ niệm. Hoặc giả là trong những lúc hộ niệm mệt quá uống một miếng nước giải khát... Có thể dùng cái quỹ chút chút như vậy thì được.

Thật sự, tất cả những chuyện này là những người phát tâm tự họ đề xướng ra, riêng Diệu Âm cũng không bao giờ nhắc nhở tới. Ví dụ một người nói rằng hằng năm tôi xin đóng góp số tiền đó cho ban hộ niệm, nhưng năm sau họ quên đi thì Diệu Âm cũng không bao giờ nhắc tới. Họ hứa thì tự động họ làm. Họ không làm nữa nghĩa là họ tự động quên vậy!...

Xin thưa với tất cả chư vị, mình làm cái gì một cái thôi, đừng nên đèo bồng thêm nữa. Đèo bồng thêm chuyện, ban đầu thấy thì hay, nhưng sau cùng thường bị trở ngại! Trở ngại trong vấn đề tiền bạc chính là vì phước báu của mỗi người mỗi khác. Người có phước báu cao thì không có đặt vấn đề gì đối với họ, nhưng

người phước báu ít sẽ bị trở ngại, một khi bị trở ngại, thì tâm Bồ-Đề của họ cũng bị thôi chuyển theo!... Cho nên chúng ta cần nhạy bén về điểm này.

Mong chư vị đồng tu hộ niệm cố gắng giảm chế tối đa những sinh hoạt liên quan đến tiền bạc. Đừng vận động, đừng kêu gọi bất cứ một hình thức tiền bạc nào thì chúng ta làm đạo mới bền được!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM

(Tọa Đàm 45)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Cuộc tọa đàm này chỉ còn vài hôm nữa là chấm dứt, trong những buổi nói chuyện cuối cùng này nếu chư vị nào có những thắc mắc gì hoặc có những phát hiện gì sơ suất trong khi hộ niệm xin cho biết sớm để giải quyết. Có lẽ sau cuộc tọa đàm này Diệu Âm sẽ không có một cuộc tọa đàm nào nữa đâu, vì những vấn đề liên quan tới hộ niệm mình nói đến đây cũng đã khá đầy đủ rồi, chúng ta có thể lấy đó làm cái vốn căn bản để cứu người vãng sanh.

Trong những sơ suất của người hộ niệm thì thường thường do sự sơ suất của cá nhân đã ảnh hưởng đến phương pháp hộ niệm, chứ thật ra thì phương pháp hộ niệm không có khuyết điểm. Một trong những sơ suất đó đôi khi có thể do tinh thần người hộ niệm quá phấn khởi, hoặc là nhiều khi cứng rắn quá đưa đến những cảm xúc không cần thiết.

Ví dụ như nhiều lúc ở Việt Nam có người đã email qua hỏi rằng:

- Tôi muốn lập ban hộ niệm, nhưng mà phải bắt tôi vào giáo-hội, như vậy thì làm sao?...

Diệu Âm trả lời:

- Quốc gia nào cũng có luật lệ riêng của quốc gia đó. Sống trong một xứ sở mình phải chấp nhận tuân phục theo những quy định của quốc gia. Đó mới là điều đúng.

Ví dụ như ở Việt Nam, có quy luật là bất cứ một hoạt động tôn giáo nào cũng phải thống nhất theo quy định của giáo-hội, thì ta không có chi phải từ chối những việc này. Nên nhớ chúng ta hộ niệm là cứu người vãng sanh. Muốn cứu người vãng sanh thì tâm ta phải an tịnh, không bị phiền não. Muốn an tịnh không bị phiền não thì trên phải thuận dưới phải hòa, đối với xã hội phải có sự gắn bó với nhau thì mới làm đạo được. Nếu chúng ta làm đạo mà không tuân theo những quy chế của quốc gia, thì làm sao chúng ta có thể an tâm làm việc mà khỏi phiền não đây?...

Ví dụ như ở tại Úc, chúng ta đi hộ niệm, nếu người bệnh ở trong bệnh viện thì mình có thể liên hệ với bệnh viện xin một cái phòng riêng để hộ niệm. Nếu mình không muốn ở trong bệnh viện thì có thể xin xuất viện đem về nhà, bệnh viện thường cho mượn cái giường để người bệnh nằm được thoải mái. Xuất viện đem về nhà thì được thanh tịnh hơn, tự chủ hơn, chúng ta có thể hộ niệm được nhiều giờ hơn, đây là điều tốt. Nhưng hộ niệm tại nhà, chúng ta không được quyền làm ồn tới hàng xóm. Nếu niệm Phật ồn tới hàng xóm, chúng ta phải tới nói chuyện xin họ thông cảm. Họ thông cảm thì không sao, nếu họ không thông cảm thì bắt buộc chúng ta phải niệm nhỏ lại, chứ không thể tự ý muốn làm sao làm mà được! Quốc gia nào cũng có những luật lệ riêng chi phối đến sinh hoạt trong xã hội.

Có một số ban hộ niệm không chịu cộng tác với các Tự-Viện, các chùa tại địa phương, đây là một điều sơ suất của người hộ niệm! Nếu chúng ta vì một lý do

nào đó mà tách riêng ra thì tự mình cô lập lấy mình, tự mình tạo ra những mối chia rẽ trong đạo giáo!... Đây thật sự là điều không hay!

Cho nên tốt nhất là chúng ta nên kết hợp càng rộng càng tốt. Về mặt tôn giáo chúng ta cũng thuận, về mặt chính quyền chúng ta cũng thuận, tất cả đều ở lời ăn tiếng nói, tất cả đều ở cách cư xử của người hộ niệm mà thôi, chứ không ai lại eo hẹp gì đối với những người có tấm lòng từ bi như người hộ niệm, đã phát nguyện rộng lớn đến ngời trước những người bệnh, những người chết ngày này qua ngày khác để niệm Phật cứu họ đâu. Chắc chắn không có đâu!

Chính vì thế, mỗi khi có một ban hộ niệm nào đó tới nói với Diệu Âm rằng:

- Ban hộ niệm tôi bị đóng cửa rồi!

Tôi nói:

- Có phải là chư vị đã không khéo léo trong cách cư xử với những người chung quanh không?...

Thật đúng vậy! Mình lập ban hộ niệm, nếu ở đó người ta yêu cầu phải gia nhập vào ban hộ niệm của một ngôi chùa mà mình lại từ chối, hỏi rằng có phải mình khinh thường các vị Tăng-Ni, các vị Phật tử trong chùa đó không?...

Thêm ví dụ khác, như địa phương người ta nói là chư vị làm cái gì cũng phải xin phép, mình không chịu xin phép, có phải là mình sơ suất không?...

Điều này thật sự không tốt, nhất là đối với những người làm đạo như chúng ta lại càng cần phải hết sức là

tế nhị nhiều mới được. Chúng ta làm đạo thì cứ một lòng lo phát tâm cứu người, nhưng muốn được thuận lợi mong chư vị cố gắng sinh sống hiền hòa, khiêm nhường, tế nhị trong việc tiếp xử, thì tự nhiên công cuộc hộ niệm sẽ được nhiều người ủng hộ, nhờ thế mình mới cứu được nhiều người vãng sanh... Công đức vô lượng.

Có một vài người trong ban hộ niệm khi gặp chuyện chẳng thuận thì thường nói ra những lời bất cần, đây cũng là chuyện không hay! Nên nhớ cho, thuận hay nghịch đều có nhân quả! Ví dụ như nhiều nơi có những vị chưa biết qua phương pháp hộ niệm, khi thấy chúng ta đi hộ niệm thì tới ngăn cản... Xin thưa thật, đây cũng là chuyện hết sức bình thường chứ không có gì gọi là đặc biệt cả! Tại vì chư vị nên nhớ là trong Phật giáo chúng ta có rất nhiều pháp môn tu hành, mỗi pháp môn có một cách hành trì riêng, nhiều khi mới nhìn qua hình như trái nghịch nhau nữa là khác, nhưng thật ra không phải là trái nghịch đâu!

Ví dụ, một người tu về thiền định họ luôn luôn giữ cái tâm thanh tịnh, yên lặng. Trong tự viện của họ, vô trong Thiền Đường không khí im lặng như tờ, lúc nào người ta cũng ngồi yên tịnh để tọa thiền. Ngược lại với pháp môn Tịnh-Độ, tức là pháp niệm Phật, thì khi đến một Niệm Phật Đường mình sẽ thấy người ta niệm Phật rào rào, niệm Phật vang vang, nhiều nơi họ niệm Phật từ sáng đến chiều không bao giờ ngưng tiếng niệm Phật. Rõ ràng hai cách hành trì này khác nhau, đường đi hướng về của họ cũng có chỗ khác nhau.

Đường đi của người tu pháp môn Tịnh-Độ là niệm Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, còn chư vị tu tọa thiền thì họ không cầu sanh Tịnh-Độ, mà họ chuyên tâm phá cho hết nghiệp gọi là “**Đoạn Hoặc**”, đoạn hết nghiệp hoặc để chứng chân thường hầu đắc Thánh quả A-La-Hán. Rõ rệt hai cách hành trì khác nhau.

Như vậy một vị tu thiền họ không niệm Phật, khi tới thấy một số người vây chung quanh người bệnh niệm Phật, thì họ thấy không quen!... Đây là chuyện hết sức bình thường!... Gặp vậy xin chư vị hãy bình tĩnh, tất cả đều phải tùy theo duyên phần của người bệnh, chứ không thể lấy chuyện này đưa lên thành đề tài tranh luận hay kình chống lẫn nhau. Không tốt!

Khi hộ niệm nếu gặp phải những trường hợp này, tốt nhất chư vị hộ niệm nên giao phần quyết định lại cho gia đình của người bệnh.

Muốn tránh được tình trạng này, chúng ta cần nên phổ biến pháp hộ niệm cho rộng rãi ra, giúp cho nhà nhà đều biết trước, người người đều biết về pháp hộ niệm trước, để họ chuẩn bị tất cả những gì cần làm phải làm. Khi đến một gia đình để hộ niệm cho bệnh nhân, chúng ta phải đưa ra những quy định của pháp hộ niệm cho gia đình biết trước một cách cụ thể. Ví dụ, chúng ta phải dặn họ rằng trong lúc chúng tôi hộ niệm thì người bệnh phải giảm chế tối đa chuyện tiếp xúc với người thân, với người hàng xóm, bạn bè... Tức là gia đình không nên để những người bà con, hàng xóm, bạn bè tới thăm nói chuyện trực tiếp với người bệnh. Điều này

là không tốt!... Tại vì hầu hết những người tới thăm họ không biết đến quy luật hộ niệm, nên thường khi họ sẽ nói ra, nói ngược, nói phạm đến những điều cấm kỵ trong pháp hộ niệm, v.v...

Ví dụ khác, người hộ niệm có thể cẩn thận dặn người gia đình rằng, nếu chư vị muốn mời chư Tăng Ni tới hộ niệm, thì xin chư vị phải nhớ cho đây là pháp niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, gia đình nên mời các vị tu về Tịnh-Độ, có niệm Phật cầu vãng sanh tới hộ niệm thì mới thuận, tránh đi điều trở ngại. Còn giả sử như gia đình muốn liên hệ với các vị sư bên Mật-Tông, bên Thiên-Tông chẳng hạn... thì có thể mời các vị đó tụng kinh hồi hướng công đức trước đi. Khi các Ngài làm lễ xong rồi mới kêu chúng tôi tới để tiếp tục hộ niệm cũng được. Sắp xếp như vậy mới tốt...

Trong những trường hợp bất ngờ, khẩn trương không đúng như pháp, hay gặp những sự cố khó khăn ngoài ý muốn có liên quan đến quy luật hộ niệm, thì chúng ta nên giao lại cho gia đình để tự gia đình quyết định lấy. Tốt nhất những điều này chúng ta cần giao hẹn cụ thể với gia đình trước khi hộ niệm. Ví dụ như đang lúc hộ niệm, có những người tới ngăn cản, tạo khó khăn... chúng ta cứ mời gia đình ra và đề nghị người gia đình phải quyết định. Tất cả mọi sự thành bại đều phải tùy duyên mà thôi. Chúng ta cứ thuận theo duyên mà làm, chứ không thể phan duyên. Xử lý như vậy:

- Thứ nhất vấn đề tiếp xử chúng ta không nên tạo điều xích mích, gây phiền não, không tốt về sau.

- Thứ hai vấn đề hộ niệm chúng ta cũng tận sức lo

liệu rồi, chứ không phải thất trách.

Tất cả đều phải tùy duyên. Duyên thuận thì chúng ta tận lực trợ duyên. Duyên nghịch thì chúng ta thành tâm niệm Phật hồi hướng cho người đó được công đức nào hay công đức đó. Duyên thuận hay nghịch suy cho cùng ra cũng do phước phần của chính người bệnh, chứ không phải là tại chúng ta.

Mong chư vị khi gặp những trường hợp trở ngại, nhất định không nên đưa lên thành đề tài tranh luận hay chia rẽ. Điều này hoàn toàn là không tốt!

Chúng ta cứ thành tâm quyết lòng chí thành, chí kính niệm Phật cứu người là được. Khi thành quả của pháp hộ niệm hiển hiện, được phổ biến ra sẽ tự chứng minh cho mọi người thấy rằng sự hộ niệm thật sự có lợi ích, người hộ niệm thật sự có tâm địa hiền lương, pháp hộ niệm cứu người vãng sanh rõ ràng đúng chánh pháp của Phật, ứng dụng đúng theo Pháp môn niệm Phật. Người hộ niệm cố gắng đừng để sơ suất tạo điều sai lầm, thì tự nhiên chư Thiên-Long Hộ-Pháp sẽ gia trì, tự nhiên những điều thiện lành này sẽ càng ngày càng mở rộng ra. Người hộ niệm chúng ta sẽ có sự kết hợp tốt và được sự ủng hộ rộng rãi.

Tóm lại, hôm nay chúng ta nhắc đến vấn đề tiếp xử, không nên có những lời phát biểu sơ ý mà tạo ra những “**Chương Duyên**”, “**Nghịch Duyên**”, gây hiểu lầm mà kình chống lẫn nhau! Điều này thật sự không bao giờ tốt đẹp đối với những người làm đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 46)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Đề tài của chúng ta chỉ còn hai buổi tọa đàm nữa chấm dứt. Trong những buổi cuối cùng này Diệu Âm xin đưa ra những điều nghi hoặc thường xảy ra cho những người hộ niệm hoặc là những người khi thấy những hiện tượng vãng sanh đâm ra nghi ngờ là đúng hay không?...

Có nhiều người nghe Hòa Thượng Tịnh-Không nói rằng:

- *Một người mà còn đố kỵ một người nào thì không được vãng sanh!...*

- *Một người còn ganh ghét một người nào thì không được vãng sanh!...*

- *Một người còn sân giận thì không được vãng sanh!...*

Như vậy thì khi gặp một người bệnh có đầy đủ những cái tật đố đố được hộ niệm mà sau cùng có tin báo là được vãng sanh. Như vậy nghĩa là sao?... Khó tin quá!...

Thì xin thưa thật là trong kinh Phật có nói một câu: **“Nhất niệm sân tâm khởi, bá vạn chướng môn khai”**, có nghĩa là chỉ cần một niệm sân giận trong tâm khởi lên, duyên theo đó mình có thể gặp tới tám vạn cái ách nạn, những chướng nạn sẽ hiện ra cho mình chịu. Như

vậy thì làm sao một người còn sân giận có thể được vãng sanh?... Một người còn đố kỵ sẽ duyên vào đó mà bao nhiêu ách nạn trùng trùng xảy đến, làm sao có thể được vãng sanh?...

Tuy nhiên, cũng trong kinh Phật nói: **“Chí thành niệm một câu A-Di-Đà Phật phá tan tám mươi ức kiếp nghiệp chướng sanh tử trọng tội!...”**. Như vậy, người nào ngộ ra được hai câu này thì nên ngộ sớm đi. Mau mau bỏ sân giận, bỏ đố kỵ, bỏ ganh ghét... để lo thành tâm niệm Phật...

- *Nếu ngộ bây giờ thì bắt đầu từ giờ này mình chuẩn bị thành đạo!...*

- *Nếu mà ngộ ngay trong giờ phút lâm chung thì cũng là may mắn. Chỉ còn một giây nữa thôi mà mình ngộ ra đạo lý này, thành tâm niệm câu A-Di-Đà Phật. **“Niệm Phật một niệm phước tăng vô lượng. Lễ Phật một lễ tội diệt hằng sa”**. Vô số tội chướng đều tiêu diệt đi trong một câu A-Di-Đà Phật!...*

- *Còn người nào không chịu ngộ, cứ tiếp tục sân giận đi, cứ tiếp tục đố kỵ đi, cứ tiếp tục thị phi đi... để đọa lạc vạn kiếp sau rồi ngộ ra cũng được. Lúc đó cũng được thành Phật vậy!...*

Cho nên, một người còn sân giận thì không thể vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được. Nhưng cũng phải nhớ, hễ họ ngộ ra lúc nào thì họ thành Phật lúc đó.

Chúng ta đi hộ niệm là trợ duyên cho người ta ngộ ra được cái đạo lý này. Ngộ ra, họ thành tâm niệm một câu A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương thì bao nhiêu

nghiệp chướng trùng trùng đều để lại phía sau hết, họ đi qua khỏi cái ách nghiệp đó để về Tây-Phương. Ta hãy cầu nguyện cho người đó:

- *Ngộ ra trước lúc xả bỏ báo thân.*

- *Ngộ ra sau lúc xả bỏ báo thân.*

- *Ngộ ra trong thân trung ấm... để họ được vãng sanh.*

Như vậy thì bây giờ chúng ta hãy lo ngộ trước đi, thì có gì niệm Phật lại không được vãng sanh?...

Có nhiều người lại hỏi rằng, Phật nói: *Muốn tu thành đạo phải trải qua vô lượng kiếp, làm gì một người tội chướng sâu nặng mà tới hộ niệm thì cũng được vãng sanh? Thật là nghịch lý!...*

Nếu tu hành còn nghĩ tới những chuyện này thì thật sự là một điều sơ suất! Vì quá nhiều người sơ suất như vậy, nên cứ hướng dẫn chúng sanh đi trong con đường tử-tử sanh-sanh vô cùng vô tận, không biết ngày nào mới đắc đạo!...

Người ta đã không ngờ được rằng, đạo Phật là đạo cứu chúng sanh thoát ly sanh tử luân hồi một đời thành đạo. Nhất định!... Chắc chắn!... Tại vì chúng sanh chưa hiểu! Chưa hiểu, hay nói rõ hơn là chỉ hiểu được câu Phật nói: “*Tu trong vô lượng kiếp...*”, chứ chưa hiểu đến câu:

- *Dẫu cho một chúng sanh tội chướng sâu nặng, khi nghe danh hiệu của A-Di-Đà Phật, thành tâm tín ngưỡng niệm danh hiệu Ngài, dẫu cho mười niệm cầu vãng sanh mà không được vãng sanh thì A-Di-Đà Phật*

thê không thành Phật.

Chỉ hiểu có một nửa, chưa hiểu tới nửa thứ hai nên mới phân vân, hồ đồ!...

Phật dạy: “***Nhất thiết duy tâm tạo***”. Cái tâm mà còn mê, dù có tu vô lượng kiếp đi nữa thì trong cái mê đó mê cộng thêm mê. Mê chấp trùng trùng làm sao có ngày ngộ đạo?... Làm sao có ngày thành Phật?...

Nhưng mà ngộ đi. Tu vạn kiếp, ngộ nhất thời!... Ngộ chỗ nào?... Niệm một câu A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương, nếu A-Di-Đà Phật không đưa ta về Tây-Phương thì Ngài thê không thành Phật...

Tất cả đều do tâm tạo. Phước cũng do tâm, mà họa cũng do tâm. Không tin cũng do tâm, mà tin cũng do tâm!...

Cho nên, Phật dạy chúng ta “***Đoạn nghi sanh tín***”. Nếu một người quyết đoạn niềm nghi đi, sanh tín tâm ra, coi chừng một cái tín tâm vững mạnh này sẽ gom tựu tất cả vô lượng vô biên nghiệp thiện, gom tựu tất cả vô lượng vô biên phước đức, gom tựu tất cả vô lượng vô biên thiện căn trong vô lượng kiếp dồn lại trong đời này để đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Rõ rệt chưa!...

Ta nên nhớ là tâm ta là Phật. Chơn tâm của ta là một đức Như-Lai. Niệm A-Di-Đà Phật chính là niệm cái chân tâm của ta chứ không có gì khác cả. Cái chân tâm đó...

-Không có xấu, không có tốt...

-Không có lớn, không có nhỏ...

- Không có mê, không có ngộ...

Nó vẫn là như vậy. Hạt ngọc Như-ý đó hễ được khơi thì phát quang. Nhất định!...

Tại vì ta đại khờ cứ dìm cái hạt ngọc Như-ý đó xuống dưới bùn nhơ, chứ một khi viên ngọc Như-ý ló ra khỏi bùn nhơ, thì bùn nhơ vẫn là bùn nhơ, ngọc Như-ý phát quang vẫn được phát quang. Nhờ sự phát quang đó mới khai sáng giùm cho những khối mê mờ u tối của bùn nhơ vậy...

Thật sự tâm Phật của chúng ta không có biến đổi, với phàm không giảm, với Thánh không tăng, với chỗ sạch không sáng hơn, với chỗ nhơ không u tối...

Cho nên ta đi hộ niệm cho người là mong khơi cho được cái chân tâm tự tánh của họ, khơi cho được viên ngọc Như-ý của họ. Làm sao khơi?... Nhất tâm niệm Phật với lòng tin tưởng vững vàng là được.

- Tín tâm siêu xuất chúng ma lộ!...

- Tín tâm thành tựu Bồ-đề đạo!...

Nhất định!... Tín tâm vững vàng, người ta ứng hiện chân tâm liền, cảm ứng liền. Ta đi về Tây-Phương là do cảm ứng đại nguyện của A-Di-Đà Phật, Ngài cứu ta về Tây-Phương.

Cho nên đến giờ phút này gặp câu A-Di-Đà Phật mà còn có người nghi ngờ, thật sự là một điều đáng tội nghiệp! Thật sự là một điều đáng than tiếc! Sao mà thiện căn lại yếu vậy?... Hì hì... Phải ngộ lên để mà đi về Tây-Phương chứ!...

Có nhiều người lại nói như thế này: *Hòa Thượng Tịnh-Không nói rằng, một vạn người tu chỉ có hai-ba người thật sự được vãng sanh, thì làm gì bây giờ mình hộ niệm được vãng sanh!... Vãng sanh đâu nhiều vậy?...*

Cũng là nghi nữa!... Hì hì!... Cái nghi ngờ này nó kéo mình lại tới vô lượng kiếp về sau trong cảnh đọa lạc! Chịu đọa lạc khổ đến mắt hôn mắt vía luôn!... Nếu hiểu được điều này, nghĩ đến cảnh đọa lạc đó thì sợ muốn chết luôn chứ đâu dám nghi nữa!... Lúc đó còn phải lo lạy Phật mà sám hối, lạy cho tới dập đầu lổ trán cũng phải ráng mà lạy, chứ không dám nghi nữa đâu!...

Tại vì còn nghi nữa thì còn bị đọa lạc vô lượng kiếp nữa! Sống dưới địa ngục dễ sợ quá! Sợ chết luôn! Thôi thôi đừng nghi!... Đừng nghi nữa nhé!...

Hòa Thượng nói, một ngàn người tu, một vạn người tu chỉ có hai-ba người vãng sanh là Ngài nói với người tự mình niệm Phật tự mình đi vãng sanh, chứ Ngài có nói niệm Phật mà được những người hộ niệm tới trợ duyên cho mình trong lúc lâm chung đâu. Nếu mình tìm người trợ duyên cho mình trong lúc lâm chung cẩn thận, đàng hoàng, thì chư Tổ nói: **“Vạn người niệm Phật vạn người vãng sanh”**. Thiện-Đạo Đại Sư nói: **“Muôn người niệm Phật muôn người được thành đạo”**. Rõ rệt!... Ngài Vĩnh-Minh nói: **“Vạn nhân tu vạn nhân khứ”**, vạn người niệm Phật vạn người đi về Tây-Phương. Nghe những lời này chúng ta đã hiểu chưa? Tại sao có người chỉ hiểu có một bên, mà không chịu hiểu cả hai bên vậy?...

Trong thời mạt pháp này Phật nói: **“Ức ức nhân tu**

hành, hãn nhất đắc độ”. (Vạn ức người tu hành, khó tìm được người chứng đắc). Tự tu chứng đắc? Dễ gì mà có thể chứng đắc được! Ấy thế mà có nhiều người đi rủ người ta tới chỗ nào đó niệm Phật cho chứng đắc. Nơi đó họ còn biết trước được: Người này thì năm ngày sẽ chứng đắc, người kia bảy ngày chứng đắc, người nọ hai mươi ngày chứng đắc... Chứng đắc rồi mà còn sợ lộn nên cấp giấy chứng nhận nữa!... Hì hì!... Thật khổ!... Thật khổ!... Khổ sở vô cùng!...

Trong khi đó thì chư Tổ khuyên, niệm Phật phải thành tâm, chí thành, chí thiết mới được. Các Ngài còn khuyên phải chuẩn bị hộ niệm cẩn thận, phải tạo cái duyên thuận lợi cho người ra đi, thì một vạn người niệm Phật một vạn người vãng sanh. (Ngài Ấn-Quang là Đại-Thế-Chí thị hiện trong thời này, Ngài nói: **“Chí thành, chí kính là cái đạo nhiệm mầu để thành đạo”**). Là một Đẳng-Giác Bồ-Tát tái lai mà Ngài chưa bao giờ nhắc người ta niệm Phật phải chứng đắc mới đi về Tây-Phương. Ngài nói chúng ta **“Vãng sanh về Tây-Phương là do lòng chí thành chí kính, được cảm ứng mà Phật tiếp độ về Tây-Phương, chứ không phải tự ta chứng đắc để vãng sanh”**. Thế mà hàng phàm phàm phu tục tử trong thời này sao mà được chứng đắc nhiều dữ vậy?!... Chứng đắc gì mà dễ dữ vậy?!... Tu năm ngày thì chứng à!... Tu bảy ngày thì đắc à!...

Ngày hôm nay có một vị email viết tới cho tôi cũng khoe chứng đắc! Vị đó nhìn ai thì liền có thể tuyên bố: À, người này hai mươi ngày chứng đắc, người kia năm ngày chứng, người nọ thì tới hai tháng mới chứng...

Chúng đắc hết!... Toàn bộ trong một đạo tràng nọ ai cũng chúng đắc hết!... Hì hì!...

Chúng đắc rồi, vì có lòng tốt nên báo tin mừng cho Diệu Âm. Diệu Âm cũng viết vài hàng trả lời: “*Đừng nên hiếu kỳ!... Nếu quá tham chúng đắc, lỡ bị nạn rồi không có ai gỡ được đâu!...*”. Trả lời ngắn gọn như vậy là đủ rồi!... Đủ rồi đó!...

Xin thưa với chư vị, niệm Phật mà tự tại vãng sanh không nổi đâu!... Nhưng người dở-dở, nghèo-nghèo, khó-khó như vậy mà biết kết hợp nhau thành từng nhóm, nhất định khi bệnh xuống thì trợ duyên cho nhau. Hễ tôi bị bệnh thì chư vị đến hộ niệm cho tôi nhé. Đừng có e ngại giấu giếm nhé. Có người nào ở đây bị bệnh mà giấu không?...

Một người bệnh sắp chết rồi mà còn giấu há!... Còn giấu tức là còn sợ chết! Còn giấu tức là còn tham cái cục thịt ung thư này, chưa muốn về Tây-Phương, thì làm sao có thể cảm ứng được với A-Di-Đà Phật?...

Trong khi có một người ở trên Tây Úc mà tôi thường hay nhắc nhở đến trong thời gian này. Người này hoàn toàn không biết đến câu A-Di-Đà Phật, suốt cuộc đời theo gia đình chồng đi lễ nhà thờ Thiên-Chúa-Giáo, sau cùng bị ung thư đang chờ chết, thế mà gặp người hộ niệm khuyên giải lại phát lòng tin tưởng, quyết chí vãng sanh. Chúng ta dám đoán cho chị đó tới 95% được vãng sanh. Còn chư vị hằng ngày tới đây niệm Phật cầu sanh Tịnh-độ, đến lúc bệnh xuống thì mắc cỡ tìm cách giấu đi!... Giấu đi rồi âm thầm lén vào bệnh viện chữa cầu may! Có tâm trạng này rồi thì đồng tu đành chờ ngày

tới chia buồn trước cái thân xác đó, chứ làm được gì khác hơn?!...

Mong chư vị hiểu cho, hộ niệm công đức bất khả tư nghì!... Đây là một cơ duyên vô cùng thù thắng. Nhất định phải giữ niềm tin này mà đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Chắc chắn A-Di-Đà Phật không bao giờ phát thệ mà sơ suất làm cho chư vị mất phần vãng sanh đâu!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM

(Tọa Đàm 47)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

- Trong việc làm tậ, thì tậ nhất là “*Làm ác*”!
 - Trong các tính tình tậ, thì tậ nhất là “*Cống cao ngã mạn*”, không chịu chí thành, chí kính!
 - Trong các thứ mê tậ, thì tậ nhất là “*Không chịu tin vào kinh Phật*”!
- Phương pháp hộ niệm rất cần ở lòng tin, rất cần ở lòng chí thành, rất cần ở tâm thiện lành.
- *Thiện lành để giải nghiệp, không tạo nghiệp ác.*
 - *Tâm chí thành để điều giải được với oan gia trái chủ, điều giải những mối oán thù với chư vị trong pháp giới chúng sanh.*
 - *Niềm tin sắt son để ứng hiện trong tâm câu A-Di-Đà Phật, được cảm ứng với A-Di-Đà Phật.*

Thành Phật không phải ở những đạo lý cao siêu

huyền diệu, mà ở những điều hết sức căn bản. Trong Phật giáo chúng ta có câu nói, “*Chư ác mạc tác*”, tức là không nên làm việc ác; “*Chúng thiện phụng hành*”, làm các việc lành; “Chí thành - Chí kính” và “*Giữ cái tâm mình thanh tịnh*”. Tất cả những đạo lý này gói ghém trong những điểm: **Niềm tin, phát nguyện vãng sanh, niệm Phật.**

Nhiều người có suy nghĩ rằng, một người kia tu hành rất lâu, công phu rất nhiều mà sau cùng chưa chắc gì được vãng sanh về tới Tây-Phương Cực-Lạc, thì làm gì một người hồi giờ ít tu mà tới hộ niệm cho họ lại có khả năng vãng sanh được!... Chính vì thế mà họ không coi trọng pháp hộ niệm!

Thật đáng tiếc!... Có một đạo lý mà nhiều người không hiểu tới, đó là bất cứ một chúng sanh nào cũng có Phật tánh cả, hễ ngộ ra lúc nào họ thành Phật lúc đó. Một người tu mà không tin vào lời Phật dạy, thì tu có tu đó, mà ngộ thì không có ngộ đâu!... Lời Phật dạy mười niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh thì được vãng sanh. Người tu nhiều mà quên mất niềm tin vào lời dạy này của Phật, nên đừng tu chưa ngộ! Nếu một ngày nào đó người ta ngộ ra con đường niệm Phật vãng sanh, thì lúc đó người ta mới ngỡ ngàng, mới tỉnh ngộ.... À!... Thành Phật không phải là ở những triết lý cao siêu!... Thành Phật không phải là ở điều học hỏi kiến thức cho nhiều, không phải là lập ra hạnh này hạnh nọ!... Mà thành Phật chính là làm sao cho cái chân tâm tự tánh của mình hiển lộ ra!...

Tại xứ Ta-bà này, nhất là trong thời mạt-pháp

muốn hiển lộ chân tâm tự tánh, lộ không được. Mình biết mình có chân tâm tự tánh, nhưng muốn cho nó lộ ra, lộ không được! Điều hay nhất chính là đi về Tây-Phương Cực-Lạc, nhờ A-Di-Đà Phật gia trì, nhất định chân tâm tự tánh sẽ hiển lộ.

Trong những lá thư “Khuyên Người Niệm Phật”, cách đây khoảng hơn mười năm rồi, Diệu Âm có nói với ông già rằng, *“Cha có biết rằng, trên vũ trụ pháp giới này, có những vị Phật đã thành Phật, có những vị Phật đang đi về với Phật, có những vị Phật sẽ thành Phật, cũng có những vị Phật không bao giờ thành Phật được!”*

- Những người đã thành Phật ví dụ như đức A-Di-Đà Phật, đức Bồn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, đức Dược-Sư Lưu-Ly-Quang Phật... Trong mười phương chư Phật thế giới, Phật đã thành Phật vô lượng vô biên rồi.

- Những người sẽ thành Phật chính là các vị Bồ-Tát, các đại Thánh Chúng ở trên cõi Tây-Phương.

- Những người đang đi về với Phật chính là những người niệm Phật để vãng sanh về Tây-Phương.

- Còn những người không tin vào con đường đi về Tây-Phương là những người dù chân tâm tự tánh của họ vẫn là Phật, nhưng đời-đời kiếp-kiếp họ mãi mãi phải chịu cảnh sanh tử luân hồi, tam đồ lục đạo!

Khác nhau chỉ vì “**Ngộ**” và “**Mê**”. Ngộ lúc nào thành đạo lúc đó.

Chính vì vậy, chúng ta ngồi với nhau trong cõi Ta-

bà này trong thời mạt pháp của đức Thế-Tôn mà chúng ta gặp được pháp môn Niệm Phật, chúng ta trì giữ với lòng tin sắt son, xin thưa thật với chư vị, không dễ gì tìm đâu! Nhất định không dễ gì tìm đâu à!... Chẳng tin đi ra ngoài đường, tới những chỗ người ta ca hát, đông lắm!... Tới rạp xi-nê, đông lắm!... Tới một nơi đang làm lễ hội gì đó vui vui một chút, thì đông lắm! Tới chỗ cầu xin phước lộc, đông lắm!... Nhưng mà tìm đến chỗ niệm Phật để về Tây-Phương nhất định không đông đâu à!...

Vì vậy đừng bao giờ xem thường cơ duyên này.

- Tại sao vậy?... Tại vì chỉ có những người thực sự đã ngộ ra đường giải thoát mới tới được những đạo tràng này để niệm Phật.

- Tại sao vậy?... Tại vì chính đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật đã nói rằng: ***“Thời mạt pháp này ức triệu người tu hành, khó tìm ra, rất khó tìm ra một người ngộ đạo, đắc đạo. Nhưng người nào nương theo pháp niệm Phật là những người thoát sanh tử luân hồi”***...

- Tại sao như vậy?... Tại vì trí huệ của người ta không tỏ ngộ, nhưng thiện-căn phước-đức và nhân-duyên người ta đã đủ. Tâm chí thành, chí kính người ta đã có. Người ta đã có đủ điều kiện căn bản để đi về Tây-Phương rồi.

Cho nên khi mình biết niệm Phật rồi mà một lần ngồi niệm Phật bị đau cái lưng!... Chị Tư cái lưng có đau không?... Em thì cái đầu bị đau. Ông cậu thì cái tay đau. Mỗi người có một cái đau. Đây là một bài pháp thật là hay cho mình:

- *Chúng tỏ rằng mình là phàm phu nghe chưa?...*

- *Không phải là thánh nhân nghe chưa?...*

- *Nghiệp chướng vẫn ở sát bên mình nghe chưa?...*

Nếu mình sợ ý đề một đời này không đi về được tới Tây-Phương được, thì nhất định cái nghiệp này cộng thêm với nghiệp mới trong tương lai, nghiệp cũ nghiệp mới chồng nhau, không cách nào có thể hy vọng giải thoát được đâu!

Có người nói rằng: “*Một người nghiệp chướng sâu nặng, trí óc mê mờ, làm sao vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được?...*”

Nói như vậy là họ dựa theo luận lý của thế gian, chứ không phải là Phật pháp. Chứ nếu nói theo Phật pháp thì: À!... Cái nghiệp chướng đó là vọng tâm, cái vọng nghiệp, do cái cục thịt này nó làm, chớ cái chân tâm tự tánh của mình trước sau vẫn không làm vậy. Nhất định nó vẫn là một hạt kim cương, là một viên ngọc Như-ý, luôn luôn chuẩn bị phát quang, khơi lên lúc nào nó phát quang lúc đó. Tại vì ta đang ở trong đời ngũ trược ác thế, bị nó đim cái viên ngọc Như-ý của chúng ta trong trùng trùng những nghiệp chướng và tội ác, nên viên ngọc phát quang không được!... Chỉ còn một cách là đi về Tây-Phương Cực-Lạc mới có thể phát quang được.

Một điều rất hay là về trên Tây-Phương thì A-Di-Đà Phật ngăn chặn tất cả những nghiệp đó lại, Ngài không cho chúng nó tới Tây-Phương, Ngài chỉ cho cái viên ngọc Như-ý về Tây-Phương mà thôi. Về Tây-

Phương rồi thì không có cách nào những nghiệp chướng đó tới bao vây được cái viên ngọc Như-ý.

Chính nhờ vậy mà về được tới Tây-Phương Cực-Lạc thì tự nhiên chân tâm tự tánh chúng ta ứng hiện liền, còn ở đây nó ứng hiện không được! Tại sao vậy? Tại vì cộng nghiệp của chúng sanh nó đã như vậy rồi!... Chịu thua!...

Cũng giống như một người đang ở một xứ sở, nơi đó phải tự làm tự ăn. Anh không có việc làm thì anh chết đói ráng chịu. Chính phủ ở đó muốn cứu người dân, nhưng cứu được không! Không có khả năng để cứu!... Nhưng nếu họ di cư tới nước Úc đây thử coi, tự nhiên không làm họ cũng được nhà nước nuôi ăn. Tại sao vậy?... Tại vì phước báu tại chỗ này tốt nên mới được như vậy. Ở những chỗ không có phước báu thì không thể cứu được!...

Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật muốn cứu độ chúng sanh tại cõi Ta-bà này thành đạo, nhưng Ngài cứu được không?... Không được!... Tại sao?... Tại vì nghiệp chướng chúng sanh đã như vậy rồi! Nơi đây giả như có một người ngộ, thì lại có ngàn vạn người khác không ngộ! Vậy thì một cái “Ngộ” gì đó cũng sẽ bị chìm trong cái đông ngàn vạn “Không Ngộ” kia! Cái khối cộng nghiệp “Không Ngộ” nó lôi kéo, nó phá hư cái “Ngộ” của một cá nhân, huống chi là không ngộ!...

Cho nên Phật dạy chúng sanh phải biết ly cái nhà lửa này ra. “*Tam giới vô an, du như hỏa trạch*”... Phải ly cái cõi Ta-Bà này ra, đi về Tây-Phương, tại trên Tây-Phương không có cảnh khổ đó. Biết như vậy rồi, dù biết

rằng ta có chân tâm, nhưng nếu còn ở đây thì chân tâm của chúng ta sẽ bị dìm, không thể thành đạo được.

Còn đi về Tây-Phương thì cái chân tâm tự tánh của chúng ta về Tây-Phương, chứ không phải cái khối nghiệp chướng của chúng ta đi về Tây-Phương. Nơi đó là “Pháp Tánh độ”, là nơi cho chân tâm tự tánh an dưỡng.

Cụ thể muốn đi về Tây Phương bằng cách...

- Một là đừng làm ác để cho nghiệp chướng bớt đi.

- Hai là sám hối. Sám hối bằng cách nào?... Chân thành, chí thành, chí kính niệm câu A-Di-Đà Phật là sám hối. Sám đến tận cùng cội rễ của nghiệp chướng luôn.

- Và ba là thành tâm phát nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Cứ vậy mà đi thì bao nhiêu nghiệp chướng dù trùng trùng cũng không sao hết! Nhất định nhờ ứng hợp với đại nguyện của đức A-Di-Đà mà Ngài đưa ta về Tây-Phương Cực-Lạc.

Cho nên ta về được Tây-Phương Cực-Lạc chính là do lòng chí thành chí kính này. Ai mà ngộ được chỗ này nhất định sẽ thành Phật. Còn không chịu ngộ thì đành chịu thua!...

Chính vì vậy, khi đi hộ niệm cho người bệnh vãng sanh, ta phải đem lòng chí thành, chí kính ra mà hộ niệm, phải bảo dưỡng cái lòng tin của mình cho vững vàng, đừng để lòng tin này chao đảo phân vân. Một khi phân vân thì chính ta ngồi trước người bệnh, nhưng...

- *Ta không bao giờ có thể hộ niệm cho người ta*

được!...

- *Không bao giờ có thể điều giải được chư vị oan gia trái chủ!...*

- *Không bao giờ cảm ứng được với đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật.*

Phật không cần chúng ta tu giỏi, Ngài không cần chúng ta công phu cao, mà Ngài cần ở chúng ta cái niềm tin. Tại vì có niềm tin dễ lắm, chỉ người nào hiền lành là tin được thôi. Còn đòi hỏi tu giỏi thì khó quá!...

Pháp môn Niệm Phật là pháp môn dễ tu. Dễ tu mới cứu được tất cả chúng sanh. Pháp tu dễ dàng đến nỗi mà chư Bồ-Tát không ngờ được, không tin nổi nữa!...

Vì thế, chúng ta phải lấy cái lòng chí thành này mà niệm Phật. Lòng chí thành không cần đòi hỏi khả năng gì khó khăn. Một pháp dễ như vậy mới chứng tỏ rằng câu A-Di-Đà Phật có cái năng lực bất khả tư nghì!...

Pháp môn Niệm Phật bất khả tư nghì, đến nỗi mà đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật nói như thế này: ***“Sự nhiệm mầu của câu A-Di-Đà Phật chỉ khi nào thành Phật rồi mới hiểu được”***. Chư vị phải tin cho vững nghe không! Đừng nên triết lý!... Đừng nên luận giải!... Vô ích!...

Nhiều chỗ lý luận nhiều quá, lý thuyết nhiều quá để làm gì vậy?... Để làm rối bù cái tâm mình à?... Trong khi Phật dạy: ***“Thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm”***. Đừng để cái tâm của mình bị ô nhiễm bởi những ý thức khác lạ chen vào.

Ngài Trung-Phong Quốc Sư nói, ***“Nã khan cánh dục chi hồ giả, quản thủ luân hồi một liễu thời”***. Hỏi

rằng tham chi những lý luận hão huyền! Tham chi những triết lý cao siêu! Tham chi những điều mộng lung bắt định để đành phải “*Quản thủ luân hồi*”, nghĩa là cứ giữ lấy sáu đường luân hồi này mà đời-đời kiếp-kiếp không bao giờ có thể thoát được!...

Trong khi đó, với một câu A-Di-Đà Phật thì Ngài nói: “*Tiện tựu kim triều thành Phật khí*”. Một câu A-Di-Đà Phật này là phương tiện đưa ta đi thành Phật. Ngày hôm nay ta quyết đi thành Phật mà đức A-Di-Đà Phật còn nói tại sao lại trễ trễ vậy?... “*Lạc bang giáo chủ dĩ hiềm trì*”. Tại sao về trễ vậy?... Bây giờ ta về Cực-Lạc mà Ngài còn chê trễ, huống chi là đi lang thang!... Trễ rồi thì phải ráng mà niệm Phật. Niệm Phật mà còn phải chuẩn bị hộ niệm cho nhau mới được. Để chi vậy?... Nhất định đừng để trễ tới đời sau, vì coi chừng không còn cơ hội nào khác để mà bàn tới chuyện vãng sanh thành đạo nữa đó nghe chư vị!...

Mong chư vị quyết lòng quyết dạ, hộ niệm cho nhau, để cùng nhau vãng sanh về tới Tây-Phương Cực-Lạc trong một đời này.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

NHỮNG SƠ SUẤT (có thể xảy ra) KHI HỘ NIỆM (Tọa Đàm 48)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong thời mạt-pháp này mình thấy có người tu hành, nhưng mình không thấy có người đắc đạo! Một người khi chết đi nhìn tới cái thân tướng rất là xấu, trong kinh Phật gọi là ác tướng hiển hiện, thì đây là cái tiên triệu báo hiệu trong những đời kiếp sau họ chịu nhiều ách nạn rất là đau khổ!...

Ấy thế mà khi chúng ta biết niệm Phật, rồi hộ niệm

cho nhau, mới phát hiện ra rất nhiều người ra đi để lại thoại tướng đẹp vô cùng, thân tướng mềm mại tươi hồng, nhiều người đỉnh đầu còn âm-ấm sau nhiều giờ. Ngài Tịnh-Không nói thoại tướng này có thể vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nếu không được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì ít ra cũng sanh về một cảnh trời.

Chư vị nên biết rằng, bây giờ chúng ta là con người, khi chết đi được sanh lên một cảnh trời hưởng phước thật không phải dễ dàng đâu! Nhưng thật sự khi hộ niệm cho người bệnh khi họ ra đi ta thấy rất nhiều những trường hợp này. Đây là một cơ duyên may mắn vô cùng cho hàng phàm phu tục tử tội chướng sâu nặng như chúng ta, sẵn sàng đi vào tam ác đạo chịu khổ vạn kiếp, mà bắt đầu từ đây một là lên cảnh trời hưởng phước, hai là về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo.

Lên cảnh trời là khi những người có phước báu nhưng không chịu niệm Phật, không chịu nguyện vãng sanh. Còn người đã niệm Phật chuyên nhất, quyết lòng tha thiết nguyện vãng sanh về Tây-Phương, tin tưởng vững vàng và có người hộ niệm nữa, thì với thoại tướng này có thể đã được đi về Tây-Phương. Cho nên chư Tổ nói người niệm Phật, Tín-Hạnh-Nguyện đầy đủ, còn kèm theo sự trợ duyên tích cực thì...

- Một ngàn người tu một ngàn người vãng sanh!...

- Một vạn người tu một vạn người về Tây-Phương Cực-Lạc!...

- Muôn người tu muôn người về Tây-Phương Cực-

Lạc gặp đức A-Di-Đà để thành đạo...

Mong chư vị nhớ kỹ lời này, nhất định phải giữ vững tâm hạnh này kiên cố bất thoái để đi thành Phật.

Cuộc tọa đàm hôm nay là buổi cuối cùng của bốn mươi tám đêm liên tục chúng ta nói về những sơ suất khi đi hộ niệm. Những điểm này rất là quan trọng xin chư vị cố gắng nghe qua...

- *Để khi ngồi trước người mẹ của ta đang bệnh, ta làm cho đúng...*

- *Để khi người mẹ của ta tới tuổi già rồi ta cần khuyên những lời nào cho kịp thời để cứu mẹ ta vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc...*

Ta đang niệm Phật đây, nhưng tự ta cũng cần kiểm soát lại thử có còn những gì bị sơ suất hay không?

- *Niệm Phật có chuyên hay không?... Không chuyên là điều sơ suất!...*

- *Niềm tin có vững hay không?... Không vững là điều sơ suất!...*

- *Nguyện vãng sanh có tha thiết hay không?... Nguyện lấy lệ là điều sơ suất!...*

- *Đau xuống có sợ chết hay không? Còn sợ chết nhất định là điều sơ suất!...*

- v.v... v.v...

Sơ suất quá nhiều!... Đây toàn là những điều căn bản làm mất phần vãng sanh một cách oan uổng!...

Trong khi chư Tổ nói: “**Vạn người niệm Phật vạn**

người vãng sanh”. Còn ta chỉ có một người, mà một người lại mất phần rồi, thì còn người nào nữa để nói chuyện vãng sanh đây?... Mong chư vị phải cố gắng nghiên cứu thật kỹ pháp hộ niệm, đừng để sơ suất.

Hôm nay là buổi tọa đàm cuối cùng, Diệu Âm xin tổng kết lại những điểm mà người hộ niệm có thể sơ suất, để kịp thời sửa đổi:

Điểm thứ nhất là thường thường ban hộ niệm ít khi phổ biến phương pháp hộ niệm cho đại chúng biết! Thường lầm tưởng rằng ta đã biết hộ niệm như vậy là đủ rồi!... Điều sơ suất chính là em của ta chưa biết, mẹ của ta chưa biết... Vì chưa biết nên có thể chính họ sẽ không đồng ý với mình khi tới cơ duyên phải hộ niệm! Những người chung quanh không biết hộ niệm, nên khi mình hộ niệm thì người ta tới coi thử?... Coi thử xong người ta mới nói: *“Mấy tên này làm chuyện dị đoan mê tín!...”*. Nếu không chống đối, thì người ta cũng đem cái tâm hồ nghi, cái tâm chấp trước, cái tâm coi thử tới để gây xáo trộn!... Làm cho tất cả quang minh tốt đẹp của môi trường hộ niệm bị phá tan, ảnh hưởng rất xấu đến người bệnh!...

Thứ hai, vì không phổ biến kỹ cho nên luật lệ về hộ niệm không ai nắm vững! Nhiều khi chính thành viên trong ban hộ niệm cũng không nắm vững phương pháp hộ niệm luôn, thành ra khi tham gia một buổi hộ niệm thường làm sai lầm: Ôn ào, náo loạn, đi lại lộn xộn... tạo nên không khí không trang nghiêm, không tốt đẹp, không thích hợp... làm ảnh hưởng đến người bệnh bị mất phần vãng sanh, ảnh hưởng đến đồng tu không

được thanh tịnh niệm Phật, ảnh hưởng đến công đức của chính mình.

Sơ suất mà không hay, nên cứ tưởng rằng mình có công đức, nào ngờ đã tạo ra quá nhiều chướng nạn cho chính mình trong tương lai!...

Để tránh tình trạng này, mong chư vị phát tâm phổ biến, giao lưu rộng rãi phương pháp hộ niệm. Nơi nào giao lưu được nhiều phương pháp hộ niệm thì nơi đó có nhiều người vãng sanh... Lạ lắm!... Chư vị cứ làm đi sẽ thấy. Nhất định đúng như vậy!...

Một điểm sơ suất nữa của người hộ niệm là khi gặp một hiện tượng tốt đẹp, người hộ niệm thường thường phấn khởi quá mức, không kèm được sự vui mừng, không kèm được những động tác sơ suất của mình.

Ví dụ như sau mười hai tiếng đồng hồ sau khi tắt hơi, tới thấy người này đẹp quá, thân tướng mềm quá, môi đỏ lên, đầu hơi ẩm thì hô hoán rùm beng! Sau đó mấy chục người cùng tới thăm thử... Thăm nhiều quá giống như bắt cái thân xác người ta tập thể dục. Đây là một điều sơ suất!

Nói rằng trách chư vị hộ niệm thì không nữa nào trách, tại vì người ta mừng quá! Thức đêm thức hôm hai-ba tháng trời để hộ niệm cho một người, sau cùng hiện ra tướng lành tốt đẹp như vậy khiến cho họ mừng vui là đúng, gia đình cũng mừng vui là đúng. Nhưng dù sao đi nữa thì đây cũng là điều sơ suất. Bắt đầu từ đây xin chư vị cố gắng kèm chế nổi vui mừng này. Hãy thăm nhẹ nhàng. Trước khi thăm cần phải khai thị

trước:

- Bác Trần Văn X ơi! Bây giờ đây là sau mười hai tiếng đồng hồ bác xả thân ra đi rồi, đã được chúng con hộ niệm, quang minh của Phật đã bao trùm tới đây, chắc bác đã về Tây-Phương rồi. Nếu còn ở lại đây tức là bác đang bị nạn, chúng con nên sắp lại thân thể của bác để có gì trở ngại chúng con tiếp tục hộ niệm. Bây giờ nghe những lời này bác phải mau mau niệm Phật liền để đi về Tây-Phương.

Mình nói ngửa...hì hì!... Ngửa trường hợp người đó bị kẹt! Nên đợi một chút xíu rồi mình mới nhẹ nhàng bắt đầu thăm. Thăm từ dưới thăm lên, thăm rất nhẹ nhàng. Giả sử như thăm thấy cái thân tướng cứng... nên ngừng lại, không cần thăm nữa. Khuyến gia đình nên ngưng chuyện tâm niệm, tắm rửa để chúng ta tiếp tục hộ niệm tiếp thêm tám giờ đồng hồ nữa. Cần hỏi gia đình coi thử có chuyện gì trở ngại đối với người bệnh mà chưa nói với mình hay không, để kịp thời hóa giải và đồng thời khai thị thẳng vào chỗ đó. Nói mạnh lên để cho cái thần thức của người đó nghe lời nói này mà giật mình tỉnh ngộ. Họ ngộ ra giây phút nào họ vãng sanh giây phút đó.

Nếu gia đình không để hộ niệm tiếp thì phần sau đó là của gia đình hoặc nhà quán. Đây thuộc về phần của thế gian. Còn phần người hộ niệm chỉ lo cứu người, hãy cố gắng cứu cho tận cùng... Còn phần vãng sanh được hay không thì tự họ phải giật mình tỉnh ngộ. Khi họ giật mình tỉnh ngộ thì chiếu xúc được quang minh của A-Di-Đà Phật. Trong kinh có nói người nào chiếu xúc

được quang minh A-Di-Đà Phật thì thân tâm nhu nhuyễn, tự nhiên là thân mềm... Lạ lắm chứ vị ơi!...

Một điểm sơ suất khác nữa cũng có thể xảy ra, đó là sau một số trường hợp hộ niệm bị trở ngại, có nhiều người mất niềm tin, thành ra có khuynh hướng xen tạp trong pháp hộ niệm. Bằng cách họ nghĩ rằng cần thêm vào phần tụng thêm kinh này mới có thể vãng sanh, tụng thêm chú kia mới có thể vãng sanh... Làm cho pháp hộ niệm từ chỗ hết sức đơn giản nay bị xen tạp và thêm phần rắc rối!...

Chư Tổ nói suốt cả một cuộc đời tụng bao nhiêu kinh, đọc bao nhiêu chú nhưng trước những giờ phút xả bỏ báo thân, chỉ còn có câu “A-Di-Đà Phật” mới ứng dụng được để cứu người vãng sanh. Mình không chịu áp dụng lời khuyên này, chỉ thấy qua một vài lần trở ngại thì tâm hồn phân vân mất chủ định, rồi nghe người không biết hộ niệm bàn vô tán ra mà thêm cái này thêm cái nọ!...

Xin thưa với chư vị, càng thêm thì càng xen tạp! Xen tạp chính là đầu mối làm cho pháp hộ niệm tiến đến chỗ gọi là “**Mạt-Pháp**”. Xen ít gọi là “Tượng-Pháp”, xen nhiều gọi là “Mạt-Pháp”... Mạt-Pháp là không còn “Chánh-Pháp” nữa. Vì xen tạp như vậy nên sau cùng rồi người ta không biết đâu là chánh đâu là tà! Không rõ đâu là đúng đâu là sai!...

Vì thế, mong chư vị đừng nên sơ ý. Không nên tự ý thêm nhiều thứ vào nữa. Thêm vào nữa thì thêm rắc rối!... Rắc rối rồi thì sau cùng cái pháp hộ niệm trở nên mập mờ, mạt-pháp! Không tốt! Nhất định!... Một câu

A-D-Đà Phật mà niệm tới cùng là tốt nhất.

Còn tụng kinh thì khi nào người bệnh yếu cầu. Đây là do tình chấp chưa buông, họ thường tụng kinh nào đó quen rồi, nên bây giờ nghĩ phải tụng kinh đó! Vì để thỏa lòng người bệnh, giúp họ vui vẻ mà an tâm niệm Phật nên mình có thể tụng cho họ một vài biến. Trước khi tụng, mình cần giảng giải cho người ta biết rằng có thể lấy tất cả những công đức tụng kinh đó hồi hướng về Tây-Phương, nhưng điểm chính vẫn là mau mau quay về niệm một câu A-Di-Đà Phật để vãng sanh. Nên nhớ cho kỹ điểm này, tụng kinh tụng chú thì tốt về mặt tạo phước, kết duyên, tiêu nghiệp... nhưng lại yếu về phần vãng sanh. Xin chư vị hộ niệm đừng nên xen tạp, càng xen tạp càng dễ làm cho pháp hộ niệm bị mạt-pháp đi!

Sơ suất về vấn đề “Khai thị”.

- Khai thị hộ niệm là gỡ những gút mắc của người bệnh.

- Khai thị hộ niệm là giúp cho người bệnh tin vào câu A-Di-Đà Phật để niệm Phật vãng sanh, chứ không phải là giảng pháp.

Có nhiều người thích giảng giải những pháp này pháp nọ, nói đủ các pháp cho người bệnh là điều sai lầm!... Sai lầm!....

Pháp môn niệm Phật tối kỵ là xen tạp! Đưa nhiều pháp vào chính là làm cho tâm họ bị xen tạp!... Tụng nhiều kinh chính là làm cho họ bị xen tạp!... Xen tạp trong lúc còn tỉnh táo thì còn có thời gian để điều chỉnh. Xen tạp ngay trong lúc sắp sửa xả bỏ báo thân thì còn

giờ nào nữa mà thay đổi cho kịp thời đi về Tây-Phương?!...

Cho nên xin chư vị cố gắng hết sức cẩn thận, không được sơ ý.

Một điều sơ suất về lời nói của ban hộ niệm. Sau một thời gian hộ niệm được một số trường hợp kết quả ngon lành rồi, thường có những ban hộ niệm phát sinh những lời nói có phần sơ suất, có tính tăng thượng mạn. Đây là một điều hoàn toàn không tốt!... Xin chư vị cố gắng gìn giữ tâm hạnh. Càng làm đạo càng có cái tâm “**Khiêm Nhường**”, càng có tâm “**Cung Kính**”. Ta hộ niệm có nghĩa là trợ duyên cho người đó vãng sanh, chứ không phải nhờ cái năng lực của ta mà người đó vãng sanh.

Như vậy dù sao thì chính ta vẫn là phàm phu tục tử. Ta tạo cái “Duyên” cho người ta vãng sanh thì ta cũng được cái “Nhân” để về Tây-Phương. Nhưng nếu ta nói những lời sai lầm, ví dụ như cho ta đã đắc đạo, cho ta có năng lực gì đó... thì tự ta đã phá mất cái Nhân-Duyên đi về Tây-Phương vậy.

Nhất định!... Càng tu càng phải khiêm nhường. Phải có sự kết hợp với những Tự-Viện, Chùa, kết hợp những đồng tu, những tôn giáo. Ngay cả với chính quyền địa phương mình cũng phải kết hợp cho đúng lý đúng pháp, có vậy mới được sự bảo bọc, yểm trợ cho mình, nhờ thế mà sự hộ niệm vãng sanh của mình mới được thuận buồm xuôi gió.

Nguyện mong chư vị phát tâm mạnh mẽ hơn nữa, chuẩn bị trong tương lai ta tích cực hộ niệm cho những

người hữu duyên được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Công đức này vô lượng vô biên, giúp cho chính chư vị cũng được vãng sanh. Tất cả đều được thành đạo!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

Nguyện đem công đức này:

Hồi hướng cho thập phương pháp giới chúng sanh, trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu khổ tam đồ, cầu nguyện thế giới hoà bình tiêu tai giải nạn.

Hồi hướng cho lịch đại kiếp số oán thân trái chủ, tất cả chúng sanh đã bị con nã loạn hoặc giết hại vì bất cứ lý do gì. Hôm nay con xin thành tâm sám hối. Nguyện cầu chư vị xoá bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng lòng niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực-Lạc.

Hồi hướng cho tất cả thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp, dù đang ở trong bất cứ cảnh giới nào, đều được cảm ứng, phát lòng Tín-Nguyện-Hạnh niệm Phật siêu sanh Tịnh-Độ.

Hồi hướng cho tất cả thân bằng quyến thuộc đang hiện tiền, nghiệp chướng tiêu trừ, phước lành tăng trưởng, phát khởi tín tâm, niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, và đều được thành tựu.

Hồi hướng cho tất cả chúng sanh có duyên hay không có duyên với con, sau cùng đều được vãng sanh Cực-Lạc Quốc.

Hồi hướng về Tây-Phương trang nghiêm Tịnh-Độ. Nguyện khi con lâm chung, không còn chướng ngại. biết trước ngày giờ, tâm hồn tỉnh táo, thấy A-Di-Đà Phật, Quán-Âm Thế-Chí, Thanh Tịnh Đại Hải chúng, tướng hảo quang minh, hiện thân tiếp dẫn vãng sanh Cực Lạc.

Nguyện hoa nở thấy Phật ngộ Vô-Sanh, nguyện

chúng đắc Vô-Thượng Bồ-Đề, nguyện độ vô biên chúng
sinh trong mười phương pháp giới vãng sanh Tây-
Phương Cực-Lạc, viên thành Phật đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật